

Số 125 - Tháng 4 / 2012

Nguyệt San
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155

14916 Dillow Street
Westminster, CA 92683
USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com
Email: toabaoddgd@yahoo.com

Linh Hưởng

Lm. Cao Phương Kỳ

Cố Vấn Pháp Luật

L.S. Nguyễn Đình Khương

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông, Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân, Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan, Trần Tấn Toan, Hoàng Quý, Lê Văn Trang, Trần Quang Tuyến, Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hanh, Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Phạm Đình Đài, Trần Văn Cảo, Nguyễn Văn Quát

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Trần Văn Cảo,
Trần Nguyên Thao, Phụ tá

Chủ Bút:

Trần Phong Vũ

Tổng Thư Ký:

Nguyễn Văn Quát
Nguyễn Xuân, Phụ tá

Thủ Quỹ:

Nguyễn Thị Hiếu

Trị Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Bá Cát, Nguyễn Đức Chuyên, Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ, Nguyễn Văn Quát

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc, Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên, Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm, Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ

Trình Bày

Illusion Graphic

Trong Số Này

Thường Xuyên:

Thư Tòa Soạn Diễn Đàn Giáo Dân... 2
Hộp Thư Độc Giả Diễn Đàn Giáo Dân... 4

Chủ Đề:

Đôi lời tâm tình cùng độc giả Trần Phong Vũ... 6
Viết từ Canada Mặc Giao... 12
Từ Tiên Lãng - Đoàn Văn Vươn Lê Thiên... 15
Cám ơn Việt Khang Phạm Minh Tâm... 18
Ai là anh em của Côn Dấu Văn Ngộ... 21
Quần đau với Côn Dấu (thơ) Lm. Đỗ Xuân Quế... 24
Nhà cầm quyền Đà Nẵng quyết san phẳng NVCL... 25
Cảm nghĩ về cuộc hôi đăm vòng 3 Hà Minh Thảo... 27
Người công dân tốt theo giáo lý Lm. Nguyễn NN Phong... 30
Giáo phận Vinh đang bỏ rơi các giáo dân NVCL... 32
Các GM Mỹ có thể đóng các cơ sở y tế VietCatholic News... 41
Nhân quyền cho Việt Nam Lê Thiên... 42
Thân phận “cử tri” & “Đại biểu Nhân dân” Lê A. Hùng... 54
Kháng thư phản đối CSVN đàn áp NLM Nguyễn K. Điền... 80
TGM Nguyễn Văn Thuận Nguyễn Văn Lục... 95

Tôn Giáo:

Thư mục vụ mùa chay 2012 GM Hoàng Đ. Oanh... 7
Chủ điểm mùa chay 2012 Lm. Nguyễn Ngọc Tĩnh... 9
Đức Giêsu phục sinh có nghĩa là gì? Phạm Hồng Lam... 49
Sống đạo giữa đời Lê Thiên & Lê Tinh Thông... 67
Tin mừng giữa dòng đời Trần Việt Cường... 78
Cái giá phải trả cho đức tin 90
Giải đáp giáo lý căn bản Lm Ngô Tôn Huấn... 92

Chính Trị, Xã Hội, Văn Hóa, Tin Tức, Sinh Hoạt:

Sinh năm 1975 (thơ) Nguyễn Thị Thanh Dương... 24
Thơ gió chướng: 30-4-2012 Cuồng Phong... 37
Ba miền, đứng dậy, hỡi ta (thơ) Ngô Minh Hằng... 37
Bão giá đã quần guận ập tới Trần Nguyên Thao... 38
Chỉnh đàng âm mưu và trò hề Xã Luận NSTGNL... 47
Câu chuyện từ nước Đức Phạm Hồng Lam... 56
Thời sự 59
Cuốn DVD đầu tiên về TT Ngô Đ. Diệm Minh Võ... 61
S.T.T.D Nhân văn giai phẩm..... Tưởng Năng Tiến... 64
Thời sự 70
Hồi ký của một thiếu nữ Bắc Triều Tiên Trọng Thành... 72
Công an “Nhân dân VN” bảo kê côn đồ? DCCTVN... 73
Trung Cộng triệt để Hán hóa Việt Cộng Lý Đại Nguyên... 88
Bà Bùi Thị Minh Hằng Nguyễn Mai... 100
Gia Chánh Bà Hương Bình... 103
Giới thiệu sách mới Đoàn Thanh Liêm... 104
Một phiên tòa hi hữu ở Nam Dương 107

Hình Bìa: Quốc Hận 30 Tháng 4.

Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ
Đọc giả thường: **45MK**
Đọc giả ân nhân: **50MK** trở lên
- Canada: **50MK**
- Âu Châu: **70MK**
- Á và Úc Châu: **80MK**

■ Các Đại Diện

La Puente, CA:

Nguyễn Đức

(626) 917-7487

Los Angeles, CA:

Nguyễn Ngọc Chánh

(626) 810-6346

Milpitas, CA:

Phạm Văn Tường

(408) 946-4027

Riverside, CA:

Đỗ Tâm

(909) 272-3446

Trần Huy Thống

(929) 788-4637

San Diego, CA:

Phạm Văn Hội

(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:

Chu Quang Định

(408) 972-5445

Nguyễn Đình Sang

(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyễn Văn Hiệp

(510)363-8964

Stockon, CA:

Nguyễn Anh Quý

(209)952-3914

Colorado:

Trần Công Huân

(719) 574-9818

Denver, CO:

Lê Văn Giáo

(303) 761-0072

Florida:

Lê Ngọc Thanh

(561) 249-4201

Georgia:

Bùi Mai Quốc Tuấn

(770) 507-3247

Indiana:

Mt. Nguyễn Đình Cận

(260) 755-0774

Chicago, IL:

Nguyễn Thọ Khái

(773) 478-1128

Louisville, KY:

Nguyễn Văn Đăng

(502) 375-0284

Wichita, KS:

Lê Văn Thành

(316) 655-7118



30-4-2012 lại đến đánh dấu 37 năm toàn thể lãnh thổ Việt Nam bị áp đặt dưới ách bạo tàn của tập đoàn cộng sản vô thần, buôn dân bán nước. Đối ngoại, đảng và nhà nước CSVN đã công khai muối mặt quy phục Bắc Kinh: Một phần lãnh thổ, lãnh hải quan trọng bị kẻ thù phương Bắc chiếm cứ trong khi những tay đầu sỏ CS Hà Nội tự nguyện biến thành những “Thái Thú” cho Bắc Kinh; hàng trăm ngàn công nhân thường đã theo chân các chuyên viên, cố vấn Trung Cộng kéo vào làm ăn, lập nghiệp, sinh con đẻ cái trên đất nước ta. Đối nội, bọn tham quan, những lại tử trung ương tới địa phương đua nhau cướp trắng tài sản đất đai của nông dân, của các tôn giáo để bán cho những công ty nước ngoài hoặc những kẻ làm ăn bất chính trong nước để thủ túi.

Trong bối cảnh ấy, đảng và nhà nước CSVN đang tiến hành những thủ đoạn đê mạt nhất để trút lên đầu lên cổ những thành phần thấp cổ bé miệng trong Giáo hội là tầng lớp giáo dân nghèo nhằm cướp đoạt, lấn chiếm đất đai của họ kể cả những nơi được coi là thiêng liêng như tài sản của các Giáo xứ, Dòng tu hoặc những nơi chôn cất kẻ chết. Điển hình là những gì đang tái diễn ở Giáo xứ Cồn Dầu, Đà Nẵng và những vụ oan khuất mà giáo dân và các linh mục thuộc Giáo phận Vinh đang phải đương đầu.

Qua những tin tức và những bài nhận định phản ánh trên DDGD số này, người ta được biết trong những ngày vừa qua, nhà cầm quyền cộng sản Đà Nẵng đã và đang mở một chiến dịch mới nhằm gia tăng sức ép lên Giáo xứ Cồn Dầu, vẫn không ngoài mục đích cưỡng bách họ phải di dời ra khỏi Giáo xứ, đồng thời để cho nhà nước san bằng phần còn lại của nghĩa trang. Được biết, năm 2010, chính quyền Đà Nẵng đã ra lệnh phá hủy nhà thờ Cồn Dầu và nghĩa trang của giáo xứ thành lập cách nay 135 năm để bán cho một công ty xây khách sạn và khu giải trí. Tin theo lời hứa đền bù và giúp tái định cư của chính quyền, và do bị sức ép, khoảng 200 gia đình đã chấp thuận ra đi. Nhưng theo nguồn tin từ giáo xứ thì hai năm qua họ vẫn chưa có đất, chưa có nhà. Do vậy, 100 gia đình còn lại nhất định không ra đi đâu hết.

Tuy tranh chấp với giáo dân chưa kết thúc, đất Cồn Dầu đã được rao bán lại với giá cao gấp 30 lần tiền bồi thường cho nạn nhân bị cưỡng chế.

Người ta chưa quên, khi vụ cướp ngày này xảy ra ở Cồn Dầu hai năm trước, giáo dân Nguyễn Thành Năm đã bị công an nhà nước bức tử và bắt giam sáu người khiến hàng chục giáo dân khác phải lánh nạn qua Thái Lan. Trong khi những chuyện oan khuất như thế xảy ra cho Giáo xứ Cồn Dầu thì người cầm đầu Giáo phận Đà Nẵng là ĐGM Châu Ngọc Tri gần như phải tay, đóng vai trò bàng quan tọa thị!

Trong khi ấy, thái độ khác lạ của Đức Cha Nguyễn Thái Hợp GM Giáo phận Vinh đồng thời cũng là Chủ tịch Ủy Ban Công Lý và Hòa Bình cạnh HĐGMVN

Marrero, LA:

Trần Văn Bình

(504) 348-1346

Ngô Tám

(504) 368-0055

Kenneer, LA:

Nguyễn Đình Nghiêm

(504) 254-1150

Boston, MA:

Phạm Duy Lý

(617) 265-7934

Brooklyn, MN:

Trần Ngọc Bái

(763) 315-3942

Kansas City, MO:

Nguyễn Lưu

(816) 231-2413

Durham, NC:

Nguyễn Sương

(919) 361-5472

Lincoln, NE:

Trần Văn Trí

(402) 438-4415

Las Vegas, NV:

Phan Văn Sỹ

(702) 221-1688

New York:

Hoàng Văn Tăng

(718) 639-6174

Cincinnati, OH:

Francis Đình Khái

(513) 227-4711

Oklahoma:

Lê Minh Khôi

(405) 759-3645

Tulsa, OK:

Ngô Thiện Tích

(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn

(918) 627-2046

Portland, OR:

Ngô Trường James

(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu

(714) 642-8365

Philadelphia, PA:

Nguyễn Đức Phong

(215) 329-0538

Arlington, TX:

Trần Văn Minh

1-866-246-3702

Arkansas:

Lê Thiên Hoàng

(479) 471-7238

Austin, TX:

Phạm Trí Thức

(512) 832-6408

Irving, TX:

Đoàn Thanh Hùng

(972) 790-2216 / 3500

cũng đang gây nên nhiều tranh cãi trong dư luận đồng bào Công giáo trong và ngoài nước. Mời quý độc giả theo dõi bài “Giáo phận Vinh đang bỏ rơi các giáo dân, linh mục trước sự bách hại của đảng và nhà nước cộng sản” của trang mạng Nữ Vương Công Lý được trích đăng trên ĐGD số này.

Một sự kiện nổi bật diễn ra trong cộng đồng người Việt tị nạn tại Mỹ trong tháng 02 và đầu tháng 3 vừa qua, đó là cao trào những công dân gốc Việt ký tên vào thỉnh nguyện thư gửi Tòa Bạch Ốc để đặt vấn đề nhân quyền cho Việt Nam. Điều đáng nói nhất ở đây là chỉ trong một tháng trời đã có ngót 150 ngàn người ký tên vào Thỉnh nguyện thư, một con số mà theo ghi nhận của bộ phận phụ trách trang mạng của Nhà Trắng, thì đây là lần đầu tiên một sắc dân thiểu số trên đất Mỹ đã được thành tích này. Ngày 05-3, một phái đoàn trên 160 đại diện người Việt đã được mời vào Tòa Bạch Ốc để trao đổi với các viên chức trong chính quyền Hoa Kỳ về tình hình nhân quyền tại Việt Nam. Ngày hôm sau, nhiều trăm đồng bào cũng đã tới gặp gỡ các vị dân cử tại Quốc Hội Mỹ.

Đây là một bước đi mới của cộng đồng người Việt tị nạn tại Hoa Kỳ trong nỗ lực đấu tranh hỗ trợ những tiếng nói dân chủ và nhân quyền đang bị chế độ bạo tàn cộng sản Hà Nội săn đuổi, khủng bố và bắt giam phi pháp ở trong nước. Trong trường hợp này, người ta không ngạc nhiên khi thấy một chiến dịch xuyên tạc, bôi nhọ đã được những ống loa tuyên truyền “lề phải” ở Sài Gòn, Hà Nội đồng loạt cất lên với sự phụ họa của những thành phần “theo đóm ăn tàn” ở hải ngoại. Đã có những luận điệu cho rằng phái đoàn Việt

(Xem tiếp trang 82)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phụng hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ánh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

Houston, TX:

Kim Mai
(281) 970-4903

Palacio, TX:

Phạm Đức Thành
(361) 972-6404

Round Rock, TX:

Nguyễn Thái Long
(504) 254-2660

San Antonio, TX:

Nguyễn Văn Nghiên
(210) 614-3753

Lê Hào

(713) 661-5537

Washington:

Lâm Phát Giang
(509) 928-3178

Renton, WA:

Phạm Niên
(425) 277-8641

Vũ Nam Hải
(425) 228-8023

Úc Châu:

Phạm Minh Tâm
0421600100

Hoàng Chính Đan
0423085609

Bà BS Trần Văn Thịnh

618-9276-3146

Pháp Quốc:

Trần Ngọc Lan
0143403114

Đức Quốc:

Phạm hồng Lam
(+49) 821 455 06 09

Phan Đức Thông
0821-593-522

Giá Biểu Quảng Cáo

Diễn Đàn Giáo Dân nhận quảng cáo từ khắp các quốc gia và các tiểu bang. Kính mong Quý Cơ Sở Kinh Doanh và các Dịch Vụ tiếp tay nuôi dưỡng và phát triển tờ báo của gần gũi giáo dân bằng cách gửi đăng quảng cáo trên Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân. Đây là giá biểu quảng cáo cho mỗi kỳ:

- **Giá Thường:**
1 trang bìa màu: \$300 MK
1 trang trong: \$100 MK
1/2 trang trong: \$50 MK
- **Giá Ủng Hộ:**
1 trang trong: \$120 MK
1/2 trang trong: \$60 MK
- **Giá Ân Nhân:** không giới hạn trên giá ủng hộ.

Hộp Thư Độc Giả

**Ông Hà Diên Năng, CA**

Chuyện rối rắm của GM Khâm không phải chuyện nhỏ. Viễn Việt đã viết thư gửi DC Lương. Nhưng đây mới chỉ là ngăn chặn cho Công Giáo Việt Nam ở Orange thôi. Tôi thấy phải ngăn chặn nọc độc ngay tại Việt Nam. Do đó tôi thấy cần phải nói thẳng với HDGMVN, với từng GM một. Làm GM, mũ cao, gậy dài là phải bảo vệ Tin Mừng, bảo vệ Đức Tin cho các con chiên của mình không bị nhiễm độc. Qua thư gửi HDGMVN tôi đã phân tích rõ ràng rằng không chỉ mình GM Khâm có tội mà HY Mẫn và chủ tịch HDGMVN cũng có lỗi...

Cám ơn ông Hà Diên Năng Viễn Việt. Mặc dù sức khỏe bị hạn chế mà ông cũng đã viết những lá thư dài gửi GM Mai Thanh Lương và Hội Đồng GMVN. và gửi cho chúng tôi bản sao. Trong thư gửi GM. Mai Thanh Lương ông đã ghi lại lời của Thánh Phaolô: “Nếu có ai, ngay cả chúng tôi, rao giảng một tin mừng nào khác với Tin Mừng chúng tôi từng rao giảng, thì Thiên Chúa hủy diệt nó” (Gal. 1,8) Thư của ông quá đầy đủ và tóm lược các ý kiến của nhiều độc giả. Ông đã can đảm và rất nhiệt thành khi viết thư gửi thẳng đến các GM. trong và ngoài nước. Xin Chúa chúc lành cho ông trong mùa chay Thánh.

Ông Joseph Nguyễn, CA

...Bài giảng “Cánh chung luận” năm 1999 lúc còn là linh mục, nhờ bài giảng đó mà được cộng sản chọn cho làm “giám mục”. Nay được đưa lên mạng trong thời buổi này để hy vọng

được đề cử làm TGM Saigon? Dư luận ở hải ngoại cũng như quốc nội đang lên án phản đối quyết liệt mà không thấy HDGMVN lên tiếng? Cá nhân tôi xin góp ý :

1. Ban điều hành nguyệt san DDGD làm kiến nghị gửi HDGMVN ngưng chức Phó Tổng Thư Ký HDGMVN không để cho một GM đề cao thuyết Marx, ca ngợi cộng sản đã và đang làm đau khổ giáo dân và dân chúng bị đàn áp khắp nơi mà HDGMVN không lên tiếng bênh vực.

2. Làm kiến nghị gửi Tòa Thánh Vatican xin ngưng nhiệm vụ GM của GM Khâm.

Trong vai trò của một cơ quan truyền thông, DDGD đã chuyển tải một số bài viết của các tác giả trong và ngoài nước từ hàng giáo dân đến giáo sĩ liên quan đến bài giảng “Canh chung luận” của GM Khâm. Đề nghị của ông xét ra đã vượt quá vai trò và khả năng hạn hẹp của Diễn Đàn, nhưng cũng xin được ghi lại trong hộp thư này để rộng đường dư luận. Cũng xin ông cùng độc giả gia tăng lời cầu nguyện cho các đáng bậc trong mùa chay Thánh này. Hy vọng các bài viết, các ý kiến liên quan đến bài giảng này sẽ được các Ngài tiếp nhận và sửa đổi.

Ông Lê trí Tín, CA

... Gia đình chúng tôi cùng bạn bè có cùng một chí hướng vì sự nhục của kẻ mất tổ quốc ước mong quý vị, quý báo tiếp tục mạnh tiến trên đường đấu tranh cho tự do dân chủ cho quê hương...

Thư ông bày tỏ lòng yêu nước và phần nộ việc bạo quyền cộng sản VIỆT NAM dâng đất nước cho Tàu và ác độc với dân. Chúng ta, những người còn có lòng với quê hương đều ngậm ngùi thấy đất nước vẫn lầm than dưới ách cộng sản. Chúng ta hãy sát cánh cùng đồng bào, trong và ngoài nước, một lòng đoàn kết thành một khối sẽ diệt tan đảng cộng sản VN bán nước

hại dân.

Ông Vũ Viết Hội, CA

Trân trọng cảm ơn đến các anh trong ban biên tập, đặc biệt anh “trục máy” hôm thứ hai mà tôi quên hỏi tên. Hôm nay tôi đã nhận được sách đầy đủ bốn quyển trong hai “Flat Rate” ...

Kính chúc quý anh luôn được hồn an xác mạnh để phục vụ Chúa và Giáo Hội cũng như giúp đỡ độc giả chúng tôi.

Cảm ơn ông luôn đồng hành với Diễn Đàn và tiếp nhận các sách và tài liệu do Diễn Đàn in ấn, phát hành. Trong số này DDGD có gửi biểu, kèm trong bao thư, một DVD trọn bộ phim tài liệu lịch sử dài gần 5 giờ về cố TT. Ngô Đình Diệm. Hy vọng ông cũng như quý độc giả đón nhận trong tinh thần tìm hiểu và soi sáng lịch sử VN cận đại.

NHẮN TIN:

Ông Vũ đức Tuân, CA

Việc ông xin toà soạn hỏi thêm chi tiết liên quan đến các tướng đảo chánh giết Tổng thống Ngô Đình

Diệm và bào đệ, ông cố vấn Ngô Đình Nhu. Những trang sử liên quan đến cố TT Ngô Đình Diệm và nền đệ nhất Cộng Hòa vẫn chưa đầy đủ và trung thực. Ông có thể tìm đọc thêm các sách báo và tài liệu liên hệ. Cũng trong chiều hướng giúp rọi thêm những tia sáng vào giai đoạn lịch sử này mà DDGD, kèm theo số này, gửi biểu các độc giả bộ phim tài liệu lịch sử DVD toàn tập về cố TT Ngô Đình Diệm dài ngót 5 tiếng đồng hồ. Hy vọng ông sẽ tìm được những điều hữu ích mà ông đang mong đợi. Việc quan trọng bây giờ là phục hồi danh dự cho Tổng Thống Diệm và ông Cố vấn Nhu, khỏi mọi điều gian dối và xuyên tạc.

Ông Phan Thành Phúc, CA

Cảm ơn những suy tư và chia sẻ của ông. Các bài đăng trên DDGD đều đã được chọn lọc theo đúng chủ trương, đường lối của tờ báo trên mười năm qua: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em”. Trong sự vụ truyền thông Diễn Đàn có bốn phạm cật lên tiếng nói đối với các cá nhân, dù trong hay ngoài nước, mà các hoạt động có di hại đến Giáo Hội và Quê Hương. Đồng thời cũng đề cao, cổ súy các cá

nhân hoặc tập thể đã hy sinh, đã góp công sức xây dựng và bảo vệ Giáo Hội và Quê Hương. Tác giả các bài báo bao gồm đủ các thành phần, từ giáo sĩ đến giáo dân, từ trong nước ra đến hải ngoại, từ Mỹ châu sang Âu châu và Úc châu.

Chân thành cảm ơn ông vẫn tiếp tục đồng hành với DDGD.

Ông Lê Văn Hương, KS

Như đã thưa chuyện trong điện thoại, ông có thể trả dần lệ phí tùy theo khả năng và điều kiện tài chánh. Diễn Đàn là tờ báo vô vị lợi luôn cố gắng đem đến cho độc giả những món ăn tinh thần hàng tháng không ngoài mục đích phục vụ Giáo Hội và Quê Hương.

Ông Paul Vũ, CA

Mời ông tìm đọc các bài viết liên quan đến chiến dịch “Thịnh Nguyên Thư” trong số này.

Ông Trần Minh, TX

Ông Vũ Đình Thịnh, KS

Tòa soạn đã bắt đầu gửi báo đến địa chỉ mới của nhị vị.

Nếu có gì sai sót xin thông báo cho TS. Để điều chỉnh. ■

Tin Giờ Chót

Nhà cầm quyền Hà Nội cản trở tiến trình Phong Thánh cho cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận



Nguồn tin từ VN cho hay Phái đoàn Tòa Thánh Vatican dự trù đến VN thu thập

các dữ kiện cho việc phong Thánh đức cố HY Nguyễn Văn Thuận đã bị nhà cầm quyền Hà Nội rút lại Visa nhập cảnh. Được biết một phái đoàn của Tòa Thánh dự trù đến VN từ ngày 23 tháng 3 đến ngày 9 tháng 4 năm 2012 trong công tác nghiên cứu cho việc phong Thánh cố HY Nguyễn Văn Thuận.

Đức Thánh Cha Benêdictô 16 thăm Mỹ Tây Cơ

Chiều thứ sáu 23 tháng 3 năm 2012 DTC đã đặt chân đến Mexico và được Tổng Thống, Nội các, Đức cha chủ tịch HDGM Mexico và Châu



(Xem tiếp trang 6)

Đôi lời tâm tình cùng độc giả,

Kính thưa quý độc giả,

Ngày 01-01-2012 vừa qua, sau nhiều năm tháng cùng với một số anh chị em thiện chí thực hiện nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân, tôi, -Trần Phong Vũ-, đã gửi thư tới cha Linh hướng và nhóm chủ trương nguyệt san xin rời bỏ chức vụ Chủ bút. Và để công việc chuyển tiếp được dễ dàng, suông sẻ, tôi tiếp tục lo phần nội dung cho hai số báo tháng ba và tháng tư năm 2012.

Kính thưa quý vị,

Bước qua năm nay, tôi đã 80 tuổi. Vì ý thức được những chuyển biến bất ngờ có thể xảy đến bất cứ lúc nào cho bản thân, gây trở ngại cho việc chung, nên tôi thấy cần phải quyết định rời bỏ vai trò này khi mình còn sáng suốt. Người đã hi sinh nhận lời thay tôi là nhà báo, nhà giáo và cũng là nhà văn Mặc Giao, một người đã cộng tác với Diễn Đàn Giáo Dân nhiều năm qua và cũng là người cùng tôi có những mối liên hệ thân thiết từ trước tháng tư năm 1975 tại Sài Gòn.

Tất cả những anh chị em trong Ban Biên Tập từng làm việc với tôi trong những năm qua đã sốt sắng nhận lời tiếp tục sát cánh với tân Chủ bút Mặc Giao kể từ số 126 phát hành tháng 5-2012. Tôi vững tin rằng, với kiến thức, kinh nghiệm về mọi mặt –đặc biệt trong lãnh vực truyền thông-, nhất là với lòng đạo đức và tâm tình gắn bó, yêu mến giáo hội và quê hương, anh Mặc Giao sẽ làm cho nội dung tờ báo chung của chúng ta càng ngày càng thêm khởi sắc, đáp ứng được sự trông chờ của mọi người.

Như đã hứa trong thư từ nhiệm, dù không còn trách nhiệm trực tiếp chăm lo nội dung tờ báo, nhưng ngày nào Chúa cho còn đủ sức khỏe, còn trí minh mẫn, tôi sẽ vẫn hiện diện bên nhóm chủ trương và tiếp tục phụ trách một tiết mục nào đó trên Diễn Đàn Giáo Dân.

Nhân đây, tôi xin có lời cảm ơn quý độc giả cùng những anh chị em cộng tác viên đã đồng hành với tôi, với tờ báo chung của chúng ta trong suốt thập niên qua. Nếu vì vô tình tôi có là căn cứ tạo nên những bất bình nào đó cho quý vị và anh chị em, thì xin tất cả vì việc chung, vì lòng bác ái của con cái Chúa mà thứ lỗi cho tôi.

Trân trọng,

Trần Phong Vũ

(Nam California, Hoa Kỳ ngày 20-3-2012)

Tin giờ chót

(Tiếp theo trang 5)

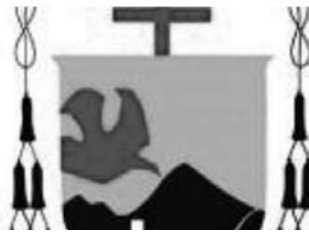
Mỹ La tinh, các Giám Mục, đông đảo LM và khoảng ba ngàn người long trọng đón tiếp tại phi trường. Khoảng bảy trăm ngàn người đã đứng dọc theo hai bên đường chào đón DTC trên lộ trình 32 Km từ sân bay về nơi nghỉ đêm.

Trong diễn văn đầu tiên khi đặt chân xuống phi trường, Đức Thánh

Cha nói: “Tôi đến như một khách hành hương của đức tin, đức cậy và đức ái, tôi muốn tăng sức cho những ai tin vào Chúa Kitô qua đức tin của họ, bằng cách tăng cường và khuyến khích họ phục hồi sức sống mới cho đức tin của họ bằng việc lắng nghe Lời Chúa, cử hành các bí tích và sống ý thức hơn. Bằng cách này, họ sẽ có thể chia sẻ đức tin với người khác như những nhà truyền giáo cho những người anh em của họ và để

sinh hoạt như muối men trong xã hội của họ, và đóng góp cho một đời sống chung, tôn trọng lẫn nhau và hòa bình dựa trên một phẩm giá không thể so sánh của tất cả mọi con người được Thiên Chúa dựng nên, và không ai có quyền quên lãng hay xóa bỏ. Phẩm giá này đặc biệt được biểu hiện trong quyền căn bản là tự do tôn giáo, trong ý nghĩa và sự toàn vẹn của nó.” ■

Lưu Ý: Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề Diễn Đàn Giáo Dân kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn.



GM Kontum: **Thư mục vụ** **Mùa Chay 2012**

VRNs (04.03.2012) – Kontum – Anh chị em trong gia đình Giáo phận Kon Tum thân mến,

Ngày 22.02, gia đình Giáo phận Kon Tum bước vào Mùa Chay; qua ngày 23.02, Cha Lu-y Nguyễn Quang Hoa bị đánh trọng thương trên đường đi làm mục vụ về. Cả Giáo phận đều bàng hoàng. Để tránh những bức xúc quá đáng, chúng ta cần đón nhận biến cố này sao cho phù hợp với Mầu Nhiệm Vượt Qua của Chúa Giêsu mà chúng ta đang sống?

1. Sự việc ngày 23.02.2012

Trưa ngày 23.02.2012 vừa qua, sau khi dâng lễ an táng cho Bà Y Kun ở làng Turia Yốp (thôn 6, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum) trở về tới khúc đường qua vườn cao su gần hồ Kon Proh (thôn 9), Cha Lu-y Nguyễn Quang Hoa, phó xứ Kon Hring, đã bị 3 thanh niên lạ mặt dùng cây sắt đánh trọng thương. Tạ ơn Chúa, đầu bị đánh nhiều nhất chí tử, nhưng Chúa cho cha sức mạnh chịu đựng thật đặc biệt. Nay sức khoẻ của Cha đang bình phục nhanh. Xin cảm ơn tất cả bà con xa gần đã thương gọi điện thoại hoặc đến thăm hỏi ủi an, giúp đỡ và cầu nguyện.

Quãng đường từ chỗ dâng lễ về tới Kon Hring chỉ vòng vèo độ 10 cây số. Hai bên đường đều có dân sinh sống, chỉ trừ đoạn đường cao su

dài độ hai cây số là có vẻ vắng. Sao lại có thể xảy ra chuyện đáng tiếc nhanh chóng và gọn nhẹ đến như thế giữa ban ngày? Nó gây đau thương cho nhiều người, cách riêng gia đình thân nhân và Giáo phận. Làm sứt mẻ tình cảm nhiều bên. Thêm lắm hiểu lầm. Sau nhiều phản ứng theo tính loài người, nay đến lúc phải nhìn sự việc dưới ánh sáng lòng tin vào mầu nhiệm Tử Nạn và Phục Sinh của Chúa Giêsu Kitô, để có cách ứng xử cho phải phép và phải đạo.

Hằng ngày, hơn một lần, người Công giáo tuyên xưng: Lạy Cha chúng con! Tuyên xưng chỉ có một Thiên Chúa là CHA, mọi người là anh chị em con một cha. Do đó 3 em đánh Cha Hoa cũng là con cháu, là anh em của Cha Hoa, của mỗi chúng ta. Với cái nhìn đức tin đó, chúng ta dễ dàng cảm thông và quảng đại với các em, lại càng thương hơn cùng nhìn nhận ra phần trách nhiệm thiếu sót của mình. Phải chăng thiếu sót nghiêm trọng này là đã không nghiêm chỉnh thi hành sứ mạng được sai đi loan báo Tin Mừng yêu thương cho mọi người trong đó có ba thanh niên này? Lệnh Chúa truyền vẫn còn đó. Hằng ngày Mẹ Hội Thánh vẫn nhắc lại lệnh truyền này sau mỗi thánh lễ! “Lễ xong, chúc anh chị em ra đi bình an”. Ra đi xây dựng một xã hội bình an, một xã hội biết nhìn nhận và thương yêu nhau như Chúa yêu thương. Nếu 3 thanh niên hôm 23.02

đã được nghe Tin Mừng của Chúa Giêsu, hẳn các em sẽ không hành xử cách đau thương như thế và các em sẽ thuộc nằm lòng chân lý này: “Sự sống đời đời là nhận biết Cha, Thiên Chúa độc nhất và chân thật và Đấng Cha đã sai, Đức Giêsu Kitô” (Ga 17,3). Chính bản thân chúng tôi phải tự đắm ngực thưa: “Lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng”. Thật đúng như lời Thánh Phaolô đã nói: “Khốn thân tôi, nếu tôi không loan báo Tin Mừng” yêu thương này. (1Cr 9,16).

2. Những suy nghĩ tiếp

Anh chị em thân mến,

Chiều 29.02.2012, chúng tôi đã đến thăm anh chị em giáo dân tại vùng Cha Lu-y Hoa bị đánh. Phần để an ủi và trấn an anh chị em; phần để tìm hiểu thêm chuyện đáng tiếc đã xảy ra. Chúng tôi cũng đã gặp anh em công an Huyện. Tất cả chúng tôi đều cảm thông và trao đổi chân thành với nhau về chuyện mới xảy ra, về chuyện đạo chuyện đời. Chẳng ai muốn thế! Anh em công an đã nhiệt tình đón nhận và khích lệ các ý kiến của chúng tôi. Tới đây chúng tôi thấy gì?

2.1. Về đời sống vật chất

Dân vùng này còn nghèo. Từ ăn mặc cho đến nhà cửa. Đường xá còn giới hạn. Cách làm ăn còn thấp. Chuyện học hành của con cái còn chưa cao. Không có sức bật đi lên. Mong được chính quyền quan tâm nhiều hơn. Mong có nhiều nhà hảo tâm giúp những “phương tiện phát triển” hơn là miếng cơm manh áo, đặc biệt giúp việc giáo dục đào tạo con em nên những người có đầu có tim phát triển hài hòa, thống nhất. Mong Giáo hội có điều kiện đóng góp phần mình.

2.2. Về đời sống tinh thần và tâm linh

Anh chị em ở đây đa phần là Công giáo. Anh chị em ý thức sâu xa: “Con người không chỉ sống bằng cơm bánh, mà còn sống bằng Lời từ miệng Thiên Chúa phán ra” (Mt 4,4). Mặc dầu vật chất còn thấp, nhưng niềm khát khao được thể hiện niềm tin lại thật cao. Vì thế, anh chị em ở đây vẫn cảm thấy “chưa có tự do tôn giáo”. Lý luận của anh chị em thật đơn giản: vì “chưa có ba thứ” (1) chưa có nhà thờ, (2) chưa có linh mục tu sĩ, (3) chưa có các sinh hoạt tôn giáo bình thường. Dẫu vậy anh chị em vẫn một lòng gắn bó với Tin Mừng bác ái yêu thương. Anh chị em vẫn có tâm hồn bình an và quảng đại, cụ thể anh chị em đã đón nhận biến cố vừa xảy ra cách rất Tin Mừng, mặc dầu không thoát khỏi cảnh đau xót! Được sống và thể hiện niềm tin tôn giáo là một nhu cầu bức thiết của người tin, cho nên họ tìm mọi cách để “được sống Đạo như được thờ”. Cần xin phép, người công giáo không quản ngại. Nhưng xin mãi không được, thì phải “chui”. Cầu nguyện chui! Cử hành phụng vụ chui! In sách đạo chui! Mua đất để làm nơi thờ phượng chui! Làm nhà thờ nhà nguyện chui! Không chui như thế thì chết mất! Chui thì phải chấp nhận thiệt thòi. Biến cố 23.02 tại Turia Yốp có đúng là câu trả lời cho cái chuyện “chui” không? Có đúng như Văn Thư ký ngày 21.02.2012 của UBND Xã Đăk Hring gửi cho Tòa Giám Mục chúng ta không? Chúng ta chưa dám tin

như thế! Mong rằng ở những trường hợp như vậy sẽ không ai chụp cho chúng ta cái mũ “phản động”, “điễn tiến hòa bình” hay “chống đối chính quyền” .v.v...

2.3. Vài đề nghị thiết thực cụ thể

Để phần nào xoa dịu nỗi đau của anh chị em cũng là của chính chúng tôi, chúng tôi có một vài đề nghị cụ thể như sau.

* Tuần Thánh và đại lễ Phục Sinh 2012.

Chúng tôi có ý đích thân đến cử hành phụng vụ Tuần Thánh và đại lễ Phục Sinh 2012 ngay tại vùng này. Chương trình chi tiết cụ thể, các linh mục tại địa sở Kon Hring sẽ trình bày với chính quyền huyện Đăk Hà và xã Đăk Hring. Đây được coi như một nghĩa cử xoa dịu, an ủi anh chị em Vùng Đăk Hring. Đây cũng được coi như một hình thức thể hiện quyền sống đạo.

* Thăm viếng, ủy lạo và giúp đỡ.

Nhân dịp này, chúng tôi mong có nhiều tổ chức bác ái từ thiện – dĩ nhiên là cần được chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện dễ dàng – quan tâm và giúp đỡ nâng cao cuộc sống của anh chị em, đặc biệt là việc học hành của con em trong vùng, để không một em nào thất học, tất cả đều được học đến nơi đến chốn, được tiếp nhận một nền giáo dục phát triển toàn diện.

Anh chị em thân mến,

Đây không còn là lúc ngồi than trách ai, mà là sống. Sống màu nhiệm mùa chay, mùa sám hối và sống theo Tin Mừng yêu thương. Chỉ có Thánh Thần Chúa soi sáng và đổi mới mỗi chúng ta thực sự trở nên những anh em của nhau và với nhau, để ai nấy đều sống chan hoà yêu thương nhau. Hãy chuyển biến cố hôm 23.02 tại Turia Yốp thành cơ hội giúp mọi người bình tĩnh ngồi lại với nhau, nhìn nhận ra nhau đều là con dân Việt, đều là anh em của nhau và mau chóng quên đi những tiêu cực vừa xảy ra, để cùng nhau hợp lực xây dựng xã hội ngày càng phát triển và tươi đẹp. Sống Mùa chay thiết thực như thế cũng là sống yêu quê hương, yêu đất nước, yêu đồng bào thật cụ thể và thiết thực. Với người Công giáo đích thực, yêu Chúa yêu người yêu quê hương là một, bằng một tình yêu thống nhất và hài hòa. Mong nhờ biến cố hôm 23.2, vùng này được công khai sinh hoạt tôn bình thường.

“Lạy Thánh Thần Thiên Chúa, xin hãy đến! Xin hãy đến canh tân bộ mặt trái đất và lòng trí chúng con!”

Kon Tum,

ngày 03 tháng 03 năm 2012

(đã ký và đóng dấu)

+ **Micae Hoàng Đức Oanh**
Giám mục Giáo phận Kontum



Kính Mời Độc Giả Vào Thăm Trang Nhà Diễn Đàn Giáo Dân:

<http://www.diendangiaodan.us>

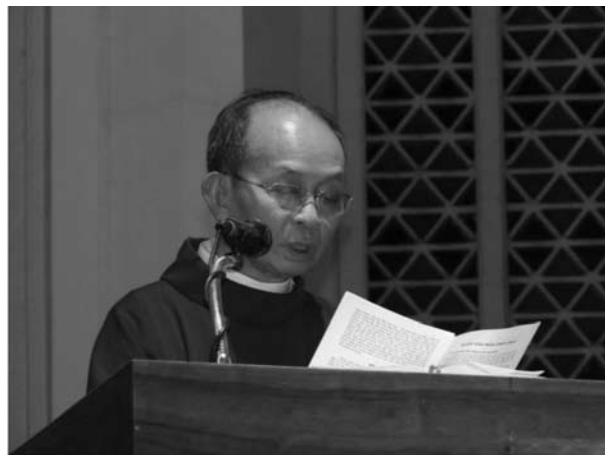
<http://www.diendangiaodan.com>

<http://www.diendangiaodan.net>

<http://www.diendangiaodan.org>

**Tích cực tham dự chiến dịch mỗi Độc Giả
giới thiệu thêm Độc Giả mới.**

Chủ Điểm Mùa Chay 2012: CÔNG LÝ & HÒA BÌNH CHO VIỆT NAM



“mở xiềng xích bạo tàn, tháo gông cùm trói buộc, trả tự do cho người bị áp bức, đập tan mọi gông cùm.....chia cơm cho người đói... (Lời ngôn sứ I-sai-a)

Bài giảng của LM Pascal Nguyễn Ngọc Tĩnh tại Dong Chúa Cứu Thế Sài Gòn.

Nguồn: Trang mạng DCCTVN

Cầu nguyện cho Công Lý & Hoà Bình

Thưa anh chị em,

Cũng như trong các thánh lễ 8 giờ tối Chúa nhật cuối mỗi tháng tại nhà thờ Kỳ Đồng này từ ít lâu nay, hôm nay chúng ta *cầu nguyện cho Công Lý & Hoà Bình*. Việc đạo đức này đặc biệt thích hợp trong Mùa Chay như chúng ta sẽ thấy.

Cao điểm của Năm Phụng Vụ chính là Tam Nhật Vượt Qua trong đó Hội Thánh họp mừng Chúa Ki-tô chết và phục sinh để hoàn tất công trình cứu độ. Và để chuẩn bị mừng biến cố trọng đại đó, chúng ta có đến 40 ngày, đó là **Mùa Chay** bắt đầu từ thứ Tư lễ Tro vừa rồi. Hai chữ “*Mùa Chay*” trong tiếng Việt chúng ta thì ngắn gọn, tiện dụng, nhưng lại nghèo về ý nghĩa, trong khi tiếng gốc Latinh chỉ có nghĩa là *Mùa 40*. Con số này nhắc ta nhớ đến cuộc hành trình 40 năm của dân Do-thái từ nơi lưu đày về đất hứa, từ nô lệ đến tự do. Con số 40 cũng làm ta liên tưởng đến cuộc hành trình của ngôn sứ Ê-li-a lên đường đi gặp Chúa. Cuối cùng và đặc biệt hơn nữa con số 40 làm ta liên tưởng đến 40 ngày Đức Giê-su sống trong hoang địa để chịu ma quỷ

cám dỗ như ta vừa thấy trong bài Tin Mừng hôm nay.

Thế nào là ăn chay?

Trong bài Tin Mừng ngày thứ Tư lễ Tro Hội Thánh muốn chúng ta nghe chính Chúa Giê-su đề ra cho chúng ta những mục tiêu cần cố gắng đạt tới, đó là ăn chay, cầu nguyện và làm việc bác ái. Không những thế, Chúa Giê-su còn chỉ cho thấy người môn đệ của Ngài phải thực thi các việc đó như thế nào, theo tinh thần nào, mới đích thực là môn đệ của Ngài.

Rồi tiếp theo sau những lời giáo huấn của Chúa Giê-su, ngày thứ Sáu vừa qua trong bài đọc 1 trong thánh lễ, Hội Thánh lại mời ta nghe ngôn sứ I-sai-a diễn giải *thế nào là ăn chay*. Tôi chỉ xin đọc mấy câu sau đây :

“Cúi rạp đầu như cây sậy cây lau,

nằm trên vải thô và tro bụi,

phải chăng như thế mà gọi là ăn chay

trong ngày các ngươi muốn đẹp lòng Đức Chúa?

Cách ăn chay mà Ta ưa thích

chẳng phải là thế này sao :

mở xiềng xích bạo tàn, tháo gông cùm trói buộc,

trả tự do cho người bị áp bức,

đập tan mọi gông cùm ?

Chẳng phải là chia cơm cho người đói,

rước vào nhà những người nghèo không nơi trú ngụ ;

thấy ai mình trần thì cho áo che thân,

không ngoảnh mặt làm ngơ

trước người anh em cốt nhục?”

(Is 58,5b-7)

Ăn chay sao cho đẹp lòng Chúa

Điều không thể chối cãi là hai chữ *ăn chay* làm ta nghĩ đến khổ chế, đến việc hy sinh hãm mình. Đó là những cố gắng nhằm giúp ta cụ thể hoá lòng thành của chúng ta khi muốn từ bỏ tội lỗi để trở về với Chúa. Thế nhưng điều Chúa muốn căn dặn chúng ta qua lời ngôn sứ I-sai-a là bấy nhiêu thôi thì chưa đủ, cũng chưa phải là việc chính yếu nếu ta muốn làm đẹp lòng Ngài, muốn tìm lại ân nghĩa xưa đã mất. Thế thì phải làm gì? Chúa dạy ta :

Cách ăn chay mà Ta ưa thích...

*(là) mở xiềng xích bạo tàn, tháo
gông cùm trói buộc,
trả tự do cho người bị áp bức,
đập tan mọi gông cùm...
...chia cơm cho người đói
v.v...*

Những ý tưởng này sẽ được chính ngôn sứ I-sai-a lấy lại khi đề cập đến Người Tôi Trung. Và đến lượt Đức Giê-su thì chính Ngài sẽ dựa vào đó để minh định sứ mạng cứu thế của Ngài khi tuyên bố : *“Thần Khí Đức Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Đức Chúa”* (Lc 4,18-19).

Mùa Chay : Cầu nguyện cho Công Lý & Hoà Bình

Thế thì không có gì hợp lý hơn khi khởi đầu Mùa Chay mà chúng ta cầu nguyện cho *Công Lý & Hoà Bình*, vì sứ mạng người Ki-tô hữu chúng ta không là gì khác hơn là cộng tác vào công trình cứu độ của Chúa Giê-su. Do đó thật là thích hợp khi chúng ta cử hành thánh lễ hôm nay mà tưởng nhớ đến tất cả những nạn nhân của tàn ác, bất công, gian dối trên thế giới, đặc biệt nơi chính quê hương yêu dấu của chúng ta. Đó là những người dân oan bị mất đất, mất phương tiện sinh sống do một chính sách mang dáng vẻ công bằng khi khẳng định đất đai thuộc sở hữu toàn dân, nhưng thực chất chỉ tạo điều kiện cho đám quan tham thành những tên cướp ngày. Đó là những ngư dân bị giặc Tàu bắt ngay trong lãnh hải Việt Nam, những công nhân bị chủ nhân bóc lột tàn tệ mà không được bảo vệ, những người đi lao động nước ngoài bị lừa gạt, những phụ nữ, thậm chí trẻ em bị biến thành nô lệ tình dục, và còn biết bao

thứ nạn nhân nữa, kể sao cho xiết !

Nhưng ở đây tôi muốn đặc biệt nói đến những người hiện đang bị giam cầm, tù tội. Đó là những người chấp nhận bao thiệt thòi, bao phiền toái cho bản thân và gia đình, chấp nhận hy sinh sự nghiệp, hy sinh hạnh phúc cá nhân, chấp nhận tù đầy, thậm chí chấp nhận cả cái chết. Để làm gì ? Thưa để nói lên, để gào thét lên khát vọng thấy nhân quyền được tôn trọng, người dân sống tự do, đất nước có dân chủ, quốc gia được độc lập, lãnh thổ cũng như lãnh hải được bảo toàn. Những con người như thế, đúng là tinh hoa của dân tộc. Bất chấp những gì bị gán ghép cho họ, cái tội của họ là yêu tự do, yêu dân chủ, cái tội tày đình của họ là yêu nước, yêu một cách thiết tha, họ đã biểu lộ tình yêu đó một cách công khai, dũng cảm, và đã trả giá cho tình yêu đó bằng chính cuộc đời mình.

Những trường hợp điển hình

Có những tù nhân “chuyên nghiệp”, bởi sau khi được tha đã bị bắt trở lại như các ông Nguyễn Hữu Cầu, Nguyễn Bắc Truyền, linh mục Nguyễn Văn Lý. Có những người ở độ tuổi trung niên như ông Vi Đức Hồi, tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ, anh Điếu Cày, hay chị Bùi Thị Minh Hằng.

Điều đáng để ý là có một số khá đông bạn trẻ thay vì hưởng thụ hay chấp nhận sống an phận thủ thường đã dấn thân tranh đấu cho chính nghĩa. Chẳng hạn các bạn Nguyễn Tiến Trung, Phạm Thanh Nghiên, Đỗ Thị Minh Hạnh, Paulus Lê Sơn, Huỳnh Thục Vỹ, hay 17 bạn sinh viên gốc Vinh bị bắt từ nhiều tháng nay mà chưa ai rõ vì tội danh gì.

Đoàn Văn Vươn

Trong số những người bị bắt, có hai nhân vật nổi bật trong lúc này, trước hết là anh Đoàn Văn Vươn ở

Tiên Lãng, người cự quân nhân, kỹ sư nông nghiệp đã trắng tay sau 10 năm trời đầu tư tiền bạc và công sức, cuối cùng đã phải dùng đến vũ khí tự tạo để cất lên tiếng nói của con người chẳng còn gì để mất. Thật ra thì câu chuyện anh Đoàn Văn Vươn cũng không khác gì câu chuyện của bao nhiêu dân oan từ bắc chí nam mất nhà mất đất cách oan uổng, bất công, phi lý từ mấy chục năm nay rồi. Có khác chăng là anh Vươn dám phản ứng.

Nay thì đã rõ : việc thu hồi đất của anh Vươn là một việc làm sai luật pháp, do đó hành động của anh Vươn là một hành động tự vệ chứ không phải là chống người thi hành công vụ. Cần nói thêm rằng đây chỉ là mấy món vũ khí thô sơ, loại đạn hoa cải hoa cà gì đó, nếu trúng xa xa thì chỉ đủ làm trầy da, chảy máu là cùng. Thế nhưng mấy món đồ chơi đó đủ sức làm cho mọi người nghiệm ra sức mạnh của người dân khi bị đẩy đến bước đường cùng. Mai đây, khi không chỉ có một Đoàn Văn Vươn, nhưng cả trăm cả ngàn và nhiều hơn nữa, thì mọi thứ vũ khí trong tay nhà cầm quyền đều trở nên vô hiệu. Từ mấy chục năm nay đã có biết bao dân oan kêu ca, khiếu nại, hết địa phương tới trung ương mà tuyệt đại đa số các vụ khiếu kiện có được tích sự gì đâu. Nay phát đạn hoa cải của anh Đoàn Văn Vươn cho mọi người hiểu là tiếng kêu oan của anh đã vọng tới trời.

Có thể nói không quá lời rằng lần đầu tiên tiếng nói của dân oan Đoàn Văn Vươn đã tạo nên một dư chấn khiến chính quyền Việt Nam không thể tiếp tục chơi bài lý, nhưng đã buộc phải lên tiếng. Ai theo dõi tình hình cũng nhận ra rằng biến cố này là một cột mốc quan trọng trong cuộc đấu tranh đòi công lý. Chính vì vậy mà nhà thơ Trần Mạnh Hảo đã vô cùng phấn khởi khi sáng tác bài

thơ mang tựa đề “*Gió Tiên Lãng*”.

Tôi xin trích một đoạn sau đây :

*Lần đầu trong thời cộng sản
một người nông dân bắn vào
chính quyền*

đã chiến thắng.

*Đoàn Văn Vươn,
gió Tiên Lãng thổi anh ra khắp
nước*

*lấy mạng sống giữ ruộng vườn
khi chính quyền thành bọn cướp
từ thân phận con lợn*

anh nổ súng trước

để được làm con người ;

đất của dân, máu và nước mắt

*sao cướp ngày đến cướp
mồ hôi ?*

*Chính quyền đối thoại với
dân bằng súng,*

*cướp nhà cướp đất quen
rồi ;*

*vụ cướp đầm tôm xã Vinh
Quang, Tiên Lãng*

súng của dân đã cất lời,

cả nước bên người nông

dân liều mạng,

lịch sử bùng hoa cải gió xuân ơi

!...

Và bài thơ của Trần Mạnh Hảo
kết thúc bằng mấy câu sau đây :

Đoàn Văn Vươn,

anh phải bắn để còn chân lý

chứng tỏ mình còn là người

khi lòng dân biến thành vũ khí

*chính quyền sao nhốt được gió
trời ?*

Đoàn Văn Vươn

không ai nhốt được lịch sử

không ai bỏ tù được quê hương

*gió Tiên Lãng dựng biển bờm sur
tử*

*gió hoa cà hoa cải gió tình
thương...*

Chẳng phải ai cũng có tài làm
thơ như Trần Mạnh Hảo, nhưng
tiếng súng Đoàn Văn Vươn không
chỉ gây hứng khởi cho Trần Mạnh
Hảo, đó là điều ta không thể nghi
ngờ.

Việt Khang

Nhân vật thứ hai tôi muốn đề
cập tới hôm nay là anh Việt Khang,
người nhạc sĩ trẻ miệt vườn tỉnh lẻ
chỉ mới được biết đến thời gian gần
đây đặc biệt qua hai bài hát mang
tựa đề “*Việt Nam tôi đâu ?*” và “*Anh
là ai ?*” Tác giả đã chứng kiến cảnh
những người đi biểu tình chống
Trung Quốc xâm lược bị săn đuổi,
đắm đá, có người bị giẫm lên mặt,
một số bị bỏ tù. Và rồi người nghệ
sĩ của chúng ta vừa đau xót, vừa ngỡ
ngàng, đã thẳng thốt đặt câu hỏi qua
bài hát :



Xin hỏi anh là ai ?

Sao bắt tôi, tôi làm điều gì sai ?

Xin hỏi anh là ai ?

*Không cho tôi xuống đường để
tỏ bày*

tình yêu quê hương này,

dân tộc này đã quá nhiều đắng

cay.

Và đến đây thì người nhạc sĩ như
nghẹn ngào trước viễn tượng mất
nước, đau đớn và kinh ngạc trước
cách hành xử tàn ác thô bạo của
những người tự nhận là “*bạn dân*”.
Việt Khang tiếp tục đặt câu hỏi :

Xin hỏi anh ở đâu

*ngăn bước tôi chống giặc Tàu
ngoại xâm ?*

Xin hỏi anh ở đâu

*sao mắng tôi bằng giọng nói
dân tôi ?*

Dân tộc anh ở đâu

*sao đang tâm làm tay sai cho
Tàu*

để ngàn sau ghi dấu

*bàn tay nào nhuộm đầy máu
đồng bào ?*

Và những câu tiếp theo cũng na
ná như một lời tuyên xưng đức tin :

Tôi không thể ngồi yên

*khi nước Việt Nam đang ngả
nghiêng,*

dân tộc tôi sắp phải đắm chìm

*một ngàn năm hay triền miên
tăm tối !*

Tôi không thể ngồi yên

*để đời sau cháu con tôi làm
người*

cội nguồn ở đâu

*khi thế giới này đã không còn
Việt Nam ?*

Bài hát này không chỉ gây
cảm xúc cho người Việt mà còn
cho cả người nước ngoài quan
tâm theo dõi thời cuộc ở Việt
Nam. Chính vì vậy mà bài “*Anh
là ai*” đã được chuyển qua Pháp
ngữ, và được ca sĩ Antoine
Figali hát để những người sử
dụng tiếng Pháp cũng hiểu
được nỗi niềm của Việt Khang,
của mọi người Việt yêu nước, yêu
độc lập, yêu tự do dân chủ.

Tiếng hát của Việt Khang không
hừng hực lửa đấu tranh, lời ca không
cầu kỳ, mang dáng vẻ đơn sơ, bình
dị nếu không nói là ngây thơ như lời
thỏ thẻ của một em bé, nhưng đằng
sau cái giọng hiền hoà gần như yêu
đuối là cả một ý chí sắt đá không
biết đến sợ hãi, bên cạnh cái ngỡ
ngàng day dứt là cả một lòng yêu
nước tha thiết nồng nàn. Chính vì
vậy mà tiếng hát Việt Khang đã xé
lòng người Việt tha hương đến độ
chỉ riêng tại Hoà Kỳ và chỉ trong
hơn 10 ngày đã có hơn 50.000 người
ký thỉnh nguyện thư nhằm ủng hộ
những người đang đấu tranh cho tự
do dân chủ, đang đòi hỏi nhân quyền
cho Việt Nam.

Thời sự dưới ánh sáng LỜI

(Xem tiếp trang 82)

Viết Từ CANADA

Mặc Giao



THỊNH NGUYỄN THƯ VÀ CHÍNH SÁCH CỦA HOA KỲ

Thình Nguyễn Thư với 150,000 chữ ký của người Việt tại Hoa Kỳ là một biến cố quan trọng trong lịch sử đấu tranh của người Việt hải ngoại. Tuy nhiên, cách tiếp xúc, đối thoại với phái đoàn đại diện những người ký thỉnh nguyện thư tại Tòa Bạch Ốc ngày 5-3-2012 đã gây ra nhiều bất mãn và tranh cãi. Mục tiêu chính của cuộc tranh đấu bằng thỉnh nguyện thư đã bị lu mờ, thay vào đó là những phiên trách, kết án, phân bua, giải thích, khiến sự chú ý bị phân tán và dư luận bị hoang mang. Phải chăng đây chỉ là sự vụng về, thiếu sót của các nhân sự tổ chức thuộc chính quyền Mỹ hay là dụng ý của chính quyền muốn hạ tầm quan trọng của số người ký, hoặc muốn lái thỉnh nguyện thư sang một hướng khác?

Nhạc sĩ Trúc Hồ có lý khi nói đại ý rằng phái đoàn đến Tòa Bạch Ốc để nhân danh những người ký Thỉnh Nguyễn Thư nói chuyện với những nhân vật hữu trách về vấn đề nhân quyền và những người bị bắt, đặc biệt Nhạc sĩ Việt Khang, tại sao mục đích cuộc gặp gỡ lại được ghi khác hẳn trên màn hình “*Briefing with Young Vietnamese American Leaders*” (Thuyết trình với những lãnh tụ trẻ Mỹ gốc Việt)? Sau khi Nhạc sĩ Trúc Hồ nêu thắc mắc với cô Tuyết Dương, nhân viên của

Tòa Bạch Ốc được giao công tác tổ chức cuộc gặp gỡ này, chữ trên màn hình được đổi thành “*Vietnamese Americans*”. Vẫn không có chữ nào nói đến Thỉnh Nguyễn Thư. Trong khi đó, theo NS Trúc Hồ, “*SBTN là nơi phát động chiến dịch ký thỉnh nguyện thư yêu cầu Tổng Thống Barak Obama đình chỉ việc mở rộng thương mại với Việt Nam khi nhân quyền không được tôn trọng. Những nhà đấu tranh được nêu tên trong thỉnh nguyện thư gồm có Linh Mục Nguyễn Văn Lý, Hòa Thượng Thích Quảng Độ BS Nguyễn Đan Quế, Blogger Điếu Cày (Nguyễn Văn Hải) và Nhạc Sĩ Việt Khang*” (Người Việt on line, 20/2/2012). Mục tiêu này không được nói đến và ba bạn trẻ được chọn để đối thoại với các thẩm quyền thì hai người đã nói đề tài khác. Ai có trách nhiệm trong việc chuyển hướng cuộc gặp gỡ này?

Có người quy lỗi cho TS Nguyễn Đình Thắng, người lãnh trách nhiệm liên lạc với Tòa Bạch Ốc và cô Tuyết Dương. Nào là TS Thắng và cô Tuyết Dương đã từng cộng tác với nhau trong tổ chức Boat People SOS và đang thực hiện chung kế hoạch gây dựng một đoàn thể gồm những người trẻ để huấn luyện họ dần thân trong các hoạt động cộng đồng. TS Thắng đang xin “fund” của chính phủ để tài trợ cho kế hoạch này. Vì vậy, đưa

mấy người trẻ ra đại diện để mượn đầu heo thỉnh nguyện thư nấu cháo cho tổ chức là một chiến thuật tuyệt hảo. Billy Lê và Cindy Đinh thì nói những gì đầu đầu, không dính dáng tới thỉnh nguyện thư. Chỉ có ca sĩ trẻ Quốc Khanh là đề cập trường hợp Việt Khang. Chưa hết, người ta còn trách những người có trách nhiệm tổ chức đã vô tình hay cố ý để đảng Việt Tân “chôm credit” của biến cố này bằng cách gài Billy Lê là một trong ba người trẻ được đối thoại với các viên chức cao cấp hôm đó. Billy Lê là thành viên của nhóm Phan Bội Châu, một tổ chức ngoại vi của Việt Tân. Có người mạnh miệng hơn, tố cáo tất cả những âm mưu này là do cộng sản giật dây để vô hiệu hóa tác dụng của thỉnh nguyện thư. Một mất mười ngờ. Lời xôn xao bàn ra tán vào là chuyện có thật. Tốt nhất là chúng ta không nên vội vã kết án ai khi chưa có bằng chứng xác đáng. Tuy nhiên, chúng ta không khỏi buồn vì sự thiếu phối hợp, thiếu trung thành với mục đích của thỉnh nguyện thư và thiếu tôn trọng những người ký. Tất cả đã như một thùng nước lạnh dội xuống lòng hăng hái của trên một trăm ngàn người tưởng rằng có thể làm được chút gì cho những đồng bào nạn nhân của vi phạm nhân quyền tại quê nhà.

Những người khởi xướng thỉnh nguyện thư có tấm lòng, có thiện chí và có tài làm “marketing” để lấy được rất nhiều chữ ký trong một thời gian ngắn, nhưng họ cả tin, khoán trắng mọi việc cho người khác mà không theo dõi công việc tiến hành tới đâu. Họ cũng chưa có kinh nghiệm vận động chính trị và tiếp xúc với các giới chức công quyền. Vì thế, nếu không khen thì cũng không nên trách cứ họ. Về phần TS Nguyễn Đình Thắng, ông là người hoạt động năng nổ, kiên trì, khéo léo, chẳng lẽ lại dễ bị người

ta kéo đi, làm áp lực và quyết định đơn phương như ông liên tiếp giải thích? Chúng ta ghi nhận thiện chí của ông và tạm tin những điều ông nói cho tới khi có những bằng chứng khác. Phải nhìn nhận rằng có nhiều người trong chúng ta đã kỳ vọng quá nhiều vào thỉnh nguyện thư. Khi những kỳ vọng không trở thành sự thật, chúng ta dễ bức bối và tìm đối tượng để đổ lỗi. Trong cuộc hội luận paltalk của Phong Trào yểm trợ Khối 8406 với 600 người tham dự vào tối Chúa Nhật 4-3-2012, trước ngày phái đoàn đến Tòa Bạch Ốc, nhiều người hỏi tôi chúng ta có thể đạt được những “thắng lợi” gì trong cuộc gặp gỡ ngày hôm sau. Tôi trả lời là hãy hy vọng, nhưng đừng vội mừng và đừng chờ mong quá đáng. Chưa chắc Tổng Thống Obama sẽ tiếp phái đoàn và chính quyền Mỹ sẽ không cam kết chắc điều gì ngoài việc khoe thành tích đòi hỏi nhân quyền của họ và đưa ra những lời hứa hẹn. Câu trả lời của tôi làm một số người không hài lòng, cho rằng tôi bi quan và không ưa Mỹ, chưa kể tôi dám coi thường giá trị của trên một trăm ngàn chữ ký. Điều này chứng tỏ có nhiều người quá tin vào sức mạnh của thỉnh nguyện thư, tưởng nó đủ để làm áp lực với chính phủ Mỹ và chính phủ này phải dẹp cộng sản VN giùm chúng ta ngay lập tức.

Dù không bi quan cũng không hưng phấn quá độ, tôi tin rằng với trên một trăm ngàn chữ ký được lấy trong vòng một tháng, chính giới Mỹ chắc chắn phải quan tâm tới những thỉnh nguyện của khối người Mỹ gốc Việt. Tuy nhiên, họ có những ưu tiên khác phải giải quyết. Quyền lợi của Mỹ phải luôn luôn đặt trên quyền lợi của bất cứ nhóm áp lực nào. Vấn đề liên quan tới Việt Nam được Hoa Kỳ quan tâm nhiều nhất hiện nay là cuộc tranh chấp ở Biển

Đông. Hoa Kỳ muốn kéo các quốc gia Đông Nam Á và Đông Bắc Á về phía họ để tạo lực lượng chặn đứng mưu toan độc chiếm Biển Đông của Trung Quốc. Việt Nam là một thành tố quan trọng trong số các quốc gia Hoa Kỳ muốn lôi kéo vì Việt Nam có một vị trí địa dư chính trị hàng đầu tại vùng Đông Nam Á và đang có tranh chấp trực tiếp với Trung Quốc.

Tuy nhiên, kéo Việt Nam cộng sản về phía Mỹ là chuyện rất phức tạp. Tuy rằng cộng sản VN đã chán đàn anh Trung Quốc lắm rồi, nhưng vẫn chưa thể dứt bỏ đàn anh vì hai lý do: 1- Bị Trung Quốc kèm chế quá lâu, kể cả gài người vào hàng ngũ lãnh đạo, nên vừa sợ vừa khó gỡ khỏi những vòng lưới chằng chịt của Trung Quốc. 2- Chơi với Mỹ thì phải nói tay về nhân quyền. Đó là đòi hỏi số một của Mỹ. Cộng sản biết rõ khi một chế độ độc tài lỏng tay xiết nhân dân, họ sẽ mất dần sức mạnh và sẽ bị nhân dân tràn lên vùi lấp như nước vỡ bờ. Vì thế, cộng sản VN đang ở thế khó, vừa muốn bám lấy Trung Quốc để khỏi mất đảng, vừa muốn theo Mỹ để khỏi mất nước.

Mỹ thấu hiểu tình trạng khó khăn của cộng sản VN nên cũng phải áp dụng một chính sách thích hợp. Trong khi mục tiêu vẫn là kéo VN xa dần Trung Quốc và ngả dần về phía mình, Mỹ không thể làm cho cộng sản VN sợ và không muốn tạo cơ hội cho những phần tử cuồng tín trong đảng cộng sản khơi lại mối hận thù của thời chiến tranh. Mỹ tìm cách ve vãn, dụ dỗ cộng sản VN, gia tăng thương mại song phương tới 21 tỷ Mỹ kim năm 2011, chấp nhận cho Việt Nam tham gia Hiệp Định Đối Tác Chiến Lược Kinh Tế Xuyên Thái Bình Dương (Trans-Pacific Strategic Economic Partnership, viết tắt là TPP) mà vòng đàm phán mới nhất diễn ra tại Melbourne, Úc,

từ 1 tới 9 tháng 3, 2012. Tổ chức này có 9 nước tham gia, không có Trung Quốc. Mục đích của tổ chức là giảm thuế quan xuống 0% trong 10 năm, giải quyết các vấn đề của các doanh nghiệp nhà nước trong thương mại, chính sách của chính phủ, quản lý chuỗi cung cấp hàng hóa giữa các nước... Có thể nói đây là mặt trận kinh tế để đương đầu với Trung Quốc song song với mặt trận quân sự giữa Mỹ và các quốc gia trong vùng để bảo đảm giao thông tự do, buôn bán tự do và khai thác tài nguyên ở Biển Đông.

Chiều chuộng Việt Nam như vậy nhưng Mỹ vẫn đòi VN phải tôn trọng nhân quyền. Chưa chắc Mỹ thật tình thương yêu dân Việt, nhưng đó là điều kiện duy nhất đặt ra với cộng sản, chẳng lẽ lại cho không, biếu không. Đòi hỏi nhân quyền cũng để chứng tỏ việc tôn trọng lý tưởng tự do, để dân Mỹ khỏi kết án chính phủ cộng tác vô điều kiện với những chế độ độc tài, để trên một triệu rưỡi người Mỹ gốc Việt an tâm ủng hộ chính sách của chính phủ Mỹ. Đòi hỏi nhưng giọng cao đánh khẽ. Mỹ chưa từng có biện pháp chế tài nào đối với cộng sản VN liên quan đến nhân quyền. Vì vậy chúng ta không nên hoang tưởng là kiến nghị với 150,000 chữ ký của chúng ta có thể làm chính phủ Hoa Kỳ thay đổi chính sách. Họ phải quan tâm. Đúng. Và tìm cách thực hiện phần nào yêu cầu của chúng ta khi có thể. Đúng. Nhưng nên nhớ rằng chỉ khi nào quyền lợi của Hoa Kỳ và của chúng ta trùng với nhau, lúc đó mới vui vẻ nắm tay nhau tiến nhanh về phía mục tiêu chung. Khi mục tiêu khác nhau. Chúng ta hãy kiên nhẫn giữ lấy hồn và cá xác của mình.

Hãy trông gương quá khứ để rút kinh nghiệm. Mỹ đã ưu ái chế độ Ngô Đình Diệm lúc đầu như thế nào. Tận tình giúp đỡ mọi chương trình:

xây dựng quân đội, ổn định đời sống cho gần một triệu người di cư, phát triển giáo dục, y tế, canh nông, áp chiến lược... Tổng Thống Ngô Đình Diệm đi thăm Mỹ được đích thân Tổng Tổng Eisenhower đến tận cầu thang máy bay tiếp đón, được ngồi xe mui trần diễu hành trên đường phố New York để dân chúng hoan hô, được đọc diễn văn tại phiên họp lưỡng viện Quốc Hội Mỹ. Vậy mà khi đường lối, chính sách của Mỹ và ông Diệm không còn hợp nhau, Mỹ quyết chí hạ bệ ông Diệm và cho tay sai giết để trừ hậu họa. Thời Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu cũng thế, lúc đầu âu yếm bao nhiêu thì về sau xử tệ với nhau bấy nhiêu. Sau những cuộc viếng thăm Trung Cộng vào năm 1972 của Kissinger rồi Nixon, Mỹ được Trung Cộng bảo đảm là Trung Cộng không muốn và không có khả năng nhuộm đỏ cả vùng Đông Nam Á. Như vậy Nam VN đâu còn cần thiết cho vai trò tiền đồn của thế giới tự do. Mỹ tính chuyện giải kết và rút quân trong danh dự. Mỹ buộc VNCH phải ký Hiệp Định Paris 27-1-1973 với điều khoản đưa đến việc khai tử VNCH: quân Mỹ và đồng minh rút đi hết trong khi quân chính quy Bắc Việt vẫn được ở lại miền Nam. Thêm vào đó là Mỹ cắt viện trợ. Từ 1 tỷ Mỹ kim hàng năm xuống còn 700 triệu. Trong khi chờ đợi tháo khoán 700 triệu, xin 300 triệu viện trợ khẩn cấp cũng không được. Như vậy quân dân miền Nam làm sao có thể đương đầu với đoàn quân hùng hậu của Bắc Việt được cả khối cộng sản thế giới yểm trợ không giới hạn? Không còn bị oanh tạc, cộng sản đặt ống dẫn dầu vào tận vùng ba biên giới để cung cấp cho xe tăng và xe vận tải. Lúc đó Mỹ chỉ muốn rút chân ra khỏi Việt Nam “trong danh dự”, có nghĩa là tôi rũ áo ra đi khi anh còn sống, dù thoi thóp. Sau một khoảng thời gian

tạm coi được (decent interval), anh có chết thì mặc anh, tôi không còn trách nhiệm gì nữa.

Những bài học trên đây ta rằng chúng ta chỉ có thể đồng hành với Mỹ khi quyền lợi và mục tiêu của Mỹ và của chúng ta trùng hợp với nhau. Việc đó có thể xảy ra trong thời điểm này chưa? Hay Tổng Thống Barak Obama chỉ mở trang web “*We The People*” để chiêu dụ cử tri? Hoặc giả Mỹ chỉ dùng khối người Việt để hỗ trợ chiến thuật giai đoạn của Mỹ đối với cộng sản VN? Khi Mỹ muốn hòa hoãn vượt ve cộng sản thì Mỹ đập thắng và tìm cách cho ta hiểu là các anh hãy từ từ, nhẹ tay để tôi dụ bọn chúng. Khi Mỹ muốn làm áp lực với cộng sản thì Mỹ đập ga khuyến khích chúng ta làm tới đi, làm mạnh lên, cộng sản sắp bị dẹp tới nơi rồi. Chúng ta mừng rỡ và cầu xé nhau để tranh đứng hàng đầu cho Mỹ thấy mặt. Mỹ thiếu gì người và phương tiện để làm việc này. Chuyện diễn đi diễn lại hoài mà chúng ta có vẻ vẫn chưa học thuộc bài. Tại sao chúng ta không có lập trường dứt khoát để nói với người Mỹ rằng nếu anh lái xe đi cùng hướng với tôi, anh làm ơn cho tôi đi nhờ, điều kiện ra sao xin anh cho biết. Nếu tôi không thể chấp nhận được những điều kiện anh đưa, tôi thà đi xe đạp hay đi bộ, tuy lâu nhưng cũng sẽ đến đích, còn hơn phải lệ thuộc anh. Các nhà muốn làm chính trị của cộng đồng người Việt có dám đặt vấn đề với Mỹ theo kiểu này không?

Dù sao chúng ta cũng phải công nhận việc lấy trên một trăm ngàn chữ ký trong vòng 4 tuần cho một thỉnh nguyện thư là một thành công lớn của khối người Việt tại Mỹ. Thỉnh nguyện thư có thể chưa được giới cầm quyền Hoa Kỳ đáp ứng ngay, nhưng chắc chắn phải làm họ lưu tâm vì khối cử tri gốc Việt tuy không đông so với tỷ lệ dân số nhưng cũng

rất đáng kể và có thể làm thay đổi kết quả bầu cử tại một số địa phương. Hơn nữa, Hoa Kỳ là một quốc gia có truyền thống dân chủ, người cầm quyền vốn quen lắng nghe ý dân. Còn việc làm ra sao sẽ tùy thuộc vào quyền lợi quốc gia và sự thích nghi của tình thế trong đó phải kể tới lợi ích của người cầm quyền.

Đối với người Việt, thỉnh nguyện thư chứng tỏ người Việt vẫn có thể đoàn kết khi tình hình đòi hỏi. Nhìn bề ngoài, người Việt tỵ nạn có vẻ chia rẽ, thiếu kết hợp. Nhưng khi có vụ Trần Trường treo hình Hồ Chí Minh và cờ đỏ sao vàng ở khu Little Saigon là có cả 45,000 người thấp nền phản đối và bày tỏ lập trường. Lần này cũng vậy, khi thấy cần phải ký thỉnh nguyện thư yêu cầu chính phủ Mỹ đòi buộc cộng sản VN phải tôn trọng nhân quyền là có hàng trăm ngàn người mau mắn ký tên trong vòng chưa đầy một tháng. Có nhiều người lo ngại là đa số người Việt ở nước ngoài đã quên dân quên nước vì đã an thân ở xứ người, đã chầy mỗi sau bao nhiêu năm đấu tranh mà chưa thấy kết quả. Nhiều người về Việt Nam làm ăn, hưởng lạc, trở ra thì ca ngợi về bề ngoài phồn thịnh cộng sản đã làm được. Biền cố thỉnh nguyện thư này đã phủ nhận hùng hồn thái độ bi quan và tiêu cực đó. Ngoài một thiểu số về Việt Nam làm chuyện xấu, không phải ai về Việt Nam cũng đều ủng hộ cộng sản. Việc nào ra việc nấy. Khi gặp lúc cần biểu lộ thái độ và lập trường, đa số đã lên tiếng không do dự. Đây là một thông điệp rất rõ cho Việt Cộng, cho Trung Cộng, cho những người nản chí buông xuôi, cho những kẻ đi hai hàng và dĩ nhiên cho chính giới Hoa Kỳ. Đó là sự thành công của phong trào ký thỉnh nguyện thư lần này. Những điều bất toàn, bất như ý chỉ là chuyện phụ. Những ai muốn lợi

(Xem tiếp trang 83)

Từ Tiên Lãng-Đoàn Văn Vươn

Đâu là Tình Thương và Công Lý

■ Lê Thiên

Ngày 5/1/2012, khi hơn 100 cảnh sát, bộ đội cưỡng chế, thu hồi đất của gia đình ông Đoàn Văn Vươn, một số người đã gài mìn tự chế trong vườn, cầm súng hoa cải chống lại. Bốn cảnh sát và hai cán bộ huyện đội bị thương, trong số này có người đứng đầu công an huyện Tiên Lãng.

Ngày 10/1, 4 bị can gồm: **Đoàn Văn Quý** (46 tuổi), **Đoàn Văn Vươn** (49 tuổi), **Đoàn Văn Sinh** (55 tuổi) và **Đoàn Văn Vệ** (38 tuổi) **bị khởi tố, bắt tạm giam về tội “giết người”**. Phạm Thị Báu (tức Hiền, vợ ông Quý) và Nguyễn Thị Thương (vợ ông Vươn) bị khởi tố về tội chống người thi hành công vụ, song được tại ngoại và cho áp dụng biện pháp ngăn chặn là **cấm đi khỏi nơi cư trú**.

Ngày 10/2, sau cuộc họp với các bộ ngành, Thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng kết luận, các quyết định thu hồi, cưỡng chế 19,3 ha đầm tôm của gia đình ông Đoàn Văn Vươn ở xã Vinh Quang đều trái luật và yêu cầu sớm khởi tố, điều tra cán bộ đã chỉ đạo phá nhà ông Vươn.

“Đoàn Văn Vươn” quả là một hiện tượng lạ, lạ nhất của thời Cộng sản độc trị trên đất nước Việt Nam. Hành động của anh thoát đầu có người cho là điên rồ. Có người còn gọi anh là gã nông dân liều mạng.

Lại không ít người kết tội anh “phản động”.

Nhưng cuối cùng, ai cũng nhìn nhận Đoàn Văn Vươn từ Tiên Lãng đã tạo nên một cơn địa chấn mạnh rung chuyển đất trời Việt Nam và làm lung lay tận gốc nền cai trị độc tài của tập đoàn CSVN khiến họ hầu như mất hẳn thói huênh hoang tự cao tự đại trước đây.

Anh Vươn hẳn đã được báo trước một cuộc bố ráp lớn nhắm đánh vào anh hòng cướp đoạt tài sản từ mồ hôi nước mắt của cả gia đình anh, khiến anh buộc mình sẵn sàng sử dụng quyền tự vệ chính đáng để đối phó nếu bị khủng bố. Đều óc anh Vươn phải căng thẳng lắm, căng thẳng tới độ để đón chờ một cuộc đối đầu không cân sức “trúng chọi đá”, chấp nhận “ngã xuống cho nông thôn vùng lên và cho xã hội được hồi sinh”.

Cuộc thách thức mạo hiểm của chàng nông dân

Từ hàng chục năm qua đã từng nảy sinh những cuộc đẫm máu không cân sức về đất đai giữa nông dân và bạo quyền CSVN mà phần thua luôn luôn thuộc về người lao động hiền hòa chất phác. Anh Vươn đã phải can đảm chịu đựng cái áp lực tương tự đè nặng trên cuộc sống anh và gia đình dưới thế lực bạo quyền CS mà huyện Tiên Lãng là cơ quan được

đăng ủy nhiệm. Anh đã đệ đơn khiếu nại nhiều lần chuyện đất đai của anh sắp bị “cưỡng chế”, nhưng người ta dùng thủ đoạn để đánh lừa anh và đánh lừa dư luận, quyết bằng mọi giá cưỡng đoạt mồ hôi nước mắt và tiền của của anh cùng gia đình anh.

Có lẽ anh Đoàn Văn Vươn đã tiên liệu trước cái chết sẽ đến với anh khi mà cuộc chạm trán nảy lửa xảy ra. Cái chết sẽ hủy diệt thân xác anh Vươn. Nhưng trong ý chí của anh, không ai có thể giết chết tinh thần quật khởi của một người dân đang cố tự mình đứng trên đôi chân mình!

Anh Vươn và những anh em họ Đoàn của anh không tự thiêu, không tự vẫn. Những kiểu chết như vậy có thể hữu hiệu ở một đất nước nào đó, nhưng chắc chắn sẽ phản tác dụng dưới chế độ thống trị của CSVN. Bộ máy tuyên truyền của đảng sẽ lái dư luận vào hướng có lợi cho chế độ và biến anh Vươn thành “tên phiến loạn cực kỳ nguy hiểm”, bấy giờ thảm họa sẽ tăng gấp trăm ngàn lần cho những người dân thấp cổ bé miệng quần quai khắp nơi trong nước! Mọi tiếng nói trung thực sau đó sẽ bị bóp nghẹt một cách dã man, không ai thương tiếc.

Anh Vươn không **uờn** như có người tưởng. Anh **“vươn mình”** tìm tới cùng đích của công bằng xã hội và buộc nhà cầm quyền phải tôn trọng nó! Anh “vươn” tới cái chết! Hay là anh có ý định dùng cái chết của chính mình để đất nước “vươn lên” trong công lý cho mọi người!

Nếu chúng ta nghe được tiếng nói của anh Vươn lúc anh dương súng hoa cải nhắm vào đầu quân thảo khấu đang dấn mặt trận khủng bố anh, thì có lẽ tiếng nói của anh Vươn lúc bấy giờ hẳn phải là tiếng thét của căm hờn: “Các người hãy giết tôi đi trước khi tước đoạt công lao mồ hôi, nước mắt và cả máu của

tôi! Hãy giết tôi đi và cái chết của tôi sẽ là mẩu mực cho những cuộc sát nhân hàng loạt khác từ bàn tay đầm máu của các người! Dùng sức mạnh của vũ lực, các người giành giật đất đai từ bàn tay lam lũ của con người bản cùng thể này, các người chỉ là quân cướp đáng nguyên rủa muôn đời! Trong khi đó đất đai của Tổ quốc, từ biên giới phía bắc đến vùng lãnh hải Hoàng Sa, Trường Sa, các người lại dâng nộp cho quan thầy Trung Quốc của các người! Hỡi quân tội đồ mãi quốc cầu vinh! Cái chết của tôi sẽ không đủ trọng lượng để hoán cải các người. Cũng như hàng vạn cái chết của dân lành mà các người đã gây ra chỉ làm cho tim óc các người thêm xơ cứng mà thôi! Tôi phải chết và các người sẽ phải đền tội. Tôi phải chết để xã hội được sống an lành hơn.”

Tiên Lãng với người hùng Đoàn Văn Vươn “liều chết cho xã hội được hồi sinh” bỗng chốc trở thành đề tài thời sự hấp dẫn đối với truyền thông cả trong lẫn ngoài nước. Xin miễn kể tới phát biểu của những quan chức hà hơi tiếp sức cho một cuộc tháo chạy có tính toán của đảng CSVN khỏi búa rìu công luận! Cũng không nói đến những bài báo cò mồi từ truyền thông trong luồng cộng đảng! Chưa có một cuộc đối đầu nào giữa một vài dân đen tứ cố vô thân yếu ớt chống trả bộ máy đàn áp khổng lồ đang đè nặng quê hương Việt Nam lại có sức thu hút truyền thông mạnh mẽ đến như vậy. Hàng ngàn bài báo trên báo in lẫn báo điện tử, trong đó có truyền hình, truyền thanh người Việt hải ngoại, đồng loạt đứng về phía anh Vươn.

Kẻ cướp vào nhà tôi, xâm phạm tài sản riêng tư của tôi (trespass private propriety), tôi có quyền kháng cự. Vũ khí tự chế thô sơ của anh Vươn làm sao có sức chống lại vũ khí hiện đại của cả một lực lượng

quân sự và công an vũ trang hùng hậu ! Anh Vươn chỉ nghĩ tới việc sử dụng một cách có ý thức quyền tự vệ chính đáng của mình mà thôi.

Sau khi những kẻ có quyền lực đem bạo lực ra để tiến hành cuộc khủng bố mang danh nghĩa “cưỡng chế” bị dư luận lên án, thì nhà cầm quyền không còn cách nào chống đỡ ngoài việc tìm cách hạ cơn sốt dư luận, đưa ra biện pháp kỷ luật dành cho nhóm người “thi hành công vụ thực thi chính sách cưỡng chế”. Làm như vậy rõ ràng đảng và nhà nước CSVN đã công khai chính thức nhìn nhận cưỡng chế là sai, vi phạm luật pháp. Như vậy, hành động chống trả của anh em họ Đoàn Vươn không còn được cất nghĩa là “chống người thi hành công vụ” nữa. Anh Vươn và anh em họ hàng của anh càng không có hành vi “giết người”. Bởi lẽ cả hai bên đều không có người chết! Và phía tấn công đã đưa ra cả một lực lượng công an và bộ đội sung ông trang bị tận răng! THẾ nhưng cho đến nay, các nạn nhân họ Đoàn vẫn tiếp tục bị dí bẹp trong chốn ngục tù, trong khi vợ con của họ lay lắt bên ngoài, sống dở, chết dở... và bị giam lỏng tại địa phương!

Nhưng anh em họ Đoàn không đơn độc! Hết thầy người dân Việt có lương tri trong nước hay ở hải ngoại đều cùng đứng về phía các anh, coi các anh là đại ân nhân của nông dân, là cứu tinh của dân tộc chống lại cái ác mà tác nhân là đảng cầm quyền độc tài, độc trị.

“Vùng lên hỡi các nô lệ ở nước ta!”

CS quốc tế bao gồm cả CSVN đã từng bịp bợm hô hào: **“Hãy vùng lên, hỡi các nô lệ ở thế gian”** để gây hận thù chia rẽ giữa các tầng lớp dân chúng khắp thế giới nhằm mục đích thu tóm cả nhân loại vào tay họ hầu thực hiện cái giấc mơ hoang tưởng: **“thế giới đại đồng”!**

Anh Đoàn Văn Vươn không ồn ào! Không gào thét! Anh vất xa mọi thứ khẩu hiệu xảo trá kiểu cộng sản! Anh âm thầm hành động! Và anh đã thật sự “vươn lên” tới đỉnh cao chói vót của hành động! Quyết liệt và cụ thể! Đánh trúng người! Trúng đích! Cuộc chiến đấu của anh Vươn chớp nhoáng nhưng vang dội sử điệp hào hùng: **“Vùng lên hỡi các nô lệ ở nước ta!”**

Đảng CSVN đã từng thay ghen và đề ra liên tiếp 4 “Hiến pháp” 1946, 1959, 1980, 1992, nhưng đều là những Hiến pháp chẳng nạc, chẳng mỡ, đầy đầy những điều khoản vừa mơ hồ vừa thâm hiểm ác độc, thủ tiêu quyền sống của người dân chứ chẳng có một điểm gì bảo vệ và phát huy quyền tự do dân chủ cho người dân cả.

Chính những cái gọi là Hiến pháp khắp khiêng ấy là động cơ giúp mở đường cho nhà cầm quyền Hà Nội tiến hành hàng loạt những chiến dịch “trung thu”, “tịch thu”, “cưỡng chế” kèm với những cuộc khủng bố man rợ... gây nên chết chóc kinh hoàng không dứt trong quần chúng từ chốn thị thành tới các vùng nông thôn hẻo lánh hàng chục năm qua... khiến vô số người dân nếu không giãy chết tất tưởi dưới họng súng hay trong ngục tù Cộng sản thì cũng sống sót trong lăm than và ô nhục!

Từ Cải Cách Ruộng Đất năm 1956 ở Miền Bắc đến những chiến dịch cải tạo Công-Thương nghiệp và Nông nghiệp ồn ào, náo loạn trong khung cảnh ly tán chết chóc ở Miền Nam VN sau 30/4/1975, hết thầy đều là những diễn hình của tội ác diệt chủng tàn ác man rợ mà sử sách VN sau này không thể bỏ qua.

Dưới chế độ cộng sản, chẳng một Hiến Pháp nào có giá trị là Hiến pháp của toàn dân. Những thứ “Quốc hội” mà “đại biểu” là những

đảng viên do “đảng cử” “dân bầu” thì quốc hội ấy có còn cái tư cách đại diện toàn dân không? “Đảng cử, dân bầu” chỉ là thứ khẩu hiệu thùng rỗng kêu to kiểu “dân làm chủ” “đảng lãnh đạo” thôi!

Cho nên từ Hiến pháp tới Quốc hội, từ Đảng tới Nhà nước xhen chẳng thứ nào là “của dân, vì dân và cho dân” cả... Toàn bộ là một tập đoàn ăn cướp! Lâu đài nguy nga, xa mã thượng lưu, vàng đô đầy kết! Ăn chơi trác táng, tiền bạc vung vãi như nước thác đổ sông!

Vết sạch túi dân, hút sạch máu dân để nên **“sang trọng hùng dũng”** thế đó, chẳng quái gở lắm sao???

CSVN liên tục tự tăng công, xưng hùng xưng bá, cho mình là “chủ nhân ông” độc quyền độc tôn của cả đất nước lẫn con người trên đất nước ấy: Đứng trên luật pháp, trên cả công pháp quốc tế mà Nhà nước xhen VN đã cam kết thực thi “ng nghiêm chỉnh”, rồi dùng bạo lực tự cho là “bạo lực cách mạng” thông trị tàn ác ngang ngược hơn tám chục triệu dân suốt hơn nửa thế kỷ, tạo nên cái loạn **“kiêu đẳng”** triền miên đè đầu cưỡi cổ dân đen...

Không sớm thì muộn chế độ CS tại VN sẽ phải hứng chịu quy luật của sự đào thải giống như các chế độ Cộng sản ở Liên Xô và tại các nước Đông Âu cách đây hơn một thập niên. Và rồi những Hiến pháp, Quốc hội hữu danh vô thực và quái ác kia sẽ bị chôn vùi.

Đâu là Công bằng xã hội

“Vùng lên hỡi các nô lệ ở nước ta!” Nô lệ ở nước nước ta biết đến bao giờ mới hết là nô lệ khi mà hành động nô lệ hóa được thao túng dung dưỡng bởi sự im lặng của các nhà đạo đức, của các đảng bậc có trách nhiệm rao giảng về công bằng xã hội?

Im lặng trước những đối xử bất công như vậy chẳng phải là đồng

lễ hay thậm chí là tòng phạm/đồng phạm với tội ác chống lại lẽ công bằng sao?

Không thực hiện công bằng xã hội cũng như không cổ vũ thực thi công lý mà lại hô hào yêu thương một cách chung chung rỗng không, chẳng qua chỉ là lấy vãi thừa che mắt thánh hồng cổ vũ bất công hơn là mang tình yêu đến cho người bị áp bức bóc lột! Ôi! Thật là mai mĩa!

Người Công giáo Việt Nam chẳng có trách nhiệm gì trong trường hợp và hoàn cảnh của anh em Đoàn Văn Vươn cùng gia đình họ sao? Chúng ta chẳng phải vì anh Vươn là người đồng tín ngưỡng mà bày tỏ lòng thương cảm đối với anh. Nhưng lẽ nào chúng ta **vô tâm** trước những bất công đang đè nặng xã hội Việt Nam mà gia đình anh Vươn là nạn nhân điển hình?

Có lẽ chúng ta nên cùng nhau sám hối về thái độ thờ ơ dửng dưng vô trách nhiệm này!

Học thuyết xã hội của Giáo Hội Công Giáo đòi buộc người Công giáo phải tỏ lòng yêu thương đối với anh em Đoàn Văn Vươn về con hoạn nạn mà hai anh và gia đình đã và đang gánh chịu, đồng thời cũng có trách nhiệm lên tiếng đấu tranh cho Công bằng xã hội được tôn trọng. Có Công Lý mới có Hòa bình. Không thể có Hòa bình trong một xã hội mà Công lý bị chà đạp!

Học gì từ vụ đất Tiên Lãng và hiện tượng Đoàn Văn Vươn?

Cách đây hơn nửa năm, người viết có dịp trần tình về nỗi ưu tư của người tín hữu CGVN trước hiện tình Giáo Hội Công giáo VN lúc bấy giờ (Tháng 6/2011). Trong bài viết, chúng tôi có nêu ra câu nói của một vị chủ chăn trả lời phỏng vấn của hãng thông tấn Công giáo Eglises d’Asie ngày 08/7/2010, rằng “cứ mãi **xung đột** với nhau thì chỉ làm cho cuộc sống khó khăn hơn mà

thôi....”

Trả lời lập luận trên, chúng tôi đã quả quyết: “Không nói tới xung đột cá nhân, **sự xung đột xã hội có mầm mống từ phía người cai trị chứ không do người bị trị**. Người dân bị trị chịu áp bức tới mức độ nào đó, sẽ vùng lên. **Kẻ cai trị độc tài càng đàn áp để ôm giữ quyền lực thống trị thì mỗi xung đột càng lớn, càng trầm trọng! Không thể đổ lỗi cho kẻ bị trị!** Lịch sử phong trào quần chúng nổi dậy đấu tranh chống độc tài, bảo vệ Công lý chứng minh điều ấy.”

Câu trả lời của chúng tôi nay được chứng minh cụ thể qua biến cố Tiên Lãng và hiện tượng Đoàn Văn Vươn như mọi người đều thấy.

Chúng tôi cũng đã trưng dẫn lời dạy của Đức Tổng Giám mục người Mỹ Daniel E. Pilarczyk: “Xem ra chúng ta đều học biết điều này là một chính quyền hiệu quả nhất chỉ khi nào **giới bị trị** dưới chính quyền ấy có quyền lên tiếng về **người cai trị** họ và về **cách thức** mà người cai trị phải thực thi. Điều ấy hàm ý rằng khi **chính bản thân người dân bị trị** hiểu được thế nào là Công lý, Quyền lợi và Trách nhiệm thì họ sẽ **sẵn lòng chấp nhận rắc rối xảy đến cho họ để mà phát huy Công lý** một cách có hiệu quả nhất cho các nhu cầu bức thiết của xã hội.”

Tuy e ngại trích dẫn Kinh Thánh, dù cả Cựu lẫn Tân Ước đều nhấn mạnh tầm quan trọng của đức Công bằng, chúng tôi không ngần ngại nêu ra đây việc Chúa Giêsu mở đầu sứ mạng cứu rỗi và rao giảng Tin Mừng của Người bằng lập lại một cách hùng hồn lời Ngôn sứ Isaia giữa Hội đường Do Thái: “Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho **kẻ bị giam cầm biết**

(Xem tiếp trang 108)

Cám Ơn VIỆT KHANG

■ Phạm Minh Tâm

Chiến-dịch ký thỉnh-nguyện-thư hỗ-trợ công-kuộc tranh-đấu cho nhân-quyền tại Việt-Nam nói chung và cách riêng cho nhạc-sĩ Việt Khang do nhạc-sĩ Trúc Hồ cùng bạn hữu của đài SBTN khởi xướng và phát-động đã tạm kết-thúc với con số tổng-kết trên 150 ngàn chữ ký của đồng bào và những cuộc tiếp-xúc giữa cộng-đồng người Việt với những nhân-sự hữu-trách của chính-giới Hoa-kỳ. Nếu chiến-dịch này đã tạo thành một sự-kiện có tầm ảnh-hưởng đáng kể thì dư-vang phức-tạp của nó cũng quan-trọng không kém. Chẳng hạn, từ những dư-luận đánh phá nhạc-sĩ Trúc Hồ vào những ngày trước khi chiến dịch khởi sự, rồi đến những thái-độ phản-khởi khi con số chữ ký gia tăng mỗi ngày mà theo cách nói trong một bài viết của ông Tâm Việt là “lan như cháy rừng” và bây giờ là những lời khen tiếng chê ...không loại trừ cả những lên tiếng kẻ vạch nọ kia cũng bộc mạnh như lửa khói....Tất cả đã làm nên giá-trị của một tấm gương trong vắt để mỗi người có thể soi mình trong đó mà nghiêm-túc nghiêm-duyet lại cho riêng mình một số kinh-nghiệm nào đó rất thực-tế, rất chính-xác và cũng rất hữu-ích. Song đó là dư-luận chung kiểu chín người mười ý.

Ở đây, người viết chỉ muốn nói lên lời cảm ơn chân-thành với Việt Khang, một người trẻ đã và đang là một hiện-tượng rất đặc-biệt. Bởi vì

nhờ vào những lời hát đầy tâm-sự nước non qua hai nhạc-phẩm “Việt-Nam tôi đâu” và “Anh là ai” mà ít ra Việt Khang cũng đã thôi thúc được hàng trăm ngàn trái tim đập mạnh lên, đã làm rung động tuổi trẻ Việt-Nam hôm nay.

Vì vậy, theo tuổi đời, tôi muốn được gọi Việt Khang bằng tiếng em để nhắc chừng tôi rằng thế-hệ đàn anh, đàn chị hay cha chú như tôi phải cảm ơn em và đầm ngực mình.

Tôi đã ngâm-ngùi cúi đầu vì lời hát của em. Nó không phải là lời, là nhạc được gạn lọc từng chữ, từng âm-hưởng theo cách làm nghệ-thuật mà là những giọt sầu được vắt ra từ não tuỷ, từ tâm can em.

Những câu em hỏi “Việt Nam tôi đâu ?” và “Anh là ai ?” không phải là lời vắn-veo gây hấn mà là nỗi hốt-hoảng đến bàng-hoàng rất đơn giản và tự nhiên khi nhìn thấy một sự thật phũ-phàng mà nhiều, rất nhiều người Việt-Nam đã vì sao đó nên không mấy hiểu và âu-lo:

Giờ đây Việt-Nam còn hay đã mất

mà giặc Tàu ngang tàng trên quê hương ta.

Hoàng Trường sa đã bao người dân vô tội,

chết ngâm ngùi vì tay súng giặc tàu

Em không phải là nhà đại-trí thức, không phải là những người mang trên mình nhiều tước vị, nhiều

bằng sắc nhưng em và tôi cũng như tất cả họ đều đã được học chung một bài công-dân giáo-dục khai-tâm sơ-đẳng về lòng yêu nước trên ghế nhà trường. Có điều, tới lúc trưởng-thành, sau khi được nhảy lên chức trọng quyền cao; được mang danh là các đảng làm thầy; được sống trong cảnh phú-túc, thì tôi đã quên và họ đã chối bỏ. Còn em vẫn nhớ bài học căn-bản làm người dân của đất nước mình

Làm một người con dân Việt Nam, lòng nào làm ngơ trước ngoại xâm.

Người người cùng nhau đứng lên đập lời sông núi.

Từng đoàn người đi chẳng nề chi.

Già trẻ gái trai giơ cao tay, chống quân xâm lược...

Em cần hãnh-diện và tự-hào về cái biệt-hiệu dài mà linh-mục Nguyễn Ngọc Tinh tặng em là “người nhạc sĩ trẻ miệt vườn tỉnh lẻ”. Chính vì em ở miệt vườn, ở tỉnh lẻ chứ không phải từ các nước Anh, Pháp, Mỹ hay Rô-ma về nên em còn gắn liền với vườn ruộng, sông nước quê-hương; mới xót-xa với sự mất còn của từng tấc đất; mới thấy cần thiết phải đòi hỏi cái quyền được”*xuống đường để tỏ bày tình yêu quê hương này*”; cảm thông được với “*dân tộc này đã quá nhiều đắng cay*” mà không chai sạn và vô-cảm như những người chỉ vì muốn được hưởng thêm các đặc-quyền, đặc-lợi mà đã huênh-hoang về sự hiểu biết của mình khi tranh-tráo giơ cao cái bánh vẽ làm việc theo khả năng còn nhu cầu có bao nhiêu là cứ việc xài.

Tôi hiểu sự ngạc nhiên của em khi nhìn cảnh những công-an nhân-dân cũng là người Việt-Nam, nói tiếng mẹ đẻ Việt-Nam lại thẳng tay đàn-áp những người dân yêu nước đi biểu tình

Xin hỏi anh là ai, sao bắt tôi tôi làm điều gì sai?

Xin hỏi anh là ai, sao đánh tôi

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

chẳng một chút nương tay?

Xin hỏi anh là ai không cho tôi xuống đường để tỏ bày?

Tình yêu quê hương này, dân tộc này đã quá nhiều đắng cay.

Nhưng em có nghĩ rằng những sự bất-bớ, đánh đập kia chẳng qua chỉ là việc làm của những kẻ cấp nhỏ vì họ ăn lương thì phải thừa hành, không đáng trách nhiều nếu so với thái-độ làm ngơ của những bậc này vì kia chẳng những đã giả cảm giả diếc hết năm này tháng nọ, chưa bao giờ mở miệng nói một lời công-đạo trước những bất-công và phi-lý của bao nhiêu trường hợp bị đàn-áp cách bạo ngược mà lại còn giả mù để làm chứng gian rằng xã hội cộng sản là một xã-hội hoàn hảo trong đó không còn cảnh người bóc lột người thì ai tàn-ác, ai vô-ý-thức và vô-lương-tâm hơn? Ai làm cho “*Mẹ Việt Nam đau từng cơn xót dạ nhìn đời, người làm than đói khổ nghèo nàn, kẻ quyền uy giàu sang giết gian*” hơn những kẻ đó?

Cám ơn em vì những lời em hỏi đã làm tôi thật sự biết nhứt-nhối và bị dẫn vật trong ý-thức mình là kẻ chưa xứng để mang trên mình hai chữ Việt-Nam.

Xin hỏi anh ở đâu

ngăn bước tôi chống giặc Tàu ngoại xâm?

Xin hỏi anh ở đâu

sao mắng tôi bằng giọng nói dân tôi?

Việt Khang nhĩ, phải chi những hành-động thô-bạo đó đến từ những bàn tay lông lá của ngoại nhân khác máu tanh lòng cũng như những câu chửi bằng tiếng Tàu, tiếng Nhật hay tiếng Pháp của những thời Bắc-thuộc, Nhật-thuộc hay Pháp-thuộc... mà trong khu nhà tù Hoả-lò hiện nay vẫn còn những mô-hình trưng bày chứng tích dã-man đó, thì cũng cam đành trong thân-phận người dân một nước bị ngoại xâm và bị đô-hộ, phải

không? Còn bây giờ...Tôi đã thật thắm thía câu hỏi của em “*sao mắng tôi bằng giọng nói dân tôi*”. Cái thứ tiếng được đặt tên là *tiếng mẹ đẻ* mà một nhạc-sĩ đã tỏ bày tình-cảm trân quý rằng “*tôi yêu tiếng nước tôi từ khi mới ra đời*” ấy giờ này dùng để chửi nhau, đặt bản án, nguyên rủa nhau giữa những người yêu nước và yêu chủ-nghĩa làm em ngạc nhiên, đau xót đến sững-sờ. Nhờ đó tôi giật mình tỉnh thức ra khỏi nỗi u-mê, tri-trệ trên những trang lý-thuyết về chủ-nghĩa này, giáo-điều nọ bằng tiếng Nga, tiếng Đức...

Nhớ lúc nhỏ, mỗi khi làm điều gì hư đốn mà bị mẹ tôi cho là thái-độ phạm đến tình cảm gia-tộc thì bị chửi nặng lắm. Đó là “*mày là cái thứ từ lỗ nẻ chui lên*” ý nói tôi giống như là một loại con hoang không nguồn không cội. Những khi đó, tôi tủi thân lắm. Bây giờ nghe em hỏi đi hỏi lại “*anh ở đâu, sao mắng tôi bằng giọng nói dân tôi*” tôi mới giật mình nghĩ đến cái cội nguồn chung của chúng mình em ạ. Nhất là tôi nhìn ra được, tình yêu Quê-hương, Đất Nước không phát sinh từ học-vị hay phẩm-trật mà phải là từ cái tâm dẫn đến ý-thức mình bạch về cội nguồn thì mới trả lời thật dứt khoát câu hỏi của em “*Anh ở đâu*”. Không phải ở Tàu mà cũng không phải ở Tây. Ở trên giải đất hình chữ S trải dài từ ải Nam-quan đến mũi Cà-mâu. Em hỏi bằng những cảm xúc tự nhiên dậy lên từ trái tim nóng trong người thanh-niên Việt-Nam và tôi cảm thấy tủi nhục lắm trong tâm-thức Việt-Nam của mình, em biết không? Nỗi nhục này là sợi dây oan từng thời đã trói buộc nhiều thế-hệ rồi mà tôi và nhiều đồng-bào mình đã quên. Để cám ơn em, tôi lần về trang sử trước.

Em còn nhớ đức Trần Hưng Đạo đã để lại gì cho chúng ta không? Đó là lời cảnh báo trong bài hịch các

tướng sĩ từ thời nhà Trần rằng “... *giặc Nguyên cùng ta là kẻ thù không đội trời chung, thế mà các ngươi cứ điềm nhiên, không nghĩ đến việc báo thù, lại không biết dạy quân sĩ, khác nào như quay ngọn giáo mà đi theo kẻ thù...*”

Tôi tủi nhục vì lời ca tiếng hát của em đó, vì từ em tôi thấy mình đã là đứa hèn, bạc nhược; quanh năm suốt tháng chỉ biết chạy theo vui hưởng sự phồn vinh giả tạo của mình mà đành sống chui nhủi như thân lươn không quản lấm bùn.

Cám ơn em vì những lời hát như là tiếng thét thát thanh giúp tôi cất đầu lên được để mở mắt ra mà xem, dù có chút muộn màng.

Cám ơn em vì em mới là con cháu đã không bỏ phí dòng sữa của mẹ Việt-Nam, đã xứng với sự hy-sinh của các anh-hùng liệt-nữ, hơn tôi. Em đã thuộc và nhớ bài học lịch-sử của Hưng Đạo Vương nên em bật khóc trước thực-tại hôm nay của Đất Nước, còn tôi thì đã thay thế nó bằng các triết-thuyết ngoại lai...

“*Hướng chi ta cùng các ngươi sinh ở đời nhiều nhưong, gặp buổi gian nan này, trông thấy những nguy sứ đi lại rầm-rập ngoài đường, uốn lưỡi cú diều mà xỉ mắng triều đình, đem thân dê chó mà bắt nạt tể-phu, lại cậy thế Hốt Tất Liệt mà đòi ngọc lụa, ý thế Vân-nam Vương để vét bạc vàng. Của kho có hạn, lòng tham không cùng; khác nào như đem thịt mà nuôi hổ đói, giữ sao cho khỏi tai vạ về sau*”...(Bài hịch các tướng sĩ)

Cám ơn em đã cất lên tiếng hát não-nuột ấy mà phần riêng tôi cũng cần phải nghĩ rằng em đang hỏi tôi. Anh là ai sao bấy lâu nay cứ hững-hờ, vô cảm vậy? Việt-Nam tôi đâu rồi, Việt-Nam của chúng ta đâu rồi, anh thấy không?

Cám ơn em đã chọc thẳng tim tôi, đã dội vào óc tôi bằng những khắc-khoải đó mà tôi ầm lên được

tâm lòng Việt-Nam.

Cám ơn em vì tâm-tình của em đã làm xúc động các con, cháu tôi. Những người trẻ trên cùng khắp mọi quốc-gia tạm dung này vì có khi trước đó họ cũng rất mơ hồ về Việt-Nam. Chỉ nguyên việc những ý tình yêu nước đấng cay của em đã được dịch sang nhiều ngôn-ngữ như tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Đức, tiếng Phổ-thông chẳng hạn đủ chứng tỏ em đã được khắp nơi đồng cảm, đồng tình bởi một lý-do đơn giản là chẳng có ở đâu lại xảy ra cái điều thô-bạo là ngay cả những nốt nhạc, những lời ca yêu nước bi-thương chỉ nức-nở khóc cho mình, cho anh em mình và với Quê-hương trước hiểm-họa ngoại xâm mà bị đàn-áp và bị bỏ tù.

Cám ơn em đã không bằng ngôn ngữ hận thù hay xách động mà chỉ bằng lòng tự-trọng đơn-thuần của người trai đất Việt, để thôi thúc những tấm lòng người trẻ... “*từ khắp những phương trời và muôn lối đi trong đời gặp nhau trong tâm hồn Việt-Nam sáng ngời*” (Phan Văn Hưng – Bài ca tuổi trẻ). Làm cho họ kết nối lại với cội nguồn dân-tộc mà hiền dần ra bản-phận mình:

*Tôi không thể ngồi yên
khi nước Việt Nam đang ngã
nghiêng,
dân tộc tôi sắp phải đắm chìm
một ngàn năm hay triển miên
tăm tối !
Tôi không thể ngồi yên
để đời sau cháu con tôi làm
người
cội nguồn ở đâu
khi thế giới này đã không còn
Việt Nam ?*

Em nhớ mà, phải không, trong Hiến pháp của nhà nước năm 1992, nơi chương I, điều (1) đã ghi rằng **Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn**

lãnh thổ, bao gồm đất liền, các hải đảo, vùng biển và vùng trời... Lại cũng trong chương này, điều 17 nói rõ thêm là ... ***Đất đai, rừng núi, sông hồ, nguồn nước, tài nguyên trong lòng đất, nguồn lợi ở vùng biển, thềm lục địa và vùng trời, phần vốn và tài sản do Nhà nước đầu tư vào các xí nghiệp, công trình thuộc các ngành và lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, kỹ thuật, ngoại giao, quốc phòng, an ninh cùng các tài sản khác mà pháp luật quy định là của Nhà nước, đều thuộc sở hữu toàn dân...***”

Vậy mà Việt Khang ơi, đau quá, oan khuất quá phải không em khi chúng ta cứ phải nhìn từng phần lãnh-thổ và lãnh hải mặc nhiên bị cắt dâng cho Tàu. Càng đau hơn khi em đã cùng những bạn hữu, anh em khác chỉ biết hốt-hoảng đưa đôi tay gầy mang những tấm biểu-ngữ đi biểu-tình để tỏ thái-độ với ngoại-bang, để hy-vọng góp chút lòng mong giằng lại cái mình đã mất mà bị đánh đập, bị chửi rủa là gây rối. Em và họ cũng vì đã nhìn thấy những bọn *ngụy sứ đi lại rầm-rập ngoài đường* hay trên vùng khai-thác bauxite ở Tây-nguyên mà em không ngậm im cho được, mắt em không thể nhắm lại cho xong khi em còn dòng máu Việt-Nam nguyên tuyền chảy trong cơ-thể

*Dân tộc anh ở đâu
sao đang tâm làm tay sai cho
Tàu
để ngàn sau ghi dấu
bàn tay nào nhuộm đầy máu
đồng bào ?*

Cám ơn em vì em đã nhìn thấy và đã nói, nói cho em cho tôi và cho biết bao nhiêu người nữa.

Cám ơn em, vì nhờ em mà tôi nhìn ra mình - theo một cách nào đó - đang đứng chung trong hàng ngũ mà em gọi là kẻ nhu-nhuộc. Cho dù tôi không có quyền ký văn-kiện này, công-hàm nọ nhưng thái-độ im

lặng của tôi, cách sống vô cảm của tôi cũng chính là đồng lõa với tội-ác bán nước hại dân. Cũng như lời của đức Hưng Đạo Vương ngày xưa đã nói “...*trông thấy quốc sỉ mà không biết then; thân làm tướng phải hầu giặc mà không biết tức; tai nghe nhạc để hiến ngụy sứ mà không biết căm; hoặc lấy việc chơi gà làm vui đùa; hoặc lấy việc đánh bạc làm tiêu khiển; hoặc vui thú về vườn ruộng; hoặc quyến luyến về vợ con; hoặc nghĩ về lợi riêng mà quên việc nước; hoặc ham về sản bản mà quên việc binh; hoặc thích rượu ngon; hoặc mê tiếng hát...*” (Bài hịch các tướng sĩ) khi tôi ngày nay cũng đã và đang sống “vô tư” như vậy. Chỉ khác một điều là các thú vui hưởng thụ thời đức Trần Hưng Đạo xưa đã khác thời nay mà thôi. Các chuyến đi du-lịch Trung-quốc; các tiệc tùng liên-hoan; các cách hưởng thụ vô-ý-thức tại các khu “resort” năm sao; các vũ trường xa-hoa; các nơi giải trí rộn-ràng. Từng đêm và từng đêm, cả một thành-phố, một đất nước bùng lên rực-rỡ ánh đèn màu để những kẻ ***giàu sang dối gian*** mặc tình phóng túng làm nên bộ mặt phồn-vinh. Cứ như là một nơi nào khác mà không phải là nước Việt-Nam của chúng ta vẫn còn bị xếp hạng cao trong những nước nghèo nhất thế-giới. Cũng ngay tại các thành-phố lớn như Sài-gòn, Hà-nội và trên khắp cả nước, tuyệt đại đa số đồng bào chúng ta vẫn còn là ***người làm than đói khổ nghèo nàn*** và phải gánh chịu đủ thứ tệ-đoan, tham-nhũng, dân-sinh yếu kém, dân-quyền bị tước đoạt và nguy cơ mất nước gần kề.

Hai bài hát của em là hai lời tâm-niệm thiết-tha và tôi chỉ còn biết kết lại dòng tâm-tư mình bằng lời chân-thành thay cho tất cả ...

Cám ơn em, Việt Khang. ■

Ai là anh em của

Cồn Dầu

■ Văn Ngô

Cồn Dầu “lại nóng” lên thu hút sự quan tâm của dư luận, mọi người chăm chú theo dõi diễn biến các động thái của những người trong cuộc. Nhưng ai là “người trong cuộc” và ai là “người ngoài cuộc”? Ai là những người thật sự có lòng với Cồn Dầu và liên đới, hiệp thông như câu tục ngữ “một con ngựa đau, cả tàu không ăn cỏ”?, chứ không phải một cách thô bỉ “một con ngựa đau, cả tàu được thêm cỏ”. Trên một con tàu, dù ở “hạng vip” hoặc “hạng bình dân hầm tàu”, thì một lỗ thủng sẽ đánh chìm cả con tàu, chứ không riêng gì hạng hầm tàu như Cồn Dầu.

Cồn Dầu rồi có trở nên một “Tiên lãng” thứ hai không? Khả năng là có thể nếu nhà cầm quyền vẫn ngoan cố tỏ rõ sự hung bạo, tàn nhẫn, phi pháp luật, phi nhân tính, coi thường công luận... như đã làm với “Tiên lãng”. Nhưng vì sao họ không rút kinh nghiệm qua vụ “Tiên lãng”? Có thể chính họ phải bảo vệ cái gọi là “chính sách đất đai là sở hữu toàn dân” mà Nhà nước là quản lý. Quản lý phải lo cho tất cả, phải có những chương trình lớn, phải nhìn xa trông rộng, thế nên xá chi mảnh đất còn

con là Cồn Dầu. Cồn Dầu phải “biết hy sinh” cho đại cuộc, nếu không muốn tự chuốc lấy cho mình bản án “phá rối trật tự, chống người thi hành công vụ có âm mưu, thậm chí có vũ khí nữa, dù vũ khí ở đây có thể chỉ là ... những nông cụ sản xuất để vừa bảo đảm đời sống vừa góp phần cho kinh tế quốc gia. Đó là chưa nói đến trong lúc xô xát, có thể “máu rơi”, dù máu của bà con Cồn Dầu có đổ nhiều hơn, thậm chí nếu có người chết, thì rồi cũng sẽ bị “ghép” vào tội giết người hay có chủ mưu giết người, chứ không phải là “phòng vệ chính đáng”.

Anh em Đoàn văn Vươn vẫn còn bị giam giữ chứ chưa được tha là thế, dù sự thật đã phơi trần đã tâm và sự sai trái, gian ác của nhà cầm quyền, dù Thủ tướng đã nhận sai, dù đã cách chức mấy vị quan chức có liên quan... Hoặc họ bị áp lực từ phía nhà đầu tư đã “chung chi hào phóng” và họ đã “có phần to” trong bữa tiệc đặc sản “Cồn Dầu”, cũng có thể họ đang vơ vét cho đầy túi tham để rồi “hạ cách an toàn”...

Cồn Dầu “lại nóng” lên thu hút sự quan tâm của dư luận, mọi người chăm chú theo dõi diễn biến các động thái của những người trong cuộc. Nhưng ai là “người trong

cuộc” và ai là “người ngoài cuộc”? Ai là những người thật sự có lòng với Cồn Dầu và liên đới, hiệp thông như câu tục ngữ “một con ngựa đau, cả tàu không ăn cỏ”?, chứ không phải một cách thô bỉ “một con ngựa đau, cả tàu được thêm cỏ”. Trên một con tàu, dù ở “hạng vip” hoặc “hạng bình dân hầm tàu”, thì một lỗ thủng sẽ đánh chìm cả con tàu, chứ không riêng gì hạng hầm tàu như Cồn Dầu.

Khi vụ việc xảy ra, Cồn Dầu tự nhiên có “những anh em đích thật”, những “người trong cuộc” có lương tri đứng về phía lẽ phải và công lý có cùng một khao khát với Cồn Dầu là sẽ đấu tranh đến cùng trước đã tâm tham lam và gian ác của nhà cầm quyền. Họ cùng đau với cái đau của Cồn Dầu, cái đau bị đàn áp bất công, đánh đập tàn bạo, đổ máu và mất mát người thân, cái đau về tinh thần khi những “đáng bậc” họ đặt hết niềm tin yêu lại nhần tâm, vô cảm quay lưng lại với họ mà “tay bắt mặt mừng” với những kẻ luôn muốn “xẻ thịt Cồn Dầu để ngoạm những miếng thật lớn”. Phải chăng thái độ ấy cho thấy “các ngài” đã tự đặt mình là “những người ngoài cuộc” với lập trường “sống chết mặc bay”, hoặc “có giỏi thì vào giải quyết”.

Chính những “anh em của Cồn Dầu” đã hiệp thông, cầu nguyện và liên đới sẽ luôn là ánh sáng chói lọi, có sức đánh động lương tâm con người. Những “anh em của Cồn Dầu” có chính kiến và lẽ phải không hải sợ “co rúm” trong những pháo đài, không “rửa tay” gào lên “tôi vô can trong vụ này”, hoặc bàn lui “chống làm gì, trước sau cũng mất”. Không lo cho sự an nguy của bản thân, gia đình bị sách nhiễu, “anh em của Cồn Dầu” để cho tình thương thúc đẩy mình tích cực tham gia hoạt động bênh vực cho lẽ phải, phơi bày sự thật cho công luận, dù rất đau lòng

vì chạm đến “những đấng bậc” mà trước đây, nhiều người yêu mến kính trọng.

Điều những “anh em của Cơn Dầu” đang làm giống như câu chuyện thú vị trong Tân Ước. Câu chuyện bắt đầu bằng một cuộc tranh



Ai là người thân cận của tôi?

luận thần học về sự sống đời đời và kết thúc bằng một hành động đầy tình thương trên con đường nguy hiểm.

Một người thông luật hỏi Đức Giêsu: “*Tôi phải làm gì để được sự sống đời đời làm gia nghiệp?*”. Người đáp: “*Trong Luật đã viết gì? Ông đọc thế nào?*”. Người ấy thưa: “*Người hãy yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn, hết sức lực và hết trí khôn người, và yêu người thân cận như chính mình*”.

Đức Giêsu bảo ông ta: “*Ông trả lời đúng lắm, cứ làm như vậy là sẽ được sống*”. Nhưng người thông luật muốn chứng tỏ mình có lý, nên mới thưa cùng Đức Giêsu rằng: “*Nhưng ai là người thân cận của tôi?*”. Và Đức Giêsu đã trả lời rõ ràng trong một câu chuyện: “*Một người kia từ Giêrusalem xuống Giêricô, dọc đường bị rơi vào tay kẻ cướp. Chúng lột sạch người ấy, đánh nhừ tử rồi bỏ đi, để mặc người ấy nửa sống nửa chết. Tình cờ, có thầy tư tế cũng đi xuống trên con đường ấy. Trông thấy người này,*

ông tránh qua một bên mà đi. Rồi cũng thế, một thầy Lêvi đi tới chỗ ấy, cũng thấy, cũng tránh qua một bên mà đi. Nhưng một người Samari kia đi đường, tới ngang chỗ người ấy, cũng thấy và chạnh lòng thương. Ông ta lại gần, lấy dầu, lấy rượu đổ lên vết thương cho người ấy và băng bó lại, rồi đặt người ấy trên lưng lừa của mình, đưa về quán trọ mà săn sóc” (Lc 10,29-31).

“*Ai là người thân cận của tôi?*”. Qua câu chuyện này, Đức Giêsu trả lời: Người thân cận là bất cứ những con người khôn khổ nào bên vệ đường mà bạn phải đối xử nhân ái để chứng tỏ mình là người bạn

tốt, là bất cứ người nào đang cần đến bạn trên con đường đời bạn đang đi. Như vậy, Đức Giêsu không định nghĩa người thân cận là gia đình, họ hàng, bạn hữu mình, hoặc cùng chủng tộc, tôn giáo, quốc gia, đảng phái.... nhưng bằng một hoàn cảnh của cuộc sống.

Người Samari ấy tốt lành ở điểm nào? Đang khi dân tộc ông không những không phải là bạn hữu với người Do thái mà, thậm chí còn kinh chống nhau nữa? Đây là vì ông có lòng vị tha. Lòng vị tha là gì? Từ điển Tiếng Việt 200, nxb Đà Nẵng, tr 1114 định nghĩa: “*Vị tha là có tinh thần chăm lo một cách vô tư đến lợi ích của người khác, có thể vì người khác mà hy sinh lợi ích của cá nhân mình*”.

Một trong các thâm kịch của nước ta là giới hạn việc chăm lo đến lợi ích của người thân cận là họ hàng: một người làm quan cả họ được nhờ; chăm lo lợi ích của người thân cận là giai cấp: không nói đến thời phong kiến, thời nay cũng vậy, “*huyện bênh hàng huyện, phủ bênh hàng phủ*” dân

chết mặc dân. Chăm lo lợi ích của người thân cận là đảng phái: rõ như ban ngày, khi đảng Cộng sản luôn nắm thế độc tôn, cương quyết không để cho đa nguyên, đa đảng, cho các phong trào tự do dân chủ phát triển, dù có phải tụt hậu so với các nước láng giềng 20, 50 năm, dù có mang nợ quốc tế như “chúa chôm”, gây ra những thảm họa cho dân tộc, cho quốc gia, không chỉ hiện tại mà còn di hại đến hàng trăm năm sau. “Còn đảng, còn mình” là “lời kinh cứu rỗi” các đảng viên phải tụng hàng ngày, nếu còn muốn “hưởng phúc, hưởng lộc, hưởng thọ” do đảng ban phát. Chủ trương như vậy là gạt cả một dân tộc còn lại vào con đường “thương khó và chết tủi nhục”, chỉ còn cách cuộc đất sinh nhai. Nhưng coi chừng! tới một lúc nào đó sẽ lại bị bao vây, dí súng để “thu hồi, hóa giá, giải phóng mặt bằng...”

Chăm lo lợi ích của người thân cận là tôn giáo: như kỳ thị, khủng bố, bách hại. Chăm lo lợi ích của người thân cận là quốc gia: như “vị cha già dân tộc” đã đồng dục công bố cho cả nước và cả thế giới bản Tuyên ngôn độc lập 2/9/1945. Thế mà từ đó đến nay, họ đã làm biết bao người khôn khổ, cứ như ngoại kiều sống bất hợp pháp trên chính quê



GM C.N. Tri và Bí thư T/Ủ Đà Nẵng Ng. Bá Thanh

hương mình, không được luật pháp bảo hộ những quyền căn bản chính

đáng: quyền con người, quyền được đối xử như những con người, quyền công dân bình đẳng. Hơn nữa, lại còn toan tính bán cả nước sau khi đã bán hết đất.

Chế độ này thế nào ai cũng biết. Nhưng vẫn có nhiều kẻ ích kỷ quan



Giáo dân Cồn Dầu Nguyễn Thành Năm, bị bức tử bởi công an của “hung thần” Nguyễn Bá Thanh

tâm tới bản thân, tới lợi ích của một đảng phái, tới lợi nhuận của chủ nhân hơn là những công nhân, nông dân, những nhà trí thức chân chính, cho đến những chị buồn đồng nát, những cháu lượm ve chai mà sự góp phần của họ không nhỏ để bảo đảm cho chế độ này tồn tại, cho “nhà nước trả nợ và tư tử”. Nhà cầm quyền chỉ quan tâm tới “nhóm của mình”. Vì vậy, khi “thi hành công vụ” mà có cướp đất, san bằng nhà cửa của dân, bắt bớ, đánh đập, vu oan... như vụ “Tiền lăng”, hoặc có cướp đất, đánh chết người và dồn những người kiên cường gìn giữ quê cha đất tổ như “Cồn Dầu” vào chỗ bế tắc, hoặc phải lưu vong thì lại được xem là một chiến công oanh liệt. Nhưng “Ông Trời có mắt”...

Vì chỉ chăm lo cho lợi ích của đảng mình, nhóm mình nên dù có nhiều người thiện chí đóng góp ý kiến, công sức để “chỉnh đốn đảng, xây dựng đảng”, để xã hội công bằng hơn, con người được hưởng các quyền chính đáng, đem lại công lý cho những người oan sai, bình

vực cho những người thế cô thấp cổ bé họng... thì lại bị quy kết là những người phá rối, các phong trào phá hoại, “âm mưu lật đổ chính quyền”, tay sai cho “các thế lực nước ngoài chống đối”...

Những “anh em của Cồn Dầu”, trước đây, vốn chẳng hề biết đến địa danh Cồn Dầu mà nay đã dửng dưng vượt trên sự quan tâm đến lợi ích chính đáng của mình, gia đình mình, đã không “tránh qua một bên” để đi, mà còn tự nhận là “anh em” đồng thân, đồng phận, đồng cảm, đồng thuận, thì... hỡi ôi, có những “Đảng bậc” vị vọng vốn luôn nhận mình là đại diện, là cha, là lãnh đạo tinh thần, là người bảo vệ Cồn Dầu, “kết duyên” với Cồn Dầu, lẽ ra là phải sống chết con cái mình, chăm lo ích lợi cho tín hữu mình, bênh vực giáo xứ trong giáo phận của mình, thế mà lại cứ né tránh Cồn Dầu bị “bọn cướp đập đánh nửa sống nửa chết” qua một bên để đi, lại luôn miệng trách móc là làm khó cho mình. Mà đi đâu, đi với ai chứ... “đi thế này” thì “chả bõ” so với những thứ bị mất và cả “ngàn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ”.

Rõ là Cồn Dầu chẳng là gì, chẳng đáng giá gì dưới con mắt của “các ngài”, vì “các ngài” có coi họ như là những tín hữu của mình đâu, nói chi là coi họ như những con người. Có câu: “tình bạn chân chính là niềm vui nhân đôi và nỗi buồn giảm một nửa”. Thế ra Cồn Dầu không phải là bạn với “các ngài” rồi, nói chi đến giáo huấn của Giáo hội. Còn nhớ khi Linh địa Thái Hà và Tòa Khâm sứ bị “hô biến” thành “công viên”, thì Hội đồng Giám mục Việt Nam “vội” cho ra một bức thư nói rõ “Quan điểm của HĐGMVN về một số vấn đề trong hoàn cảnh Việt Nam hiện

nay”. Khởi đầu bức thư viết: “Vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của người dân Việt Nam cũng là vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của chúng tôi...”. Đó là lời mở đầu trong Hiến chế Vui mừng và hy vọng (Gaudium et Spes), Công đồng Vaticano II với nguyên văn: “*“Nỗi vui mừng và niềm hy vọng, những buồn tủi và lo âu của mọi người trong thời đại này, đặc biệt của những người nghèo và những người khốn khổ, cũng là nỗi vui mừng và niềm hy vọng, những buồn tủi và lo âu của những người theo Chúa Kitô. Quả thực, không có gì thực sự thuộc về con người mà lại không vang dội trong trái tim của họ”*”. Thật sung sướng và hạnh phúc khi thấy HĐGMVN bày tỏ quan điểm đứng về phía người dân Việt Nam đang vui mừng và hy vọng hoặc ưu sầu và lo lắng. “Các ngài” còn thay đổi một chút để nhấn mạnh: “những người theo Chúa Kitô” trong Hiến chế không chỉ chung chung là những tín hữu, mà là “**chúng tôi**”. Nhưng sau đó chẳng ai hiểu “các ngài” đang vui mừng và hy vọng kiểu gì,



Chăn chiên hay chăn sói?

với ai?, đang ưu sầu và lo lắng cho ai và vì sao? cho đến khi mọi chuyện cứ sáng tỏ dần...

Những âu sầu và lo lắng của giáo dân, “các ngài” cứ “đồng cảm cứ

(Xem tiếp trang 29)

QUẬN ĐAU VỚI CÒN DẦU

*Nghĩ đến Cồn Dầu thấy quận đau
Ngắm xem nông nổi bởi vì đâu
Nghĩa trang tan biến thành mây khói
U ám mây mù phủ trước sau.
Tiếng kêu cầu cứu thành vô vọng!
Nào có mấy ai hỗ trợ đâu
Ngao ngán ngậm ngùi ai oán quá
Thảm thương thay số phận Cồn Dầu !
Sao lại nở lòng như thế nhỉ
Đang tâm xóa bỏ chữ lương tri
Mạnh tay thao túng gây điều ác
Mặc sức tung hoành chẳng kể chi.*

L.m. An-rê Đỗ Xuân Quế o.p.

SINH NĂM 1975 *

(Tặng Bí 1975)

Tôi sinh một chín bảy năm,
Miền Nam Việt Nam xụp đổ,
Theo mẹ cuộc sống gian nan,
Những tháng năm dài xa bố.
Bố đã vào trong trại tù,
Gọi là “Học tập cải tạo”,
Sau ngày Ba Mươi tháng Tư,
Đất trời buồn rầu thay áo.
Mẹ kẻ đường phố tan hoang,
Người lạ nên đường phố lạ,
Quân lính miền Nam tan hàng,
Bao nhiêu mảnh đời đau khổ.

Sinh năm một chín bảy năm,
Tôi chưa được biết mặt bố,
Người “tù cải tạo” xa xăm,
Ở nơi rừng sâu cách trở.

Đầu óc bé thơ của tôi,
Bố vẫn là người xa lạ,
Nào hiểu tiếng mẹ thở dài,
Những đêm mẹ nằm không ngủ.
Được thăm bố lần đầu tiên,
Khi tôi vừa lên ba tuổi,
Cùng mẹ đi chuyến xe than, **
Đến vùng Hàm Tân, Thuận Hải.

Đường dài quanh co đất cát ,
Đường vào Z30C,
Mẹ bế tôi lê từng bước,
Gió thổi cát bay bụi mù.
Mẹ thuê người thồ hàng hoá,
Đôi vai vẫn nặng ân tình,
Thương bố thân tù đói khổ,
Sợ đời bất trắc tử sinh.

Sinh năm một chín bảy năm,
Có đứa trẻ thơ tội nghiệp,
Mỗi năm gặp bố một lần,
Cũng là một điều mơ ước.

Sinh năm một chín bảy năm,
Là năm đau buồn lịch sử,
Bây giờ tôi đã lớn khôn,
Nỗi đau vẫn còn như cũ.

Nguyễn Thị Thanh Dương.

* Bài này do nữ sĩ Ngô Minh Hằng
gửi cho ĐGD

** Xe chạy bằng bình than luôn được đốt nóng.

Nhà cầm quyền Đà Nẵng quyết san phẳng Cồn Dầu trong những ngày tới?

Những ngày qua, tình hình Cồn Dầu tiếp tục nóng bỏng. Những giáo dân còn trụ lại Cồn Dầu không dám ra khỏi nhà. Hàng chục công an, nhân viên an ninh và dân phòng suốt ngày lùng sục từng hộ dân, hối thúc và hăm dọa họ phải di dời mồ mã của thân nhân tại nghĩa trang, đồng thời bắt ép người dân phải ký bàn giao đất, đập nhà cửa và di dời đi nơi khác để chính quyền “giải phóng mặt bằng” bàn giao cho công ty đầu tư tư nhân Sun Group triển khai xây dựng Khu du lịch sinh thái Hòa Xuân.

Khoảng 21 giờ ngày 14/3, một nhóm công an đang đêm đã bắt thành linh xông vào nhà chị Huỳnh Thị Thanh, ép chị phải ký giấy chấp nhận giải toả di dời, chị dứt khoát không chịu ký nhưng họ kéo ngón tay để chỉ lẫn tay vào. Chị sợ quá quát xui, con chị la lên, khi bà con giáo dân kéo đến thì công an rút lui.

Thông báo về việc di dời mồ mã

Không chỉ có gia đình chị Thanh, trong những ngày qua, nhiều gia đình giáo dân Cồn Dầu đã nhận được lệnh phải di dời mồ mã ngay trong tháng ba. Một số gia đình khác đã nhận được lệnh cưỡng chế ngay trong ngày 23/3

tới đây, nếu họ không chịu tự ý di dời.

Nhiều giáo dân cho biết, họ quyết tâm bám trụ lại nơi mảnh đất đã thấm biết bao máu xương của bao thế hệ con dân Cồn Dầu, mảnh đất



đã có bề dày 135 năm lịch sử.

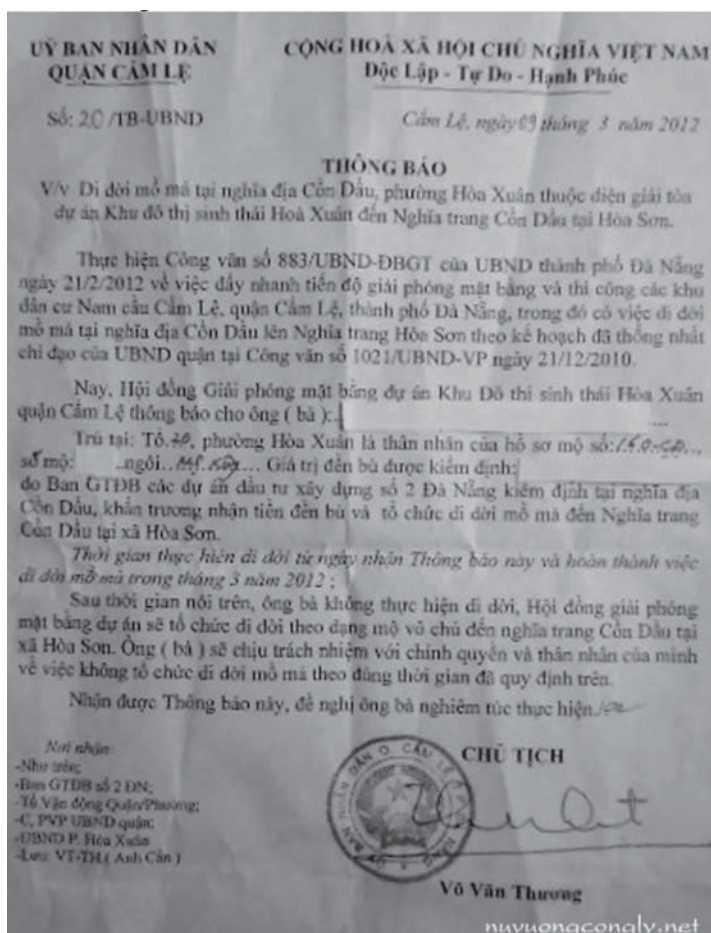
Nhiều người cho biết, họ chỉ có một mong ước đơn giản là được tái định cư xung quanh ngôi thánh đường của giáo xứ để sớm tới cầu kinh, để những người già trong xứ có thể đến được với Chúa mỗi ngày. Thế nhưng, cái mong ước chính đáng, nhỏ bé ấy, vẫn không thể lay động được lương tâm của những kẻ cầm quyền, những kẻ vẫn bô bô hô hào “vì dân vì nước”.

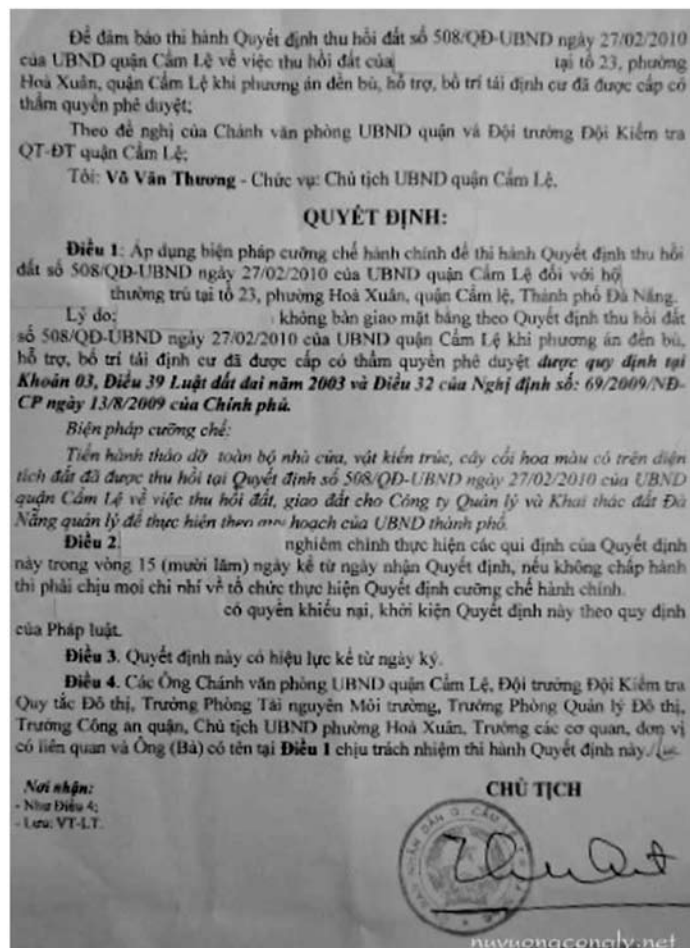
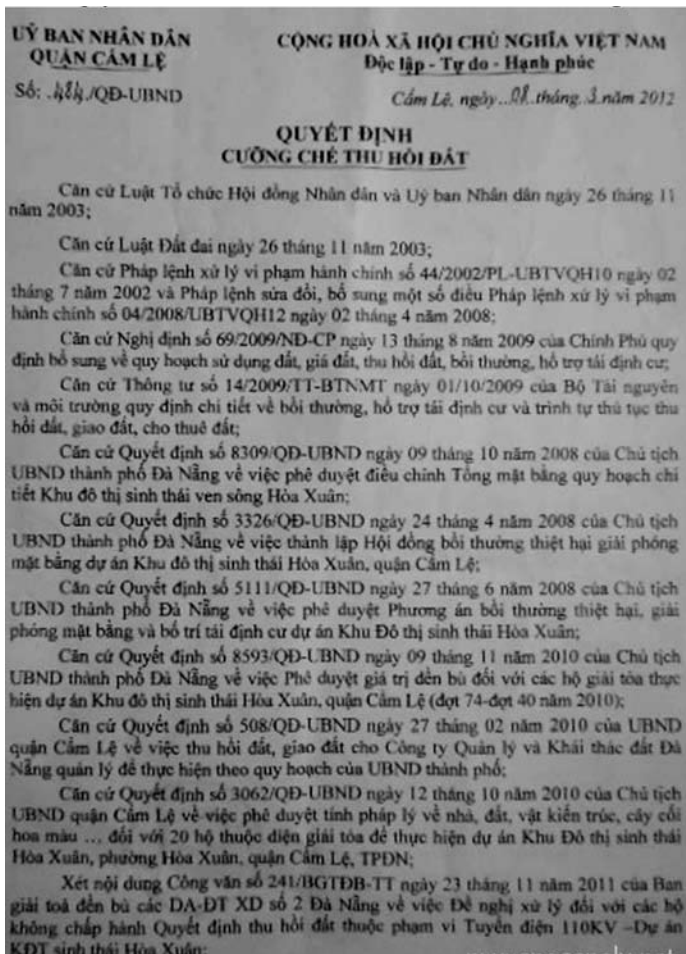
Hàng trăm ngôi mộ sẽ bị Nhà cầm quyền Đà Nẵng coi là vô chủ tại nghĩa trang Cồn Dầu

Theo thông báo mới nhất của nhà cầm quyền Đà Nẵng gửi tới các hộ dân có mồ mã thân nhân chưa di dời, thì tới cuối tháng 3, nếu các gia đình không di dời mồ mã, Hội đồng giải phóng mặt bằng sẽ di dời theo dạng mộ vô chủ, đồng thời các gia đình phải “chịu trách nhiệm trước chính quyền và thân nhân của mình về việc đã không chịu di dời mồ mã theo thông báo trên.”

Quyết định cưỡng chế

Nhiều người nhận định, với thông báo này, nhà cầm quyền Đà Nẵng





sẽ quyết tâm hành động chiến dịch cướp bóc không nương tay, kể cả đó là những hài cốt của bao thế hệ giáo dân Cần Dầu. Đối với nhà cầm quyền Đà Nẵng, đặc biệt đối với Nguyễn Bá Thanh, tiền là trên hết, lương tâm hay lương thực đối với những cán bộ cộng sản thì cũng ngang nhau. Họ có thể chỉ trong một đêm lấp hàng trăm ngôi mộ ở Tứ Kỳ ngay thủ đô Hà Nội, họ có thể đập phá cả một nghĩa trang Ao Đường – Hoàng Mai, Hà Nội, nơi có cả những ngôi mộ hàng mấy trăm năm tuổi, đến ngay cả 64 chiến sĩ đã hy sinh anh dũng bảo vệ Trương Sa trên đảo Gạc Ma, họ còn chẳng kể gì, thì chuyện nghĩa trang Cần Dầu với hơn trăm tuổi với họ chả có nghĩa lý gì.

Trong một diễn biến khác, ngày 11/3 vừa qua, linh mục Nguyễn Tấn Lục, đã nói trước cộng đoàn giáo



Người dân Cần Dầu chỉ còn biết cầu nguyện cùng tổ tiên mình tại nghĩa trang

dân Cần Dầu rằng ai thấy có đủ khả năng thay thế ngài thì thay, nếu không nên cùng ngài di dời thánh giá, và phá dỡ tường bao nghĩa trang giáo xứ như thành phố yêu cầu.

Cũng cần nhắc lại rằng, nhà cầm quyền Đà Nẵng đã mưu hại giáo dân Cần Dầu đang sống ở đây bằng nhiều biện pháp bắt lương. Bằng cách cho đổ đất bao vây các gia đình còn lại, gây ngập úng vào mùa mưa, hạn hán

vào mùa khô đẩy bà con giáo dân ở đây vào cảnh ẩm thấp bệnh tật. Những nhà không di dời đã dần bị bao vây bởi đất xung quanh, ruộng vườn không thể làm được để sinh sống. Còn những người nào không chịu được, thì hiển nhiên phải lưu vong ngay tại quê hương mình. Đây là những cách làm bất chấp tình người và táng tận lương tâm mà chỉ có những người Cộng sản mới nghĩ ra được:

Hiện nay, giáo dân Cần Dầu đang thực sự cô đơn trước tiếng cầm của sói dữ, trước những hành xử vô lương, trái đạo lý và pháp luật của nhà cầm quyền Đà Nẵng và trước sự thờ ơ, vô cảm đến đáng lòng của Giáo hội Việt Nam.

19/3/2012

Nữ Vương Công Lý ■

Cảm Nghĩ Về CUỘC HỘI ĐÀM VÒNG 3 VIỆT NAM-TOÀ THÁNH

■ Hà Minh Thảo



LTS,- Gần đây, ông Nguyễn Cần, tức Tú Gàn, tức Lữ Giang đã liên tiếp phóng lên các diễn đàn ảo bài viết có tựa đề “Đằng sau vấn đề Vatican – Việt Nam”, trong đó ông giả ngơ trước hiện tình đau thương của GHCG, công khai bênh vực quan điểm của đảng và nhà nước CSVN, chỉ trích những cây viết của VietCatholic News, trong đó có tác giả Joseph Đặng. Ông trắng trợn bịa chuyện: “Hai tên “PV Vietcatholic ở Hà Nội” và Joshep Dang ở Westminster đang bị nhiều người theo dõi.” “**Nhiều người theo dõi**” là ai, không thấy ông chỉ danh! Bên cạnh đó, LM Nguyễn Văn Lý và Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà, bao gồm cả thái độ quan tâm tới tình trạng nhân quyền ở VN của Hoa Kỳ cũng là đối tượng đánh phá của cây bút chuyên nghề “chửi rửa” mà tác giả Nguyễn Văn Lục đã chỉ ra trong bài “Tú Gàn, Ông là ai?” đăng trên ĐGD số 124 phát hành tháng 3-2012 (bài này cũng đã được đăng trên mạng ĐCV Online).

Người ta cũng đọc được trong bài viết mới của Tú Gàn những từ ngữ quen thuộc như “bọn Công Giáo Giao Điểm”, “Thiên Chúa là Phêrô La” để gán cho những cá nhân và những cơ quan truyền thông CGVN ở trong cũng như ngoài nước thành tâm yêu mến Giáo Hội và Quê Hương, không ngoài mục đích thay CS Hà Nội bênh vực, chống đỡ cho những “con sâu” đang làm “rầu nồi canh” Giáo Hội.

Điều đáng cho mọi người chú ý là lần này cây bút chuyên nghề “chửi rửa” của Tú Gàn lại trực diện nhắm vào VietCatholic là cơ quan một thời y đã từng ve vãn, xu phụ. Để lý giải cho trường hợp này, ĐGD mời quý độc giả đọc bài viết sau đây của tác giả Hà Minh Thảo, một cây bút nòng cốt khác của VietCatholic News.

ĐGD

Ngày 24.02.2012, Linh mục Federico Lombardi sj., Giám đốc Phòng Báo chí Tòa Thánh, loan báo: «Chiếu theo quyết định đã được đề ra vào cuối cuộc gặp gỡ thứ hai của Nhóm Làm Việc chung Việt Nam - Tòa Thánh tại Vatican trong hai ngày 23 và 24.06.2010, cuộc gặp gỡ thứ 3 Nhóm sẽ diễn ra tại Hà Nội trong hai ngày 27 và 28.02.2012. Sau một số cuộc viếng thăm do vị Đại diện

không thường trực của Tòa Thánh tại Việt Nam, cuộc họp tới đây sẽ giúp đào sâu và phát triển các quan hệ song phương».

Trưa ngày 28.02.2012, tại Phòng Báo chí Tòa Thánh, Cha Lombardi đã công bố Thông cáo chung về cuộc gặp gỡ này của Nhóm Làm Việc chung Việt Nam và Tòa Thánh tại Hà Nội. Trưởng phái đoàn Tòa Thánh là Đức ông Ettore Balestrero, Thứ trưởng ngoại giao, với sự hiện

diện của Đức cha Leopoldo Girelli, Đại diện Tòa Thánh không thường trú tại Việt Nam, và hai Đức ông Nguyễn Văn Phương (Bộ Truyền giáo) Cao minh Dung (Bộ ngoại giao) tháp tùng. Các phiên họp được đặt dưới sự đồng chủ tọa của Thứ trưởng Ngoại giao Việt Nam Bùi thanh Sơn và Đức ông Ettore Balestrero.

I.- CÁC ĐIỂM TRONG THÔNG CÁO CHUNG.

Như đã thỏa thuận khi gặp gỡ lần thứ 2, trong lần thứ 3 này, hai bên đã cứu xét những vấn đề quốc tế, trao đổi tin tức về tình trạng liên hệ, phân tích những tiến bộ đã thực hiện trong quan hệ Việt Nam và Tòa Thánh từ lần họp trước và đã thảo luận về những vấn đề liên hệ tới Giáo hội Công giáo tại Việt Nam.

“*Phái đoàn Việt Nam nhấn mạnh rằng Nhà nước Việt Nam luôn thực hiện và không ngừng hoàn thiện chính sách tôn trọng và bảo đảm tự do tín ngưỡng và tôn giáo của người dân; khuyến khích Giáo Hội Công giáo tại Việt Nam tham gia tích cực và thiết thực vào công cuộc phát triển đất nước, kinh tế và xã hội hiện nay.*” Theo ngôn ngữ ngoại giáo có

nghĩa là phía Phái đoàn Việt Nam nhấn mạnh như vậy mà thôi!

Và: “Về phần mình, Phái đoàn Tòa Thánh ghi nhận những quan điểm đó”, nhưng có đồng ý như vậy hay không là chuyện khác. Tuy nhiên Phái đoàn Tòa Thánh: “bày tỏ sự trân trọng mỗi quan tâm của



chính quyền đối với hoạt động của Giáo Hội Công giáo, đặc biệt trong việc cử hành Năm Thánh 2010, và trong các cuộc viếng thăm mục vụ của vị Đại diện không thường trú, Tổng giám mục Leopoldo Girelli.” (Trích văn bản từ Vatican)

Cần phải ghi nhận ở đây là Thông cáo từ phía Việt Nam lại thêm vài chữ không có trong văn bản Vatican là “đánh giá cao” như sau: “Phái Đoàn Tòa Thánh đã ghi nhận những nhận xét đó và đánh giá cao sự quan tâm của Chính quyền dân sự đối với hoạt động của Giáo hội Công giáo, đặc biệt năm 2010...”

Đôi bên đã đồng ý tạo điều kiện dễ dàng cho công việc của Đức cha Girelli, để Ngài có thể thi hành sứ mạng tốt đẹp hơn và đã nhắc đến giáo huấn của Đức Thánh Cha Biển Đức 16 về việc sống Tin Mừng giữa lòng Đất Nước, và những nhận xét của Ngài về việc là tín hữu Công giáo tốt và là một công dân tốt, nhấn mạnh sự cần thiết phải tiếp tục có sự cộng tác giữa Giáo hội Công giáo và chính quyền dân sự, để thực thi một cách cụ thể và thực tế, những giáo huấn ấy trong tất cả mọi hoạt động.

Ngoài ra, hai bên đã đồng ý về thẩm định theo đó các quan hệ giữa hai nước đã tiến triển tích cực dựa trên căn bản thiện chí và đối thoại xây dựng, cũng như tôn trọng các nguyên tắc trong quan hệ và thỏa thuận sẽ gặp lại nhau tại Vatican cho vòng 4 mà thời điểm sẽ được thiết định qua đường ngoại giao.

Một điều rất quan trọng trong thông cáo là: “Cuộc họp đã diễn ra trong bầu khí thân mật, thẳng thắn và tôn trọng lẫn nhau.” Khi ngôn ngữ ngoại giao dùng từ ngữ “thẳng thắn” có nghĩa là có những bất đồng lớn, và dĩ nhiên là “tôn trọng lẫn nhau” cũng có nghĩa là “bên anh nói anh nghe, bên tôi nói tôi nghe”! Như vậy, cũng có nghĩa là những vấn đề nhạy cảm như tự do tôn giáo, đất đai và cơ sở của Giáo hội, và một số những đề mục khác đã được VietCatholic nêu lên trước cuộc hội đàm -- đã được bàn tới, nhưng không tiện nêu ra trong thông báo chung -- mà thôi.

II. MỘT VÀI CẢM NGHĨ.

A - Chúng tôi không ý định bình luận ‘Thông cáo chung’ này vì đây là văn kiện mang tính ngoại giao, nhưng nếu chúng ta có theo dõi tin tức về Quê hương hay Giáo hội Việt Nam, thì nhận thấy hai phái đoàn chỉ xác nhận một điểm đáng quan tâm về phía Công giáo: «Đôi bên đã đồng ý tạo điều kiện dễ dàng cho công việc của Đức cha Girelli, để Ngài có thể thi hành sứ mạng tốt đẹp hơn». Điều đó cho thấy Đức Đại diện Tòa Thánh không thường trú tại Việt Nam chưa có đủ các điều kiện ‘tự

do’ để hoàn thành hai sứ vụ chính dự liệu bởi Giáo Luật ngày 25.01.1983:

1. Tư cách Đại diện Đức Thánh Cha (Điều 363);

2. Đức Đại diện Tòa Thánh là mối hiệp thông giữa Tòa Thánh và Giáo hội Việt Nam (x. Điều 364), nhất là đối với việc bổ nhiệm Giám mục, chuyển hoặc đề nghị danh tánh của các ứng viên cho Tòa Thánh, cũng như tiến hành thủ tục thu lượm tin tức về những người được tiến cử, theo như quy tắc Tòa Thánh đã ra (triệt 4).

Tại hầu hết các quốc gia, Đức Sứ thần hay Đức Khâm sứ Tòa Thánh (như tại Việt Nam Cộng hòa) thi hành độc lập sứ vụ này. Trái với rêu rao của nhiều người cộng sản là Tòa Thánh cần phải có sự đồng ý của nhà nước họ để bổ nhiệm Giám mục, nhưng sự thật là sau khi Đức Thánh Cha bổ nhiệm một Giám mục, Tòa Thánh báo cho thẩm quyền nước đó như một thủ tục ngoại giao.

Đức Thánh Cha Biển Đức XVI rất lưu tâm đến điều này nên đã viết trong Thư gửi các Giám mục, Linh mục, những người sống đời Thánh hiến và Giáo dân Công giáo tại Cộng hòa nhân dân Trung Quốc: «Tòa Thánh mong ước được hoàn



toàn tự do trong việc bổ nhiệm các Giám mục.» (x. Công Đồng Chung Vatican II, Sắc Lệnh về Chức Vụ Mục Vụ của các Giám Mục trong Giáo Hội Christus Dominus, 20).

Bản tin có tựa đề ‘Hội đàm vòng 3 Việt Nam- Vatican sắp diễn ra tại Hà Nội’, đăng trên VietCatholic.net ngày 20.02.2012 cho biết: «vấn đề nhân sự cho một số Giáo phận sẽ được nêu lên vì các Đức Tổng Giám mục Nguyễn như Thê (Huế, 77 tuổi), Nguyễn văn Nhơn (Hà Nội, 74 tuổi) và Phạm Minh Mẫn (Sài Gòn, 78 tuổi). Khi tròn 75 tuổi, các Giám mục có thể nộp đơn xin đi hưu và chờ Đức Thánh Cha chấp thuận theo Giáo luật. Ngoài ra, Còn giáo phận Bùi Chu cũng xin bổ nhiệm một Giám mục phó mà giáo phận này lại dồi dào ứng viên.

Sau khi đọc tin, chúng tôi cũng nhận những điện thư đưa danh của một vài giáo sĩ với những dấu hiệu bất thường như bài giảng từ nhiều năm qua xuất hiện lại trên xa lộ thông tin. Trước đây, tin đồn loại này từ nhiều tháng trước về việc bổ nhiệm một Giám mục vào tháng 03.2011 đã đúng như sự thật.

Mời đọc tiếp: «Giám mục. Giáo hội hiện có 43 vị lãnh đạo. Từ năm 1960 đến 1975, việc lựa chọn các giám mục ở Việt-Nam có nhiều yếu tố thuận lợi khách quan nhờ có sự hiện diện của vị Khâm sứ Tòa Thánh. Từ sau biến cố 1975, việc chọn lựa này có sự thay đổi theo chiều hướng khác do tác động cá nhân của từng giám mục, do áp lực của những phe nhóm trong giáo phận và sự

can thiệp của chính quyền, dù rằng chẳng ai dám thừa nhận điều này » (Trích ‘Xin hãy nhìn vào thực tế của Giáo hội và xã hội Việt Nam’ của ‘Bản Góp Ý của Ủy ban Bác ái Xã hội-Caritas Việt Nam trong Đại Hội Dân Chúa’ mà chúng ta có thể đọc đầy đủ tại:

<http://caritasvn.org/Default.aspx?tabid=273&ctl=ViewNewsDetail&mid=791&NewsPK=2677>).

B - Người cộng sản, kể cả các giáo sĩ ‘quốc doanh hay chính ủy’ cố tình không có cùng quan điểm với các Kitô hữu về các giáo huấn của Đức Thánh Cha Biển Đức XVI về việc sống Tin Mừng giữa lòng Đất Nước, và những nhận xét của Ngài về việc là tín hữu Công giáo tốt và là một công dân tốt. Nếu không ‘sống Tin Mừng giữa lòng Đất Nước’, vào tháng 04.1975, Đức Khâm sứ Tòa Thánh Henri Lemaître và nhiều Đức Giám mục Việt Nam đã ra đi... theo Giáo dân, để tránh sự hỗn hào của các linh mục đảng viên cộng sản mà, ngày nay, đều rất giàu làm gương xấu cho một ít kẻ khác noi theo. Trong vụ đuổi Đức Khâm sứ này, một ít tu sĩ đã vào Tòa Khâm sứ để bảo vệ Đức cha và nhiều giáo dân tiến về Tòa Khâm sứ đụng độ với công an tại cầu Trương Minh Giảng. Những tín hữu can trường đáng cho chúng ta ghi nhớ.

Họ cho rằng ‘tín hữu Công giáo tốt’ chỉ khi là ‘một công dân tốt’ luôn biết tuân theo các quy định của Đảng và nhà nước. Do đó, khi người Công giáo tìm hiểu về Học thuyết Xã hội Công giáo thì bị nghi ngờ là muốn ‘đổi đầu’ với họ. Việc cử Trung tướng Công an Phạm Dũng vào chức vụ Trưởng ban Tôn giáo Chính phủ chỉ là một sự trùng hợp?

Khi Đức cha Micae Hoàng Đức Oanh bị cấm đi dâng Thánh Lễ hay Cha Luy Gonzaga Nguyễn Quang Hoa bị chặn đánh sau khi đi dâng Thánh Lễ an táng ở làng Kon Hnong về, cùng ở Giáo phận Kon Tum, đáng được coi như có sự quan tâm của Chính quyền dân sự đối với hoạt động của Giáo hội Công giáo và tự do tôn giáo ?

Trước khi chấm dứt, chúng ta cùng đáp ứng lời mời của Đức Thánh Cha Biển Đức XVI, trong tháng 03.2012 này, cầu xin Đức Chúa Thánh Thần ban ơn kiên trì cho các tín hữu bị kỳ thị, bắt bớ và sát hại vì Chúa Kitô đặc biệt tại Á Châu. Ngày 24.02.2012, Cha Linh Tiễn Khải, qua làn sóng Radio Vatican, còn nói rõ hơn: “hiệp ý với tín hữu công giáo toàn thế giới, chúng ta tha thiết cầu xin Chúa Thánh Thần ban ơn kiên trì cho các tín hữu bị kỳ thị, bắt bớ và sát hại vì Chúa Kitô, đặc biệt tại Á châu và cách riêng tại Việt Nam”. ■

Ai là Anh...

(Tiếp theo trang 23)

không đồng thuận”. “Các ngài” chỉ nhìn thấy một kẻ nào đó bị bọn cướp đánh sống dở chết dở chứ không phải là một người giống như mình, anh em mình, con cái mình, đồng đạo mình, và đó là khoảng cách làm nản lòng những giáo dân vốn luôn một mực trung kiên, yêu mến và vâng phục các ngài, đến độ, họ cảm thấy

những gì xảy đến cho họ, chẳng dính dự gì đến “các ngài”. “Các ngài” cứ bước qua một bên để đi. Đang khi người “Samaritan ngoại bang”, những “anh em của Cơn Dầu” đã dừng lại, không phải để xem có phải “người của mình” không... rồi cúi xuống chăm sóc vết thương, đưa về quán trọ và thanh toán mọi chi phí.

Đức Giêsu quả biết khô hạn thật...

Văn Ngộ ■

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Người Công Dân Tốt Theo Giáo Lý Của Hội Thánh

■ Lm Gioan
Nguyễn Ngọc Nam Phong
C.S.S.R

VRNs (08.03.2012) – Theo Giáo lý của Hội thánh Công giáo, người công dân tốt là người “tích cực tham gia càng nhiều càng tốt vào đời sống xã hội” và khi tham gia vào đời sống xã hội, “họ được phép bênh vực các quyền lợi riêng của mình cũng như của đồng bào, chống lại những lạm dụng của công quyền.” Họ phải “nghiêm khắc phê bình những thủ đoạn dùng để tránh né luật pháp và tránh né trách nhiệm đối với xã hội, vì chúng trái với những đòi hỏi của công bình.” Họ phải sống theo lương tâm mình, “không được tuân theo những luật lệ của chính quyền dân sự khi chúng ngược lại các đòi hỏi của luân lý, nghịch với các quyền cơ bản của con người hay giáo huấn của Tin mừng”.

Trong cuộc họp của Tổ công tác hỗn hợp Tòa thánh Vatican và Việt Nam ngày 28/2/2012 vừa qua, câu nói của Đức Giáo hoàng Benedict 16 trích trong Huấn từ gửi các Đức Giám mục Việt Nam nhân chuyến Ad Limina năm 2009: **“Một người Công giáo tốt và là một người công dân tốt”**, lần nữa được nhắc lại trong Bản Thông cáo chung:

“Cả hai bên đã nhắc lại giáo huấn của Đức giáo hoàng Bênêđictô XVI về việc sống Phúc Âm giữa dân tộc, và những lập trường của ngài về việc là một người Công giáo tốt và là một công dân tốt; nhấn mạnh cần tiếp tục có sự hợp tác giữa Giáo Hội Công giáo và chính quyền, để thực thi những giáo huấn ấy một cách cụ thể và thiết thực trong mọi hoạt động.”

Đây không phải là lần đầu tiên câu nói này của Đức Giáo hoàng được chính quyền Hà Nội sử dụng như “lá bùa” trong các cuộc đàm thoại là “đối thoại” giữa Giáo hội Công



giáo với chính quyền Việt Nam, với nhiều hàm ý.

Nhiều tờ báo của đảng khi nhắc lại lời này của Đức Giáo hoàng còn bịa thêm rằng: “Huấn từ của Giáo hoàng không gợn chút mâu thuẫn nào với chính sách nhất quán của Nhà nước Việt Nam”, làm như Giáo hoàng cũng ủng hộ các “chủ trương lớn của đảng” như cấm công dân yêu nước biểu tình chống ngoại xâm, bán biển đảo tài nguyên cho Trung cộng, cường chế đất đai tài sản hợp pháp của công dân một cách trái pháp luật....

Ở đây, muốn hiểu thế nào là người “Công giáo tốt và là công

dân tốt”, thiết nghĩ cần phải trở về với Giáo lý và huấn quyền của Hội thánh, để xem Giáo hội quan niệm thế nào về người công dân tốt.

Công đồng Vaticanô 2, trong Hiến Chế Mục Vụ, số 74 viết: “*Khi công quyền vượt quá quyền hạn của mình mà đàn áp công dân, thì lúc đó, chính công dân cũng không nên từ chối những gì khách quan xét thấy phù hợp với đòi hỏi công ích. Họ được phép bênh vực các quyền lợi riêng của mình cũng như của đồng bào, chống lại những lạm dụng của công quyền, nhưng phải tôn trọng những giới hạn của luật tự nhiên cũng như luật Tin Mừng*”.

Ở đây, nên lưu ý, Công đồng nhấn mạnh, nếu có tôn trọng thì “tôn trọng những giới hạn của luật tự nhiên, luật Tin Mừng”, chứ không phải luật thiết định dù cho đó là luật do Quốc hội ban hành, nếu luật đó đi ngược lại hoặc tước đoạt những quyền cơ bản của công dân.

Sách Giáo lý của Hội thánh Công giáo, số 1915 viết: “*Các công dân phải tích cực tham gia càng nhiều càng tốt vào đời sống xã hội. Các phương thức tham gia có thể thay đổi tùy từng nước, từng nền văn hoá. “Phải ca tụng đường lối của những quốc gia đang để cho các công dân được tham gia càng đông càng tốt vào việc nước trong sự tự do đích thực*”.

“Cũng như mọi bốn phận luân lý khác, việc mọi người tham gia vào công trình công ích, cũng đòi hỏi các thành viên của xã hội hoán cải không ngừng. Phải kết án nghiêm khắc những thủ đoạn dùng để tránh né luật pháp và tránh né trách nhiệm đối với xã hội, vì chúng trái với những đòi hỏi của công bình. Cần chăm lo phát triển những định chế nhằm cải thiện điều kiện sinh sống của con người”.

Giáo lý Công giáo, số 2242 khi

nói về người công dân tốt còn khẳng định mạnh mẽ hơn: “Theo lương tâm, người công dân không được tuân theo những luật lệ của chính quyền dân sự khi chúng ngược lại các đòi hỏi luân lý, nghịch với các quyền cơ bản của con người hay giáo huấn của Tin mừng. Khi những đòi hỏi của chính quyền nghịch với lương tâm ngay thẳng, Kitô hữu từ chối vâng phục chính quyền, vì phải phân biệt giữa việc phục vụ Thiên Chúa và phục vụ cộng đồng chính trị: “Của Xêda, trả về Xêda; của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa” (Mt 22,21). “Phải vâng lời Thiên Chúa hơn vâng lời người phàm” (Cv 5, 29).

Như vậy, theo Giáo lý của Hội thánh Công giáo, người công dân tốt là người “tích cực tham gia càng nhiều càng tốt vào đời sống xã hội” và khi tham gia vào đời sống xã hội, “họ được phép bênh vực các quyền lợi riêng của mình cũng như của đồng bào, chống lại những lạm dụng của công quyền.” Họ phải “nghiêm khắc phê bình những thủ đoạn dùng để tránh né luật pháp và tránh né trách nhiệm đối với xã hội, vì chúng trái với những đòi hỏi của công bình.” Họ phải sống theo lương tâm mình, “không được tuân theo những luật lệ của chính quyền dân sự khi chúng ngược lại các đòi hỏi của luân lý, nghịch với các quyền cơ bản của con người hay giáo huấn của Tin mừng”.

Bên cạnh đó, Giáo lý Công giáo số 2243 còn lưu ý các công dân: “Không được sử dụng vũ khí chống lại một chính quyền áp bức, trừ khi hội đủ các điều kiện sau đây: 1. Có bằng chứng hiển nhiên chắc chắn vi phạm nghiêm trọng và lâu dài các quyền căn bản./ 2. Sau khi đã dùng mọi phương thế khác đều vô hiệu./ 3. Không gây ra những xáo trộn tệ hại hơn./ 4. Có đủ cơ sở để hy vọng

thành công./ 5. Nếu không tìm được giải pháp nào khác tốt hơn.”

Hẳn nhiên, khi dùng ý tưởng: “Một người Công giáo tốt là một người công dân tốt”, để huấn dụ các Đức Giám mục Việt Nam và qua các Đức giám mục Việt Nam gửi tới cộng đồng dân Chúa Việt Nam, Đức Giáo hoàng Benedict 16 đã không đi ra ngoài những gì mà sách Giáo lý và Công đồng Vatican II đã minh thị về người công dân tốt.

Vấn đề là nhà cầm quyền Hà Nội khi trích dẫn lời này của Đức Giáo hoàng đã cố tình không hiểu, hoặc cố tình áp đặt cách hiểu về từ “công dân” theo ý chí riêng của họ. Đối với



nhà cầm quyền Hà Nội, công dân đồng nghĩa với việc ủng hộ và bảo vệ đảng cộng sản, đến độ nói như ông Bí thư thành ủy Hải Phòng Nguyễn Văn Thành: “bất cần biết đúng sai”.

Trong thực tế, nhà cầm quyền Hà Nội vẫn thường trích dẫn các câu nói của các Đức Giáo hoàng, của Hội đồng Giám mục Việt Nam và ngay cả trích dẫn lời Chúa, không phải để làm rõ những khái niệm, để tìm một sự đồng thuận, nhưng họ thường lấp liếm kéo lái dư luận rằng: Lời Chúa, huấn quyền hay “Huấn từ của Giáo hoàng không gọn chút mâu thuẫn nào với chính sách nhất quán của Nhà nước Việt Nam”, cũng là của đảng cộng sản Việt Nam.

Có một thời, câu nói “Đồng hành với dân tộc” được nhà cầm quyền Hà Nội áp đặt cho người công giáo, sử dụng thường xuyên, đến độ, nhiều giáo dân và ngay cả một số chức sắc

Giáo hội mặc cảm cho rằng Giáo hội cần đồng hành với dân tộc, trong khi người công giáo Việt Nam là một bộ phận không thể tách rời dân tộc Việt Nam. Nếu có phải “đồng hành cùng dân tộc” thì chính đảng cộng sản Việt Nam mới phải đồng hành cùng dân tộc Việt Nam, vì họ đang đi ngược lại lợi ích của dân tộc Việt Nam, khi để Trung cộng lấn chiếm biển đảo, khi nhẫn nhờ tuyên bố “chỉ biết còn đảng còn mình”.

Do đó, thật dễ hiểu vì sao, sau hơn hai mươi năm tìm cách thiết lập quan hệ ngoại giao, Tòa thánh và Việt Nam vẫn chỉ ra được những thông cáo chung chung và sau mỗi cuộc họp của Ủy ban hỗn hợp Tòa thánh và Việt Nam, truyền thông nhà nước lại được dịp nhắc lại một cách đầy khiêu khích: chỉ có “Vatican mong muốn thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam” thôi, chứ Việt Nam thì chẳng muốn?

Có thể nói rằng, bao lâu đôi bên còn chưa đồng thuận trong quan điểm, trong cách giải thích các khái niệm, thì bấy lâu tiến trình bang giao còn gặp trở ngại; hoặc nếu Tòa thánh thực sự mong muốn thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam thì phải chấp nhận những điều kiện và ủng hộ những cách hiểu mà nhà cầm quyền Hà Nội đưa ra.

Về phần mình, dù Tòa thánh và Việt nam có thiết lập quan hệ ngoại giao hay không, thì mỗi tín hữu Việt Nam – giám mục, linh mục, tu sĩ và giáo dân, đều phải sống những gì mà Giáo lý, Công đồng và huấn quyền đã dạy: trở thành những công dân tốt, chống lại những lạm dụng của công quyền, xây dựng một nước Việt Nam dân chủ, công bằng và văn minh.

LM. Gioan Nguyễn Ngọc Nam Phong, C.Ss.R.

Nguồn: <http://namphongcssr.wordpress.com/> ■

Giáo phận Vinh đang bỏ rơi các giáo dân, LM trước sự bách hại của nhà cầm quyền cộng sản

■ Nữ Vương Công Lý

Thời gian qua, tại các tỉnh thuộc Giáo phận Vinh đã và đang xảy ra nhiều vụ việc liên quan đến giáo hội Công giáo. Vấn đề tài sản, đất đai của Giáo hội bị chiếm đoạt, mua bán và tư túi chia nhau vốn là vấn đề từ xưa đến nay, từ khắp mọi giáo phận trong cả nước kể từ khi Cộng sản cầm quyền tại Việt Nam và thi hành chính sách tiêu diệt tôn giáo.

Thế nhưng, không chỉ có vấn đề tài sản, mà cả những vấn đề liên quan đến quyền con người cũng đã bị nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam chà đạp thô bạo. Hàng loạt thanh niên có tấm lòng chung vì cộng đồng, vì xã hội và hàng loạt sinh viên công giáo đã bị bắt trái pháp luật, hàng loạt nơi thờ tự của giáo hội bị đập phá, con người bị xúc phạm. Nhiều giáo dân đã và đang ngồi trong nhà tù, hoạt động của các xứ họ nhiều nơi bị phá hoại, đánh phá như sau Tam Tòa là Dũ Lộc, Đông Yên và mới đây là Mỹ Lộc, Con Cuông, Cầu Râm, Ngọc Long, Mỹ Yên v.v...

Sau những cuộc đánh phá ác liệt bằng mìn, bằng công an và bạo lực vào nhà thờ, nhà nguyện và giáo

dân, những phản ứng yếu ớt của Giáo phận Vinh đã cho thấy khả năng phản ứng của Giáo hội Công giáo như thế nào.



Bà Võ T. Thu Thủy, nguyên Phó CT HĐGX Tam Tòa bị án 5 năm tù

Sau những cú thăm dò đó, ngày 6/3/2012 vừa qua, nhà cầm quyền Nghệ An đưa hai giáo dân ra tòa kết án 5 năm tù và 3 năm tù. Hai người này là ai?

Họ không chỉ là giáo dân, mà là những người đã hi sinh cho những cộng đồng và giáo hội. Bà Võ Thị Thu Thủy, Phó chủ tịch Hội Đồng giáo xứ Tam Tòa, người đã chấp nhận nhiều hi sinh cho Giáo xứ, giáo phận tồn tại đã phải phiêu bạt chạy trốn nhà cầm quyền Quảng Bình vào Tòa Giám mục Xã Đoài và bị truy đuổi. Thế nhưng, khi bà



bị bắt, những thông tin đến tai Đức GM Phaolo Nguyễn Thái Hợp là từ nguồn tin của Công an, rằng bà phát tán truyền đơn từ linh mục Nguyễn Văn Lý. Chính đây là cái cớ để Tòa Giám mục Vinh im lặng mặc cho bạo quyền ra tay ăn thịt đứa con nhiệt thành của Giáo hội bằng bản án 5 năm tù. Thế nhưng, ngay trong phiên tòa, linh mục Nguyễn Văn Lý (nếu có làm truyền đơn giao cho bà Thủy vẫn không được đưa ra tòa làm chứng trong vụ án?) Và TGM Xã Đoài đã hoàn toàn im lặng không có bất cứ một hành động thăm hỏi, động viên hoặc tìm hiểu về

vụ việc, phó mặc con cái cho quỹ dữ Cộng sản, dù đoạn đường từ Tòa GM Vinh đến trại giam Nghi Kim cũng chỉ mấy km.

Câu hỏi đặt ra hiện nay, là vì sao nhà cầm quyền CSVN gia tăng những hành động đàn áp bất chấp mọi tiêu chuẩn, quy định của pháp luật đối với Giáo phận Vinh trong thời gian hiện nay?

Chính sách tiêu diệt tôn giáo của Cộng sản Việt Nam tùy theo từng mức độ, từ tàn bạo bất chấp đến tình vi và thủ đoạn, từ sử dụng bạo lực đến việc chia rẽ và cài cắm người

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

phá hoại từ bên trong. Tất cả phụ thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện và trước hết là phụ thuộc vào sự mạnh mẽ hay hèn yếu của giáo dân và hàng giáo phẩm.



Giáo dân Gx Mỹ Lộc bị CACS tấn công làm bị thương nhiều người

Tại Giáo phận Vinh, trong những năm tháng chiến tranh, người công giáo luôn được sự “ưu ái” đặc biệt của nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam, một giáo phận tưởng đã bị đánh tan tành, nhưng đã sống lại dũng mãnh và bất khuất, đã từng chết đi cho giáo hội được sống, đã có nhiều chứng nhân và nạn nhân trong các nhà tù kinh hoàng của chế độ cộng sản. Đã biết bao người bỏ mạng nơi các nhà tù rừng thiêng nước độc chỉ vì tham gia Liên đoàn Công giáo Việt Nam... Thế nhưng, những sự hi sinh đó đã để lại một Giáo phận kiên cường và bất khuất trước những đòn bách hại của nhà cầm quyền Cộng sản.

Cho đến khi, một Đức Giám mục mới được bổ nhiệm về thay ĐGM Phaolo Cao Đình Thuyên.

Người ta còn nhớ, ngay sau khi được tin Tòa thánh bổ nhiệm ĐGM Phaolo Nguyễn Thái Hợp về GP Vinh, nhà cầm quyền Nghệ An ngay lập tức đã khởi động lại dự án **cướp đất Cầu Rằm**, đã bán vùng đất thánh này cho Công ty Cổ phần

Trường Giang Sài Gòn để chia chác. Giáo dân Cầu Rằm đã cùng nhau đấu tranh buộc phải dừng lại dự án từ đó đến nay và đòi Công ty này ra khỏi khu vực và đền bù cho họ.

Ngày 05-04-2010, Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Nghệ An phổ biến một bản cam kết bắt học sinh sinh viên (chủ đích nhắm sinh viên Công Giáo) phải ký. Bản cam kết có những điều vi phạm tự do tôn giáo và quyền công dân một cách trắng trợn. Nữ Vương Công Lý đã có bài viết: **“Thử thách đầu tiên cho Tân Giám mục Nguyễn Thái Hợp”** cũng từ đó,

giáo dân GP Vinh và những người công giáo khác nói chung đã chăm chú theo dõi, lắng nghe và hi vọng một sự dẫn thân thật sự vì dân chiên được giao cho ngài coi sóc. Chúng tôi cũng đã nhiều lần nói rõ rằng: Chiếc ghế của Giáo phận Vinh và Tòa TGM Hà Nội là những chiếc ghế nóng, đòi hỏi người ngồi lên đó không phải là chức vị mà là sự dẫn thân hi sinh thật sự.

Thế nhưng, thời gian qua, ngày càng nhiều nỗi thất vọng đến với giáo dân và tu sĩ, linh mục tại đây. Phải công nhận rằng, ĐGM Phaolo Nguyễn Thái Hợp là người giỏi ăn nói và biết cách làm vừa lòng người nghe. Nhưng, nếu chỉ lời nói thì chưa đủ để người ta có thể tin và có thể phục, vì

vậy người ta chờ những hành động của ngài.

Trở lại các vấn đề đàn áp của nhà cầm quyền CSVN tại đây, sau hàng loạt hành động bắt bớ các sinh viên, thanh niên Công giáo tại Giáo phận Vinh bất chấp pháp luật trắng trợn, nhà cầm quyền đã thấy có thể dễ bề hành động thẳng tay mà không bị bất cứ sự cản trở nào từ phía Giáo quyền và giáo dân. Những lời thư kêu gọi, những tiếng kêu của các gia đình nạn nhân, những câu hỏi của người Công giáo và những người có lương tâm trong xã hội đã không nhận được câu trả lời thỏa đáng. Những lời giải thích, những bài viết nhằm che đậy sự im lặng đáng ngờ của Tòa Giám mục Vinh đối với tội ác đã không làm yên tâm những người vốn có sự hi vọng vào một Đức giám mục tài cao học rộng mới được bổ nhiệm.

Chỉ một yếu tố cần thiết trong lời nói và hành động liên đới, hiệp thông của giáo dân với nhau, về trách nhiệm các chủ chăn đã không đáp ứng được những đòi hỏi tối thiểu cần có đối với nhà cầm quyền luôn kêu gào xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Trái lại đó



Sân vận động của GX Ngọc Long bị CS Nghệ An rắp tâm chiếm đoạt

là những tín hiệu, những thông điệp mà nhà cầm quyền nắm rõ và biết rằng sẽ không có gì đáng ngại khi xé

NHÀ HÀNG

Restaurant

\$1.99

Chuyên Về

1. **CƠM GÀ CHIÊN 1/2 CON SPECIAL** \$3.95
1/2 Cornish Game hen with Fried Rice
2. **CƠM TẤM BÌ SƯỜN TRỨNG CHIÊN** \$3.50
Broken Rice with BBQ Pork & Egg
3. **CƠM BÒ STEAK TRỨNG CHIÊN** \$3.50
Steam Rice with Beef Steak & Egg
4. **CƠM TÔM KHO TÀU** \$3.50
Large Prawn with Rice
5. **HỦ TIẾU NAM VANG + BÁNH MÌ + XÍ MẠI** \$3.50
Rice Noodle Soup
6. **MÌ NAM VANG + BÁNH MÌ + XÍ MẠI** \$3.50
Egg Nood Soup
7. **PHỞ ĐẶC BIỆT** \$2.75

7971 Westminster Blvd.
Westminster, CA 92683
(714) 893 - 8364 or
(714) 8 YÊU ĐỜI

12035 Garden Grove Blvd.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636 - 3426 or
(714) NÊN ĐI ĂN



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn Sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN

NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM

DONG NAI PHARMACY

Dược Sĩ TRẦN ĐỨC HIẾU
Dược Sĩ TRẦN LƯU THỊ ÁI

CÔNG TY CUNG CẤP DƯỢC PHẨM VÀ DỤNG CỤ Y KHOA

9081 Bolsa Ave., Suite 108, Westminster, California
(gần tiệm Hòa Bình Food To Go, trong khu Guaranty Bank of California)

Tel: (714) 379-5072 Fax: (714) 379-5074

BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC DỤNG CỤ Y KHOA:

- XE LĂN - NẠNG CHỐNG - NẠNG TẬP ĐI (Walker)
- GIƯỜNG BỆN VIỆN VÀ CÁC ĐỒ DÙNG PHỤ THUỘC (Hospital Bed & Accessories)
- DỤNG CỤ AN TOÀN TRONG PHÒNG TẮM (Bathroom Safety Products)
- CÁC LOẠI MÁY ĐO ĐƯỜNG TRONG MÁU (Blood Glucose Monitor)
- MÁY ĐO HUYẾT ÁP (Blood Pressure Monitor)

CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ:

- CÁC LOẠI DƯỢC PHẨM BÁN THEO TOA (Prescription Drugs) HAY BÁN TỰ DO (OTC Drugs)
- CÁC LOẠI SẢN PHẨM NUÔI DƯỠNG BỆNH NHÂN QUA ỨNG CHUYỂN VÀO RUỘT
- HAY CHUYỂN VÀO MÁU (Enteral & Parenteral Nutrition Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN TIỂU TIỀN BẤT THƯỜNG (Incontinence Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN GIẢI PHẪU LỖ THÔNG QUA THÀNH BỤNG (Ostomy Products, TÚI DẪN LỖ THÔNG ĐẠI TRÀNG (Colostomy Products).

SẢN PHẨM TỐT - ẨM CẦN - TẬN TÂM - NHANH CHÓNG

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10AM - 6PM Thứ Bảy: 10AM - 3PM

NHẬN:

MEDICAL - MEDICAL - CÁC
LOẠI BẢO HIỂM - AETNA -
ALTARX - BLUE CROSS -
BLUE SHIELD - CARE MARK
- CIGNA - COMPLETE - DI-
VERSIFIED - EXPRESS
SCRIPTS - FOUNDATION -
GEHA - HEALTHNET - MET
LIFE - PACIFICARE - PAID -
PCS - PCN - PERFORM - PER-
CARE - RESTAT - RX NET -
SCRIPCARD - TRAVELER -
VALUE RX

lẽ từng cá nhân, đánh lẻ từng giáo họ, giáo xứ khi mà thiếu đi sự bao bọc, che chở của giáo quyền và sự hiệp thông trong giáo hội.

Sau khi thăm dò bằng cách đưa ra xét xử hai giáo dân kết án nặng nề nói trên mà không hề có một tiếng nói phản ứng nào. Năm được thái độ này nhà cầm quyền Nghệ An đang tiến những bước tội ác mới đối với GP Vinh. Những ngày gần đây, báo chí CSVN tại Nghệ An đã khởi động lại việc đánh phá, vu cáo Giáo xứ Ngọc Long do linh mục Giuse Trần Văn Phúc quản nhiệm. Báo chí Nghệ An đã và đang ra sức đánh một linh mục Giáo phận Vinh được giáo dân tin tưởng, đã hi sinh thân thân cho đàn chiên của mình. Thủ đoạn đe hèn của báo chí CS tại Nghệ An chúng tôi sẽ phân tích trong thời gian tới. Thế nhưng, TGM Xã Đoài vẫn án binh bất động.

Lý do gì, để TGM Xã Đoài không quan tâm đến những việc mình phải quan tâm, không có thái độ cần thiết trước những đòn bắn thiu của nhà cầm quyền đối với giáo dân, giáo sỹ mình có trách nhiệm bảo vệ?

Vụ việc ở Giáo xứ Ngọc Long mà Nữ Vương Công Lý đã có dịp nói đến trong bài viết **Giáo xứ Ngọc Long, GP Vinh và ý đồ của nhà cầm quyền Nghệ An** đã vạch rõ sự vô lý và bất chấp pháp luật của nhà cầm quyền Nghệ An mà chỉ mục đích là nhằm phá hoại một cơ sở tôn giáo ở đây. Những hành động của giáo dân và linh mục tại đây đã thực hiện hoàn toàn đúng với các quy định pháp luật, vì vậy nhà cầm quyền Nghệ An đã lúng túng và không thể đàn áp được giáo dân khi họ nắm chân lý, lẽ phải trong tay và

sẵn sàng bảo vệ công lý.

Chính vì thế, nhà cầm quyền Nghệ An đã phải dùng đến con bài Giám mục. Phải nói chính xác mà không sợ quá lời rằng, trong vụ việc này, Đức Giám mục Nguyễn Thái Hợp đã hợp tác với nhà cầm quyền đẩy giáo dân Ngọc Long vào con đường đầu hàng dù họ nắm chắc lẽ



Cán bộ tên Liên của Ban tôn giáo trong cuộc tập huấn của UBCLHB do ĐGM Nguyễn Thái Hợp làm chủ tịch

phải trong tay.

Cách làm của ĐGM Phaolo Nguyễn Thái Hợp trong trường hợp này, không thể nói gì hơn là đã đi ngược lại quyền lợi của giáo dân, giáo hội và đi ngược lại chính các quy định luật pháp hiện hành, con đường mà nhà cầm quyền Nghệ An đã thông qua hệ thống công an muốn ngài hướng dẫn giáo dân mình đi vào đó: Sự đầu hàng, thỏa hiệp với sự dữ.

Nhiều lần, chúng tôi đã không

muốn nói đến vấn đề xử sự của các Giám mục, nhất là tại GP Vinh để hi vọng một sự dần thân thật sự, một con đường mở. Thế nhưng, đã đến khi mà không thể im lặng nhìn sự dữ hoành hành mà đàn chiên bị cô lập, tan vỡ. Thực tế thì ĐGM Phaolo Nguyễn Thái Hợp đã hành động không đúng với câu tuyên bố của **Tân Giám mục Nguyễn Thái Hợp** trước đây: *“Phải chăng trước khi đối thoại với Nhà nước hay để có thể đối thoại hữu hiệu với bên ngoài cần “đối thoại thẳng thắn và công tác chân thành” với Cộng đồng Dân Chúa?”*.

Chúng tôi sẽ đề cập cụ thể đến trường hợp Giáo xứ Ngọc Long trong thời gian tới về âm mưu, những đòn bắn thiu của nhà cầm quyền Nghệ An và cả những cách hành động của ĐGM Phaolo Nguyễn Thái Hợp đối với họ.

Chính Đức GM Phaolo Nguyễn Thái Hợp phải chịu trách nhiệm về những hậu quả hiện nay mà nhà cầm quyền đang đổ xuống đầu giáo dân, linh mục tại Ngọc Long, cũng như ngài phải chịu trách nhiệm nếu để một Giáo phận như GP Vinh đổ vỡ tình hiệp thông và sức sống của nó.

Đức GM Phaolo Nguyễn Thái Hợp có lẽ cũng cần nhớ rằng, trách nhiệm của ngài là sống, làm việc vì và bởi giáo dân, tu sĩ linh mục Giáo phận Vinh, chứ không phải vì nhà cầm quyền Cộng sản. Những người lo lắng nhất cho ngài, đau đớn chung với ngài là hàng linh mục, giáo dân GP Vinh chứ không phải là đám công an ngài vẫn thường giao lưu.

17-3-2012

Nữ Vương Công Lý ■

Tích cực tham dự chiến dịch mỗi Độc Giả giới thiệu thêm Độc Giả mới.

THƠ GIÓ CHUÔNG

CUÔNG PHONG

30-4-2012

Băm bảy năm trời cứ thế ư
Nước non quần quai đến bao giờ?
Khí thiêng sông núi bay đâu mất?
Con Lạc cháu Hồng mãi ngất ngư!

Kẻ cướp đại ngôn khi đắc chí
Phen này ta dẫn nước đi lên
Chỉ ít năm sau bằng nước Mỹ
Thành tích đảng này phải khắc tên

Đi lên chưa thấy, thấy ăn mày
Nhặt giấy, lượm lon sống mỗi ngày
Tứ phương bái lạy xin đồ thí
Anh hùng chiến thắng phải chia tay

Con đường vô sản coi không khá
Vứt mẹ nó đi mới nở mày
Kinh tế thị trường theo định hướng
Đô la tuồn đến đêm đau tay

Mở cửa thị trường để kiếm ăn
Luật lệ đảng ta vẫn dử dần
Xiết cổ dân lành không nhúc nhích
Hở ra, cả đảng chết lòi răng

Bám anh Xénh Xáng để dựa hơi
Học hỏi nơi anh đủ chuyện đời
Khi bùng con mắt, trời nghiêng ngả
Thấy đại huynh này quá xấu chơi

Đất, biển anh vồ như cướp cạn
Rừng cây, bô-xít chiếm khơi khơi
Đứa nào phản đối anh ra lệnh:
Đánh chết cho tao, chúng nhớ đời!

Hành dân, sợ giặc, ôi thành tích!
Bán nước, gian tham một lũ người
Ba mươi tháng bốn còn ghi mãi
Lịch sử đen thui của giống nòi

Giòng giống oai hùng lặn mãi đâu
Sao chịu khoanh tay, mãi cúi đầu?
Nếu không đứng dậy bung xiềng xích
Trả lời sao ồn với ngàn sau?

BA MIỀN, ĐỨNG DẬY, HỒI TA!

Dân Tàu sao lại ở đây ...
Giương cờ trên đất nước này của ta?!
Việt Nam, một dải sơn hà
Là do xương máu ông cha đắp bồi
Chan hòa nước mắt mồ hôi
Bao nhiêu công sức từ thời hồng hoang
Đắp xây quốc sử huy hoàng
Cho Cà Mau đến Nam Quan hào hùng
Ngàn năm Bắc trị cáo chung
Trăm năm Pháp thuộc đã vùng thoát ra
Mà nay ai để sơn hà
Bốn ngàn năm lẻ gấm hoa úa sầu?!

Vì đâu, sao bọn cộng Tàu
Xem ta như nước chư hầu? Nhục không!
Cờ Tàu đỏ rực non sông
Sài Gòn, Hà Nội, kia trông, thật buồn!
Dân Tàu tràn ngập phố phường
Nghênh ngang như giữa quê hương của mình!
Đảng hầu tiếp, đảng cung nghinh
Công an bảo vệ tận tình ngày đêm
Dân mà cúi mặt thì yên
Ai người phản đối, đảng liền bắt giam!

Đau cho dưng khí trời Nam
Nhục cho quốc thể bốn ngàn thế sao!
Hồi đâu bắt khuất, tự hào ?
Nhìn dân nước thế, lẽ nào ngồi yên!
Còn kia cộng sản bạo quyền
Là Tàu còn mộng chiếm nguyên sơn hà

Ba miền, đứng dậy, hồi ta ...
Không còn Việt cộng nước nhà mới yên!

Ngô Minh Hằng

Bão Giá Đã Quần Quặn Ấp Tới ĐỢT LẠM PHÁT MỚI ĐE DỌA VN? 150 ngàn doanh nghiệp sắp phá sản!

■ Trần Nguyên Thao

Một đợt lạm phát mới có khả năng đe dọa Việt Nam sau một loạt biến động dồn dập trong nền kinh tế, và quỷ thuật đàn áp chính trị do chính Hanoi gây ra. Giá xăng dầu vừa tăng 10%, thì đến lượt giá điện tăng 5%. Theo sau là bão giá ập tới quần quần bao phủ cảnh điêu linh, thống khổ lên cuộc sống dân lành. Trên 150 ngàn doanh nghiệp sẽ đi vào đình đốn hay phá sản. Trong khi đó, nhằm đàn áp mọi tiếng nói sự thật, chân chính, Hanoi kiểm soát gắt gao hệ thống thông tin trên mạng, gia tăng trấn áp, hành hung, khủng bố mọi thành phần dân chúng. Các sự kiện này làm cho các nhà quan sát tin rằng cách thức Hanoi đang làm hiện nay chỉ tăng thêm nhiều loạn trong xã hội. Và không có khả năng đưa lạm phát xuống một con số như lời tuyên bố cuối năm ngoái của người đứng đầu bạo quyền Hanoi.

Vẫn khó vay tiền

Năm ngoái, xảy ra 857 cuộc đình công chỉ trong 11 tháng, trung bình mỗi tuần có 16 cuộc đình công. Đây là con số mà ông Nguyễn thiện Nhân, Phó Thủ Tướng VC nói là “nếu còn gia tăng các cuộc đình công nữa thì rất đáng lo ngại”.



Tháng 3 năm nay, Hanoi vội ra chỉ thị phải giảm tình trạng đình công xuống 50%.

Cả nước có hơn 620.000 doanh nghiệp có giấy phép nhưng thực tế chỉ có khoảng 290.000 doanh nghiệp còn hoạt động. Con số mới nhất được phòng Thương Mai Công Nghệ loan báo, năm 2011, gần 79 ngàn doanh nghiệp bị đóng cửa, đưa đến nạn thất nghiệp cao, xã hội rơi vào nhiều loạn như mọi người đều thấy.

Đề gỡ rối tình thế này, Ngân hàng Nhà Nước (NHNN) hạ lãi suất huy động từ 14% xuống còn 13%, và thêm rằng cứ 3 tháng sẽ hạ thêm 1 điểm. Lãi suất NHNN cho Ngân Hàng Thương Mại (NHTM) vay từ 15% xuống còn 14%.

Tuy việc hạ lãi suất cho vay được công bố rộng rãi nhưng thực tế không phải ai cũng được hưởng mức lãi suất thấp. Đa phần các

ngân hàng đều cho biết vốn ưu đãi chỉ dành cho một số đối tượng nhất định, và chỉ chiếm khoảng vài phần trăm so với tổng doanh nghiệp cần vốn. Chỉ khách hàng thân thuộc hay doanh nghiệp nhà nước mới có hy vọng nhận được mức lãi suất từ 18 -18.5%/năm, thấp hơn so với tháng trước khoảng 1-1.5 %. Ngoài ra, những doanh nghiệp nào làm ăn hiệu quả và biết “mặc cả” thì mới được ngân hàng xem xét cho vay ở mức thấp hơn mức cũ. Nếu doanh nghiệp không có thắc mắc thì ngân hàng sẽ “ngậm miệng ăn tiền” vẫn tính cho doanh nghiệp lãi suất cao theo hợp đồng vay đã ký từ trước. Nhiều doanh nghiệp sau khi mượn được tiền ra khỏi ngân hàng, tính chung các khoản “lót tay” khác, thì lãi xuất lên đến 25% mỗi năm.

Lãi xuất dành cho doanh nghiệp các nước trong vùng quanh VN chỉ từ 4% đến 6% . Như vậy làm sao hàng hóa VN cạnh tranh được với sản phẩm cùng loại của các nước khác.

Dân vẫn không tin ngân hàng VC

Ông Trương Văn Phước, tổng giám đốc ngân hàng Eximbank cho biết, “hai tháng nay, mức tăng huy động trong hệ thống Eximbank hầu như không đáng kể.” Còn ông Trần Phương Bình, tổng giám đốc ngân hàng Đông Á (DongABank), cho hay: “Huy động không phải là dễ dàng. Huy động tháng 1 của DongABank có tăng nhưng mức tăng rất ít”. Ông Bùi Tấn Tài, phó tổng giám đốc ACB cho biết, “huy động vốn từ đầu năm đến nay chỉ tăng rất nhẹ.”

Nhận xét trên của các chủ ngân hàng cho thấy, rõ ràng dân chúng rất dè chừng trong việc bỏ tiền vô ngân hàng để lấy lãi 13% mỗi năm, khi mà lạm phát đang ở mức 17.24%.



Mặt khác, không ai dại gì gửi hàng trăm triệu đồng hay hơn thế trong ngân hàng mà mức bảo hiểm được nhà nước ấn định hiện không hơn 50 triệu đồng cho mỗi tài khoản, tương đương gần 70 tô phở bò Cô bé đang bán với giá mỗi tô \$35 Mỹ kim tại Hanoi !

Không huy động được tiền từ dân chúng, Hanoi đã tung vào thị trường một khối lượng tiền đồng rất lớn để mua ngoại tệ từ hệ thống ngân hàng quốc doanh. Động thái này làm gia tăng lượng tiền đồng trong các ngân hàng, tránh cho ngân hàng rơi vào sụp đổ cấp thời. Nhưng nhiều NHTM lấy lý do thời điểm kinh tế suy sụp, nợ sẽ dễ biến thành nợ xấu, nên khá dè dặt khi cho vay mượn. Hậu quả là đồng tiền ứ đọng lại, các ngân hàng lại dùng tiền mua trái phiếu chính phủ để lấy lãi, thay vì cho doanh nghiệp mượn.

Cuối cùng, “liều thuốc” của NHNN đưa thêm tiền đồng vào thị trường thu lại ngoại tệ, hạ lãi suất huy động 1 điểm chẳng những không giúp được gì nhiều cho doanh nghiệp; mà lại làm nên một đợt lạm phát mới đe dọa trở lại đời sống dân chúng.

150 ngàn doanh nghiệp phá sản?

Theo Phòng Thương Mại & Công Nghiệp VN thì một số rất lớn doanh nghiệp, gần như quá một nửa, trong tổng số 290 ngàn doanh nghiệp đang hoạt động ở Việt Nam, đứng trước nguy cơ là đình đốn đi vào phá sản. Cộng đồng doanh nghiệp VN rất

cần NHNN cung cấp tín dụng với lãi suất hợp lý, tức phải thấp hơn nhiều so với lãi suất hiện tại. Nhiều chuyên gia cho rằng, trong hoàn cảnh này, doanh nghiệp VN cần được hỗ trợ hơn là cho vay.

Ông Bùi Kiến Thành, chuyên gia kinh tế, từng đưa ra nhiều ý kiến phê phán các quyết định của NHNN, nói với báo chí: *“NHNN có thể cho NHTM vay với lãi suất thấp 3%-4% để NHTM có thể cho doanh nghiệp vay với lãi suất dưới 10%. Việc này tất cả các ngân hàng trung ương trên thế giới đều làm trong tình trạng thiếu thanh khoản trong hệ thống NHTM. Việc cung ứng lưu lượng tiền tệ cho nền kinh tế phát triển ổn định bền vững là nhiệm vụ và cũng là quyền hạn của NHNN, vì cơ quan*



này có nguồn tín dụng không phải trả lãi xuất cho ai cả. Nếu NHTM không huy động được vốn với lãi xuất thấp để cho doanh nghiệp vay với lãi xuất thấp, thì lúc đó sự việc trở thành nhiệm vụ của NHNN phải giải quyết, chứ không thể nào để cho doanh nghiệp chết được.”

Không minh bạch

Bà Phạm Chi Lan, nguyên cố vấn kinh tế Thủ Tướng than phiền giá xăng tại VN tăng quá đáng: *“giá xăng dầu thị trường thế giới chỉ tăng 28% nhưng ở Việt Nam lại tăng đến 40%. Cách làm này chỉ đẩy sự thua thiệt về phía người tiêu dùng Việt Nam”*.

Một bình gas giá mới là 477.000

đồng, giá cũ là 425.000 đồng. Hiện tại mức lương tối thiểu ở khu vực Nhà nước là 830.000 đồng một tháng, tức là một tháng lương chưa mua nổi hai bình gas theo thời giá hiện nay !

Bà Lan còn cho biết: *“công luận rất ‘bất bình’ ở chỗ ‘sự minh bạch’ trong tăng giá vẫn chưa có.”* Tuy nhiên bà Lan cũng khẳng định cần phải tìm hiểu thêm thì mới kết luận được các việc tăng giá này có vì “lợi ích nhóm” của các công ty có liên quan hay không.

Theo quyết định của Hanoi thì Điện Lực VN (EVN) được quyền tự quyết tăng giá bán điện không quá 5% theo định kỳ mỗi ba tháng sau cân đối chi phí đầu vào. Như vậy sau đợt tăng giá 5% vào cuối tháng 12 năm ngoái, thời hạn sau 3 tháng để điện nhảy thêm một mức giá mới đang đến gần. Một trong những lý do mà EVN giải trình với chính phủ về yêu cầu tăng giá điện là việc kinh doanh của công ty gặp rất nhiều khó khăn với khoản lỗ khổng lồ lên đến 10 ngàn tỷ đồng do đầu tư trái ngành vào chứng khoán và bất động sản.

Tổng Công ty Xăng Dầu Petrolimex cũng nói doanh nghiệp của họ vẫn lỗ. Năm ngoái, lúc mới lên làm Bộ trưởng tài chính, ông Vương Đình Huệ chỉ trích công khai Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam Petrolimex rằng *“Petrolimex không nói thật về tình hình kinh doanh của họ.”* Cũng vào thời gian ấy, một quan chức khác của Bộ Tài chính, ông Nguyễn Anh Tuấn, được dẫn lời nói bộ Tài Chính sẽ *“quyết tâm kiểm soát giá cả minh bạch nhất nhằm đảm bảo quyền lợi của*



84 triệu người dân quanh mặt hàng xăng dầu.”



Vật giá leo theo xăng dầu

Ngay sau khi xăng, dầu và điện tăng giá, các loại hàng phải vận chuyển từ xa và phương tiện giao thông, tăng giá theo ngay đợt đầu. Riêng các loại hàng tươi như thịt, cá tăng giá rất mạnh. Đây mới chỉ là đợt tăng giá sơ khởi. Thông thường, sau mỗi đợt bão giá, dân lành phải hứng chịu hậu họa rất lâu dài.

Hà Nội, Saigon và các thành phố lớn đang có hiện tượng người dân đổ xô tới các siêu thị mua thực phẩm đóng hộp như thịt hộp, cá hộp, mì tôm... vì sợ giá cả các loại thực phẩm này sẽ tăng theo chi phí vận chuyển. Nhiều siêu thị, cửa hàng tạp hoá vì thế rơi vào tình trạng thiếu nhu yếu phẩm để bán. Các loại mặt hàng tồn đọng khác ở nhiều siêu thị, và các cửa hàng bán lẻ đang rậm rịch bán theo giá mới do nhà cung cấp thiết lập giá mới leo theo giá xăng.

Giá xăng tăng, kết hợp giá sữa, giá gas, giá điện tăng, nếu một người có thu nhập ổn định với mức lương 4 – 5 triệu đồng/tháng sẽ rất vất vả trong việc cân đối giữa các khoản ăn uống – đi lại – học hành – khám

chữa bệnh... cho vừa thu nhập.

Ngành vận tải ở khắp nước đã thông báo tăng giá cước phí. Tăng giá nhanh và sớm nhất là “dịch vụ vận chuyển bình dân” như xe ôm, xe lô, tải nhỏ... Tại bến xe Miền Đông, xe ôm tăng giá (20 % -25%) giao động từ 5.000 – 8.000 đồng/km (giá cũ), đã tăng lên 6.000 – 10.000 đồng/km. Hiệp hội Taxi Saigon cho biết, các hãng taxi đã thông nhất tăng giá từ 500 – 1.500 đồng/km. Thời gian tăng đã bắt đầu từ ngày 12 tháng 3. Các hãng xe đồ liên tỉnh chất lượng cao đang cố gắng cầm cự và “nhìn mặt nhau” chứ chưa dám tăng giá vì sợ mất khách. Tuy nhiên, tại bến xe Miền Đông, một số doanh nghiệp nhỏ, có số lượng xe ít, đã thông báo điều chỉnh giá vé cước vận tải, trong đó các tuyến về miền Trung, miền Bắc đã áp dụng mức giá tăng khoảng 5-10% cao hơn giá cũ.

Đàn áp Internet = trì trệ kinh tế

Các báo mạng trước đây đặt trong tâm theo dõi các biến cố chính trị. Nhưng gần đây, báo mạng theo dõi rất sát các động thái của chính ông Thủ Tướng VC Nguyễn Tấn Dũng và các tay đầu sỏ trong Cộng Đảng về sự giàu có, xa hoa của họ. Ông Dũng còn bị phanh phui trong việc “cài” các con vào các chức vụ then chốt trong Cộng Đảng, chính phủ và ngành tài chánh. Đồng thời cộng đồng mạng còn theo sát chương trình tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước và ngân hàng. Kêu

gọi dân chúng rút tiền khỏi các ngân hàng, là cách bao vây kinh tế Cộng đảng. Chính vì vậy mà Hanoi ra sức trấn áp báo mạng, bắt bớ giam cầm trái phép các nhà tranh đấu ôn hòa và nhiều bloggers.

Các nhà đầu tư cho rằng, khi Hanoi muốn ngăn chặn thông tin trên internet, thì đồng thời làm cho việc điều hành công ty của họ bị giới hạn rất nhiều. Bất lợi cho giao thương, doanh nghiệp tri trệ làm cho kinh tế dễ suy sụp.

Bên vực cho quyền lên tiếng của dân chúng, tổ chức Phóng viên Không Biên giới (RSF) đã xếp Việt Nam vào nhóm các quốc gia là “kẻ thù” của Internet. Việt Nam lần này đứng thứ hai, sau Trung Quốc, trong nhóm 12 nước “thù địch” nhất với tự



do Internet.

Dù Hanoi đàn áp, kiểm soát ngặt nghèo internet, các công dân mạng vẫn tiếp tục lên tiếng mạnh mẽ và thu hút công chúng. Nhất là ngày càng có thêm người trẻ sử dụng thành thạo các phương tiện thông tin tân tiến, tình nguyện dân thân làm truyền thông đại chúng.

TNT Mar 19 ■

Kính Mời Độc Giả Vào Thăm Trang Nhà Diễn Đàn Giáo Dân:

<http://www.diendangiaodan.us>
<http://www.diendangiaodan.net>

<http://www.diendangiaodan.com>
<http://www.diendangiaodan.org>

Các GM Mỹ có thể đóng các cơ sở y tế thay vì cúi đầu tuân theo lệnh ngừa thai

■ VietCatholic News

Hoa Kỳ (VietCatholic News 01/03/2012) - Trong một bức thư gửi cho các tín hữu Tổng Giáo phận Chicago, hồi cuối tháng 02 năm 2012, Đức Hồng y Francis George nói rằng có lẽ Tổng thống Barack Obama giả định rằng các nhà lãnh đạo tôn giáo chỉ đơn thuần phản đối cho có lệ đối với sắc lệnh mới về việc các tổ chức tôn giáo phải cung cấp thuốc ngừa thai miễn phí, ngay cả khi việc ngừa thai, các thuốc có khả năng phá thai, và triệt sản, vi phạm các giáo lý nòng cốt của đức tin của họ. Tổng thống có thể có lý do để mong rằng các Giám mục Công giáo sẽ không đấu tranh một cách mạnh mẽ như thế.

Được biết, trong lần bầu cử Tổng thống trước đây vào năm 2008, Ông Obama đã được sự hỗ trợ đáng kể từ người Công giáo, là nhóm tôn giáo lớn nhất trong nước.

Giờ đây, các Giám mục Công Giáo đã đoàn kết chống lại chính quyền Obama, sau việc áp đặt sắc lệnh của Bộ Y Tế Hoa Kỳ, cùng với các nhà lãnh đạo của giáo phái và tôn giáo khác. Mục sư Richard Land, người lãnh đạo tổ chức Southern Baptist lớn nhất ở Mỹ, tuyên bố đoàn kết với người Công giáo và cam kết đi tù chứ không tuân theo sắc lệnh của Bộ Y Tế.

Lời tuyên bố phản đối mạnh mẽ nhất được đưa ra từ Chicago, quê của tổng thống Obama. Đức Hồng

y Francis George đã gửi một sứ điệp cho giáo dân trong tổng giáo phận khẳng định rằng Hội thánh Công giáo thờ đấng của các tổ chức khác nhau của mình trong cộng đồng, chứ không vi phạm giáo lý nòng cốt của Thông Điệp “Sự Sống Con Người” (Humanae Vitae), nghĩa là không cung cấp các biện pháp ngừa thai, triệt sản, và các thuốc có khả năng phá thai cho nhân viên của mình, dù miễn phí hay dưới hình thức nào khác.

Trong một bức thư dài, Đức Hồng y George đã nhận xét rằng các Giám mục Công giáo đang đấu tranh cho một sự tách biệt giữa Giáo hội và nhà nước, và rằng sắc lệnh này đại diện cho một sự kiêu căng vô tiền khoáng hậu trong nỗ lực của tổng thống Obama là cho chính phủ có quyền xác định ranh giới giữa đức tin và việc làm. Đức Hồng y George viết như sau: “Tự do tôn giáo còn hơn tự do thờ phượng” và lưu ý rằng ngay cả Liên Bang Xô Viết cũng cho phép mọi người đi nhà thờ, “nếu bạn có thể tìm thấy một nhà thờ nào đó”; Đức Hồng y George lập luận rằng sắc lệnh của Bộ Y tế bất chước kinh nghiệm của Liên Xô khi tuyên bố rằng chỉ có những nơi thờ phượng mới được tự do thực thi tôn giáo như được Hiến pháp bảo vệ, chứ “các trường học, các nhà ẩn luật tôn giáo, các tổ chức y tế, các tổ chức từ thiện, các thừa tác phục vụ công lý và các việc thương xót, là những điều phát

sinh tự nhiên từ một đức tin sống động,” thì không được. Từ đây, Đức Hồng y George kết luận nếu chính quyền Obama khẳng định áp đặt sắc lệnh của họ trên các tổ chức Công giáo, thì “chỉ hai Mùa Chay nữa” danh sách các bệnh viện Công giáo và các tổ chức chăm sóc y tế của họ sẽ trống trơn.

Điều này có nghĩa gì đối với nước Hoa Kỳ, và sắc lệnh cải tổ y tế của Obama? Nói một cách đơn giản, nó sẽ tạo ra một thảm họa cho việc cung cấp chăm sóc y tế trong nước, và leo thang nhanh chóng phí tổn công cộng về việc chăm sóc sức khỏe.

Được biết Giáo hội Công giáo có lẽ có một hệ thống cung cấp việc chăm sóc sức khỏe tư nhân lớn nhất trong nước. Nó điều hành 12.6% các bệnh viện ở Mỹ, chiếm 15.6% tất cả các bệnh nhân nhập viện và 14.5% tất cả các chi phí bệnh viện, chi phí tổng cộng cho các bệnh viện Công Giáo trong năm 2010 là 98.6 tỷ đôla. Các Bệnh viện Công giáo chăm sóc nhiều hơn so với số lượng mà Medicare (16.6%) và Medicaid (13.65%) thải ra, có nghĩa là hơn một trong sáu người cao niên và bệnh nhân khuyết tật, và hơn một trong tám bệnh nhân có thu nhập thấp, được chăm sóc từ các bệnh viện này. Gần một phần ba (32%) các bệnh viện này được đặt ở các khu vực nông thôn, nơi mà bệnh nhân thường có rất ít lựa chọn khác cho việc chăm sóc sức khỏe. So với những bệnh viện cạnh tranh, các bệnh viện Công giáo đóng vai trò hàng đầu trong việc cung cấp những dịch vụ ít lợi nhuận để phục vụ các bệnh nhân. Họ đứng hàng đầu trong lãnh vực dò tìm ung thư vú, các chương trình dinh dưỡng, chấn thương, lão khoa dịch vụ, và công tác xã hội. Trong hầu hết các lãnh vực này, những cơ quan vô

(Xem tiếp trang 58)

Nhân Quyền Cho Việt Nam:

Vài ghi nhận bên lề ngày 05 & 06/3/2012

■ Lê Thiên ghi chép

Người Việt tị nạn tại Mỹ, trong hai ngày 05 & 06/3/2012, lần đầu tiên đã mở một cuộc “xuồng đường” lịch sử tiến về Tòa Bạch Ốc và tràn vào Tòa Nhà Quốc Hội Hoa Kỳ. Các đài truyền thanh, truyền hình (nhất là SBTN) và báo chí Việt Nam tại hải ngoại (báo in & báo điện tử) đã tường thuật chi tiết cuộc vận động cho nhân quyền này.

Tôi đến Washington DC với tư cách một người đã ký tên vào thỉnh nguyện thư, nhưng không nắm vững diễn tiến của hai ngày 05 & 06/3/2012, chỉ xin ghi nhận đôi điều mình thấy bên lề cùng vài cảm nghĩ rất chủ quan, phiến diện.

A. Bên ngoài Tòa Bạch Ốc: Khí thế bùng bùng

Không nản chí trước gió lùa và lạnh giá

Thật vô cùng cảm kích trước hình ảnh các cụ già nam cũng như nữ từ 80 tới hơn 90 tuổi (có vị tới 93 tuổi) và cả những người tàn tật ngồi xe lăn hay chống gậy lụ khụ vui vẻ hòa vào dòng người đứng giữa trời dưới cơn lạnh như cắt của nhiệt độ trên dưới 30 độ F (tức dưới 0 độ C) nơi công viên Lafayette ở một mặt Tòa Bạch Ốc. Thỉnh thoảng những



luồng gió mạnh thổi tới càng làm tăng độ lạnh, nhưng ai nấy đều vui vẻ chịu đựng để hỗ trợ cuộc vận động Nhân quyền cho Việt Nam đang diễn ra bên trong Tòa Bạch Ốc.

Ngoài ra, sự hiện diện của đông đảo giới trẻ cũng là một dấu ấn ghi đậm nét sinh hoạt hiếm hoi bất thường này của 2 ngày 05&06/3/2012, nếu chúng ta nhận ra đó là ngày đầu tuần của trường học và sở làm khắp nước Mỹ.

Biểu ngữ và cờ vàng ba sọc đỏ với làn sóng hàng ngàn người Việt chiếm trọn quảng trường khiến nhóm người Do Thái cũng đang biểu tình hôm ấy trở nên lu mờ phần nào! Tiếng nói, tiếng cười, lời chia sẻ hòa vào tiếng hô vang dội “*Nhân quyền cho Việt Nam – Human Rights for Vietnam*” làm ấm lòng mọi người. Thỉnh thoảng, những khúc ca ái

quốc trỗi lên, đặc biệt là hai bài hát của Việt Khang “*Anh là ai*” và “*Việt Nam tôi đâu*” làm rung động những con tim đang háo hức trông chờ tin mới từ phái đoàn gần 200 nhân vật đang tiếp xúc với các giới chức hành pháp Mỹ bên trong Tòa Bạch Ốc. Một bà cụ tâm sự: “*Mình chịu lạnh thế này chẳng thấm vào đâu so với bà con mình trong nước đang chịu đánh đập, nhục mạ, bắt bớ, tù đầy chỉ vì bày tỏ lòng yêu nước...*”

Một ông cụ tuổi trên 90 hăng hái nói: “*Chúng ta phải giơ cao tay lên, phát cao ngọn cờ chính nghĩa đòi Công lý và Tự do cho dân tộc Việt Nam. Chẳng phải chỉ Hoa Kỳ, mà cả thế giới tự do có trách nhiệm đứng về phía lẽ phải buộc nhà cầm quyền CSVN phải tôn trọng Công ước quốc tế về Nhân quyền, buộc CSVN phải thả hết tù nhân lương tâm...*”

Nhiều vị cao niên xem ra rã rệu và run lẩy bẩy vì lạnh giá và mệt mỏi, nhưng không thấy ai có ý bỏ cuộc, rời khỏi vị trí!

Thành quả ở sự đồng tâm

Khi nhạc sĩ Trúc Hồ từ Tòa Bạch Ốc đi ra, nhập vào đoàn người, đám đông háo hức muốn biết tin tức bên trong. Trúc Hồ nói anh và Việt Dzũng bỏ phòng họp vì không hài lòng với một vài trục trặc ngoài ý muốn về hình thức lẫn nội dung chương trình nghị sự.

Trúc Hồ chảy nước mắt. Có thể anh ám ức về mấy sự việc diễn ra bên trong. Cũng có thể anh xúc động khi thấy từ người già đến các bạn trẻ đang đương đầu với thời tiết khắc nghiệt để hỗ trợ Thỉnh nguyện thư, vận động cho Nhân quyền tại Việt Nam. Nhiều người xung quanh anh khóc theo. Nhưng một vài vị trong số đông người Việt đứng bên ngoài lạc quan cho rằng chỉ mỗi cái sự hiện diện của phái đoàn Việt Nam

bên trong Tòa Bạch Ốc đã là một thành công đầy khích lệ rồi.

Một vị phát biểu: “*Vạn sự khởi đầu nan. Cái khó nhất là huy động trên 130,000 chữ ký, rồi tập hợp hàng ngàn người tiến về Tòa Bạch Ốc trong ngày giá lạnh và nhằm ngày đi làm đầu tuần, chúng ta đều vượt qua. Những thứ khác sẽ từ từ đến sau. Đừng vội, ‘dục tốc bất đạt’*”.

Vị khác nói: “*Con số trên 130,000 chữ ký trên Thỉnh nguyện thư là con số lý tưởng. Nếu trong các cuộc bầu cử Tổng thống và Quốc Hội Mỹ sau này, chúng ta duy trì con số 130 ngàn này hay cao hơn trực tiếp tham gia bầu cử, đi bỏ phiếu, chúng ta sẽ có hàng vạn viên gạch xây lên Tòa nhà Nhân quyền kiên cố cho VN*”.

Thật vậy, con số hàng chục vạn lá phiếu sẽ là những con số biết nói, để nói với các chính trị gia người Mỹ rằng họ cần chúng ta và họ phải đáp lại nguyện vọng chính đáng của chúng ta, và chắc chắn họ phải nể chúng ta.

Nếu việc ký tên cần đến một chiến dịch vận động mạnh mẽ và quyết liệt thì cuộc vận động bỏ phiếu sẽ quyết liệt hơn thế nhiều. Cho nên, sứ mạng của SBNT và Trúc Hồ và những người tâm huyết khác có lẽ sẽ còn tiếp tục và sẽ không nhỏ. Từ trước đến nay, chưa chính trị gia người Việt nào huy động quần chúng lên tới cái mức gần 150 ngàn chữ ký chỉ trong vòng một tháng. Sự hứng khởi này khôn nên dừng lại!

Một vị khác trong đám đông tập hợp trước Tòa Bạch Ốc ngày 05/3/2012 nhận định: “*Cuộc tiếp xúc hôm nay chỉ là khởi đầu của một thứ nghi thức ‘chào cờ! Nghiêm’... Lòng kiên nhẫn và ý chí đoàn kết sẽ là những nhân tố tích cực dẫn dắt*

chúng ta rải những bước dài đi tới thành công.”

Hai ngày 05 & 06/3/2012 cho tôi cơ hội gặp gỡ, mạn đàm với một vài nhân sĩ trong đó có giáo sư Nguyễn Ngọc Bích, Giáo sư Đỗ Thông Minh, nhà văn Huy Phương, Ts Nguyễn Đình Thắng, nhạc sĩ Trúc Hồ, các nhà báo Vũ Ánh, Dương Phục, Đỗ Dũng, ông Đỗ Hồng Anh, Chủ tịch CĐ Người Việt Hoa Thịnh Đốn... Mỗi vị có những suy nghĩ riêng, tâm tư riêng, nhận định riêng, xin mạn phép đúc kết như sau:

- *Lần đầu tiên Cộng đồng người Việt hải ngoại có được sự đồng thuận cao.*



Tác giả với nhà văn Huy Phương và nhà báo Dương Phục

- *Lần đầu tiên, tiếng nói của khối đông người Việt thâm nhập vào các cơ quan Hành pháp và Lập pháp Hoa Kỳ.*

- *Ý thức về tự do, dân chủ và Nhân quyền của người Việt Nam cho đất nước Việt Nam được nhân lên gấp bội khiến thế giới lưu tâm tới hoàn cảnh đất nước ta hơn.*

- *Sự tập hợp ý chí của người Việt hải ngoại là sức mạnh gây phản chấn tinh thần và ý chí đấu tranh cho các tầng lớp người dân trong nước đang can đảm chống lại bạo quyền CS, giành lại Công lý và Nhân quyền cho Việt Nam.*

- *Một quả đấm nặng cân giáng thẳng vào tập đoàn CSVN bán nước,*

buộc họ thả tức khắc hết các tù nhân lương tâm và dừng ngay những cuộc bắt bớ, tù đầy, đánh đập người dân chỉ sử dụng quyền tự do ngôn luận của mình bênh vực lẽ phải, bênh vực quyền làm người, quyền bảo vệ đất nước.

- *Nói cho CSVN biết: Ở hải ngoại, không phải chỉ có một “nhúm” nhỏ người “chống cộng cực đoan hô hào lạc lõng” như họ tuyên truyền, mà là một tập thể hàng chục vạn người Việt ở Mỹ nhất tề đứng lên đấu tranh cho quyền lợi dân tộc và vận mạng đất nước Việt Nam.*

B. Ngày 06/3/2012: Tòa Nhà Quốc Hội

Vận động hành lang Quốc hội Mỹ?

Ngày 06/3/2012 đối với tôi là một ngày kỷ niệm khó quên. Có lẽ từ trước đến nay, chưa bao giờ có một lực lượng đông đảo người Việt trên 500 người tràn ngập bên trong Tòa nhà Quốc Hội Mỹ. Từ tầng hầm nơi có Phòng ăn uống (Cafeteria) rộng lớn có sức chứa hàng ngàn người cho đến các tầng cao hơn (1, 2, 3, 4, 5, 6...) và khắp các hành lang trong Tòa nhà đều có mặt từng nhóm, từng nhóm người Việt.

Bước vào đây và đi dọc các hành lang, tôi đoán rằng, hợp ngữ “*vận động hành lang – lobbying/lobbyist*” xuất phát từ đó. Lobby: hành lang hay phòng khách đợi. Phải chăng vì văn phòng các vị dân cử Mỹ nằm dọc các hành lang Tòa nhà nguy nga đồ sộ của ngành Lập pháp Hoa Kỳ mà những người đi vận động vị dân cử Mỹ cho một dự luật nào đó được gọi là lobbyists chẳng? Chúng tôi không dám chắc, vì trong chính trị, ngoài “*vận động hành lang*”, người ta còn nói tới “*vận động hậu trường*” . Người Việt ở Mỹ đang



15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

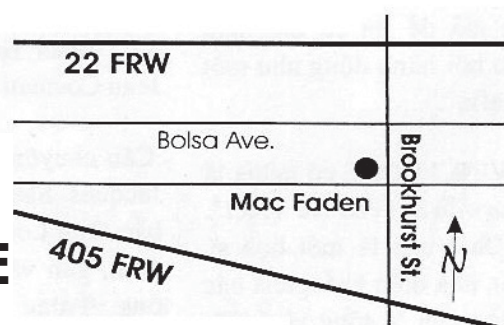
Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**



**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC SAIGON CITY MARKETPLACE KÍNH MỜI



PHỞ TÀU BAY L.T.T.

Chính gốc Phở Tàu Bay Lý Thái Tổ - Sài Gòn



Nữ Chủ Nhân Phở Tàu Bay Lý Thái Tổ Saigon
và Nghĩa Tử Phở Tàu Bay Santa Ana, Cali

LẦN ĐẦU TIÊN XUẤT HIỆN
TẠI HẢI NGOẠI ĐỂ PHỤC VỤ
KHÁCH SÀNH ĂN PHỞ

**Đặc Biệt: Bánh Cuốn
Tráng Ngay Tại chỗ**

**MUỐN ĂN MỘT TÔ PHỞ ĐÚNG GU
CHÍNH GỐC XIN MỜI GHÉ ĐẾN
PHỞ TÀU BAY L.T.T**



Tel: (714) 531-6634

Ông Bà Thế Thơm Kính Mời
(Nghĩa Tử Tàu Bay và Ái Nữ Tàu Thủy)

PHỞ TÀU BAY L.T.T.
3610 W. First St. Suite C
Santa Ana, Ca 92703
Tel: (714) 531-6634

	Harzard		
Harbor	First	Jackson	Fairview
	McFadden		

GIỜ MỞ CỬA
Thứ Hai - Thứ Bảy: 8AM - 9PM
Chủ Nhật: 8AM - 4PM

làm một cuộc vận động thuộc dạng nào, chúng tôi không rõ. Nhưng cụ thể là chúng tôi đi trên các hành lang Quốc Hội Mỹ, 50 toán phân tán đi gõ cửa văn phòng các vị dân cử Hoa Kỳ. Chẳng phải là “vận động hành lang” sao, hiểu theo nghĩa hẹp?

Trên các nẻo hành lang tòa nhà Quốc Hội Mỹ ngày 06/2012, các nhóm người Việt liên tục “đụng đầu” nhiều nhóm sắc dân khác. Có lẽ họ cũng đi “vận động hành lang”? Nhưng lực lượng người Việt hùng hậu hơn cả, thậm chí rất sôi nổi hào hứng trong tiếng nói, tiếng cười mặc dù quy định của QH không cho phép lớn tiếng ồn ào trên hành lang QH.

Trong khi chờ đợi tới giờ tiếp xúc với một vị dân cử, các nhóm người Việt (mỗi nhóm từ 10 đến 15 người) chiếm chặt hành lang, gây khó khăn cho kẻ qua người lại. Nhưng dường như cả chủ nhà lẫn khách lạ đều thông cảm, dễ dãi vui cười cảm ơn (ít ra là bề ngoài) chúng ta nhường lối cho họ đi qua.

Phần tôi vào giờ chót, mất liên lạc với nhóm đã xếp, người trong BTC đề nghị tôi nhập vào nhóm do cựu dân biểu Cao Quang Ảnh dẫn đầu. Nhưng vì có ý tò mò, tôi từ chối, để cùng đi với nhóm mà người dẫn đầu là một cậu thiếu niên chỉ 15 tuổi, (sau kỳ nghỉ hè này mới vào lớp 10). Giáo sư Đỗ Thông Minh từ Nhật cũng góp mặt vào nhóm này.

Những nhà lãnh đạo trẻ tương lai

Nhóm chúng tôi có đến 21 người, đông nhất so với các nhóm khác chỉ từ 10 tới 15. Chúng tôi tiếp xúc được với hai vị dân cử (Alabama và New York). Văn phòng của họ không đủ chỗ và đủ ghế để tiếp chúng tôi. Chủ nhà xin lỗi và đề nghị chúng tôi cùng quây quần bên họ để chia sẻ tâm tình, nguyện vọng ngay tại hành lang ngay trước cửa văn phòng của

các vị.

Tôi cảm thấy thích thú được tham gia nhóm của cậu thiếu niên 15 tuổi tên Peter Võ này. Cậu sinh ra và lớn lên tại Hoa Kỳ, sống với cha mẹ tại Dallas, tiểu bang Texas. Cậu cùng thân mẫu bay từ Texas đến Washington DC để dự vào cuộc vận động Nhân quyền cho VN.

Cậu Peter nói tiếng Việt bập bẹ, nhưng nghe và hiểu tiếng Việt khá hơn. Vài người trong nhóm trình bày bằng tiếng Việt tình hình vi phạm nhân quyền tại VN. Cậu Peter chăm chú nghe và phiên dịch bằng tiếng



Peter Võ (mang mắt kính) cùng bạn đối thoại với viên chức Lập pháp Mỹ.

Xa xa là Gs Đỗ Thông Minh (đến từ Nhật).

Anh lưu loát, mạch lạc, giọng đồng đặc và đầy tự tin. Bên cạnh Peter có một “phụ tá” cũng là một thanh niên hăng say, khoảng trên 20 tuổi. Các vị dân cử tỏ ra kính nể cậu và lắng nghe hai cậu, trao đổi với hai cậu để hai cậu thông dịch lại cho cả nhóm. Thỉnh thoảng đụng phải một từ ngữ lạ của tiếng Việt, như “mại dâm”, “xuất khẩu lao động”, “bạo quyền”... cậu Peter liếc mắt cầu cứu người mẹ đứng kế bên, lập tức nắm được vấn đề để nhiệm vụ thông dịch không bị gián đoạn. Nơi cậu Peter và anh bạn của cậu xuất hiện dấu hiệu bản lãnh lãnh đạo của nhà lãnh đạo trẻ người Việt trong tương lai rất gần. Nơi các cô cậu thanh thiếu niên

khác, chúng tôi cũng nhận thấy bản lãnh ấy đang đâm chồi.

Vị dân cử Hoa Kỳ

Chúng tôi không nhận từ các vị dân cử một lời hứa hẹn nào cụ thể. Họ có sự cẩn trọng cố hữu của người làm chính trị? Có thể như vậy. Vâng! Họ còn tìm hiểu, khảo sát, điều nghiên, vận động. Lại nữa, họ có cả một nhóm cố vấn, một ban tham mưu bên cạnh. Dầu vậy, chúng tôi cũng nhận được từ họ những lời chia sẻ thân tình và những danh thiếp giao tế với địa chỉ, email và số điện thoại cá nhân của họ để chúng tôi có thể giao tiếp với họ bất cứ lúc nào.

Chúng tôi cảm thấy không thất vọng khi trực tiếp với vị dân cử, vì ít ra mình có dịp tìm hiểu họ và tìm hiểu phần nào cách thức họ làm việc, cung cách họ tiếp dân.

Khi gọi các vị Thượng Nghị sĩ hay Dân biểu Hạ Viện Hoa kỳ là DÂN CỬ, chúng ta hiểu ngay họ là những người do dân CỬ ra để phục vụ quyền lợi của dân, vì dân và cho dân. Chúng tôi liên tưởng tới các “đại biểu quốc hội” hay “đại biểu hội đồng” này hội đồng nọ tại Việt Nam hiện nay mà đau buồn cho dân mình: Ở Việt Nam, có Đảng Hội chứ không có Quốc Hội. Các Hội đồng cũng đều là Hội đồng Đảng, do ĐẢNG CỬ chứ không hề bởi DÂN CỬ. Tại Việt Nam cái hình thức bầu bán theo sau đảng cử chỉ là một trò hề “dân bầu” chứ không phải là thực chất.

Người Do Thái “vận động hành lang”

Cùng với đoàn người Việt Nam, có lẽ nhiều sắc dân khác cũng có mặt trong tòa nhà Quốc hội Mỹ. Riêng chúng tôi nhận thấy sau đoàn người Việt, đông nhất là đoàn của người Do Thái. Hôm đó nhằm ngày vị Thủ

(Xem tiếp trang 109)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Chỉnh Đảng

Âm mưu và trò hề !!!

■ Xã Luận NSTGNL

Cựu Thủ tướng Lý Quang Diệu, khi lý giải về sự liêm chính, bất tham những của bộ máy nhà nước (đồng thời là của đảng ông) ở Singapore (vốn lòng danh khắp thế giới), đã cho biết có 3 nhân tố: một chế độ lương bổng xứng đáng để người ta không cần tham nhũng, một định chế pháp luật nghiêm minh để người ta không dám tham nhũng, và một nền giáo dục lương tâm đầy đủ (nhờ tôn giáo) để người ta không nỡ tham nhũng!

Đảng Cộng sản Việt Nam, do phải nuôi dưỡng 4 bộ máy quản lý đất nước rất cồng kềnh (bộ máy đảng, bộ máy chính quyền, bộ máy công an, bộ máy Mặt trận) nên không thể trả lương đủ sống. Pháp luật của đất nước thì chỉ áp dụng cho nhân dân chứ không cho đảng viên, và trong nội bộ đảng thì chỉ có luật thanh trừng (trên đối với dưới), luật mua chuộc (dưới đối với trên) và luật cát cứ (địa phương là vua một cõi). Cuối cùng, cộng sản chủ trương vô tôn giáo, coi lương tâm danh dự là đồ bỏ, quan niệm đạo đức là những gì có lợi cho đảng và nhất là cho mình. Những điều này đương nhiên dẫn đến sự suy thoái dần nhân cách, đạo đức của đảng viên và gây nguy cho quyền lực lẫn tồn vong của

đảng. Thành thử những cuộc chỉnh đảng không ngừng được đặt ra, nhất là từ Đại hội VI năm 1986, lúc bắt đầu mở cửa kinh tế và đảng viên được phép làm giàu. Từ đó đến nay, người ta đã tính tới có 14 Nghị quyết chỉnh đảng. Nhưng vấn đề suy thoái nhân cách đạo đức của hàng ngũ đảng viên từ thấp đến cao vẫn chưa bao giờ được giải quyết cách triệt để, thậm chí ngày càng trở nên trầm trọng. Hai năm trước, ngày 10-10-2009, phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành trung ương đảng khóa X, cựu Tổng bí thư Nông Đức Mạnh đã nhấn mạnh: công tác xây dựng Đảng là “*nhệm vụ cấp bách, có ý nghĩa quyết định đối với sự nghiệp cách mạng, ý nghĩa sống còn với Đảng và chế độ*”. Đến Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương đảng khoá XI hôm 26-12-2011, tân Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng phải lặp lại: “*Chỉnh đốn Đảng là điều kiện quyết định sự tồn vong của chế độ*”. Rồi chỉ hai tháng sau, tại Hội nghị cán bộ đảng viên toàn quốc ngày 27-02-2012, ông Tổng bí thư lại càng gào to tiếng hơn, cuống quýt hơn quanh việc “*quản trị, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 về xây dựng đảng*” (tức cứu nguy đảng) trước “*một ngàn đại biểu gồm toàn bộ thành*

viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương đảng khóa 11, cán bộ chủ chốt các cơ quan ban ngành ở Trung ương: Bí thư, Phó bí thư, cán bộ chủ chốt của 63 tỉnh, thành phố trong cả nước”.

Cái gì đã thúc đẩy đảng phải mở 2 hội nghị to lớn chỉ cách nhau 2 tháng? Đó là tình hình phản kháng của dân chúng ngày một dâng cao, tạo nên một trận cuồng phong có thể quét ngã chế độ bất cứ lúc nào. Động cơ mới nhất của cuộc phản kháng đó khiến đảng choáng váng mặt mày là vụ Đoàn Văn Vươn nổi súng chống lại bọn cướp trá hình nhân viên công lực, tiếp đến là vụ bắt nhốt nhạc sĩ Việt Khang, tác giả của 2 bài hát mang tính tố cáo (Anh là ai? và Việt Nam tôi đâu?) vốn đã làm náo động lòng dân Việt từ quốc nội ra tới hải ngoại. Song song đó là chuyện trống đánh xuôi, kèn thổi ngược giữa Thành ủy Đảng bộ Hải Phòng và Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Một sự xung đột giữa Đảng với Nhà nước, giữa trung ương với địa phương, và cả giữa đảng viên cấp cao với đảng viên cấp thấp. Ngoài ra, sự tranh giành quyền lực bên trong đảng, nhất là giữa Tổng bí thư vốn là người đứng đầu Bộ Chính trị, nắm quyền lực lớn nhất theo nguyên tắc đảng trị nhưng nay xem chừng lép vế, với Thủ tướng vốn chỉ phụ trách bộ máy chính phủ, lo bề mặt ngoại giao, nhưng nay trở thành kẻ quyền uy số một, vì vừa nắm trong tay công cụ bạo lực là công an, vừa nắm trong tay công cụ tài lực là hơn 20 tổng công ty lẫn đại tập đoàn. Yếu tố “nhân dân chống đảng có vũ trang”, yếu tố “loạn đảng từ trên xuống dưới” và yếu tố “khuyh đảo quyền lực trong Bộ Chính trị” đã khiến cho Đảng thấy nguy cơ sụp đổ thực sự nên mới cấp tốc mở một Hội nghị to lớn gọi là để “*chấn chỉnh cho được những sai lầm, khuyết điểm, những*

biểu hiện tiêu cực lệch lạc, phai nhạt, xa rời mục tiêu lý tưởng, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, vi phạm dân chủ... của nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có những người giữ vị trí cao trong bộ máy Đảng và Nhà nước". Thật ra, cuộc chinh đảng lần này chỉ là một âm mưu và là một trò hề.

1- Âm mưu:

Trước hết, đó là sự đánh nhau giữa các phe phái, như nhận xét của giáo sư Ngô Vĩnh Long (con trai bà Ngô Bá Thành, một đảng viên cao cấp vỡ mộng): "Hội nghị vừa rồi nói là chinh đảng, nhưng thực chất ra, từ trước tới nay, bao nhiêu cuộc chinh đảng từ những năm 1950 đến gần đây, chỉ là các phe phái đánh nhau." Quả vậy, trước khi có Hội nghị Trung ương 4 và Hội nghị Cán bộ toàn quốc với trọng tâm là chinh đảng thì lẽ lối gia đình trị của Nguyễn Tấn Dũng đã phơi bày trước mắt mọi người: con trai trưởng được cất nhắc làm Thủ trưởng bộ Xây dựng, con gái nắm vai trò chủ chốt trong nhiều ngân hàng và công ty quan trọng, còn con trai út thì được giữ chức cao trong Đoàn Thanh niên Cộng sản. Chưa kể bản thân ngài Thủ tướng đang thao túng toàn bộ nền kinh tế và tài chính đất nước qua việc làm sếp các tổng công ty, đại tập đoàn và đang tạo vây cánh gồm những tướng tá công an đầy quyền lực. Nên chẳng lạ gì mà trong diễn văn ngày 27-2, Nguyễn Phú Trọng đã khuyên các "cán bộ lãnh đạo,... đặc biệt là người đứng đầu" "phải tự giác, gương mẫu làm trước", "tự kiểm điểm, soi lại mình, đơn vị mình, gia đình mình" cũng như đã long trọng nhắc lại Quy định số 47 của Ban Chấp hành trung ương mà Trọng đã ký ngày 1-11-2011, nói đến 19 điều đảng viên bị cấm chỉ. Theo nhiều chuyên gia phân tích,

đây chính là "19 thông điệp nhắn gửi gia đình Nguyễn Tấn Dũng. Người gửi là Nguyễn Phú Trọng và Trương Tấn Sang. Nội dung cốt lõi của nó, dài dòng là "Cấm một mình cầm chuỗi chính trị để mài lưỡi kinh tế mà theo hết thịt da đất nước chẳng thừa ai". Còn ngắn gọn chỉ ba từ: "Đủ rồi, Dũng!" (Đinh Tấn Lực, Cái Âm Ai Cấm Ai Cầm Cầm Ai?).

Âm mưu thứ hai là Hán hóa đảng. Chúng ta đều biết Tàu cộng đã trường kỳ thực hiện chiến lược làm Việt Nam suy yếu, lệ thuộc vào Trung Quốc kể từ khi Mao Trạch Đông nắm quyền. Nhờ sự hèn nhát của đảng Việt cộng, sau khi chiếm của Việt Nam Hoàng Sa năm 1974, Trường Sa năm 1988 rồi 1992, Tàu cộng đã mua chuộc Nông Đức Mạnh để ém quân ở Tây Nguyên qua chiêu bài khai thác bauxite, đã mua chuộc Nguyễn Tấn Dũng để ém quân ở các cánh rừng có vị trí chiến lược của quốc gia, đã đưa 1 đội quân khoác áo công nhân ém trên toàn cõi đất nước. Tất cả chỉ chờ thời cơ để đồng loạt tấn công, đẩy Việt Nam vào thế phải khuất phục, chịu mất hoàn toàn Trường Sa và trở thành thuộc quốc của Tàu. Chiếm hoàn toàn Trường Sa là điều kiện cần thiết để không chế Biển Đông trọn vẹn, rồi Biển Đông sẽ là bàn đạp để Trung Quốc tiến ra Thái Bình Dương. Mà muốn chiếm nốt Trường Sa của Việt Nam bằng vũ lực, điều kiện đầu tiên là Việt Nam phải im lặng, không đánh trả, cam chịu mất toàn bộ tiền đồn chiến lược đó. Ai sẽ làm điều này? Chỉ có các "bạn" của Trung Quốc trong đảng Việt cộng! Đây chính là lý do đích thực, quan trọng của cuộc "Chinh đảng" hiện thời. Việc này đã được chuẩn bị qua chuyến kinh lý Việt Nam của Tập Cận Bình tháng 1-2012 và qua chuyến triều kiến Bắc Kinh từ 14 đến 18-2-2012 của Tô Huy Rứa để thông qua kế

hoạch Chinh đảng của Nguyễn Phú Trọng và xin chỉ thị của Bộ Chính trị Tàu cộng. Đây quả là nguy cơ khôn lường cho sự tồn vong của Dân tộc và Đất nước.

2- Trò hề

Như nói trên, Nguyễn Phú Trọng đã long trọng nhắc lại Quy định 47 như "giới răn" của cuộc chinh đảng toàn đảng và từng đảng viên. Đây không phải là chuyện mới, vì từ tháng 5-1999 cũng từng có Quy định 55 "Những điều đảng viên không được làm". Đến tháng 12-2007 lại có Quy định 115 về những điều đảng viên bị cấm chỉ (Trương Tấn Sang ký), rồi tháng 11-2011 lại có Quy định 47. Tất cả cũng vẫn loanh quanh 19 điều, nội dung "nguyên y văn" và chắc kết quả lại "vũ như cũ". Như thú nhận gần đây của nguyên TBT Lê Khả Phiêu: "*Thực trạng suy thoái trong đảng đã nặng lắm rồi, như căn bệnh ung thư. Thật ra, thực trạng này Đảng đã thường xuyên ngăn chặn nhưng làm không đến nơi đến chốn khiến căn bệnh ngày càng trở nên trầm trọng*".

Đề ra giải pháp chinh đảng, Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh đến việc tự giác, tự phê bình: "*Từng cán bộ, đảng viên, trước hết là từng đồng chí Ủy viên Trung ương, ủy viên Bộ Chính trị, ban Bí thư tự giác, gương mẫu tự phê bình, kiểm điểm, nhìn lại mình, tự điều chỉnh mình, cái gì tốt thì phát huy, cái gì xấu thì tự gạt bỏ, tự sửa mình*". Nhưng một thứ "đạo đức" không có nền tảng trong lương tâm, chẳng chịu sự phán xét của một quyền lực thiêng liêng thần thánh, bất cần nghĩ đến việc trả lẽ trong thế giới mai hậu, lại lấy dối trá gian manh làm lối ứng xử trong cuộc đời thì làm gì tác động lên nhân cách của đảng viên, dù TBT có hô hào rất cả hòng! Chính Trọng cũng thừa

(Xem tiếp trang 84)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Đức Giêsu Phục Sinh CÓ NGHĨA LÀ GÌ?

■ Phạm Hồng Lam

(Trích Joseph Ratzinger / Biên Đức XVI:
Đức Giêsu Ở Nadarét. Phần II. Tóm tắt
chương 9.)

‘Nếu như đức Kitô không được Thiên Chúa đánh thức dậy, thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng và đức tin của anh em cũng vô nghĩa. Và rồi chúng tôi hoá ra là những chứng nhân giả của Thiên Chúa, bởi vì chúng tôi đã mâu thuẫn với Thiên Chúa khi làm chứng rằng, Thiên Chúa đã đánh thức đức Kitô dậy’ (1 Cr 15,14t). Với những lời đó, thánh Phaolô đã nhấn mạnh cho chúng ta thấy niềm tin vào cuộc phục sinh của đức Giêsu Kitô mang tầm quan trọng dường nào trong toàn bộ thông điệp Kitô giáo: Nó là căn cước của đức tin của Kitô giáo. Niềm tin Kitô giáo đứng vững hay sụp đổ đều tùy thuộc vào biến cố sống lại này...

Chỉ khi đức Giêsu sống lại, lúc đó mới có được điều thực sự mới mẻ có khả năng làm thay đổi thế giới và đổi mới hoàn cảnh con người. Lúc đó, Người mới là mẫu mực cho chúng ta tin tưởng phó thác, là vì Thiên Chúa đã thực sự tỏ hiện Người ra qua đức Kitô.

Như vậy, phục sinh là điểm bản lề trong cuộc tìm kiếm dung mạo đức Giêsu. Đức Giêsu chỉ là một nhân vật của quá khứ hay của cả hiện tại,

tất cả đều tùy thuộc vào phục sinh. Phục sinh không phải là một thành tố bên cạnh nhiều thành tố khác tạo nên dung mạo Người, nhưng nó là toàn bộ dung mạo của Người.

Vì thế, phải đặc biệt cẩn trọng lắng nghe chứng tá phục sinh của Tin Mừng Tân Ước. Nhưng khi lắng nghe nó, điểm đầu tiên chúng ta phải xác nhận, là về mặt lịch sử, chứng tá này khá rắc rối và tạo ra nhiều thắc mắc...

Nếu phục sinh chỉ có nghĩa là phép lạ của một xác chết được hồi sinh, thì rốt cuộc nó cũng chẳng liên can gì tới ta. Nó cũng chẳng quan trọng gì hơn việc các bác sĩ hồi sinh cho một người đã tắt thở. Một biến cố hồi sinh như thế sẽ chẳng tạo ra đổi thay nào cho thế giới và cho cuộc sống chúng ta. Phép lạ sống lại đó cũng chẳng khác gì chuyện sống lại của anh thanh niên ở Naim, của con gái ông Giaia hoặc của anh Ladarô. Và sau một thời gian ngắn dài tùy người, những kẻ được hồi sinh đó rồi cũng sẽ trở về cõi chết mãi mãi với một cái chết bình thường.

Các chứng tá Tân Ước cho thấy rõ ràng, việc ‘sống lại của Con Người’

không phải là chuyện bình thường. Sống lại của đức Giêsu là đi vào một sự sống hoàn toàn mới; sự sống này không còn bị lệ thuộc vào định luật tử sinh, song vượt ra ngoài định luật đó – một sự sống mở ra một chiều kích làm người mới. Vì thế, sống lại của đức Giêsu không phải là một biến cố đơn lẻ, để chúng ta có thể bình thần tìm hiểu nó, và cũng không phải là một biến cố hoàn toàn thuộc vào quá khứ, nhưng đó là một ‘bước nhảy đột biến’ (xin đừng hiểu lầm, dùng từ ngữ này là để gọi lên một hình ảnh tương đương mà thôi). Sự sống lại của đức Giêsu mở ra một khả thể làm người mới. Khả thể này có liên can tới tất cả mọi người, và nó còn mở ra một thứ tương lai mới cho con người.

Như vậy, Phaolô hoàn toàn có lý, khi ngài cho rằng, sự sống lại của Kitô hữu và sự phục sinh của đức Giêsu là hai yếu tố gắn chặt nhau không rời. Ngài nói: *‘Nếu kẻ chết không được đánh thức dậy, thì đức Kitô cũng không được đánh thức dậy... Nhưng đức Kitô đã được đánh thức dậy như là người đầu tiên trong những kẻ chết’*. Thánh Phaolô cho ta hay, sự sống lại của đức Kitô hoặc là một biến cố phổ quát hoặc là không. Và chỉ khi ta hiểu đó là một biến cố phổ quát, biến cố mở ra một chiều kích mới cho cuộc sống con người, thì chúng ta mới bắt đầu hiểu đúng chứng tá phục sinh của Tân Ước.

Đó là nét cá biệt của chứng tá phục sinh trong Tân Ước. Đức Giêsu không trở lại cuộc sống phạm nhân bình thường trong thế giới này, như Ladarô và những kẻ chết khác được Người đánh thức dậy trước đây. Nhưng Người bước vào một cuộc sống mới khác – bước vào chiều kích của Thiên Chúa, và từ chiều kích đó, Người hiện ra với các môn đồ của mình.

Đây cũng là một cái gì hết sức

bất ngờ đối với các môn đệ; họ chỉ hiểu ra được nó từ từ về sau... Các môn đệ hiểu ra và tin vào lời Thầy mình sau khi họ đối diện với thập giá. Đã không ai nghĩ rằng, một Đấng thiên sai lại bị đóng đinh thập giá. Nhưng giờ đây, sự kiện đã xảy ra trước mắt họ, và từ sự kiện đó, họ bắt đầu đọc hiểu Kinh Thánh một cách mới... Giờ đây, họ phải tìm tòi đối chiếu cả chuyện thập giá lẫn phục sinh với Kinh Thánh, đọc hiểu chúng cách mới và từ đó xác định niềm tin của mình vào tư cách Con Thiên Chúa nơi đức Giêsu.

Nhưng để các môn đệ hiểu và tin được, thì phục sinh đối với họ cũng phải là một thực tại cụ thể như thập giá. Trước hết, thực tại đó làm cho họ ngỡ ngàng. Rồi từ ngỡ ngàng do dự, họ dần dần bị khuấy phục bởi thực tại đó, không thể chống lại nó được nữa: vì thực tại đó quả thật là cái gì cụ thể đã xảy ra trước mắt họ. Đức Giêsu đang sống, và Người đã nói chuyện với chúng tôi, đã để cho chúng tôi sờ vào Người, dù Người không còn thuộc vào thế giới hữu hình này nữa.

Không thể diễn tả được cái mâu thuẫn này: Đức Giêsu đã trở nên hoàn toàn khác; Người không phải là một xác chết hồi sinh, nhưng là một người được Thiên Chúa cho sống lại cách mới và mãi mãi. Nhưng đồng thời Người lại chính là vị Thầy với hình hài như trước, dù Người không còn thuộc vào thế giới này nữa. Đó là một kinh nghiệm độc nhất vô nhị, vượt khỏi mọi khả năng kinh nghiệm bình thường, nhưng lại là một thực tại rõ mồn một trước mắt các môn đệ. Và đó là nét cá biệt của các chứng tá phục sinh: Chúng nói lên một nghịch lý vượt ngoài mọi kinh nghiệm, nhưng đồng thời lại là một thực tại hoàn toàn cụ thể.

Nhưng có thật đã xảy ra như vậy không? Chúng ta, những con người

tân tiến thời nay, có thể tin được những những chứng tá đó không? Lỗi nghĩ khai sáng (thuần lý) không thể tin được điều đó...

Dĩ nhiên, ta không thể nói ngược lại những kết quả đã rõ ràng của khoa học. Nhưng các chứng tá phục sinh đề cập tới một điều vượt ngoài bình diện kinh nghiệm của chúng ta. Chúng nói lên điều có một không hai cho tới lúc đó – nói tới một chiều kích mới của thực tại. Ta không phủ nhận những gì đã và đang hiện hữu. Nhưng các chứng tá kia cho thấy, là hãy còn có thêm một chiều kích nữa, chiều kích mà ta tới nay chưa biết được. Chiều kích này mâu thuẫn với khoa học ư? Phải chăng chỉ có những gì đã và đang hiện hữu mà thôi? Phải chăng không thể có được cái mới, cái bất ngờ, cái không tưởng? Nếu có Thiên Chúa, thì Người không có khả năng tạo ra một chiều kích làm người mới, một thực tại mới sao? Phải chăng tạo vật trước sau vẫn đang hướng vọng về „bước đột biến“ sau hết và tối thượng, về sự liên kết giữa tận cùng và vô tận, về sự kết hợp giữa Thiên Chúa và con người, về cuộc chiến thắng sự chết? ...

HAI LOẠI CHỨNG TÁ KHÁC NHAU VỀ PHỤC SINH

Giờ đây chúng ta đi vào các chứng tá riêng rẽ về phục sinh trong Tân Ước. Khi tìm hiểu, ta nhận ra có hai loại chứng tá khác nhau, mà ta có thể gọi là truyền thống Tin và truyền thống Kể.

TRUYỀN THỐNG TIN

Truyền thống Tin chủ yếu cô đọng lại trong những công thức ngắn gọn ghi lại những điều cơ bản của sự kiện. Chúng nói lên căn cước – tức niềm tin – kitô giáo; chúng là dấu hiệu thể hiện niềm tin của tín hữu đối với Thiên Chúa, để tín hữu nhận

ra nhau và để người ngoài nhận biết tín hữu. Tôi muốn kể ra đây ba thí dụ.

Câu chuyện Êmaus kết thúc với cảnh hai môn đệ gặp lại mười một đồng bạn đang tụ tập ở Giêrusalem và được các bạn chào đón bằng câu: *‘Thầy đã thực sự sống lại và đã hiện ra với Simon’*. Đây trước hết là một thứ câu truyện ngắn, nhưng nó đã trở thành lời xác định niềm tin, vì muốn nói lên điểm chính yếu: chính sự kiện và người làm chứng cho sự kiện đó...

Xác tín quan trọng nhất trong những xác tín phục sinh chúng ta đọc được nơi đoạn 15 thư thứ nhất gởi tín hữu Côrintô. Cũng giống như nơi trình thuật về bữa ăn cuối, Phaolô nhất mực nhấn mạnh, rằng những gì ngài viết ra là không phải do ý riêng: *‘Trước hết, tôi đã truyền lại cho anh em điều mà chính tôi đã lãnh nhận’* (15,3)... Và *„Dù tôi hay các vị khác rao giảng, thì chúng tôi đều rao giảng như thế, và đó là đức tin mà anh em đã chấp nhận’* (15,11). Tự tâm điểm, đức tin chỉ là một – nó nối kết tất cả mọi tín hữu.

Ở đây, các nhà nghiên cứu tự hỏi tiếp, không biết Phaolô đã lãnh nhận xác tín này – cũng như xác tín của ngài về bữa ăn cuối – cụ thể từ ai và lúc nào. Dù thế nào chẳng nữa thì các xác tín đó đã là những bài giáo lý khai tâm, mà ngài, sau khi vào đạo, có lẽ đã nhận được lúc còn ở Đamát; nội dung căn bản của chúng chắc chắn xuất phát từ Giêrusalem, và thời điểm xuất phát của chúng là vào những năm 30, như vậy chúng là những chứng tá nguyên thủy thực sự.

Nội dung lưu truyền đã được Phaolô mở rộng ra trong lá thư thứ nhất gởi Côrintô, trong đó ngài viết thêm vào nhiều điều, kể cả cuộc gặp gỡ của chính ngài với Đấng phục sinh.... Ta hãy nghe toàn bộ những

gì ngài viết:

3 Đức Kitô đã chết vì tội lỗi chúng ta, đúng như lời Kinh Thánh,

4 và Người đã được mai táng. Và ngày thứ ba Người đã được đánh thức dậy, đúng theo lời Kinh Thánh.

5 Và Người đã hiện ra với ông Kêpha, rồi với nhóm Mười hai,

6 Sau đó hiện ra với hơn năm trăm anh em một lượt; trong số ấy phần đông hiện nay còn sống.

7 Tiếp đó hiện ra với ông Giacôbê, rồi với tất cả các tông đồ.

8 Sau hết, Người cũng đã hiện ra với tôi, một kẻ bất ngờ, một kẻ ‘sinh non’ (1 Cr 15,3-8).

Theo quan điểm của phần đông các nhà chú giải, nội dung tuyên tín ban đầu chấm dứt nơi câu 5, nghĩa là nơi biên cố hiện ra với Kêpha và nhóm Mười hai. Phaolô đã chiếu theo những lưu truyền khác để thêm vào chuyện hiện ra với Giacôbê, với hơn năm trăm anh em và với ‘tất cả’ các tông đồ; chữ tông đồ ngài dùng ở đây không hạn chế trong nhóm Mười hai. Giacôbê là nhân vật quan trọng, vì ông thuộc vào gia đình đức Giêsu và là người ở lại cầm đầu Giáo hội mẹ, sau khi Phêrô phải trốn khỏi Giêrusalem.

Về cái chết của đức Giêsu

Giờ đây, ta hãy trở lại và suy tư chín chắn với lời tuyên tín căn bản. Tuyên tín khởi đầu bằng câu: *‘Đức Kitô đã chết vì tội lỗi chúng ta, đúng như lời Kinh Thánh’*. Sự kiện chết được diễn nghĩa bằng hai phụ tố: „cho tội lỗi chúng ta“ và „đúng như lời Kinh Thánh“.

Ta hãy bắt đầu với phụ tố thứ hai. Đây là điểm quan trọng nói lên cung cách của Giáo hội đang hình thành tiếp cận các sự kiện liên quan tới cuộc đời đức Giêsu. Điều Đáng phục sinh đã dạy cho hai môn đệ trên đường Êmaus giờ đây trở thành

phương pháp căn bản để hiểu hình tượng đức Giêsu: Tất cả những gì xảy đến với Người đều là sự ứng nghiệm „Lời (đã có trong) Kinh Thánh“. Chỉ qua Kinh Thánh Cựu Ước ta mới có thể hiểu Người. Về việc đức Giêsu chết trên thập giá, Kinh Thánh cho hay: Cái chết đó không phải là ngẫu nhiên. Nó nằm trong liên hệ giữa lịch sử Thiên Chúa với con người, ý nghĩa và hệ luận của cái chết đó xuất phát từ lịch sử này. Cái chết đó là một biến cố ứng nghiệm lời đã viết trong Kinh Thánh. Biên cố này hàm chứa trong nó cái Logos vốn xuất phát từ Lời rồi lại đi vào Lời, nó phù hợp và ứng nghiệm với Lời.

Để hiểu rõ hơn việc đúng như Lời đó, ta có thêm một phụ tố khác: Đó là một cái chết „cho tội lỗi chúng ta“. Bởi vì cái chết này có liên hệ với Lời Chúa, nên nó có liên hệ với chúng ta, nó là một cái chết ‘cho’. Trong đoạn nói về cái chết thập giá của đức Giêsu, chúng ta đã thấy có biết bao nhiêu Lời đã được đưa ra hậu trường để minh chứng, trong số đó quan trọng nhất là bài ca thứ tư về kẻ tội tở Thiên Chúa (Is 53). Vì cái chết của đức Giêsu ở đây được nối vào Lời và tình yêu Thiên Chúa, nên cái chết này không thuộc vào loại cái chết do tội nguyên tổ do hậu quả kiêu ngạo của con người. Con người muốn bằng như chính Thiên Chúa, nên nó đã rơi vào kiếp nghèo hèn và phải kết thúc bằng phận chết.

Cái chết của đức Giêsu khác hẳn: Nguyên nhân của cái chết này không phải là sự kiêu ngạo của con người, nhưng nó xuất phát từ việc tự hạ mình của Thiên Chúa. Nó không phải là hậu quả tất yếu của một kiêu ngạo phản sự thật, nhưng là một hành động tình yêu, qua đó chính Thiên Chúa bước xuống mặc lấy thân phận con người, để kéo con người lên trở lại với Thiên Chúa...

Vấn đề mộ trống

Câu tiếp trong kinh Tin Kính: ‘và được táng trong mộ’. Nó nói lên cái chết thật sự, một cái chết chung phần hoàn toàn với số phận người trần.... Và câu hỏi tiếp được đặt ra: Người vẫn nằm trong mộ? Hay mộ trống, sau khi Người đã sống lại?

Thần học hiện đại bàn rất kỹ câu hỏi này. Và câu kết luận thường là: Mộ trống chưa hẳn là bằng chứng cho sự phục sinh. Có thể giải thích chuyện mộ trống bằng nhiều cách khác nhau... Dĩ nhiên mộ trống chưa hẳn là bằng chứng cho việc sống lại. Theo Gioan, Maria ở Mácđala tới thấy mộ trống, nghĩ rằng ai đó đã đánh cắp xác Thầy mình. Quả thật, mộ trống không chứng minh được việc sống lại. Nhưng câu hỏi ngược lại được đặt ra: Phải chăng có sống lại mà xác vẫn còn trong mộ? Có thể nào đức Giêsu đã sống lại mà xác Người vẫn còn trong mộ?...

Thomas Söding, Ulrich Wilckens và các tác giả khác cho hay: Vào thời đó ở Giêrusalem, nếu bảo sống lại mà xác vẫn còn nằm trong mộ, thì chẳng ai tin nổi. Vì thế, phải nói rằng, dù việc mộ trống không thể chứng minh cho sự sống lại, nhưng nó đã là điều kiện cần thiết cho niềm tin sống lại, bởi vì người ta quan niệm sự sống đi liền với thân xác và con người toàn diện...

Để hiểu ý nghĩa thần học chuyện mộ trống, tôi thấy có một đoạn trong bài giảng ngũ tuần của thánh Phêrô xem ra quan trọng, trong đó lần đầu tiên ngài thông báo việc Chúa sống lại cho đám đông tụ họp. Ngài không nói với họ bằng ngôn từ riêng của mình, nhưng đã dùng mấy câu Thánh Vịnh 16,9-11: *‘...thân xác con sẽ nghỉ ngơi trong hi vọng vững vàng; vì Chúa chẳng bỏ mặc con trong cõi âm ti, cũng không để kẻ thành tín Ngài phải nhìn thấy sự rữa*

(Xem tiếp trang 113)

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

Bác Sĩ Nha Khoa
NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

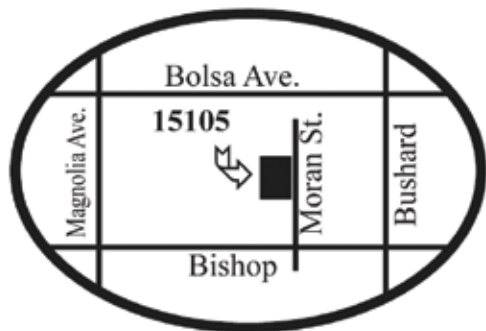


Licensed & Bonded

VŨ QUANG
SERVICE MANAGER

WINDOW TINTING

State Lic. #753157



15105 Moran St.
Westminster, CA 92683

Car Alarm - Gold Plating - 24K
Interior Dashtrim
Commercial - Residential - Auto
We guarantee All Our Work

Tel: (714) 895-6639
(714) 458-3418

**Cali
Home
Finance**

**VĂN PHÒNG
CHO VAY TIỀN
VÀ MUA BÁN
BẤT ĐỘNG SẢN**

10246 Westminster Ave.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636-9880



TRẦN QUANG VINH
RES: (714) 530-8703

- Purchase & Refinance
- 15 năm & 30 năm
- First T.D. & Second T.D.
- Fixed, Adjustable, GPM, Buy Down Rate
- Residential, Commercial, Apartment & Land Loan
- Có chương trình cho thân chủ bị trở ngại về Credit



TRẦN QUANG HÙNG
(714) 636-9880

TOBIA CASKET

www.tobiacaskets.com

CÁC DỊCH VỤ NHÀ QUẢN - QUAN TÀI - MỘ BIA



13951 Newland St.
Westminster, CA 92683

1-877-44-TOBIA
714-894-3723



THIÊM NGUYỄN
License No. 0G94331

Là người Công Giáo nên có tinh thần phục vụ của người Công Giáo

- Trên 12 năm phục vụ về tang chế
- Lo từ A đến Z các dịch vụ nhà quản (có thể thăm viếng tại một số nhà thờ hoặc cơ sở Công Giáo)
- Có showroom lớn, bán trực tiếp các mặt hàng đẹp về hậu sự với giá sỉ (wholesale):
quan tài, mộ bia, kim tĩnh, tiểu đựng cốt, quần áo tang, hoa tang, v.v.
- Văn phòng luôn có nhiều phần mộ đã được mua trước cần sang lại với giá hạ từ 30% đến 60%.
Cemetery Broker #CBB1163

Thân phận “cử tri”

& “Đại biểu Nhân dân” ở Việt Nam

■ Lê Anh Hùng

*“Dân hai trăm triệu ai người lớn
Nước bốn nghìn năm vẫn trẻ con.”*
Tân Đà

Trước tình trạng thu hồi đất nông nghiệp vô tội vạ rồi đền bù rẻ mạt trên khắp các tỉnh thành ở Việt Nam mà không một tổ chức dân cử nào lên tiếng bảo vệ quyền lợi cho họ, người ta dễ nhận thấy thân phận rẻ rúng của những cử tri nông dân trên một đất nước có tới hơn 70% dân số sống ở nông thôn, những người đã bầu lên đủ kiểu đại diện chính trị cho mình trong một chính thể tự xưng là “của dân, do dân và vì dân”. Thậm chí, ngay cả khi người nông dân bị cướp trắng thành quả lao động như trường hợp gia đình anh Đoàn Văn Vươn ở Hải Phòng mà vẫn không có một vị “đại biểu nhân dân” nào do họ bầu lên bày tỏ thái độ bênh vực quyền lợi của họ, từ đại biểu HĐND xã cho đến vị ĐBQH quyền uy đầy mình là đương kim Thủ tướng.

Ở các quốc gia phát triển, mặc dù chính phủ của họ luôn hô hào “tự do thương mại” và đặt ra những đòi hỏi cao về mức độ mở cửa thị trường



đối với các nước đang phát triển khi đàm phán các hiệp định thương mại đa phương hay song phương, song nông dân của họ vẫn luôn nhận được nhiều ưu ái, thể hiện qua các chính sách bảo hộ nông nghiệp dưới những hình thức đa dạng và tinh vi, bất chấp thực tế nông dân chỉ chiếm một tỷ lệ rất nhỏ trong cơ cấu dân số của họ. Ở những nước đang phát triển và theo chế độ dân chủ như Thái Lan chẳng hạn, tiếng nói của người nông dân luôn được chính phủ lắng nghe và phản ứng tích cực. Lý do là vì ở những quốc gia đó, nhân dân nói chung và người nông dân nói riêng được hưởng đầy

đủ các quyền tự do chính trị, trong đó có quyền lựa chọn người đại diện đích thực của mình trong bộ máy chính quyền. Tuy những chính sách bảo hộ như thế thường nhuộm màu chính trị (chủ nghĩa dân túy hay chủ nghĩa bảo trợ) chứ không phải vì lý do kinh tế và không một cuốn sách giáo khoa kinh tế nào lại cổ vũ cho chính sách bảo hộ thương mại, song điều này càng cho chúng ta thấy rõ thực tế rằng chính phủ chỉ thực sự là “của dân, do dân và vì dân” khi người dân nắm quyền định đoạt vận mệnh chính trị của nó thông qua những lá phiếu bầu cử dân chủ.

Ở Việt Nam thì ngược lại, nhân dân nói chung và người nông dân nói riêng xem ra chẳng là “cái vế” gì cả. Diễn hình là các đơn kiến nghị, thỉnh nguyện thư đủ kiểu của nhân dân gửi các vị lãnh đạo, các cơ quan nhà nước nhưng hầu như chẳng bao giờ được hồi âm. Vô số bài viết trên các trang báo đã chỉ ra sự bất cập của những chính sách về nông nghiệp – nông dân – nông thôn, song tất cả rồi cũng lần lượt rơi vào im lặng chứ hầu như không tạo ra được một sự biến chuyển đáng kể nào. Đơn giản là với cơ chế “Đảng cử, dân bầu” suốt hàng chục năm qua, các “cử tri” ở Việt Nam gần như chẳng có chút ảnh hưởng gì tới sinh mệnh chính trị của các vị “quan cách mạng” cả.

Trong một hệ thống mà Đảng “lãnh đạo tuyệt đối và toàn diện”, tiếng nói của “nhân dân” hiếm khi được đếm xỉa tới, và tầng lớp “quan cách mạng” từ cấp nhỏ nhất đến cấp cao nhất đều lấy phương châm “dựa vào nhau mà sống” để tồn tại. Các cuộc bầu cử Quốc hội hay HĐND các cấp đều có tỷ lệ cử tri đi bầu đạt gần 100% dù trên thực tế tình trạng thường gặp là một người đi

bầu cho cả nhà. Do không có cạnh tranh chính trị nên các con số liên quan đến bầu cử thường bị phù phép, bởi chẳng có chủ thể độc lập nào giám sát thực hư của những con số đó. Quả thực, ngay cả lá phiếu của cử tri, “tiếng nói tập thể” đáng kể nhất của nhân dân, mà còn bị vô hiệu hoá như thế thì còn trông mong gì ở những “tiếng nói” lẻ tẻ khác? Vụ việc ngày 22/5/2011, một người dân ở Cà Mau trên đường đi chợ đã nhặt được 85 phiếu bầu cử HĐND xã có đóng dấu đỏ (hợp lệ) khiến dư luận một phen ồn ỹ nhưng rồi lại nhanh chóng rơi tõm vào sự im lặng quen thuộc của nhà chức trách, hay loạt bài “Chuyện đồng chí Minh Nhóp” của nhà báo Phan Thế Hải về trò hề “bầu cử Quốc hội” ở Hà Tĩnh một thời, mới chỉ cho chúng ta thấy phần nổi nhỏ xíu của tảng băng khổng lồ thôi.

Mỗi kỳ “tiếp xúc cử tri” theo quy định của pháp luật, các vị “đại biểu nhân dân” thường chỉ tiếp xúc với các “đại cử tri” quen mặt và đã được chính quyền sở tại “sàng lọc” kỹ để khỏi đưa ra những câu “hỏi xoáy”. Các vị “đại biểu nhân dân” cũng chẳng cần phải bận tâm nhiều về điều đó, bởi họ làm “đại biểu nhân dân” chủ yếu là do “tổ chức phân công”, do “cấp uỷ bố trí”, hơn là do nhân dân lựa chọn và gửi gắm thông qua những lá phiếu dân chủ. Và do được cấp uỷ “phân công” hay “bố trí” như thế nên một khi trở thành “đại biểu nhân dân”, họ cũng nhất nhất “quán triệt” theo chỉ đạo của lãnh đạo Đảng các cấp. Câu chuyện do nguyên ĐBQH Nguyễn Minh Thuyết kể về Nghị quyết điều chỉnh địa giới hành chính thủ đô Hà Nội và các tỉnh mà Quốc hội thông qua ngày 29/5/2008 là một minh chứng điển hình: “Khi thăm dò dự án mở rộng Thủ đô, tôi nhớ có 226 phiếu thuận và 226 phiếu chống.

Nhưng khi biểu quyết thì tỷ lệ lên tới 92,9% tán thành.” Rõ ràng ở đây chỉ có ba khả năng sau xảy ra: (i) các vị ĐBQH này đích thị là những “con rối”, (ii) họ biết “lá phiếu” hay “nút bấm” của mình luôn ở trong “tầm ngắm” nên sau khi đã được “chỉ đạo” họ đành phải “quán triệt” (bởi một lẽ đơn giản là trong cái gọi là “Nhà nước pháp quyền XHCN” ở VN thì mỗi “công dân” đều là một “tù nhân dự khuyết”), và (iii) con số kia lại bị “phù phép” như đã nói ở trên. “Nhà dột từ nóc”, “quyền lực tuyệt đối thì tha hoá tuyệt đối” – thiết tưởng chẳng có gì đáng phải “băn khoăn” ở đây cả.



Nông dân Thanh Hóa xuống ruộng ngày 3/2/2012

Chắc chắn là nhiều vị đại biểu nhân dân, đặc biệt là Đại biểu Quốc hội, rất muốn lên tiếng trước những vấn đề nóng bỏng của đất nước hay những bức xúc của cử tri, đơn giản là chẳng ai muốn bị liệt vào hàng “nghị gật” hay “nghị vỗ tay” cả. Ngặt nổi, bản thân họ cũng chỉ có “quyền” thực hiện vai trò của một “ông bưu điện” là tiếp nhận đơn thư của nhân dân và đóng dấu “kính chuyển” cho các cấp chính quyền rồi ngồi chờ câu trả lời theo kiểu được chăng hay chớ thôi. Những đơn thư chứa chất bao nỗi niềm của nhân dân cứ thế lòng vòng một hồi rồi về lại nơi xuất phát. Bên cạnh đó, những vấn đề lớn của đất nước thì thường bị dán nhãn

“nhạy cảm” và được lãnh đạo Đảng các cấp “định hướng” hay “quán triệt” cho các “đại biểu nhân dân”. Bởi thế cho nên giữa lúc bao vấn đề cấp thiết của đất nước đang nổi lên cùng với nhiều bức xúc của dư luận (vụ Tiên Lãng, lạm phát, suy thoái, hiện tượng xe máy cháy hàng loạt, v.v.) mà chẳng thấy tiếng nói của Quốc hội ở đâu thì việc một vị Phó Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội lên tiếng gần như tức thời trước bức thư “cầu cứu” của một cô bé 15 tuổi trong cuộc thi trên truyền hình mang tên “Vietnam’s Got Talent” lại càng dễ khiến người ta cảm thấy sao mà lạc lõng và bi hài, để rồi cả nước lại được một phen bàn ra tán vào. Chợt nhớ câu thơ của thi sĩ Tân Đà hồi đầu thế kỷ trước:

Dân hai trăm triệu ai người lớn

Nước bốn nghìn năm vẫn trẻ con.

Xem ra ở Việt Nam không chỉ “cử tri” mà ngay cả “Đại biểu Quốc hội” tại “cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất” cũng “biết thân biết phận” của mình. Thôi thì lo chuyện trẻ con cũng là một phận sự cao cả ở đời vậy, nhất là ở cái đất nước “bốn nghìn năm vẫn trẻ con” này thì còn có khối chuyện kiêu như thế. Những chuyện “quốc gia đại sự” khác thì đã có lãnh đạo Đảng và “bạn” lo hết cho rồi còn gì: nào là phải quán triệt “ba kiên trì” (kiên trì hiệp thương hữu nghị, kiên trì nhìn vào đại cục, kiên trì bình đẳng cùng có lợi) như “bạn” đã phán này, nào là không để bị “Tây hoá”, “tha hoá” và “thoái hoá” như “bạn” đã dạy này... Ôi Việt Nam, bao giờ Người mới lớn nổi đây?!./.

L. A. H.

Tác giả gửi trực tiếp cho BVN.



Câu Chuyện Từ Nước Đức

Phạm Hồng-Lam



Luận bàn về Trí thức. Nhưng trên căn bản nào?

Gần đây, nhân một câu nói của giáo sư Ngô Bảo Châu, cộng đồng mạng bàn luận nhiều về khái niệm “Trí thức“. Có nhiều nhận định sâu sắc, nhưng cuộc luận bàn chẳng đi tới đâu, vì thiếu một căn bản nhận thức chung để quy chiếu. Năm trước, trong ĐGD số 109, tôi đã viết “Trí thức là gì - Ai là trí thức?“ nói về sự hình thành và phát triển của khái niệm này. Ở đây, tôi không bàn thêm về nội dung đó nữa. Chỉ muốn tóm tắt thật ngắn điều đã viết, để từ đó bước sang một khái niệm khác, có liên hệ bà con rất gần với Trí thức, đó là “Kẻ Sĩ“.

Trí thức hay Intellectuel là một sản phẩm của người Pháp. Khái niệm này trước hết phản ánh một thái độ sống: dám dấn thân cho công lí sự thật. Dần dần nó trở thành một mẫu sống lí tưởng được luận bàn trong giới học thức của Pháp kể từ đầu thế kỉ 20. Đặc tính nổi bật nhất của mẫu sống này là sự *dấn thân xã hội*. Giữa lúc chính quyền và toàn bộ công luận lẽ phải của nó đang dang sát khí mưu kết người sĩ quan có tinh thần dân chủ tự do là Dreyfus vào tội gián điệp, thì một số triết gia, nhà văn, nhà báo, sĩ quan, nhà giáo... đã vượt qua nỗi sợ trước những đe dọa nặng nề của tình thế, dám mạnh dạn lên tiếng bênh vực cho Dreyfus. Và những người này tự nhận mình là Intellectuels (Trí thức).

Khái niệm Intellectuel có một

nội dung là bắt đầu từ đó. Nội dung này từ từ được quảng diễn và đào sâu, đặc biệt bởi triết gia người Pháp Jean Paul Sartre. Và Sartre đã đưa ra kết luận: *Trí thức là người i thức được những mâu thuẫn xã hội và dám đứng dậy đặt vấn đề để thoát ra khỏi tình trạng mâu thuẫn đó*, chứ không nhắm mắt làm ngơ, chấp nhận thỏa hiệp hay nín thở qua sông. Nhưng vì “mâu thuẫn xã hội“ là khái niệm khá mơ hồ, nên ngày nay người ta có chiều hướng hiểu ra như sau: *Người trí thức là kẻ sẵn sàng bất chấp nguy hiểm bản thân dám dấn thân lên tiếng, khi thấy phẩm giá con người bị xúc phạm, chà đạp, khinh rẻ*.

Nội dung Intellectuel căn bản là thế. Nhưng trong thực tế ngày nay, từ này được báo chí và đám đông công luận dùng như một tấm áo choàng (không có nội dung) để khoác cho một thành phần xã hội có bằng cấp, hay cũng chẳng cụ thể hơn: cho những người làm việc trí óc!

Khi Intellectuel / Trí thức được du nhập vào Việt Nam, nó không hơn không kém chỉ là một từ ngữ rỗng, dùng để chỉ một tầng lớp có học mới. Người Việt đã không tiếp cận những tranh luận và những hệ luận từ chuyện Dreyfus bên trời Âu, nên chẳng quan tâm gì tới nội dung sâu xa của Intellectuel. Cho tới nay, theo tôi biết, hình như chỉ có một người Việt duy nhất đã hít thở được

ít nhiều không khí Dreyfus và luôn nói nhiều cũng như hành diện về khái niệm này, đó là cố luật sư và nhà văn Nguyễn Mạnh Tường (du học Paris từ 1927). Ngay trong lá thư viết cho những người bạn bên Pháp đề ngày 16.03.92 đề chấp nhận cho in cuốn “Un Excommunié“, ông viết: *“À 84 ans, j’ai connu de la vie le meilleur et le pire et n’éprouve pas de regret à quitter cette vie au cours de laquelle j’ai rempli mon devoir d’intellectuel devant le peuple et devant l’histoire“* (84 tuổi rồi, tôi đã biết cái đẹp và cái xấu của cuộc đời, nên giờ chẳng tiếc gì việc phải xa rời cuộc đời này, trong đó tôi đã hoàn thành trách nhiệm của người trí thức trước nhân dân và trước lịch sử). Bản thảo ông đã đưa sang năm trước, nhưng vì cái sợ vẫn còn quá lớn, nên không dám cho in. Cuối cùng ông đã vượt được sự sợ hãi, để cho hay sẵn sàng tuyệt thực chết, nếu Hà nội ra tay vì cuốn sách.

Trước đây, những người đậu đạt trong nền Nho học hay Cự học được gọi là nhà Nho hay Nho sĩ. Nay, những người đậu đạt của Tây học hay Tân học được gọi là Trí thức. Chỉ thế thôi.

Tuy nhiên, trong nền Nho học, các nhà Nho đã dựa trên thuyết Quân tử của Khổng-tử để tạo cho mình một mẫu sống lí tưởng, gọi là *Kẻ Sĩ*. Nhà Nho nào đạt được những tiêu chí sống đó, được thiên hạ tôn xưng là một Kẻ Sĩ.

Trí thức là thành phần nổi tiếp thay thế Nho sĩ. Và họ cũng được người dân, vốn trọng việc học, kính trọng như đối với các nho gia xưa. Và nhất là, với thái độ quý trọng đó, người dân đã khoác luôn cho họ tấm áo Kê Sĩ của nhà Nho trước đây.

Vậy Kê Sĩ Việt Nam có nội dung như thế nào?

Trước hết, nói về chữ Kê. Kê là *Người*. Kê Sen, Kê Sắt, Kê Nưa, Kê Hạc (*Đêm khuya nghe trống Kê Sen. Nghe chuông Kê Hạc, nghe kèn Thiện Yên*)... có nghĩa là người hay những con người ở Sen, ở Sắt, ở Nưa (núi Nưa), ở Hạc... Những từ Sen, Sắt, Nưa, Hạc... thường là tên gọi của một địa danh hay ngành nghề. Từ Kê phiên âm ra Hán tự thành Cồ: Cồ Loa, Cồ Bôn... Cồ Loa trước kia mang tên Kê Loa, cũng như Cồ Bôn là Kê Bôn. Vì thế, khi dùng chữ Kê đi với Sĩ, cha ông ta chỉ muốn nói: đây là một người Sĩ, một ông Sĩ, một nhân vật Sĩ (nhân sĩ). Dĩ nhiên chữ Kê trong truyền thống văn hoá Việt còn chứa đựng cả một triết lý đề cao con người, nhưng ở đây không bàn thêm về điểm này (Xem Võ Văn Ái: *Nguyễn Trãi. Sinh thức và hành động*).

Sĩ là khái niệm tổng hợp Nho và Sĩ. Để hiểu Sĩ, phải biết Nho. (Muốn rõ hơn về Nho và Sĩ, đọc Chang Chi Yun, *The model types of men by Confucian standards*, trong *Chinese culture* Vol. XXIV, Nr. 2, June 1983: 3tt)

Nho là một người học thức với một tâm nguyện sống: tự hoàn thiện bản thân. Xưa xưa, Nho là những người sống bằng nghề dạy học hay tư vấn trong các chuyện phụng tự. Thời Khổng tử và trước đó, họ là những thầy cúng. Đã là thầy cúng hoặc làm nghề dạy dỗ, họ phải là người biết chữ, và như vậy thuộc tầng lớp được kính trọng. Đặc tính quan trọng nhất nơi một nhà

Nho là tu tâm dưỡng tính. Họ mong ước ngày nào đó sẽ trở nên một nhà Nho quân tử. Mà muốn trở thành Quân tử, nghĩa là muốn trở nên nhà Nho toàn hảo, theo Khổng-tử qua cuộc trò chuyện với Ai-công nước Lỗ cho biết, họ phải tập được 16 đức tính. Các đức tính này được tóm gọn trong câu hỏi sau: Nhà Nho phải cư xử như thế nào đối với chính mình, với bạn hữu và với người trên?

Với chính mình: Bằng lòng với cuộc sống thanh bạch vật chất, ham học hỏi để mở rộng kiến thức, có lòng nhân và đáng tin cậy.

Với bạn hữu: Biết vui với cái vui, buồn với cái buồn và chia sẻ cái âu lo của bạn hữu. Không tin vào những lời đồn thổi về bạn, sẵn sàng nhường đặc quyền cho bạn. Ở đây, sự đáng cậy là đức tính quyết định.

Với người trên: Bằng lòng với những gì mình hiện có, không yêu sách đòi hỏi. Khi kế hoạch của mình được người trên chấp nhận, thì tận trung, quyết tâm thực hiện cho tới cùng. Khi bị thất sủng, sẵn sàng từ chức ngay. Trong quan hệ với người trên kẻ dưới, sự thẳng thắn và can đảm là hai đức tính quyết định.

Và phương châm hành động của Nho quân tử là phép Trung dung, nghĩa là không thái quá mà cũng không bất cập, vừa vì mình mà cũng vừa cho quyền lợi của người. Chữ không chủ trương đánh bạc như các ông bà quản trị các ngân hàng Hedge Fonds hiện nay, được thì chia nhau phần lớn gói bạc, thua thì đổ nợ lên đầu người gởi tiền.

Tóm lại, Nho là một người có nền Nho học với quyết tâm không ngừng tu Đức, để càng ngày càng hoàn thiện bản thân.

Còn Sĩ? **Sĩ là một nhà Nho với một mục tiêu: dẫn thân xã hội.** Nghĩa là anh ta phải mang trong mình những đức tính của nhà nho cộng thêm bốn phận dẫn thân cho

nhân quần của một người lính.

Trước Khổng-tử, Sĩ là một người lính, đúng hơn, một hạ sĩ quan. Sĩ không thuộc hàng quý tộc, mà cũng không thuộc quần chúng thường dân. Chỗ đứng của Sĩ cao hơn Nho. Sĩ có thể sánh với thành phần Hiệp sĩ của Âu châu thời Trung cổ, luôn phiêu lưu đây đó để ra tay nghĩa hiệp. Cũng vì thế mà Khổng-tử, khi đề cập tới Sĩ, thường nói về những bốn phận và đạo đức xã hội: *“Ai biết trọng danh dự trong ứng xử của mình, và ai không làm hại tới thanh danh của người sai mình đi ra tứ phương để thi hành nhiệm vụ giao phó, người đó gọi là Sĩ”*.

Qua ảnh hưởng giáo thuyết của Khổng-tử, Sĩ mất dần tính chất lính và mặc vào mình tính chất nhà Nho với những đức tính như sau:

1) Không ngừng tìm kiếm sự thật và công lí, 2) bằng lòng với những thiếu thốn vật chất, 3) sẵn sàng hi sinh cho chính nghĩa, 4) huynh đệ, cần trọng và đáng tin, 5) quyết tâm không ngừng, là vì tu tâm dưỡng tính chuyện suốt đời, chứ không phải chuyện ngày một ngày hai (tất cả những điểm này đều được nói rõ trong sách *Luận Ngữ*).

Nhưng, nói như Phan Bội Châu trong *Khổng Học Đăng*, có được những đức tính này chưa hẳn đã trở thành Sĩ. Họ mới gần được tới Sĩ, chứ chưa phải là Sĩ. Sĩ còn phải là người dẫn thân xã hội, chứ không suốt ngày ru rú trong nhà. Sĩ sẵn sàng đứng ra gánh vác trách nhiệm và công tác xã hội, sẵn sàng đứng ra cứu nhân độ thế. Đó là mục đích cuộc đời của Sĩ. Nói khác đi, Sĩ là một kết hợp giữa nhân cách nhà nho và trách nhiệm tích cực của người lính.

Lí tưởng Kê Sĩ được tóm lại trong ba tiêu chí như sau: Lập công, lập đức, lập ngôn.

Lập công là ước vọng và sự sẵn

sàng phục vụ kẻ khác. Kẻ khác ở đây là gia đình, làng xã, đất nước mà cũng là nhân loại.

Lập đức là con đường hoàn thiện bản thân. Đây là tiến trình học tập và thủ đắc các đức tính căn bản để làm người: Nhân, lễ, nghĩa, trí và tín.

Lập ngôn là phần đóng góp của Sĩ cho gia tài văn hoá. Không những có cuộc sống đạo đức gương mẫu, người ta còn chờ đợi Sĩ phải đóng góp gì thêm về mặt huấn giáo nữa.

Lập công trả lời câu hỏi: Sĩ đã làm được gì? Lập đức: Sĩ đã sống ra sao? Và lập ngôn: Sĩ đã dạy gì?

Bước vào thế kỉ 20, Nho học tại Việt Nam cáo chung, kéo theo sự cáo chung của một giai tầng xã hội: nhà Nho. Hình ảnh Nho không còn, nhưng lí tưởng sống Kẻ Sĩ vẫn tồn tại trong tâm tưởng người dân. Và họ đã phóng chiếu lí tưởng này lên Trí thức, là thành phần xuất hiện để thế chân Nho sĩ. Sự phóng chiếu này hợp lí hợp tình, vì dân Việt xưa nay coi trọng và đề cao những người có học.

Nhưng Trí thức có là Kẻ Sĩ hay không, lại là một chuyện khác.

Bởi người Việt đã không hiểu rằng, có sự khác biệt lớn lao giữa hai nền học vấn: Nho học chủ về

hiền nhân (homme de bien), Tân học chủ về bác học (homme de sagesse). Nho học coi trọng Đức, Tân học coi trọng Tài (kiến thức khoa học thực nghiệm) và coi nhẹ hoặc chẳng quan tâm tới Đức. Nho học chú trọng việc làm người - thành nhân (thành công như thế nào lại là chuyện khác). Tân học chú trọng thành công vật chất. Nho học chủ trương Trung dung trong hành động, Tân học hành động theo tư lợi cá nhân.

Vì thế, ngay từ đầu, sự phóng chiếu hình ảnh Kẻ Sĩ lên Trí thức là một ngộ nhận. Nhưng thành phần được gọi là “Trí thức” lại ồm ờ cho rằng, mình xứng đáng mặc tấm áo được trao cho đó. Trong những thập niên 30, 40 của thế kỉ trước, chúng ta có được một tầng lớp “Trí thức” còn có chất Kẻ Sĩ, vì họ sống trong giai đoạn chuyển tiếp, tuy được hấp thụ cái học mới, nhưng lại còn đậm dấu thành nhân của cựu học. Câu nói của nhà cách mạng trẻ Nguyễn Thái Học: “*Không thành công cũng thành nhân*” nói lên tâm trạng dằn vặt của thế hệ “nho sĩ – trí thức” trong giai đoạn đó. Có lẽ nhờ vào chất Kẻ Sĩ của lớp người đó mà chúng ta thời đó đã có được một giai đoạn chói sáng về nhiều mặt: văn

học, lòng yêu nước, đạo đức, chính trị..., trước khi đất nước và dân tộc đi vào đêm tối với những “Trí thức” vong bản.

Trí thức chủ yếu là một thái độ sống, nói khác đi, là một giá trị. Và giá trị đặt nền trên sự đánh giá hay cảm nhận của người khác, chứ không phải là một cái gì mình có được qua chiếm hữu, như quan niệm hiện nay của văn hoá xã hội chủ nghĩa tại Việt Nam: đua nhau mua sắm bằng cấp để được ngồi vào chiếu trí thức.

Và để đánh giá, thì cần có những tiêu chuẩn rõ ràng. Nếu muốn xét “Trí thức” theo lối chung chung, ta không thể bỏ qua í nghĩa ban đầu của khái niệm này. Chứ không thể mỗi người căn cứ vào một định nghĩa nào đó mình thích (cả Lê-nin, Mao, Hitler cũng có định nghĩa về Trí thức) để luận bàn. Còn nếu muốn đánh giá “Trí thức” Việt Nam, không thể bỏ qua hình ảnh Kẻ Sĩ. Là vì như đã nói, khi ta du nhập “Trí thức” vào, thì nó chỉ là một tấm áo khoác ngoài hay một cái thùng rỗng, và chúng ta đã đổ đầy rượu Kẻ Sĩ vào thùng rỗng đó.

Augsburg, ngày 11.02.2012 ■

Các GM Mỹ...

(Tiếp theo trang 41)

lợi nhuận khác không thể so sánh được, nhưng những bệnh viện điều hành bởi chính quyền tiểu bang và địa phương không thể nào theo kịp. Trong trường hợp bệnh nhân gặp khó khăn trong việc trả tiền cho việc chăm sóc, các bệnh viện Công giáo sẽ bao thầu nhiều chi phí hơn. Thí dụ, Cơ Quan Phục Vụ Y Tế Công Giáo ở Florida cung cấp dịch vụ chăm sóc miễn phí cho các gia đình dưới 200% mức nghèo của liên bang, nhận việc bồi hoàn của Medicaid như thanh toán đầy đủ, và đặt giá tối đa là 20%

số lợi tức gia đình cho các gia đình nằm trong khoảng 200% và 400% mức độ nghèo theo liên bang.

Hãy tưởng tượng nếu các bệnh viện này đóng cửa thì ảnh hưởng sẽ ra sao, không kể đến việc trên 400 trung tâm y tế khác và 1,500 các nhà chuyên môn mà Hội thánh Công giáo điều hành như là một phần của sứ vụ của họ, cũng sẽ biến mất. Các gia đình nghèo và tầng lớp lao động đang nhận được sự hỗ trợ từ các nhà hảo tâm Công giáo sẽ phải trả nhiều tiền hơn cho việc chăm sóc sức khỏe của họ so với hệ thống hiện hành. Các bệnh nhân ở nông thôn sẽ phải

đi xa hơn để được chăm sóc y tế, và các dịch vụ như công tác xã hội và tìm dò ung thư vú sẽ rơi vào tay của các tổ chức ít hiệu quả hơn của Chính phủ. Điều đó sẽ không chỉ ảnh hưởng đến các bệnh nhân nghèo và thuộc tầng lớp lao động, nhưng sẽ tạo ra nhiều thời gian chờ đợi dài hơn cho tất cả mọi người khác trong hệ thống. Cuối cùng, trên nửa triệu người làm việc cho các bệnh viện Công giáo giờ đây sẽ bị mất việc gần như ngay lập tức, điều đó sẽ có một ảnh hưởng lớn trên nền kinh tế cũng như ngành chăm sóc sức khỏe.

VietCatholic News ■



TGP Huế chuẩn bị làm việc với phái bộ phong thánh



Vietnam March 8, 2012

Mười linh mục, tu sĩ và giáo dân ở Huế sẽ ra làm chứng về Đức Hồng y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận trước phái bộ Tòa Thánh vào đầu tháng Tư.

Phái đoàn Tòa án Giáo phận Rôma gồm ba người do bà tiến sĩ Luisa Melo, đặc trách án phong thánh, dẫn đầu sẽ đến Việt Nam từ ngày 23-3 đến 9-4. Hai thành viên còn lại gồm Đức ông Francesco Maria Tasciotti, thẩm phán phụ tá được tòa án Rôma triệu tập ngày 22-10- 011, và linh mục người Việt Nam Phạm Jean Baptiste làm phiên dịch.

Đoàn sẽ lưu lại Trung tâm Mục vụ Huế từ 1-3/4 để gặp gỡ và phỏng vấn 10 nhân chứng cũng như thu thập tài liệu về gia đình, sự nghiệp và những nhân đức sáng ngời của Đức Cố Hồng y Thuận.

Linh mục Phêrô Nguyễn Hữu Giải, tổng thư ký Hội đồng Linh mục của Tổng Giáo phận Huế, cho biết trong các chứng nhân có Đức Tổng giám mục Stêphanô Nguyễn Như Thể, là giáo sư bạn cùng dạy chủng viện Hoan Thiện với Đức Hồng y, năm linh mục là con gọi ngài là nghĩa phụ, một linh mục cùng thời niên thiếu với ngài, hai nữ tu là thân nhân của ngài và ba giáo dân là thành viên của tu hội đời Hy Vọng.

Huế là nơi Đức Hồng y Thuận sinh ra, lớn lên, đi tu, chịu chức linh mục, làm bề trên chủng viện Hoan Thiện, làm tổng đại diện tổng giáo phận và được phong chức giám mục Nha Trang.

Cha Giải, 70 tuổi, nhận xét Đức Hồng y Thuận thấy trước những biến đổi của thời cuộc và luôn hy vọng vào Thiên Chúa.

“Khi tôi chịu chức linh mục năm 1972, Đức cha Thuận biết trước miền Nam sẽ thất thủ và ngài lập ra

hội Linh mục Hy Vọng, hướng dẫn chúng tôi chuẩn bị làm chứng đức tin trong xã hội vô thần”, cha Giải kể.

‘Lo cho 5 thanh niên Công giáo ở Vinh’



Cập nhật: 03:17 GMT - thứ tư, 14 tháng 3, 2012

Một nhóm các tổ chức quốc tế gửi thư cho Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đề bày tỏ lo ngại cho số phận của năm thanh niên Công giáo

Chín tổ chức vận động tự do ngôn luận nói họ “lo ngại sâu sắc về vụ bắt giữ và tạm giam vô cớ các blogger và nhà bảo vệ nhân quyền”.

Năm người được nhắc đến là Đặng Xuân Diệu, Hồ Đức Hòa, Nguyễn Văn Duyệt, Nông Hùng Anh, và Paulus Lê Văn Sơn.

Những người này thuộc Dòng Chúa Cứu Thế lần lượt bị bắt tháng Bảy và tháng Tám năm ngoái, mặc dù Việt Nam chưa chính thức xác nhận.

Lá thư viết: “Không có chi tiết nào về nguyên do bắt giữ những người nêu trên ngoài lý do là năm người bị tình nghi ‘có những hành động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân’ theo Điều 79 của Bộ Luật Hình Sự.”

“Các ông Diệu, Hòa, Duyệt, Anh, và Sơn tới nay đã bị giam giữ trên 6 tháng và chưa có chỉ dấu nào

(Xem tiếp trang 62)

Phim Tài Liệu Lịch Sử

3000 DVD về cổ TT Ngô Đình Diệm
Của tác giả Trần Quang và nhà sản xuất LIVIDO

Ấn bản Đặc Biệt Toàn Bộ (Tập 1 & 2)
Thân tặng Độc Giả Diễn Đàn Giáo Dân
Nhân dịp Quốc Hận 30 tháng 4



- “*Nén Hương Lòng kính dâng lên Cố TT Ngô Đình Diệm cùng những Anh Linh Tử Sĩ đã hy sinh vì chính nghĩa Dân Tộc ...*”
- “*... Mong ước và hy vọng rằng sẽ có nhiều bạn trẻ, qua cuốn DVD này, có thể nhìn ra thực tế lịch sử để góp sức vào việc giải oan và vinh danh một vị Tổng Thống ...*”
- “*Gần nửa thế kỷ đã trôi qua, kể từ ngày TT Diệm bị thảm sát, nước ta vẫn chưa có một nhà lãnh đạo nào xứng đáng hơn ông.*”

Tác giả Trần Quang

- “*Thật là quá sức tưởng tượng của tôi...*”

Nhà biên khảo Minh Võ

- *Phim này được hoàn thành bởi một Phật Tử, một người tàn tật*

Livido

(Xin xem chi tiết nơi trang 61)

Xuất Hiện Bất Ngờ

Cuốn DVD Đầu Tiên Về TT NGÔ ĐÌNH DIỆM

Khoảng cuối tháng 9 năm 2011 tôi nhận được cú điện thoại viễn liên. Ở đầu giây một giọng nói lạ hỏi: Ông có phải là ông Minh Võ không? Vâng. Ông cần gì ạ. Thưa anh, xin phép anh được xưng hô như thế. Em có việc rất cần phải nhờ anh giúp. Em đã làm xong cuốn băng DVD về cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm theo cuốn sách của anh: *Ngô Đình Diệm và Chính nghĩa dân tộc*. Em muốn đón anh tới nhà em mấy ngày để cùng với anh xem lại cuốn băng xem nó có đúng như nội dung cuốn sách không.

Người quen ai cũng biết từ cuối năm 2008 sau cuộc giải phẫu, tôi không dám đi xa. Vì thế tôi từ chối liên. Rồi tôi thử đề nghị một cách khác. Nếu tiện xin anh gửi băng cho tôi qua bưu điện, tôi xem rồi góp thêm ý kiến.

Sau vài cuộc điện đàm, tôi nhớ ra rằng cách nay hơn hai năm, có một độc giả gửi thư xin mua thêm vài cuốn sách. Thì ra ngay từ ngày ấy người đó đã có ý định làm cuốn băng này theo y nội dung cuốn sách của tôi. Nay bản nháp đã xong, ông ta muốn tác giả xem lại xem có gì sai trái với nội dung cuốn sách không. Chỉ có thể thôi.

Nhưng khi nhận được hai cuốn băng dài tới gần 5 tiếng thì tôi thấy thật là quá sức tưởng tượng của tôi, và có lẽ nguyên việc ngồi xem qua, cũng đã vượt sức chịu đựng

■ Minh Võ

của kẻ đang bị những gai cột sống hành hạ ngày đêm này. Dầu sao, thì cũng không thể khước từ lời yêu cầu thành khẩn của một người có thiện chí và nhiệt tâm hiem có như vậy.

Trong sách của Minh Võ chỉ có 12 tấm hình minh họa. Còn trong cuốn DVD này thì tôi ước lượng có trên một ngàn hình ảnh và video Clips. Chỉ nguyên việc tìm ra những dữ liệu đó đã mất rất nhiều thì giờ rồi. Chưa kể còn phải viết kịch bản và lời thuyết minh, ráp nối vân vân. Hèn chi mà ông ta chẳng phải để ra hơn hai năm mới hoàn thành bản thảo.

Trong số hơn ngàn hình ảnh và video clips, tôi chỉ xin nêu hai ví dụ để thấy công trình của người làm DVD

Thứ nhất là tấm hình gia đình cựu đại thần Ngô Đình Khả, chụp sau khi cụ bị cách chức về quê làm ruộng. Trong hình này thấy rõ 3 người con ở tuổi dưới 10 tuổi đi chân đất, ăn mặc như con nhà nông nghèo. Chắc chắn những người nào nghĩ gia đình vị đại thần này là tay sai của thực dân đàn áp bóc lột dân lành không thích nhìn thấy tấm hình này

Thứ hai là ảnh một thiếu phụ bồng con thơ còn bú mẹ đi tham gia bầu cử. Nhiếp ảnh gia nào đó đã nhanh tay và khéo léo chụp được cảnh người mẹ đang vạch vú cho con bú. Ảnh này nói lên sự tích cực đi bầu của người dân chất phác miền

Nam lúc ấy.

Trong khi điện đàm đề trao đổi và góp ý, dần dần tôi mới được biết thêm là tác giả cuốn DVD là một người tàn tật do tai nạn xe cộ cách nay đã 7 năm. Mỗi ngày phải thực hành vật lý trị liệu 5 giờ theo lệnh bác sĩ. Số thì giờ còn lại dành để làm cuốn DVD, vừa tìm hình ảnh và videos clips, vừa viết thuyết minh, vừa ráp nối vân vân.... Khó khăn, vất vả nhất là phải hiểu biết các software để làm ra phim. Lại còn phải liên lạc hàng ngày nhiều lần với một cô xướng ngôn viên sống ngoài Hoa Kỳ.

Dĩ nhiên trong công việc này phải có sự tận tình chung sức và hỗ trợ của người bạn đời cùng một chí hướng. Cứ nói chuyện rồi dọ hỏi dần dần tôi mới biết gia cảnh ông thật là đáng ngại. Ông không được bồi thường gì trong tai nạn đụng xe, nay không có thu nhập nào ngoài tiền trợ cấp tàn tật và đồng lương ít ỏi của bà vợ. Tôi không dám và cũng không đủ sức hỏi kỹ về đời tư của tác giả. Mãi gần cuối mới được biết thêm ông là một Phật tử và có bị đi tù CS, vì là quân nhân.

Sở dĩ ông nhiệt tình làm cuốn băng này là vì, ông nói: “đọc sách của Minh Võ, tôi thấy rõ công lao của TT Diệm quá to lớn đối với dân tộc, mà người ta lại vô tình không hiểu được những gì TT Diệm đã hiến dâng cuộc đời và sinh mạng mình cho đất nước. Vậy mà một số người, vì tiền bạc và danh lợi đã tuân lệnh của ngoại bang giết ông một cách dã man. Gần nửa thế kỷ đã trôi qua, kể từ ngày TT Diệm bị thảm sát, nước ta vẫn chưa có một nhà lãnh đạo nào xứng đáng hơn ông. Đó là thực tế lịch sử hiển nhiên.”

Nhưng tác giả cuốn DVD cũng tự biết sức mình rất hạn chế. Ông chỉ mong ước và hy vọng rằng sẽ có

(Xem tiếp trang 89)

Thời sự

(Tiếp theo trang 59)

được thả.”

Lá thư chỉ trích rằng việc giam giữ “vi phạm Điều 7 của Công Ước Quốc Tế về Các Quyền Dân Sự và Chính Trị, mô tả về sự hành hạ và tàn bạo, việc đối xử vô nhân đạo và làm mất phẩm giá; cũng như Điều 10 quy định về việc đối xử nhân đạo khi bị giam giữ”.

Các tổ chức ký vào lá thư là ACAT France, Access Now, Article 19, Electronic Frontier Foundation, Front Line Defenders, Index on Censorship, Media Defence - Southeast Asia, Media Legal Defence Initiative và Southeast Asian Press Alliance.

Đầu tuần này, Tổ chức Phóng viên Không Biên giới (RSF) lại xếp Việt Nam vào nhóm các quốc gia là “kẻ thù” của Internet từ góc độ tự do ngôn luận trên mạng trong danh sách mới công bố.

Đói giáp hạt tại Thanh Hóa

Gia Minh, biên tập viên RFA
(2012-03-20)



Ảnh: An Bình/webtuoiho.com

Thiếu gạo trầm trọng, nhiều hộ dân ở thôn Đông Tân, Đa Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hoá phải đào khoai ăn độn hàng ngày.

Tình trạng đói vào kỳ giáp hạt năm nay lại diễn ra ở nhiều huyện của tỉnh Thanh Hóa. Thực tế thế nào?

Đói giáp hạt



Trong bếp của một gia đình nông dân thuộc huyện Lang Chánh

Nhiều bạn trẻ hiện nay không hiểu chữ giáp hạt là gì. Họ là những người sinh ra, lớn lên ở thành phố được nuôi dưỡng đầy đủ không hề biết rằng nông dân Việt Nam trước đây đói khổ thế nào khi mà lương thực vụ mùa cũ không còn cho những tháng ngày trước kỳ thu hoạch của vụ mùa sau.

Trong khi có những người ngay tại Việt Nam thừa mức thức ăn, đồ uống thì mạng Nông nghiệp Việt Nam loan tin huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa phải gửi công văn hỏa tốc đến cấp chủ quản là Ủy ban Nhân dân tỉnh đề nghị cứu đói cho người dân của huyện này trong kỳ giáp hạt tháng ba.

Bài báo đưa ra con số là có đến 12 huyện tại Thanh Hóa với gần 70 ngàn dân đang thiếu lương thực. Số dân này hiện sinh sống tại các huyện miền núi và vùng ven biển.

2012: RSF duy trì VN trong danh sách các nước kẻ thù của internet

Đức Tâm

Hôm 12/03/2012, nhân Ngày Thế giới chống kiểm duyệt Internet, tổ chức Phóng viên Không Biên giới RSF (Reporters Sans Frontières),

đóng trụ sở tại Pháp, đã ra một bản báo cáo 2012 về những quốc gia kẻ thù của internet và vẫn giữ nguyên Việt Nam trong danh sách này. Bahrain và Belarus gia nhập danh sách đen, trong khi đó, Venezuela và Libya được xóa tên.

Như vậy, trong danh sách mới 2012, các nước bị coi là kẻ thù của internet bao gồm : Ả Rập Xê Út, Bahrain, Belarus, Miến Điện, Trung Quốc, Bắc Triều Tiên, Cuba, Iran, Uzbekistan, Syria, Turkmenistan và Việt Nam. Đây là những quốc gia áp dụng chính sách hạn chế tiếp cận với internet, kiểm duyệt gắt gao, trấn áp giới ly khai dùng internet và thực hiện chính sách tuyên truyền trên mạng.

Ủy Ban Đối Ngoại Hạ Viện Hoa Kỳ Thông Qua Dự Luật Nhân Quyền Cho Việt Nam

Hôm 07-3-2012, Ủy Ban Đối Ngoại của Hạ Viện Hoa Kỳ đã thông qua Dự Luật Nhân Quyền Cho Việt Nam (HR 1410) sau khi có những tu chính để cập nhật về sự leo thang vi phạm nhân quyền trong thời gian gần đây.

Trong phần phát biểu, DB Christopher Smith, tác giả của dự luật, nói đến cuộc điều trần mà Ông đã triệu tập trong tư cách Chủ Tịch Tiểu Ban đặc trách về nhân quyền của Ủy Ban Đối Ngoại.

“Chúng tôi đã lắng nghe Ts. Nguyễn Đình Thắng, Giám Đốc Điều Hành Boat People SOS, người vừa đi Thái Lan để điều tra các vi phạm nhân quyền ở Việt Nam. Ts. Thắng đã cung cấp rất nhiều thông tin chi tiết về buôn lao động, cưỡng bức lao động, và việc các nạn nhân của nạn buôn lao động và buôn tình dục đã bị Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc bác quyền tị nạn”, DB Smith

phát biểu trước khi Ủy Ban Đối Ngoại bỏ phiếu.

“Thêm vào đó, các nhân chứng đã cung cấp các hình ảnh gây bức xúc về chứng cứ của sự tra tấn, và chiếu đoạn video cho thấy lực lượng quân sự Việt Nam đang phá huỷ cả một làng người Hmong theo Thiên Chúa Giáo”, Ông nói tiếp.

Cựu Dân Biểu Cao Quang Ánh; cô Vu~ Phương-Anh, một nạn nhân buôn lao động được BPSOS giải cứu từ Jordan; Ts. Nguyễn Đình Thắng, Ông Rong Nay của Montagnard Human Rights Organization và Ông John Sifton của Human Rights Watch đã phát biểu tại buổi điều trần này.

Đây là kết quả ngay trước mắt của cuộc vận động Quốc Hội của trên 500 đồng hương trong ngày trước đó. Cuộc vận động này nằm trong nỗ lực chiến lược với trọng tâm tập trung sự chú ý của quốc tế vào Việt Nam, nơi mà chế độ đã thay thế Miến Điện trong cương vị “kẻ vi phạm nhân quyền trầm trọng nhất Đông Nam Á.

Đức Giáo Hoàng lên án Mỹ thúc đẩy chính sách hợp pháp hóa hôn nhân đồng tính



VRNs (10.03.2012) – Reuters – Hôm qua, thứ sáu, 09.03.2012, Đức Giáo Hoàng Bênêdictô XVI lên án “chính sách mạnh nhân danh văn hoá” để tìm cách hợp pháp hóa hôn nhân đồng tính tại Hoa Kỳ.

Maryland đã trở thành tiểu bang thứ tám để cho phép chuyện này.

Ý kiến này được Đức Giáo Hoàng (ĐGH) đề cập đến khi đoàn các giám mục miền Trung Tây viếng thăm Vatican.

“Sự khác biệt giới tính không thể bị loại trừ như là không liên quan đến định nghĩa của hôn nhân” – ĐGH nói.

ĐGH nói thêm rằng gia đình truyền thống và hôn nhân đã được “bảo vệ tránh tất cả các trình bày sai lạc về bản chất thật sự của nó” bởi vì bất cứ điều gì gây tổn thương cho gia đình thì cũng làm tổn thương xã hội như vậy.

“Vấn đề này được đề cập mạnh vì chính sách nhân danh văn hoá đang tìm cách làm thay đổi định nghĩa pháp lý của hôn nhân (Hoa Kỳ)”, ĐGH nói rõ ràng đối với hôn nhân đồng tính.

Tuần trước, Maryland hợp pháp hóa hôn nhân đồng tính.

Trước đó các tiểu bang Massachusetts, Iowa, Vermont, New Hampshire, Connecticut, New York và quận Columbia đã cho phép đám cưới đồng tính nam và đồng tính nữ.

Tiểu Bang Washington sẽ tham gia vào danh sách này trong tháng sáu, trừ khi có một cuộc trưng cầu mạnh mới có thể ngăn chặn nó, và Maryland sẽ được bổ sung vào tháng Giêng năm 2013 trừ khi điều luật này bị một cuộc trưng cầu dân ý loại trừ trong tháng mười một tới.

Đức Bênêdictô XVI kêu gọi các giám mục Hoa kỳ tiếp tục “Bảo vệ hôn nhân tự nhiên là một sự hiệp thông cụ thể của con người bắt nguồn từ trong những bổ sung về giới tính và định hướng để sinh sản”.

Đức tân hồng y, một trong những người hàng đầu chống hôn nhân đồng tính tại Hoa Kỳ là Đức Tổng Giám Mục Timothy Dolan,

TGP New York, người vừa được nâng lên hồng y tháng trước. ĐHY đã chiến đấu chống lại hôn nhân đồng tính trước khi nó trở thành hợp pháp tại bang New York cuối tháng sáu. Trong tháng Chín năm ngoái, ngài đã gửi một bức thư cho Tổng thống Barack Obama chỉ trích quyết định của chính quyền đã không ủng hộ một lệnh cấm của liên bang về hôn nhân đồng tính.

Trong lá thư đó ĐHY Dolan, người cũng giữ vị trí Chủ tịch Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ, cho biết một chính sách như vậy có thể “tạo ra một cuộc xung đột quốc gia giữa Giáo Hội và nhà nước”.

Việc thúc đẩy hợp thức hoá hôn nhân đồng tính đã từng là cách thức đảng Dân Chủ tìm kiếm phiếu trong các kỳ bầu cử trước đây, và kỳ bầu cử sắp tới cũng không ngoại lệ.

Thụy Minh, VRNs

Viết theo Reuters

Xử sơ thẩm 2 giáo dân giáo phận Vinh: phiên tòa đối trá



VRNs – Ngày 6/3/2012 trong phiên xử sơ thẩm, Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An đã kết án chị Võ Thị Thu Thủy (50 tuổi) 5 năm tù và em Nguyễn Văn Thanh (28 tuổi) 3 năm tù với tội danh “tuyên truyền chống Nhà nước”. Chị Thủy ngụ tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và em Thanh ở xã Nghi Diên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

(Xem tiếp trang 116)

S.T.T.D Tưởng Năng Tiến

Nhân Văn GIAI PHẨM

■ Tưởng Năng Tiến

“Trong một xã hội đã kéo dài hơn nửa thế kỷ về sự mê muội dân trí, về sự độc tài về chính trị, sự lừa dối, sự đầu độc để có sự đồng thuận về vụ NVGP và các nhân vật của nó thật khó như đẩy bể mò kim... Nhưng trong đêm tối không phải không có những người đã nhìn thấy ánh sáng của chân lý.”

Lê Hoài Nguyên

Cuối năm 1973, nhà văn Bùi Ngọc Tấn được thả khỏi tù. Lúc đến văn phòng làm thủ tục giấy tờ phóng thích, ông chợt nhìn thấy một tác phẩm của mình trên bàn giấy của những nhân viên công an ở trại:

“Tên hẩn in trên bìa sách chứng tỏ điều đó. Như có một ma lực, hẩn bước đến chỗ ấy. Hẩn buộc miệng kêu to như gặp lại con mình:

-Thưa các ông các bà, đây là sách tôi viết.

Mọi người ngơ ngác...

- Cái gì? Anh nói cái gì?

Hẩn cầm lấy cuốn truyện. Bìa có đóng ấu trại. Hẩn nhìn mãi vào những tên hẩn in trên bìa sách. Thật không tin được. .. Hẩn lắp bắp như người ngẹn thở:

- Quyển sách này của tôi.

Cô trung sĩ nhìn giấy tờ của

hẩn. Rồi lại nhìn tên hẩn in trên bìa sách. Cô đưa tờ lệnh tha cho ông Thanh Vân đọc. Ông ngẩng lên nhìn hẩn chăm chú từ đầu đến chân. Rồi với giọng hiểu biết:

- Anh lại Nhân văn Giai Phẩm chứ gì?

Báo cáo ông, Nhân văn Giai Phẩm có từ năm 1956, tôi bị bắt năm 1968.

- Thế anh bị bắt về tội gì?

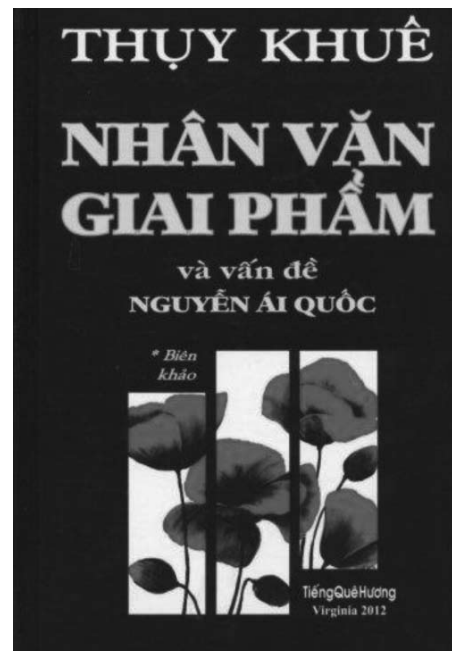
(Bùi Ngọc Tấn. *Chuyện Kể Năm 2000*, tập I. CLB Tuổi Xanh, Hoa Kỳ: 2000, 127- 129).

Từ 1956 đến 1973 là một khoảng thời gian khá dài, đủ dài để nhà nước CHXHCNVN biến bốn chữ “Nhân Văn Giai Phẩm ” thành một ... tội danh:

- Anh lại Nhân văn Giai Phẩm chứ gì?

Và thêm mười năm sau nữa thì “Nhân Văn đã hoàn toàn bị tẩy sạch” – theo như tường thuật nhà phê bình văn học Thụy Khuê, trong phần lời tựa tác phẩm (*) mới nhất của bà:

“Năm 1984, khi trở về Hà Nội, tôi muốn tìm lại, dù chỉ một dấu vết nhỏ, chứng minh sự hiện diện của Nhân Văn Giai Phẩm trong lòng người dân Bắc. Nhưng vô ích. Tất



cả đều đã bị xóa sổ. Kín đáo dò hỏi những người thân trong gia đình sống ở Hà Nội, thuộc thế hệ ‘phải biết’ Nhân Văn, xem có ai còn nhớ gì không? Nhưng không, tuyệt nhiên chẳng ai ‘nghe nói’ đến những cái tên như thế bao giờ: linh hồn Nhân Văn đã bị xóa trong ký ức quần chúng, và như vậy, ‘nọc độc’ Nhân Văn đã hoàn toàn bị tẩy sạch.

Đó là lý do chính khiến vài năm sau, khi thực sự bước vào nghề cầm bút, tôi đã coi Nhân Văn Giai Phẩm là một trong những nghi vấn văn học hàng đầu, cần phải tìm hiểu. Bài viết đầu tiên của tôi về phong trào Nhân Văn Giai Phẩm, đăng trên nguyệt san Văn Học, California, số 27, tháng 4 năm 1988; tiếp theo là những buổi phát thanh trên đài RFI, trong nhiều chương trình từ 1991 đến 2004, trong số đó có những buổi phỏng vấn các tác nhân chính của phong trào: Lê Đạt, Hoàng Cầm và Nguyễn Hữu Đang.

Cuốn sách này tổng kết công việc tìm kiếm và thu thập các dữ kiện xung quanh phong trào Nhân Văn Giai Phẩm trong hơn 20 năm, từ 1988 đến ngày nay.”

Thụy Khuê mô tả thành quả



Thụy Khuê: Ảnh RFI

“công việc tìm kiếm và thu thập các dữ kiện xung quanh phong trào Nhân Văn Giai Phẩm trong hơn 20 năm” của mình bằng tên gọi (khiêm tốn và giản dị) chỉ là một cuốn sách. Thực ra, đây là một công trình biên khảo (dày đến 957 trang giấy) và chỉ cần xem qua thư mục cũng như phần phụ lục – gồm 164 trang – cũng đủ khiến cho bất cứ ai còn quan tâm đến phong trào Nhân Văn cảm thấy ấm lòng, và bồi hồi xúc động.

Trong buổi tọa đàm bỏ túi – tại toà soạn Diễn Đàn Giáo Dân, vào sáng hôm 03/ 03/2112 – những người hiện diện (Trần Văn Cảo, Nguyễn Đình Cường, Nguyễn Chí Thiện, Trần Nguyên Thao, Trần Phong Vũ ...) đều lặng nhìn tác phẩm, còn thơm mùi mực của Thụy Khuê, với rất nhiều xúc cảm. Cái cảm xúc của những kẻ được chứng kiến cảnh một chiếc tàu chìm (mang theo hàng ngàn sinh mạng, cùng với những di sản vô giá) đã nằm im lìm dưới lòng đại dương – hơn nửa thế kỷ qua – vừa được trực vớt ra khỏi biển sâu.

Nhờ vào sự tận tụy của Thụy

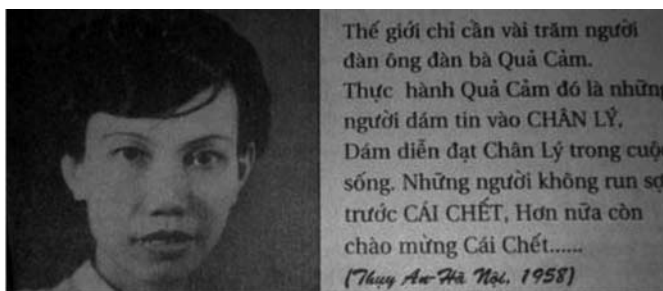
Khuê, và một số những đồng nghiệp của bà (trong cũng như ngoài nước: Lại Nguyên Ân, Phạm Thị Hoài ...) những tiếng kêu uất nghẹn và những mảnh đời oan khuất – tưởng đã tiêu trầm với thời gian (nay) vẫn còn tươi rói và nguyên vẹn, gần như không thiếu một ai (**).

Thụy Khuê chia tác giả của Nhân Văn Giai Phẩm ra làm hai thành phần khác biệt:

“Loạt bài chính luận trực tiếp định hướng tư tưởng của các nhà trí thức và loạt bài sáng tác dần dần nói lên khát vọng tự do của các văn nghệ sĩ. Hai thể loại này đan cài và bổ sung cho nhau, tạo nên làn sóng đấu tranh toàn diện cho tự do dân chủ và tự do tư tưởng.”

Cả hai, tất nhiên, đều phải trả giá bằng những đòn thù hung bạo và ti tiện như nhau. Trong khuôn khổ của một trang sổ tay, chúng tôi xin phép sẽ không nhắc đến tên những hung thủ hay thủ phạm (họ không đáng gì để chúng ta phải bận tâm) và chỉ ghi lại đôi nét chính, về vài ba nhân vật (theo thứ tự *alphabetique*) mà số phận bi đát nhất so với những người đồng cảnh, qua ngòi bút của Thụy Khuê:

-“**Thụy An** (1916 - 1989) là một



Thụy An: Ảnh DR

khuôn mặt nổi trội, bị kết án nặng nề nhất. Trường hợp của bà giống như một bi kịch Hy Lạp, và cho đến nay, chưa mấy ai hiểu được những khúc mắc ở bên trong.. “Thụy An. Ảnh:DR

“Thụy An là ai?

“Là phụ nữ duy nhất, không viết bài cho NVGP, nhưng tên bà bị nêu lên hàng đầu trong ‘hàng ngũ phản động’, bà bị quy kết là ‘gián điệp quốc tế’, lãnh án 15 năm tù cùng với Nguyễn Hữu Đang...”

“Về việc bà chọc mù mắt, dư luận chính thức loan rằng bà bị tai nạn ở mắt, khi đi lao động cải tạo. Chúng tôi hỏi nhà thơ Lê Đạt, người rất thân với bà trong suốt hành trình Nhân Văn Giai Phẩm: có phải trong Hòa Lò chị Thụy An tự chọc mù mắt ? Lê Đạt lặng lẽ gật đầu, không thêm một lời nào cả...”

“Tháng 10/1974 Thụy An được thả theo diện ‘Đại xá chính trị phạm trong hiệp định Paris’, cùng với Nguyễn Hữu Đang. Bà bị trả về quản thúc ở Hoà Xá. Trên đường giải về làng, khi bị đẩy xuống xe tù, bà bị ném đá. Bà mất ngày 10/6/1989, tại nhà riêng ở đường Lê Văn Sỹ, Sài Gòn.”

-“**Phùng Cung** (1928-1998) đại diện cho tất cả những người bị tù không có án, thậm chí không có lý do, hoặc lý do mơ hồ, khó hiểu, trong danh sách hàng trăm người bị xử lý nặng, hoặc hàng ngàn người, đã ‘liên hệ’ xa gần với NVGP, với nhóm ‘Xét lại chống đảng’ những năm sáu mươi. Mỗi cá nhân là một trường hợp, là một chân dung bị xoá, bị đưa đi biệt tích, trong cô đơn, đau khổ...”

“Dưới mắt Phùng Cung, chính sách đấu tranh giai cấp của đảng cộng sản, được mô tả dưới dạng phân chia giai cấp giữa *Chó* và *Người*. Giai cấp mà ông gọi là *chó* thuộc thành phần những kẻ ‘úp mặt hôn mê liêm lọc’, những kẻ ‘cuồng bức ngữ ngôn’, những kẻ ‘tình nguyện trọn kiếp bút nô’, những kẻ ‘ngợi ca tội ác’... Và trong bối cảnh, *chó* đố hộ người, các công tác dò thám, hãm hại, thủ tiêu,

đạt đỉnh điểm. Sự triệt tiêu văn hoá trở thành quốc sách. Chưa một ngòi bút nào đi xa đến thế trong việc mô tả xã hội độc trị...”

“Bài *Nghe đêm* gói trọn nỗi cô đơn cuối đời của con người bị lưu đày, vì chữ nghĩa, từ tuổi thanh niên



Nguyễn Chí Thiện và Phùng Cung Ảnh
Reuter

đến lúc đầu bạc:

Đêm chợt nghe

Trong gỏi vọng tiếng ru

Lặng tai mới rõ

Tiếng tóc mình chuyển bạc ...

Đó là sự cô đơn của kẻ *một mình một ngựa* trên hành trình mở nước và dựng nước về phía văn hóa, tình nước và tình người.”

–“**Nguyễn Hữu Đang** (1913-2007) là một trong những khuôn mặt trí thức dân thân tranh đấu cho tự do dân chủ can trường nhất trong thế kỷ XX. Là cột trụ của phong trào Nhân Văn Giai Phẩm, Nguyễn Hữu Đang đã bị bắt, bị cầm tù, bị quản thúc và mất quyền tự do phát biểu trong 59 năm, từ tháng 4/ 1958 đến tháng 2/2007, khi ông mất...”

“Sau thời kỳ quản thúc ở Thái Bình, được về sống tại Cầu Giấy, ngoại ô Hà Nội, ông vẫn bị ‘chăm sóc’ kỹ càng. Điện thoại của ông, cũng như của các thành viên cựu Nhân Văn đều bị kiểm soát, nhưng riêng ông, ông không được phục hồi quyền phát biểu, tức là không được quyền trả lời phỏng vấn công khai

như những người khác...”

“Nguyễn Hữu Đang là một khuôn mặt chính trị, văn hoá và đấu tranh, hiếm có trên chính trường Việt Nam dưới chế độ cộng sản. Một người theo đảng từ lúc 16 tuổi, hiểu rõ hơn ai hết quy luật tuân thủ của một cán bộ cộng sản. Nhưng ông đã đi ra ngoài trật tự ấy. Nguyễn Hữu Đang luôn luôn giữ vị trí tự do trong hành động cũng như tư tưởng của mình. Chính trong tư thế tự do ấy, ông đã đứng lên lãnh đạo phong trào Nhân Văn Giai Phẩm, đã tạo được một thời kỳ sôi nổi, trong vòng bốn tháng, trí thức và văn nghệ sĩ, dám nói, dám viết những điều mình nghĩ, dám chủ trương cải tiến xã hội Việt Nam thành một nước dân chủ theo đà tiến của thế giới bên ngoài.”

“Nhưng Nguyễn Hữu Đang đã thất bại. Sự thất bại của Nguyễn Hữu Đang cũng là sự thất bại chung của một dân tộc. Và hậu quả kéo dài đến ngày nay: nước Việt là một trong những nước cuối cùng, ở thế kỷ XXI, vẫn còn chưa biết nhận diện, để đòi hỏi những quyền cơ bản và tất yếu nhất của con người, đầu tiên là quyền tự do tư tưởng.”

Công trình biên khảo của Thụy Khuê không chỉ giới hạn vào phong trào Nhân Văn. Trong phần lời tựa, bà cho biết thêm:

“Trong quá trình làm việc, có những ngã rẽ bất ngờ: khảo sát về Phan Khôi, tôi thấy sau khi đi Pháp về, Phan Châu Trinh giao cho Phan Khôi nhiệm vụ viết lại lịch sử đời mình, từ đó, phải tìm hiểu về những ngày Phan Châu Trinh ở Pháp, dẫn đến mối tương quan giữa Phan Châu Trinh và Nguyễn Ái Quốc/Hồ Chí Minh, người tự nhận là lãnh tụ đầu tiên của phong trào Việt kiều Yêu Nước.”

“Tôi tìm đọc nguyên văn tiếng Pháp các bài viết ký tên Nguyễn Ái Quốc, mới thấy tác giả những bài viết

này phải là người biết tiếng Pháp rất sâu và có văn tài; không thể là người mà Trần Dân Tiên mô tả trong cuốn hồi ký ‘Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch’. Vậy có một sự giả mạo lịch sử quan trọng cần phải tìm hiểu đến nguồn cội. Đó là lý do tại sao có phần biên khảo về Vấn đề Nguyễn Ái Quốc trong cuốn sách này.”

“Sự giả mạo lịch sử quan trọng” này, và công việc “tìm hiểu đến nguồn cội” của Thụy Khuê đã đưa đến lời khẳng định của bà, ở đầu chương 16, như sau:

“Tiểu sử Hồ Chí Minh là một bí mật. Chỗ nào ông muốn viết (hoặc sai người viết), chỗ nào giấu đi hoặc thêm thắt vào, đều có chủ đích rõ ràng. Và ông không hề ngần ngại nhận mình là tác giả những bài viết và những công trình không phải của ông. Trong phạm vi khảo luận này ... chỉ chú ý đến thời kỳ Nguyễn Tất Thành ở Pháp, từ 1919 đến 1923. Thời gian này, ông tự nhận mình là Nguyễn Ái Quốc và chính những bài báo ký tên *Nguyễn Ái Quốc/Quốc* đã xây dựng nên huyền thoại Hồ Chí Minh.”



Nguyễn Hữu Đang. Ảnh:
congdongnguoiviet.fr

Về cú “knockout” vô cùng ngoạn mục này của Thụy Khuê (kể như đã chấm dứt vĩnh viễn sự nghiệp giả trá của một nhân vật lịch sử vào bậc quan trọng nhất ở Việt

(Xem tiếp trang 84)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



SỐNG ĐẠO GIỮA ĐỜI:

Franz Jägerstätter
(1907-1945)

"Tôi phải là Quốc Xã, hoặc là Công Giáo"



Năm 2003, Nhà xuất bản Công Giáo nổi tiếng *Our Sunday Visitor* tại

Huntington, Indiana, Hoa Kỳ phát hành cuốn *Modern Heroes of the Church – Anh hùng thời đại của Giáo Hội*. Tác giả Leo Knowles giới thiệu 19 chứng nhân anh hùng gồm đủ mọi đẳng cấp trong Hội Thánh, từ Giáo Hoàng (Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô I) xuống Hồng Y (ĐHY Basiliô Hume), xuống Giám Mục (ĐTGM Oscar Romero), Linh Mục (Cha Mychal Judge, OP), tu sĩ nam nữ (Sr Huynh André, Nữ Tu Edith Stein) và cả giáo dân, mà số giáo dân lại đông nhất, lên tới 10 vị.

Truyện về anh nông dân Công Giáo người Áo có tên là **Franz Jägerstätter** được xếp số 1, đứng đầu các tiểu sử trong tập truyện.

Ở phần mở đầu câu truyện về Franz Jägerstätter, tác giả quyền sách đã quả quyết *"At least three priests and a bishop told him that it was not a sin to serve in the Nazi army; the bishop even urged that it was his duty to do so – Có ít nhất 3 linh mục và một giám mục bảo anh ta rằng phục vụ trong quân đội [Đức] Quốc Xã không phải là một tội; thậm chí vị giám mục còn giục bảo anh rằng làm như vậy [phục vụ trong quân đội Đức Quốc xã] là một nghĩa vụ!"* (trang 9)

Ở một đoạn khác, tác giả cuốn sách còn nêu đích danh Giám Mục Fliesser của Giáo Phận Linz (Đức) *"là người cố gắng thuyết phục Franz Jägerstätter rằng trách nhiệm đầu tiên của anh là đối với vợ con anh*

– who tried to convince him that his first responsibility is to his wife and children."(trang 11).

Franz Jägerstätter là ai?



Theo tác giả Leo Knowles, vào chiều ngày 9/8/1943, một thanh niên nông dân người Áo đã bị đưa lên đoạn đầu đài và bị chém đầu. Tên anh là Franz Jägerstätter.

Franz Jägerstätter sinh ngày 24/5/1907 trong làng quê nhỏ Saint Radegund ở vùng Thượng Áo, áp sát biên giới Áo-Đức. Franz là con ngoại hôn của một dân làng đã tử trận trong Thế Chiến I. Năm 1917, thân mẫu của Franz kết hôn với một nông dân địa phương, và lấy tên Jägerstätter của người chồng này cho chính bà và con trai của bà.

Từ cuộc sống bê tha

Mới 14 tuổi, Franz đã phải bỏ học để vùi đầu vào nghề nông. Là một thiếu niên bảnh trai, Franz Jägerstätter quyến rũ được nhiều cô thôn nữ. Cậu còn gia nhập vào nhóm

băng đảng trong làng thường xuyên gây gỗ, đánh nhau với đám thanh thiếu niên từ các làng khác lân la đến giao du với các cô gái làng anh. Nhiều lúc hai bên đánh nhau quyết liệt và sử dụng cả súng bắn cát, dao găm, mã tấu.

Chẳng bao lâu sau, Franz Jägerstätter rời bỏ làng Saint Radegund để đi làm công nhân trong một khu mỏ sắt. Thực ra, Franz Jägerstätter bỏ làng 2 năm không hẳn vì mục đích sinh nhai. Người ta đồn đại anh có một đứa con ngoại hôn vừa sinh ra trong làng!

Năm 1936, Franz Jägerstätter trở về làng cũ. Anh kết hôn với một cô thôn nữ địa phương. Đôi tân hôn đi hưởng tuần trăng mật tại thành phố Rôma, nước Ý. Sau đó họ có với nhau được 3 cô con gái đều khá xinh.

Điều lý thú là anh chàng Franz đẹp trai mê gái vẫn năng đi dự Thánh Lễ, vẫn tuân giữ các tập tục của tôn giáo. Phải chăng vì cộng đồng Công Giáo vùng nông thôn nước Áo ảnh hưởng rất sâu đậm trên xã hội thời ấy? Có lẽ cũng chính vì vậy mà Franz Jägerstätter đã mô tả việc thực hành tôn giáo của mình giống như "cái bánh nướng nửa chừng", chưa được chín đủ.

Thường thường những thanh thiếu niên lạc lối chỉ được dắt về chính lộ trong một chừng mực nào đó sau khi lập gia đình và đặc biệt sau khi có con, nếu người vợ biết tác động trên chồng mình. Riêng Franz Jägerstätter đã sớm có bước chuyển mình khá dứt khoát và vững vàng.

JOSEPH H. NGUYEN, MD., INC. & ASSOCIATES

652 South Sunset Ave., West Covina, CA 91790
(626) 962-6547

JOSEPH HUNG NGUYEN, M.D.

Family Practice & Laboratory Medicine

SON THAI NGUYEN, M.D.

Internal Medicine

KINH NGHIỆM, TẬN TỤY, UY TÍN VÀ KÍN ĐÁO

Bác sĩ cho CIS (Sở Di Trú): Giấy tờ Y Khoa nhập tịch,
miễn thi hoặc thi bằng tiếng Việt, thẻ xanh...

- ❖ Chúng tôi phục vụ cộng đồng Việt Nam hơn 20 năm qua.
Bệnh người lớn và con nít, nội và ngoại thương.
- ❖ Cung cấp và chỉ dẫn những dịch vụ y khoa tân tiến nhất
của nền y khoa Hoa Kỳ hiện đại

Giờ Mở Cửa:

Mon - Fri: 9:00am - 6:00pm

Saturday: 9:00am - 1:00pm

Sunday: CLOSED

Bác sĩ DAVID PHẠM NAM HUÂN, M.D.

CHUYÊN MÔN BỆNH SUYỄN VÀ PHỔI

Bác sĩ HENRY NGUYỄN HUY, M.D.

10900 Warner Ave., Suite 101B, Fountain Valley, CA 92708

(714) 887-0400

Tốt nghiệp chuyên khoa tại:

- University of Colorado Health Science Center
 - Nation Jewish Medical & Research Center (Denver)
- (Xếp hạng nhất toàn quốc về bệnh phổi)

Chuyên trị:

*Suyễn • Các bệnh về hô hấp • Sưng cuống phổi • Lao phổi
Ho ung thư phổi • Khó ngủ, mất ngủ, ngáy • Khó thở • Ngộp thở khi ngủ*

Có máy đo hơi thở

Giờ làm việc: Thứ Hai, Ba, Năm, Sáu : Từ 09:30 sáng đến 5 giờ chiều
Thứ Bảy : Từ 09:30 sáng đến 1:00 chiều

XIN VUI LÒNG LẤY HẸN

Your Financial Bridge®

Headquartered in Southern California
With Over 130 Branch Locations
to Serve Your Financial Needs

PERSONAL BANKING

Checking Account
Savings Account
CDs
Home Loans
Home Equity Lines of Credit
Auto Loans
Free Online Banking

INTERNATIONAL BANKING

Import & Export Finance
Letters of Credit
Online Letters of Credit Services
US Ex-Im Bank Programs
Correspondent Banking
International Check Collections
Foreign Exchange Services
Domestic and International Wire Transfer

COMMERCIAL BANKING

Business Checking
Treasury Management Services
Commercial Lending
Commercial Real Estate Lending
Construction Loans
Apartment Loans
SBA Loans

Hãy Chọn Một Ngân Hàng Tốt Nhất
*Thuận Tiện * Nhiều Quyền Lợi
Có Nhân Viên Việt Nam Phục Vụ Ân Cần,
Hướng Dẫn Mọi Chi Tiết Tường Tận Rõ Ràng

9032 Bolsa Ave
Westminster, CA 92683
Giám Đốc Chi Nhánh: Cindy Ho

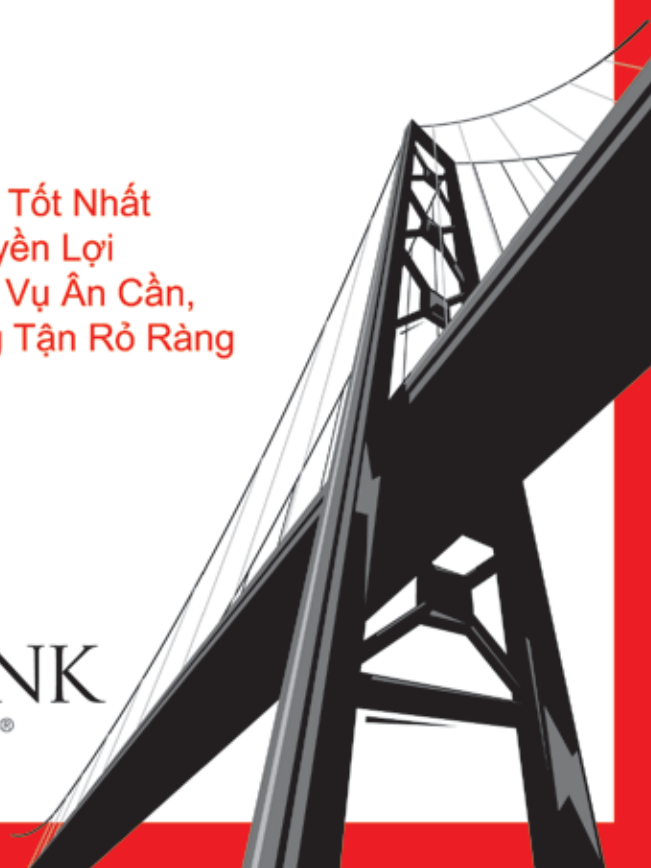
9731 Bolsa Ave
Westminster, CA 92683
Giám Đốc Chi Nhánh: Cindy Ho



EAST WEST BANK

Your Financial Bridge®

www.eastwestbank.com



Đức tin của anh bây giờ trở thành trung tâm đời sống của bản thân cũng như của gia đình anh. Anh chứng tỏ sự trưởng thành kiên định về mặt thiêng liêng vượt lên trên những năm tháng buông thả nhất của quá khứ tội lỗi.

Ơn hoán cải

Công lao đầu tiên của ơn hoán cải nơi Franz Jägerstätter thuộc về vị hiền thiê đạo đức của anh. Vợ anh là một người Công Giáo có bản lãnh và có một nền đạo đức luân lý vững chãi. Franz thì lại hết lòng quý yêu vợ mình. Chuyến du lịch trắng mắt ở Rôma góp phần không nhỏ vào việc biến cải con người của Franz. Vị linh mục chánh xứ Saint Radegund mà Franz Jägerstätter thường gặp gỡ, đối thoại, có khi tranh cãi gay gắt, cũng là người giúp Franz tin cậy mãnh liệt vào ơn Chúa Thánh Thần.

Franz Jägerstätter có một người họ hàng theo đạo Tin Lành. Qua người anh em họ này, Franz thấy người tín hữu Tin Lành cũng vững lòng tin chấp nhận chết hơn là gia nhập quân đội Quốc Xã. Franz có niềm tin Công Giáo của riêng mình, nhưng không vì thế mà anh giảm lòng nể phục đối với lòng can đảm và ý chí bất khuất của người anh em họ hàng ấy.

Ơn hoán cải của Franz Jägerstätter được biểu lộ qua những bức thư anh gửi cho nghĩa tử của anh tên là Franz Huger. Cậu Franz Huger này cũng là một thiếu niên không cha, cũng có cuộc sống sa đọa na ná như Franz Jägerstätter thời thanh xuân.

Những bức thư anh gửi cho Huger được viết khoảng năm 1936, thời điểm mà Franz Jägerstätter vừa lập gia đình. Trong thư, Franz Jägerstätter yêu cầu Franz Huger phải tránh xa những người coi thường Điều Răn Thứ Sáu – Chớ Dâm Dục.

Franz Jägerstätter coi bất cứ ai

vi phạm Điều Răn Thứ Sáu đều là “những con quỷ đội lốt người”. Anh kêu gọi Huger hãy luôn đề mắt đề tâm tới quê hương vĩnh cửu đời sau. Anh quả quyết: “Tuy rằng chúng ta phải mang nặng nỗi ưu phiền vì mất đi những phần thưởng của đời tạm này do việc chúng ta chọn quê hương vĩnh cửu đời sau, chúng ta vẫn có thể giàu có hơn các triệu phú, vì những ai không chút mảy may sợ chết, thì sẽ trở nên những người giàu có nhất và hạnh phúc nhất.”

Franz Jägerstätter khuyên nghĩa tử còn non trẻ của anh mỗi khi bị giao động hay lung lạc chao đảo bởi những hoài nghi về tôn giáo, thì hãy đọc và suy tư truyện các thánh cũng như suy ngẫm các phép lạ Chúa làm mà Giáo Hội đã công bố. Anh còn nhắc nhở Huger hãy luôn nhớ tới Chúa Kitô chịu khổ nạn, nhớ tới các cuộc bách hại người Kitô hữu ở mọi thời đại, noi gương Chúa và các anh hùng tử đạo mà luôn sống đức tin vững cảm.

Không vừa làm tôi Chúa vừa theo Hitler

Khi các cuộc xâm lăng của Đức Quốc Xã leo thang, Franz Jägerstätter nhất quyết không thể cùng một lúc vừa làm tôi Chúa vừa theo Hitler. Trong một giấc chiêm bao anh mơ thấy Quốc Xã giống như một chiếc tàu lửa chở hành khách lao thẳng xuống hố! Anh tin một cách mãnh liệt rằng giấc mơ ấy là một sứ điệp Chúa gửi đến cho anh, trả lời cho câu hỏi: “Tôi là một người Quốc Xã hay là một người Công Giáo?”

Năm 1938, Franz Jägerstätter bỏ phiếu chống lại đạo luật cho phép quân Đức chiếm đóng nước Áo. Theo luật tòng quân hồi đó, Franz Jägerstätter trong tư cách nông dân được hoãn nhập ngũ hai lần. Nhưng tới ngày 25/02/1943, anh nhận được lệnh trình diện tại trung tâm tuyển mộ nhập ngũ. Khi anh rời khỏi làng,

một người hàng xóm chúc anh: “Franz, Chúa cùng đồng hành với anh!” Anh điềm nhiên trả lời: “Anh sẽ chẳng còn thấy tôi nữa đâu!”

Tác giả Leo Knowles ghi lại: “*Trước khi đáp ứng lệnh nhập ngũ, Franz Jägerstätter hầu chuyện hơn một giờ đồng hồ với ĐGM Fliesser của Giáo Phận Linz. Vị Giám Mục cố gắng thuyết phục anh rằng trách nhiệm đầu tiên của anh là với vợ con anh. Cũng giống như nhiều đáng bậc trong Giáo Hội, vị giám mục này cho rằng nhà nước phải được từng phục trong các vấn đề trần thế, cho nên cá nhân công dân không có quyền phán xét chính quyền dựa trên những xét đoán thuộc phạm vi luân lý.*”

Những lý luận của vị giám mục không làm lay chuyển quyết tâm và lòng xác tín của Franz Jägerstätter. Tại trung tâm tuyển mộ nhập ngũ, Franz từ chối ghi danh tòng quân. Anh bị bắt ngay tại chỗ. Suốt những tháng bị giam trong các nhà tù Quốc Xã – từ thành phố Linz tới Bá Linh, các vị tuyên úy, cũng giống như ĐGM Fliesser trước đây, đều bảo anh hãy đặt vợ con anh lên trách nhiệm hàng đầu. Franz Jägerstätter lắc đầu từ chối nghe theo các vị ấy.

Anh giải thích với vợ, anh rất mực yêu thương vợ con, nhất là các con anh, đứa gái đầu chỉ mới 6 tuổi. Anh cảm thấy đau cái nỗi đau xa cách vợ con, không mong tái ngộ ở cõi đời này. Nhưng anh quả quyết anh phải vâng lời Thiên Chúa hơn vâng lời Hitler.

Án tử hình

Trong nhà tù, Franz Jägerstätter bình thản lần hạt Mân Côi hằng ngày và sốt sắng đọc kinh cầu nguyện. Anh nói anh cầu nguyện xin Chúa giữ gìn anh giữ vững lòng trung tín với Thiên Chúa và Hội Thánh cũng như cầu nguyện cho các vị chủ chăn và cho gia đình anh. Bên cạnh đó, anh luôn luôn gần gũi với các bạn tù,

an ủi và khích lệ tinh thần họ. Anh chia sẻ phần ăn của mình cho những anh em tù nhân khác cần ăn uống đầy đủ để giữ sức khỏe.

Trước khi phiên tòa cuối cùng được diễn ra để định đoạt số phận của Franz, luật sư của anh lại vào nhà tù khuyên anh nên suy nghĩ lại, và hãy bảo vệ mạng sống mình. Ngoài ra, ông luật sư còn can thiệp với quan tòa xét, giúp tạo cho Franz cơ hội cuối cùng. Các viên chức Quốc Xã lại một lần nữa thuyết phục Franz Jägerstätter. Họ nói rằng nếu Franz cứ một mực “cứng đầu”, anh sẽ không có lựa chọn nào khác ngoài... án tử hình. Họ lặp lại quan điểm của ĐGM Fliesser, rằng Franz chỉ là một giáo dân bình dân, anh không bó buộc phải phân biệt giữa phụng sự Tổ Quốc với phục vụ Quốc Xã. Nhưng họ vẫn không lay chuyển được anh.

Bây giờ các quan chức trong Tòa gợi ý với Franz Jägerstätter rằng chỉ cần anh ký tên đồng ý nhập ngũ, quân đội sẽ cho anh việc làm không tác chiến để anh khỏi phải cầm súng chiến đấu. Làm như vậy là một cách giúp cho Franz đóng một vai trò “cộng tác giả, cộng tác bề ngoài với chế độ”, Franz không phải sợ tội lỗi gì nữa.

Nhưng Franz vẫn kiên quyết từ chối. Anh nói làm như vậy tức là anh tự tròng vào cổ một tội lỗi thứ hai: Tội dối trá – giả vờ ký tên nhập ngũ tác chiến để khỏi lên đoạn đầu đài!

Thế là phiên tòa cuối cùng được mở ra, rất ngắn. Người ta không cần bàn cãi gì nhiều. Phiên tòa mở ra chiếu lệ. Nó kết thúc bằng bản án tử hình dành cho kẻ chống đối chế độ: Franz Jägerstätter!

Vị linh mục tuyên úy nhà tù, Cha Jochmann lại vào khu tù tử tội gặp Franz Jägerstätter đề nghị anh viết lên bản giải thích quan điểm của mình để làm tài liệu sau này.

Là một nông dân trình độ học

vấn không cao, Franz Jägerstätter nghĩ sao viết vậy, rõ ràng, mạch lạc khúc chiết. Anh dứt khoát theo Chúa, không theo Hitler. Phụng sự Chúa Kitô chịu đóng đinh chứ không phục vụ chế độ phát xít quốc xã sát nhân.

Về những vị giám mục và linh mục đề nghị anh chấp nhận một hình thức thỏa hiệp tạm thời với chế độ, Franz Jägerstätter chỉ viết: “Các ngài cũng là người xác thịt yếu đuối như hết thầy chúng ta. Có lẽ các ngài bị kẻ thù là ma quỷ cám dỗ nặng nề hơn chúng ta. Chúng ta phải cầu nguyện nhiều hơn cho các ngài.

Franz Jägerstätter còn viết: *“Hoàn cảnh của người Kitô hữu sống dưới chế độ quốc xã còn tồi tệ hơn cả những cuộc bách hại đẫm máu nhất thời Giáo Hội sơ khai. Có lẽ nhiều người thắc mắc tại sao Thiên Chúa lại để cho con cái mình phải chịu đau khổ đến như vậy? Chúng ta hãy nhìn lên Thánh Giá ở đó Chúa Kitô bị đóng đinh trần truồng nhục nhã dưới ánh sáng. Nỗi khổ đau của chúng ta chẳng thấm vào đâu so với những đau thương Chúa Kitô đã lãnh chịu. Có trải qua thử thách một cách kiên cường, chúng ta mới được hưởng hạnh phúc trường sinh.”*

Chiều ngày 09/8/1945, người thanh niên Áo Franz Jägerstätter trầm tĩnh ngồi chờ trong phòng biệt giam của nhà tù Brandenburg ở Bá Linh để người ta đưa anh đi hành quyết tại pháp trường gần đó. Anh nhất quyết từ chối “đặc ân” ký chấp nhận lệnh tòng quân để được tha chết.

Đúng 4 giờ chiều, Franz Jägerstätter bị đưa lên đoạn đầu đài. Máu anh đổ ra và hồn anh được triều thần thánh trên trời đón rước đến trước dung nhan Chúa.

Chứng nhân đức tin anh hùng

Ý chí kiên cường bất khuất trước bạo quyền Phát xít của Franz Jägerstätter được linh mục tuyên

úy Jochmann chứng kiến từ đầu đến cuối. Sau này, trong một dịp gặp gỡ một số nữ tu người Áo, Cha Jochmann phát biểu: “Tôi xin chúc mừng các Sơ vì các Sơ có được một người đồng hương sống như một vị thánh và chết như một bậc anh hùng. Tôi dám đoán chắc với các Sơ rằng, con người dân dã này [Franz Jägerstätter] là vị thánh anh hùng duy nhất mà tôi được hân hạnh tiếp xúc trong suốt đời tôi.”

Theo Leo Knowles, tác giả quyển “Modern Heroes of the Church – Anh Hùng Thời Đại của Giáo Hội”, không ai muốn Franz chết. *Có ít nhất 3 linh mục và một giám mục bảo anh ta rằng phục vụ trong quân đội [Đức] Quốc Xã không phải là một tội; thậm chí vị giám mục còn giục bảo anh rằng làm như vậy [phục vụ trong quân đội Đức Quốc Xã] là một nghĩa vụ! Tòa án quân sự Đức Quốc Xã cũng tìm cách thay đổi “não trạng” của Franz.* Nhưng Franz giữ vững thể đứng của anh, lập trường của anh. Đối với anh, phục vụ chủ nghĩa quốc xã là phản bội Đức Tin Công Giáo của mình, phản bội Thiên Chúa.

Thực ra, Franz Jägerstätter không phải là người Công Giáo duy nhất chịu chết vì đạo trong tay bọn đao thủ phủ Quốc Xã. Nhiều linh mục cũng đã lựa chọn con đường như Franz.

Nhưng câu chuyện về Franz Jägerstätter là một truyện độc đáo, có sức hấp dẫn diệu kỳ. Bởi vì anh chỉ là một nông dân chon chắt, kiến thức thấp, nhưng lòng can đảm của anh là vượt bậc vì nó được sự hỗ trợ bởi một đời sống thiêng liêng kiên định và một thái độ tận hiến hoàn toàn vào Thánh Ý Chúa.

Chân Phúc Tử Đạo

Tháng 6/2007, ĐTC Bênêđictô XVI ban hành một Tông Thư

(Xem tiếp trang 84)

Hồi ký của một thiếu nữ Bắc Triều Tiên 9 năm để thoát khỏi địa ngục

■ Trọng Thành



Ngày 8 tháng Ba 2012, nhà xuất bản Pháp Michel Lafon vừa cho ra mắt cuốn tự thuật của một thiếu nữ Bắc Triều Tiên, kể về con đường khổ ải gần một thập kỷ dẫn cô thoát khỏi miền Bắc Triều Tiên. Cuốn tự thuật của cô Eunsun Kim, mang tên « Bắc Triều Tiên : Chín năm để thoát khỏi địa ngục ». Tác phẩm này được thực hiện với sự hỗ trợ của nhà báo Pháp Sébastien Faletti, thông tin viên của Le Figaro tại Seoul từ 15 năm nay.

Khác với nhiều người cố tình chôn vùi ký ức đau đớn, người thiếu nữ Triều Tiên Eunsun Kim quyết định kể lại cuộc chạy trốn kinh hoàng cách đây hơn 10 năm, để thoát khỏi một trong những xứ sở tàn bạo nhất thế giới. Eunsun Kim muốn làm sống lại quá khứ đau đớn mà cô đã trải qua, để chuyển đến cộng đồng quốc tế một thông điệp : có một đất nước như Bắc Triều Tiên, nơi mà vẫn luôn luôn có nhiều người chết vì đói, và những người muốn chạy trốn.

Năm Eunsun Kim 11 tuổi, cô đã từng viết một bản di chúc, vì nghĩ rằng mình khó lòng sống sót, sau khi cha chết vì đói. Eunsun có lẽ đã phải chịu số phận giống như hàng trăm nghìn người Bắc Triều Tiên khác trong những năm 1990, nếu

như mẹ cô không quyết định vượt sông Tumen trốn sang Trung Quốc vào năm 1999, lúc cô 12 tuổi, cùng với một người chị em gái.

Vừa sang đến Trung Quốc, người môi giới đã bán cả gia đình cô cho một nông dân Trung Quốc thô bạo và thất học, để ông ta lấy mẹ cô làm vợ. Trong khi tiếp tục chạy trốn khỏi gia đình Trung Quốc, cả nhà cô đã bị công an Trung Quốc bắt và trao trả lại cho chính quyền Bắc Triều Tiên. Giống như tất cả những ai tìm cách trốn khỏi nước này, gia đình cô bị đưa vào trại « cải tạo » và bị đối xử hết sức tàn khốc. May mắn thay, cả mẹ và hai chị em Eunsun đã trốn được khỏi trại và một lần nữa vượt sông sang Trung Quốc. Eunsun đã vượt qua Mông Cổ, sa mạc Gobi để cuối cùng đến được Hàn Quốc, miền đất hứa của những người tỵ nạn Bắc Triều Tiên.

Hiện tại sống ở Seoul cùng mẹ và người chị em trong một căn hộ cấp cho người tỵ nạn, Eunsun Kim cảm thấy hài lòng, dù cô biết thân phận của một người tỵ nạn. Điều chủ yếu ám ảnh người thiếu nữ Bắc Triều Tiên này là số phận của đồng bào mình ở miền Bắc. Eunsun Kim lo ngại chế độ độc tài khép kín nhất trên thế giới này sẽ còn trở nên tàn bạo hơn nữa. Niềm hy vọng mơ hồ đặt vào một khả năng thay đổi, vào

thời điểm Kim Jong-Un, người kế vị trẻ tuổi của chế độ Bình Nhưỡng lên nắm quyền, đã nhanh chóng tắt ngấm. Cô mới nhận được thông tin, lính tuần tiểu được lệnh bắn vào những người chạy trốn sang Trung Quốc.

Trả lời phỏng vấn của phóng viên RFI Frédérique Misslin về ấn tượng mạnh mẽ nhất để lại trong cô về những năm tháng đã qua, Eunsun Kim cho biết :

« *Nhớ lại những người lang thang không nhà cửa, không có gì để sống ở miền Bắc, điều đó khiến tôi vô cùng phần nộ. Khi đó tôi chỉ là một đứa trẻ nhỏ, nhưng những hình ảnh đó mãi mãi in đậm trong trí não tôi. (...) Hiện nay còn hàng triệu người ở miền Bắc cũng sống tranh cảnh ngộ như tôi trước kia, họ cũng có những niềm hy vọng như tôi, cũng mong trốn thoát được như tôi. Tôi rất mong muốn làm được điều gì đó để giúp họ.* »

Về câu hỏi, tại sao khổ cực và bết tắc như vậy mà người dân ở Bắc Triều Tiên lại không nổi dậy, Eunsun Kim giải thích :

« *Ngay cả người miền Nam Triều Tiên cũng đặt câu hỏi như vậy. Tại sao người miền Bắc không nổi dậy ? Hoặc là họ ngơ ngẩn ngu dốt,*

(Xem tiếp trang 85)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Công an “Nhân dân VN”

Bảo Kê Cho Bọn Côn Đồ?

■ Trang Mạng DCCTVN

VRNs (10.03.2012) - Khi lướt vào Bách khoa toàn thư của Wikipedia, người đọc được giải nghĩa về công việc và lý tưởng cho người phục vụ trong ngành Công an Nhân dân Việt Nam như sau:

Công an Nhân dân Việt Nam là một lực lượng vũ trang trọng yếu của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, làm nòng cốt, xung kích trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Công an nhân dân có chức năng tham mưu cho Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; thực hiện thống nhất quản lý về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; đấu tranh phòng, chống âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm và các vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. Công an Nhân dân Việt Nam đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự thống lĩnh của Chủ tịch nước, sự thống nhất quản lý của Chính phủ

và sự chỉ huy, quản lý trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Công an.

Cũng theo Wikipedia định nghĩa về Bộ Công An:

Bộ Công an là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an ninh trật tự, an toàn xã hội; phản gián; điều tra



Dân Hà Nội phản ứng lại việc bắt người tùy tiện

phòng chống tội phạm; phòng cháy chữa cháy và cứu hộ; thi hành án hình sự, thi hành án không phải phạt tù, tạm giữ, tạm giam; bảo vệ, hỗ trợ tư pháp; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ. Bộ Công an là cơ quan quản lý Lực lượng Công an Nhân dân Việt Nam.

Lý tưởng của người Công An được tinh túy tóm gọn bằng 6 hàng châm ngôn dưới đây:

*Đối với tự mình, phải cần kiệm liêm chính;
Đối với đồng sự, phải thân ái giúp đỡ;
Đối với Chính phủ, phải tuyệt đối trung thành;
Đối với nhân dân, phải kính trọng lễ phép;
Đối với công việc, phải tận tụy;
Đối với địch, phải cương quyết khôn khéo.*

Xét theo lòng tin của người dân Việt Nam nhìn vào công việc gìn giữ an toàn xã hội và bảo vệ trật tự của người Công An trong hoàn cảnh ngày nay còn uy tín như vậy chăng? Ý nghĩa “*Đối với nhân dân, phải kính trọng lễ phép; Đối với công việc, phải tận tụy*” còn là phương châm hàng đầu trong bốn phần thi hành nghĩa vụ của họ không? Người Công An là “*thiên thần*” tốt bảo vệ người dân hay họ đang trở thành những tên “*ác thần*” hung dữ?

Công an bắt người trước buổi họp mặt hôm 7/3/2012 tại Hà Nội

Cụ thể các Báo Lê Tráí vừa đưa tin về cuộc lũng bắt vô cớ những nhân sĩ của Hà Thành vào buổi tiệc họp mừng Ngày Phụ Nữ 7/3 vừa qua tại một quán ăn Văn Điển, Hà Nội. Đó là cuộc tổ chức gặp mặt của cánh đàn ông trong phong trào biểu tình chống Trung Quốc xâm lược Biển Đông nhằm tuyên dương các vị Phụ Nữ anh hùng thời đại, điển hình có mặt người phụ nữ nổi tiếng Lê Hiền Đức, nữ luật sư Dương Hà. Thế nhưng, trước đó tiến sĩ Nguyễn Xuân Diện đã bị mời đi làm việc tại trụ sở CA, số 6 Quang Trung – Hà Đông. Nhà văn Nguyễn Tường Thụy bị công an huyện Thanh Trì đưa giấy triệu tập và giữ lại. Còn

ông Kim Môn, chủ nhà hàng nơi tổ chức bị công an mời đi làm việc tại Văn Điển. Tất cả lệnh triệu tập giam người được thực hành ngay từ sau trưa, có thể hiểu ngầm lệnh của công an thủ đô được phát ra phải cầm chân 3 vị tổ chức đầu não này nhằm triệt tiêu cuộc họp. Giáo sư Huệ Chi thì bị những bóng ma công an canh chừng giam lỏng cả ngày trước ngõ ra vào của ông. Tuy nhiên, cuộc họp mặt của những nhân hào thân sĩ yêu nước của Hà Thành vẫn diễn ra vào lúc 18g30 chiều. Các người quan sát tại chỗ cho biết phía bên ngoài quán ăn Văn Điển có đến cả 100 người lạ mặt tập trung ánh mắt rình rập theo dõi tại nơi hội họp.

Nơi đây chúng ta không cần bàn đến nội dung và ý nghĩa của cuộc gặp gỡ, nhưng chỉ muốn dẫn chứng cách hành xử hung bạo của Công An.

Tiệc mừng không được vui trọn vẹn vì mọi người phải nghĩ đến 3 anh em cùng chí hướng đang bị Công An giam giữ. Cụ thể nhất họ tuần hành đến các cơ quan Công An biểu tình phản đối đòi người ngay trong buổi tối khuya này với tiếng hô vang: *“Công an thả người, thả người, thả người...”*. Theo Blog của Mai Thanh Dũng tường thuật thêm: Nhiều người hô lên *“Công an mang súng ra giết hết dân đi, sống thế này cũng như chết mà thôi. Giết hết chúng tao đi”*.

Sự việc náo động đã khuếch đại đến nỗi xóm làng cho dân cư tẩu ra đứng xung quanh ủng hộ việc đòi người. Khoảng 200 người hiện diện. Theo tường thuật của tác giả Bình An có mặt nơi hiện trường: *Nhóm Công An co vòi chạy vào trụ sở. Sau đó xuất hiện một nhóm “anh chị”, đầu trơn xăm trổ đầy mình đến đe dọa đoàn biểu tình*. Một tường thuật

khác cùng lúc đưa tin: *“Nhóm “xã hội đen” đầu trơn xuất hiện, mặt mày bặm trợn chỉ vào nhóm biểu tình dọa đánh, dọa giết”*.

Sự có mặt của bọn “côn đồ” trước ngay trụ sở Công An, có vẻ hiên ngang, phách lối và đầy quyền lực chẳng khác chi hiện thân mặt trái (Ác Thần) của Công An. Tại thị trấn Văn Điển, đoàn biểu tình đòi người bị *“một tên lạ mặt”* nhảy vào đánh người bằng cùi chỏ. Tác giả Bình An viết tố tường: *“Càng bắt thường hơn, phía công an không cho người bị đánh và nhân chứng vào, thật là một trò hề... Điều đáng nói và buồn cười ở đây là sự việc xảy ra trước mặt của rất nhiều công an thị trấn Văn Điển”*.

Trong câu kết của bài tường



Bắt người đi nộp kiến nghị tại UBND Tp. Hà Nội

thuật tác giả nhận thức được tình huống: *“Công an huyện Thanh Trì cho Bình An tôi được sáng mắt trước sự “liên kết” giữa các anh (Công An) và những tay anh chị giang hồ xã hội đen”*.

Từ những việc thấy tận mắt, day tận tay như thế thì sự lên án của tác giả Bình An có chủ quan và thái quá lắm không? Sự việc xảy ra trong cùng một khoảnh khắc vào một buổi tối tại hai đồn Công An phải dựa vào xã hội đen đàn áp dân lành thì công lý và trật tự tại Việt Nam đang bị tước đoạt khỏi tầm tay của tất cả mọi người chăng?

Công an công khai bảo kê bọn Côn Đồ?

Chúng ta nhớ lại vụ Tiên Lãng, cả ngàn bài viết đã nói về địa phương này, Một điều cần phải chú ý thêm về tựa đề của báo Pháp Luật hôm 31/1/2012: Vụ cưỡng chế tại Hải Phòng: Nhiều tay giang hồ có mặt tại khu đầm. Người dân ghi nhận được các biệt danh của giới giang hồ như Hoàng Văn Chương (Chương “sực”, ngụ xã Bắc Hưng), Phường “tổ”, Hòa “lễ” (cùng ngụ xã Nam Hưng) là những tay giang hồ có “số má” tại Tiên Lãng. Theo một nguồn tin, trước hôm diễn ra vụ cưỡng chế, một nhóm giang hồ hơn chục người ở quận Kiến An đã được một số tay “anh chị” ở Tiên Lãng mời về Vinh Quang gây thanh thế. Một tay giang hồ cho biết họ chỉ đến đó, không phải làm gì nhưng sau đó vẫn được trả công 2 triệu đồng/người.

Chẳng thể thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng chẳng dẫu được sự thật phải thốt lên: *“Cưỡng chế đầm tôm sai cả luật và đạo lý”* (báo Dân Trí). Đạo lý theo ông Dũng có phải chính quyền địa phương đang cấu kết với lũ côn đồ giang hồ xã hội đen không?

Người dân Việt Nam bây giờ phải tỉnh táo để nhận diện ra được một sức mạnh đang khuynh đảo hợp pháp trong ngành Công an Nhân dân Việt Nam: nhóm *“Quần chúng tự phát”* và nhóm *“Côn đồ xã hội đen”*. Y như là nơi nào Công An không giải quyết được tranh chấp (giành phần đúng về phía chính quyền), thì y như rằng đúng lúc đó có những lực lượng đột xuất tự xưng *“Quần chúng tự phát”* hoặc các tay *“anh chị dao búa”* hiên ngang nhảy vào rất hợp pháp dùng vũ lực đối với dân trước mắt người Công An.

Nhóm “*Quần chúng tự phát*” và nhóm “*Côn đồ xã hội đen*” đã được dùng đến trong các vụ tranh chấp về đất đai, nhất là đất đai của tôn giáo. Mạnh nha đã có từ vụ giáo xứ Thái Hà (Hà Nội), tại Đồng Chiêm, Cồn Dầu (Đà Nẵng), giáo xứ Mỹ Lộc (Vinh), giáo điểm Con Cuông (Vinh), tu viện Bát Nhã tại Lâm Đồng, đó là những vùng đất thuộc các tôn giáo Phật Giáo và Công Giáo, rồi hiện tại lây lan đến Tiên Lãng là một sự kiện nổi cộm dùng xã hội đen đối phó với thường dân trong xã. Và mới nhất, bọn côn đồ đã hăm dọa vào chuyện đòi người tại đồn Công An huyện Thanh Trì và Văn Điển vào buổi tối 7/3 tại Hà Nội. Tất cả những nơi này đều có cùng một vở diễn nhuần nhuyễn và với một đạo diễn Công An chỉ đạo.

Những chỉ trích công khai về ngành Công an Nhân dân Việt Nam được ghi trong Wikipedia:

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Lực lượng Công an nhân dân Việt Nam đã bị các phương tiện báo, đài quốc tế và trong nước liên tục đưa thông tin thương tâm về việc nhiều thường dân bị chết, hoặc sức khỏe bị xâm hại diễn ra một cách triền miên do các hoạt động nghiệp vụ của Công an Việt Nam. Tuy vậy vẫn chưa có lý giải thỏa đáng cho vấn đề này.

- Một số công an còn bị báo chí đưa tin về việc tra tấn, đánh đập người dân khi lấy lời khai hoặc khẩu cung.

- Ngoài những vụ việc nêu trên, một số cá nhân trong ngành công an cũng bị báo chí lên tiếng vì những hành vi mất tư cách khác như: tổng tình học sinh, gạ tình, đánh người, còng tay bắn vào đầu người khác, đánh đập học sinh, v.v...

- Nói chung, những vụ việc

được báo chí ghi nhận chủ yếu xảy ra ở lực lượng công an cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn) chính vì vậy, để quản lý chặt chẽ hơn, Nhà nước đã ban hành pháp lệnh Công an xã để quy định nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng này trong khi thi hành công vụ.

- Ngoài ra, một số phương tiện truyền thông khác bên ngoài Việt Nam cũng lên tiếng chỉ trích lực lượng công an thực hiện việc đàn áp nhân dân mà đặc biệt là nhằm vào giáo dân xung quanh các vụ tranh chấp đất đai.

Điểm sơ qua mục này thì thấy Công an Nhân dân Việt Nam còn thiếu trong Wikipedia về việc liên



Công an bắt người như bắt heo, tại một lần biểu tình ở Hà Nội

kết mật thiết với “*Quần chúng tự phát*” và nhóm “*Côn đồ xã hội đen*” để đối phó với người dân Việt Nam.

Trong phần bình luận từ các trang Blogger về Công an Nhân dân Việt Nam đang dựa vào bọn “côn đồ” để giải quyết công việc của Công An, người dân đặt tên cho họ như sau:

- Công an và côn đồ tuy 2 nhưng là 1.

- “*Lưu Manh Hóa Lãnh Đạo*”, “*Đàn Độn Hóa Dân Tộc*”. Đảng đã thành công!

- Đảng CS thật hung ác hèn hạ, dùng lưu manh côn đồ để đàn áp nhân dân. Đảng có phần hơn hẳn

thực dân Pháp

- Chưa hề thấy chính quyền nào mà phải nhờ bọn lưu manh trấn áp người dân. Lưu manh mặc đồng phục thì gọi là “*Công an*”. Lưu manh mặc thường phục thì gọi là “*Quần chúng tự phát*”.

- Đối với tàu khựa khúm núm xum xoe, với dân lại hống hách ngang tàng bất kể luật pháp.

- Sao chúng (công an) lại hành động thô鄙 như vậy được. Oán hận, thật khó dung hòa.

- Đừng sợ đám côn đồ du côn công an nữa bởi vì chúng ta đã có mang tinh thần Đoàn Văn Vươn và Việt Khang anh hùng bất khuất.

- Xã hội đen “*báo kê*” xã hội đồ...

- Công an dùng bọn này (xã hội đen) cũng không khác nào chơi với dao. Có ngày đứt tay, có khi cụt tay ấy chứ.

- Ai đòi đảng cộng sản Việt Nam được dân đóng thuế nuôi với cả một bộ máy công an khổng lồ mà lại đi câu kết với xã hội đen là bọn người cặn bã của xã hội, bọn lưu manh, vô liêm

si, vô văn hóa trong xã hội để đàn áp nhân dân cơ chứ.

- Mang danh là chính quyền nhưng chuyên làm trò nhơ bẩn với người dân.

- Chuyện công an ‘nhờ vả’ xã hội đen, hoặc đóng giả làm ‘xã hội đen’ là chuyện thường ngày, song trước kia còn khá kín đáo, còn bây giờ trở nên lộ bịch một cách quá đáng.

- Trên Thế giới thì Công an là khắc tinh của Côn đồ và tội phạm. Riêng ở Việt nam dưới sự lãnh đạo tài tình và sáng suốt của Đảng Cộng sản cho nên Côn đồ tội phạm là Bạn của Công an.

- Khi bắt người thì mặc sắc

(Xem tiếp trang 85)

*"...There are top class hotels around the world that
don't do such great job as Seafood World in Westminster."*

ĐỆ NHẤT NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI

SEAFOOD WORLD

15351 BROOKHURST, WESTMINSTER, CA 92683



Nhà hàng được Thống đốc
Tiểu Bang California,
Các hội đoàn Việt Mỹ,
Các cơ quan truyền thông,
báo chí nhiệt liệt
Khen ngợi.

Báo chí Việt Ngữ tặng cho
Danh hiệu:

ĐỆ NHẤT NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI

Được các trường đại học
UCI, Marriotte Hotel mời
cộng tác
Catering.

Nhận đặt tiệc cưới tại
Marriotte Hotel Anaheim

SEAFOOD DIM SAM
KHÔNG NGẠI VỠ,
CƠM PHÂN NGON MIỆNG
GIÀ BÌNH DÂN

Nơi lý tưởng để tổ chức Tiệc Cưới

(714) 775-8828 + 1-888-TIEC CUOI + FAX: 775-2317

IN FOCUS



TRUNG TÂM NHÃN KHOA & KÍNH THUỐC OPTOMETRY

15972 Euclid St., Suite G. Fountain Valley, CA 92708

(góc EUCLID & EDINGER, trong khu Emerald Bay Restaurant và BBQ Buffet Shopping Center)

Tel: (714) 531-7626

Nữ Bác Sĩ **TRẦN THỊ THANH HOÀI**

Nữ Bác Sĩ **TRẦN THỊ THANH HÀ**

Tốt Nghiệp Bác Sĩ Nhãn Khoa tại Southern California College of Optometry



Nhận:

Medi-Cal, Cal-Optima, Bảo Hiểm
và Credit Card

Có giá đặc biệt cho quý vị H.O. và
trả tiền mặt.

Nhãn Khoa Tổng Quát

- Khám mắt tận tâm. Đo độ chính xác.
- Truy tầm các chứng bệnh về mắt như:
- Mắt lòa, mắt cườm, áp suất cao, mắt yếu, kém...
- Văn phòng trang bị máy móc tối tân.
- Có license cho toa thuốc chữa bệnh.

SPECIAL: \$79
Exam, Frame & Lenses
Frames from
30% - 50% OFF

OPEN:

Mon-Fri: 10AM - 6PM

Sat: 10AM - 5 PM

Sun: 10AM - 3 PM

Kính

- Rất nhiều gọng kính thời trang nổi tiếng của Pháp, Ý, Mỹ & Nhật.
- Đủ loại tròng kính mỏng, nhẹ, không lằn và đổi màu.



PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ NGUYỄN ANH LINH, O.D.

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ,
2 tròng không lằn)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

GIỜ LÀM VIỆC:

Thứ Hai tới Thứ Sáu: 10AM - 6PM

Thứ Bảy: 10AM - 4 PM

**16125 Harbor Blvd.
Fountain Valley, Ca 92708**
(Trong khu chợ Smart &
Final và Dairy Queen,
chỗ đậu xe thoải mái)

NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, VISA, MASTER CARD



Tin Mừng Giữa Dòng Đời

LTS.- Mục “Tin Mừng Giữa Dòng Đời” được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiền Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuân tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

Gioan 13:1-11

Chúa Giêsu rửa chân cho môn đệ

“Trước ngày lễ Vượt qua, Chúa Giêsu biết đã đến giờ mình phải lìa bỏ thế gian mà về cùng Chúa Cha. Người vốn yêu thương những kẻ thuộc về mình còn đang ở trần gian thì đã yêu thương họ cho đến cùng.”

Sau bữa ăn tối, ma quỷ gieo vào lòng Giuđa Iscariô, con ông Simon ý định nộp Người. Người biết rằng Chúa Cha đã trao phó mọi sự trong tay Người và Người bởi Thiên Chúa mà đến và sẽ trở về cùng Thiên Chúa. Người trỗi dậy, cởi áo, lấy khăn thắt lưng, rồi đổ nước vào chậu: Người liền rửa chân cho các môn đệ và lấy khăn thắt lưng mà lau. Vậy Người đến chỗ Simon-Phêrô, ông này thưa Người rằng: “Lạy Thầy, Thầy định rửa chân cho con ư?”. Chúa Giêsu đáp: “Việc Thầy làm bây giờ con chưa hiểu, nhưng sau này sẽ hiểu”. Phêrô thưa lại: “Không đời nào Thầy sẽ rửa chân cho con”. Chúa Giêsu bảo: “Nếu Thầy không rửa chân cho con, con sẽ không được dự phần với Thầy”. Simon-Phêrô liền thưa: “Lạy Thầy, xin Thầy hãy rửa không những chân con, mà cả tay và đầu nữa”. Chúa Giêsu nói: “Kể mới tắm rồi chỉ cần rửa chân, vì cả mình đã sạch. Tuy các con đã sạch, nhưng không phải hết thấy dơ”. Vì Người biết ai sẽ nộp Người nên mới nói: “Không phải hết thấy các con đều sạch đâu”.

Chúng ta sẽ cùng Thánh Gioan đến dự Bữa Tiệc Ly, bữa ăn tối cuối cùng của Chúa Giêsu và các môn đệ trước ngày Tử Nạn: *Chúa Giêsu biết đã đến giờ Ngài phải lìa bỏ trần gian mà trở về với Chúa Cha. Ngài bởi Thiên Chúa mà đến và sẽ trở về cùng Thiên Chúa. Ngài vốn yêu thương những kẻ thuộc về mình còn đang ở trần gian thì đã yêu thương họ cho đến cùng.*

Những lời mở đầu trên đây là của chính Gioan, người có mặt tại Tiệc Ly, môn đệ được Chúa yêu thương, người được ngồi gần ngay bên Chúa. Đó là những lời thật cảm

động, những lời chan chứa tình yêu và có sức an ủi chúng ta trong cuộc đời này, ngay trong ngày hôm nay. Vì chúng ta cũng được thuộc về Chúa Giêsu qua Bí Tích Thánh Tẩy và cũng đang được Ngài tha thiết yêu thương. Chúng ta cũng còn đang ở giữa trần gian với bao nhiêu vấn đề, bao nhiêu giống tố, nguy nan bủa vây từ mọi phía. Có lúc ta như quá lo âu và thấy thuyền hồn ta sắp bị tràn ngập giữa phong ba và dưới gánh nặng của cuộc đời. Nhưng đã có Chúa Giêsu, Ngài vẫn đang hiện diện một cách nhiệm mầu để nâng đỡ ủi an và yêu thương ta cho đến cùng. Còn niềm an ủi nào bằng vì có

Thiên Chúa Tình Yêu luôn ở với ta.

Cả những thử thách và khổ đau lớn lao nhất của cuộc đời này cũng không thể làm ta tuyệt vọng. Vì cũng giống như Chúa Giêsu là đầu của Nhiệm Thể, chúng ta là phần thân mình mầu nhiệm của Ngài, cũng đã đến từ Thiên Chúa và rồi cũng sẽ trở về cùng Thiên Chúa. Chúng ta không bao giờ thật sự thuộc về cuộc đời này. Định mệnh đời đời của ta không phải để sẽ mãi xây nhà vững chãi và nguy nga ở đây. Mục đích cuộc đời ta không phải để được sinh ra, làm việc, tích lũy thật nhiều tài sản, lo âu rồi chết! Không phải như vậy. Chúng ta đến từ Thiên Chúa là

Tình Yêu. Chúng ta được sinh ra để sống cho tình yêu, để mỗi ngày cố gắng sống yêu thương nhau hơn, cho dù một chút nhỏ nhoi. Và định mệnh sau cùng của đời ta là trở về với Thiên Chúa là chính Tình Yêu trong đời đời diễm phúc. Ôi định mệnh của con người thật tuyệt vời biết bao trong nhiệm vụ cứu rỗi đầy yêu thương nhân hậu của Thiên Chúa.

Chúa đã yêu thương ta cho đến cùng! Ôi lời nói thật cảm động biết bao. Trong Bữa Tiệc Ly, Chúa đã giải bày tình yêu cho tới cùng của Ngài qua bao nhiêu lời trời trần xiết bao cảm động, qua giới răn mới phải yêu thương nhau như chính Ngài đã yêu thương, qua việc rửa chân cho các môn đệ và đến tận cùng là khi Ngài lập Bí Tích Yêu Thương, để mãi mãi ở lại với ta trong Thánh Thể nhiệm mầu. Gioan không tường thuật về Bí Tích Thánh Thể có lẽ vì ba Phúc Âm Nhất Lãm đều đã tường thuật đầy đủ, nhưng Gioan nhấn mạnh về luật yêu thương và về tình yêu chan hòa của Chúa Giêsu, như tràn ngập cả Tiệc Ly.

Gioan đã thuật lại biến cố Tiệc Ly dưới ánh sáng Phục Sinh nên mới viết là Chúa Giêsu biết rằng Chúa Cha đã trao phó mọi sự trong tay Người. Thần tính Chúa Giêsu nổi bật trong Phúc Âm thứ tư. Chúa Giêsu không thụ động nhưng chủ động trong biến cố thương khó và tử nạn. Chính Ngài vì yêu thương nên tự hiến mình để cứu chuộc muôn dân. Khi mọi sự trên trời dưới đất đã được Chúa Cha trao phó trong tay Ngài, Chúa Giêsu đã làm một cử chỉ yêu thương khiến các môn đệ phải bàng hoàng sửng sốt: Ngài đứng dậy, lấy khăn thắt lưng và đến rửa chân cho các ông. Ngài tình nguyện làm công việc của người tôi tớ để bày tỏ lòng Ngài yêu thương chan chứa biết bao. Phêrô phải sửng sò

kêu lên: không đời nào Thầy lại rửa chân cho con!

Chúa Giêsu nói với Phêrô: việc Thầy làm bây giờ con chưa hiểu nhưng sau này con sẽ hiểu. Có lẽ Phêrô đã hiểu sau này khi mạnh dạn sống đời chứng nhân và vui lòng chịu chết vì lòng yêu mến Chúa Giêsu. Còn chúng ta, những môn đệ Chúa sau hơn hai ngàn năm, chúng ta đã thật sự hiểu chưa? Phêrô lúc đó chưa hiểu và không thể chấp nhận một sự kiện ngược đời là Chúa Giêsu là Thầy và là Chúa của Phêrô lại đi làm một việc lúc đó bị coi là hèn hạ, việc của nô bộc, là rửa chân cho các môn đệ. Vì theo quan niệm và cách sống thông thường và bình thường của thời đó, và của cả những người thời nay trong đó có chúng ta nữa thì người nào quan trọng hơn, có quyền hơn, sang trọng giàu có hơn là những người cần được và phải được phục vụ. Nhưng Chúa Giêsu đã đến để mang lại một trật tự mới, một nấc thang giá trị mới và một giới răn mới. Trật tự mới đó là người đứng đầu, người quan trọng nhất phải phục vụ mọi người. Giới răn mới đó là phải yêu thương nhau như Chúa đã yêu thương ta.

Có lẽ ta biết và hiểu điều đó về phương diện tri thức, và có khi cũng có thể rửa chân cho người khác hay làm một hành động phục vụ tương tự trong những dịp đặc biệt. Nhưng ta có thật sự hiểu và sống trong cuộc đời mỗi ngày không? Rửa chân cho người khác trong cuộc đời thật là khó, luôn chịu thua trong các cuộc tranh cãi hay bất đồng ý kiến trong gia đình hay hội đoàn thật là khó, phục vụ và làm tôi tớ mọi người trong cuộc đời thật là khó. Không những khó mà thật sự không thể làm được. Con người sau nguyên tội vốn đã muốn đặt mình làm trung tâm vũ trụ, luôn nhìn cuộc đời qua nhãn quan của mình và chỉ muốn phục vụ

mình trước hết. Con người theo bản tính tự nhiên không có khả năng yêu thương nhau một cách hoàn toàn vị tha như Chúa Giêsu đã yêu thương và không thể chu toàn được giới răn mới của Ngài. Ta chỉ có thể cậy trông và đặt trọn niềm hi vọng nơi tình thương nhân hậu và ơn cứu độ của Thiên Chúa. Mỗi ngày cố gắng sống yêu thương hơn, dâng lên Chúa một tình yêu vẫn còn bất toàn và phần nào còn vị kỷ của ta. Sống để cố yêu thương nhau cho đến cuối cuộc đời và bên ngưỡng cửa đời đời ta phó thác đời ta trong vòng tay nhân hậu yêu thương tha thứ của Đấng Cứu Độ.

Chúa nói với Phêrô là nếu không để Chúa rửa chân thì sẽ không được dự phần cùng Ngài. Câu nói này thật khó hiểu. Ta hãy thử suy niệm chứ không dám giải thích Lời Chúa. Sự kiện Chúa rửa chân cho môn đệ trong Tiệc Ly có thể coi như một biểu tượng của sự phục vụ, yêu thương, quên mình. Biểu tượng đó được rực sáng hơn khi Chúa lập Bí Tích Thánh Thể: Đây là Mình Thầy, sẽ bị nộp vì các con. Biểu tượng của yêu thương sẽ lên tới đỉnh cao tuyệt vời khi Chúa Giêsu dâng mình làm Hy Lễ Tình Yêu trên thập giá. Từ Phêrô đứng đầu tông đồ đoàn cho đến từng tín hữu hôm nay, tất cả đều được Chúa Giêsu mời gọi tham gia, dự phần vào tiến trình yêu thương đến quên mình noi theo gương của Ngài: hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương. Yêu thương như vậy là cốt lõi và là bản chất của niềm tin Kitô Giáo, một tôn giáo tôn thờ Thiên Chúa là Tình Yêu.

Nhưng Phêrô không cần tìm hiểu xa xôi. Ông tin tưởng tuyệt đối nơi Chúa và yêu Chúa bằng một tình yêu đơn và đầy nhiệt tình. Nghe Chúa nói như vậy Phêrô vội vàng xin Chúa không những rửa chân mà

(Xem tiếp trang 107)



**NHÓM LINH MỤC
NGUYỄN KIM ĐIỀN**

Kháng Thư Phản Đối

nhà cầm quyền CSVN đàn áp CG của Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền

Kính gửi

- Quý Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.

- Quý Anh Chị Em Tín hữu Công giáo Việt Nam.

Ngày 28-2-2012, Phòng Báo chí Tòa thánh Vatican đã công bố Thông cáo chung về cuộc gặp gỡ lần thứ 3 của Nhóm Làm việc chung Việt Nam và Tòa thánh tại Hà Nội trong hai ngày 27 và 28-2-2012. Trong Thông cáo đó có các đoạn: “*Phái đoàn Việt Nam nhấn mạnh rằng Nhà nước Việt Nam đã luôn thực hiện và còn tiếp tục cải tiến chính sách tôn trọng và bảo đảm tự do tín ngưỡng và tôn giáo của nhân dân*”.... “*Ngoài ra, cả hai bên đã nhắc đến giáo huấn của Đức Giáo hoàng Bênêdictô 16 về việc sống Tin mừng giữa lòng Đất nước, và những nhận xét của Ngài về việc tín hữu Công giáo tốt là một công dân tốt*”.

1- Trong thực tế, thời gian gần đây, đã có rất nhiều vụ việc chứng tỏ nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam tiếp tục bách hại các tôn giáo nói chung và Công giáo nói riêng, khiến cho Đức Giáo hoàng Bênêdictô 16 đã kêu gọi trong Ý truyền giáo tháng 03-2012 này: “*Xin Chúa Thánh Thần ban ơn kiên trì cho những người, đặc biệt tại châu Á, bị phân biệt đối xử, bị bách hại và giết chết vì danh Chúa*

Kitô” và Đài phát thanh Vatican ban Việt ngữ phải lên tiếng ngày 24-02-2012: “*Hiệp ý với tín hữu Công giáo toàn thế giới, chúng ta tha thiết cầu xin Chúa Thánh Thần ban ơn kiên trì cho các tín hữu bị kỳ thị, bắt bớ và sát hại vì Chúa Kitô, đặc biệt tại Á châu và cách riêng tại Việt Nam*”. Trước tình hình đó, Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền chúng tôi tuyên bố:

a- Cục lực lên án việc nhà cầm quyền Cộng sản tỉnh Vĩnh Long đã quyết định đầu tư 60 tỷ đồng (qua công văn số 3518 ngày 21-12-2011) để nâng cấp Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu niên (ở số 75 Nguyễn Huệ, phường 2, thành phố Vĩnh Long). Trung tâm này từng là cơ sở Đại Chủng viện của Giáo phận Vĩnh Long, song đã bị chiếm dụng từ năm 1977 để biến thành nơi vui chơi giải trí của đoàn thanh niên và đội thiếu nhi Cộng sản, nay Đức Giám mục Nguyễn Văn Tân đòi lại để “*làm cơ sở mục vụ đáp ứng nhu cầu bồi dưỡng cho các Linh mục, Tu sĩ và hơn 200.000 Giáo dân*” của Giáo phận (qua Thư khiếu nại ngày 24-05-2011). Thế nhưng nhà cầm quyền Cộng sản đã bất chấp đòi hỏi chính đáng về quyền tư hữu và quyền sinh hoạt này của Giáo phận.

Đây là hành vi ngang nhiên

chiếm đoạt đất đai cơ sở tôn giáo và hạn chế ngạt ngào sinh hoạt của Giáo hội trong âm mưu làm cho đức tin suy tàn.

b- Cục lực lên án việc nhà cầm quyền Cộng sản tỉnh Nghệ An, từ cuối tháng 7 cho đến cuối tháng 12 năm 2011, đã lần lượt bắt giam 13 tín hữu Công giáo Giáo phận Vinh là Chu Mạnh Sơn, Đặng Xuân Diệu, Đậu Văn Dương, Hoàng Phong, Hồ Đức Hòa, Hồ Văn Oanh, Nguyễn Đình Cương, Nguyễn Văn Duyệt, Nguyễn Văn Oai, Nguyễn Xuân Anh, Thái Văn Dung, Trần Hữu Đức, Trần Minh Nhật; 3 tín hữu Công giáo có liên hệ với Dòng Chúa Cứu Thế là Trần Vũ An Bình, Lê Văn Sơn và Tạ Phong Tần. Đa phần họ đã bị công an bắt cóc bắt nguội, và tính đến hôm nay, 9 người đã bị cáo buộc cùng tội danh “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” và 3 người bị cáo buộc tội danh “tuyên truyền chống phá nhà nước”. Chúng tôi cũng cục lực lên án nhà cầm quyền Cộng sản tỉnh Nghệ An, hôm 06-03-2012, đã tuyên án 5 năm và 3 năm tù giam cho 2 Giáo dân Giáo phận Vinh là bà Võ Thị Thu Thủy (phó chủ tịch Hội đồng Giáo xứ Tam Tòa), và anh Nguyễn Văn Thanh, về tội gọi là “tuyên truyền chống phá nhà nước”.

Đây là hành vi chà đạp các quyền dân sự và chính trị của công dân, vì ngoài chuyện bắt cóc bắt nguội trái quy định pháp luật, 2 tội danh “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” và ba người bị cáo buộc “tuyên truyền chống phá nhà nước” không hề có trong nền pháp chế dân chủ của nhân loại văn minh và hoàn toàn trái ngược với Công ước quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị mà Việt Nam đã cam kết tuân giữ. Ngoài ra, việc bỏ tù các giáo dân nói trên, vốn cũng rất nhiệt thành sống đạo, là kiểu trấn áp và đàn áp của nhà cầm quyền đối với Giáo phận Vinh và Dòng Chúa Cứu Thế là hai cộng đồng Công giáo đang nổi bật về tinh thần bệnh vực sự thật và lẽ phải.

c- Cục lực lên án việc nhà cầm quyền Cộng sản tỉnh Kon Tum, ngày 22-02-2012, đã ngấm sai ba côn đồ -vốn là những tù nhân hết án đang bị quản chế giáo dưỡng- đánh trọng thương linh mục Louis Gonzaga Nguyễn Quang Hoa thuộc giáo phận Kon Tum, lúc linh mục trên đường trở về sau khi dâng lễ an táng cho một giáo dân ở làng Kon Hnong, xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà. Suy đoán này có cơ sở, vì trước đó một ngày, ủy ban nhân dân xã đã có thông báo cho rằng việc mục vụ của linh mục Nguyễn Quang Hoa tại địa phương là “trái phép, vi phạm pháp luật” và hăm dọa sẽ “kiên quyết xử lý”.

Đây là hành vi xâm phạm quyền tự do tôn giáo, dựa trên hai văn bản pháp luật phi lý bất công là Pháp lệnh về tín ngưỡng tôn giáo số 21 năm 2004 và Nghị định số 22 năm 2005 (vốn đang được dự thảo sửa đổi theo chiều hướng khắc nghiệt hơn, và càng khắc nghiệt với việc trung tướng công an Phạm Dũng vừa được đặt làm Trưởng ban Tôn giáo Chính phủ). Ngoài ra, đây cũng là kiểu đàn áp hăm dọa của nhà cầm quyền đối với vị lãnh đạo Giáo

phận Kon Tum là Đức Giám mục Micae Hoàng Đức Oanh, vốn đang là khuôn mặt Mục tử nhân lành và Ngôn sứ can đảm.

d- Cục lực lên án việc nhà cầm quyền Cộng sản thành phố Đà Nẵng tiếp tục kế hoạch xóa sổ giáo xứ Cồn Dầu, quận Cẩm Lệ, đẩy giáo dân vào chốn tái định cư đầy bấp bênh, lấy đất đai ruộng vườn, nhà cửa nghĩa địa của giáo dân để bán cho Sun Group, tập đoàn triển khai dự án khu đô thị sinh thái ven sông Hòa Xuân. Hành vi này tiếp nối bao hành vi bạo ngược đối với cộng đoàn tôn giáo nhỏ bé tại đây kể từ năm 2010: như cưỡng bức di dời, ngăn chặn đám tang, hành hung bắt bớ, tra tấn đến chết, sách nhiễu cuộc sống, kết án giam tù, khiến cho nhiều giáo dân phải chạy ra nước ngoài tỵ nạn. Nhà cầm quyền đã bắt chấp nguyện vọng chính đáng của giáo dân là được quy tụ chung quanh ngôi nhà thờ để yên tâm sống đạo, được giữ lại nghĩa địa thiêng liêng của tiền nhân và được làm ăn sinh sống với ruộng vườn cha ông để lại.

Đây là hành vi tước đoạt quyền tư hữu đất đai chính đáng của nông dân dựa theo nguyên tắc bất công, phi lý và lường gạt: “Đất đai thuộc về toàn dân do nhà nước đại diện sở hữu” ghi trong Luật đất đai 1993 (có sửa đổi), vốn đã gây điều đứng cho hàng triệu nông dân cả nước. Ngoài ra, đây cũng nằm trong kế hoạch phân sáp (xóa sổ hay phân tán các giáo xứ Công giáo kỳ cựu) đã có từ lâu của nhà cầm quyền Đà Nẵng.

2- Đức Giáo hoàng Bênêđictô 16, trong huấn từ ngày 27-6-2009 cho Hội đồng Giám mục Việt Nam, đã có nhấn nhủ: “Người công giáo tốt cũng là người công dân tốt”. Với kinh nghiệm trên quê hương Đức Quốc của Ngài và trên cả Đông Âu trước đây, Đức Giáo hoàng thừa hiểu rằng trong chế độ độc tài duy

vật vô thần Cộng sản, nơi mà các quyền Dân sự bị chà đạp, các quyền Chính trị bị tước bỏ, các quyền Kinh tế bị thao túng, các quyền Xã hội bị khinh khi, các quyền Văn hóa bị xem nhẹ, nơi không có tự do tôn giáo, tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do bầu cử, tự do lập hội... thì chỉ có thần dân hay nô dân chứ chẳng hề có công dân! Thành thử theo chúng tôi hiểu, lời nhấn nhủ trên của Đức Giáo hoàng chính là một mệnh lệnh: người Công giáo Việt Nam hãy ra tay xây dựng quyền Công dân cho mình và cho đồng bào.

Theo đòi hỏi của Tin Mừng và giáo huấn xã hội của Giáo hội, xây dựng quyền Công dân trong chế độ độc tài cộng sản,

- Đối với Giáo sĩ và Tu sĩ là phải có thái độ chính trị (thay cho hoạt động chính trị mà mình không được phép xét theo ơn gọi). Thái độ đó là lên tiếng vạch trần sai lầm và tố cáo tội ác của nhà cầm quyền, là công bố sự thật và bảo vệ lẽ phải trước toàn thể xã hội, là bệnh vực những kẻ nghèo khó về nhân quyền và cứu giúp những con người thấp cổ bé miêng, là giáo dục và cổ vũ cho Giáo dân về các vấn đề công lý hòa bình, chính trị xã hội. Điều này đã được hàm ý trong Tông huấn Giáo hội tại Á châu số 33: “*Các Nghị phụ Thượng Hội đồng biết rõ những vi phạm liên tục về các quyền con người trong nhiều nơi trên thế giới, và cách riêng tại Á châu, nơi “hàng triệu người đang đau khổ do sự kỳ thị, bóc lột, nghèo đói và loại trừ”. Các ngài khẳng định rằng các dân tộc tại Á châu cần hiểu rõ thách đố không tránh được và không loại bỏ được, gắn liền với việc bệnh vực nhân quyền và cổ vũ công lý và hoà bình*”

- Đối với Giáo dân là phải có hành động chính trị (do ơn gọi sống giữa trần đời), theo như xác nhận

của Tổng huấn Giáo hội tại Á châu số 45: “*Khi làm chứng cho Tin mừng trong mọi lãnh vực của đời sống xã hội, người giáo dân có thể đóng vai duy nhất trong việc nỗ lực gốc sự bất công và áp bức*”. Hành động đó là không những có thái độ như các giáo sĩ và tu sĩ nói trên mà còn là dẫn thân vào chính trị - với tư cách công dân mang tinh thần Công giáo - qua việc xuống đường biểu tình để bày tỏ lòng yêu nước, nêu lên những đòi hỏi chính đáng đối với nhà cầm quyền, qua việc thành lập hay tham

gia các hình thái, tổ chức đấu tranh cho nhân quyền và dân chủ, công lý và sự thật cách bất bạo động, để các giá trị này sớm khôi phục trên Quê hương.

Cuối cùng, chúng tôi nguyện cầu Thiên Chúa ban cho mọi tín hữu Công giáo Việt Nam ơn kiên trì chịu đựng các cuộc bách hại của nhà nước độc tài Cộng sản với tâm lòng tha thứ và ơn can đảm đấu tranh giải thể chế độ vô thần Cộng sản với ý chí quyết liệt.

Lên tiếng tại Việt Nam ngày 12 tháng 03 năm 2012

Đại diện Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền

- Linh mục Têphanô Chân Tín, Dòng Chúa Cứu Thế, Sài Gòn

- Linh mục Phêrô Nguyễn Hữu Giải, Tổng Giáo phận Huế.

- Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi, Giáo phận Bắc Ninh

với sự hiệp thông của Linh mục Tadêô Nguyễn Văn Lý, đang bị cầm tù tại Nam Hà. ■

Thư tòa soạn

(Tiếp theo trang 3)

Nam đã bị TT Hoa Kỳ Obama “tẩy chay” không thêm tiếp! Cũng có những lời lẽ ngớ ngẩn nói là những đại diện được cử vào Nhà Trắng vì ăn mặc lôi thôi, chân mang dép nên bị xem thường!??

Đây là những luận cứ vô bằng nhằm đánh lạc hướng dư luận, gây hoang mang, xáo xáo trong cộng đồng người Việt tị nạn, không ngoài mục tiêu làm giảm tác dụng của Thỉnh Nguyên Thư. Để làm sáng tỏ vấn đề này, trước hết chúng ta cần nghiêm chỉnh truy xét lại là khi đại diện những người ký tên trong TNT được mời vào Tòa Bạch Ốc, không ai có ảo tưởng là sẽ được TT Obama đích thân tiếp kiến. Với tư cách nhân vật số một của Hoa Kỳ, cường quốc hàng đầu thế giới, ông Obama đang phải đối diện từng phút từng giây

với hàng trăm vấn đề lớn liên hệ tới vận mạng đất nước này. Từ những chuyện nhức đầu bên Iraq, bên A Phú Hãn, thái độ ngang ngược của Bắc Hàn, Iran trong vấn đề vũ khí hạt nhân... tới cung cách ứng xử khó khăn và tế nhị với đồng minh Do Thái... Cho nên, việc ông Obama có trực tiếp gặp gỡ phái đoàn Việt Nam hôm 05-3 hay không, không phải là vấn đề quan trọng để bàn cãi.

Điều không ai có thể phủ nhận là con số 140/150 ngàn bà con ký tên trong Thỉnh Nguyên Thư chỉ trong thời gian một tháng quả là một điểm son đáng khích lệ: Trước hết nó xóa tan cái huyền thoại lâu nay là bàn tay dài của CSVN qua nghị quyết 36 đã thành công trong việc chia rẽ cộng đồng Việt tị nạn tại Hoa Kỳ. Thứ đến, nó mở ra một hình thái đấu tranh mới, khác với những cuộc vận động hành lang từng được áp dụng lâu nay ở Hoa Thịnh Đốn.

Nói là khác vì cuộc vận động lần này đã vượt ra ngoài phạm vi cục bộ của những tổ chức hoặc những cá nhân lẻ tẻ để đi vào thế quần chúng. Chính vì thế nó đã gây được sự chú ý từ trên thượng tầng kiến trúc của các cơ cấu hành pháp cũng như lập pháp Hoa Kỳ. Và từ Hoa Kỳ nó đã nhanh chóng lan qua tập thể người Việt tị nạn ở Canada và Úc châu. Rồi đây cả Âu châu.

Qua những lời phát biểu của nhiều nhân sĩ trí thức ở quốc nội trong những ngày gần đây, ai cũng nhận ra tác dụng lớn lao chung quanh việc ký Thỉnh Nguyên Thư vừa qua của người Việt tại Mỹ đã là một khích lệ rất lớn đối với cao trào dẫn thân đấu tranh cho tự do, dân chủ và nhân quyền, nhân phẩm ở trong nước hiện nay.

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN ■

Chủ điểm mùa chay...

(Tiếp theo trang 11)

Chúa

Qua những câu chuyện thời sự tôi vừa trình bày, rõ ràng là Lời Chúa toả ánh sáng lên những gì đang diễn ra trên đất nước chúng ta. Là tín hữu Chúa Ki-tô, bước vào Mùa Chay nếu ta đặt câu hỏi : ta phải làm gì

đây, phải cố gắng sống thế nào cho đẹp lòng Chúa, thì quan ngôn sứ I-sai-a, Chúa đã cho chúng ta câu trả lời. Không những thế, Chúa còn cho ta những tấm gương sống động như đã nói trên đây, và còn biết bao nhiêu tấm gương khác nữa. Tất cả đang trả giá để bày tỏ lòng yêu nước trước hiểm hoạ xâm lăng, để nói lên khát vọng tự do dân chủ, để

đấu tranh cho công lý, cho hoà bình. Họ không phải là những người ngồi trước bàn phím ung dung đặt câu hỏi : phải lên tiếng hay không lên tiếng. Họ cũng không dừng lại nơi những kiến thức thâm thập được từ những buổi tập huấn về học thuyết xã hội của Giáo Hội Công Giáo, và cứ coi như học thuộc bài để trả cho thầy là xong.

Kết luận

Sống dưới chế độ độc tài toàn trị, ý chí người dân bị tê liệt vì sợ hãi. Đó là lý do khiến nhạc sĩ Tô Hải trong cuốn *Hồi Ký* của ông đã tự nhận mình là một “thằng hèn”. Điều hiển nhiên là khi công khai nhìn nhận mình là một “thằng hèn”, Tô Hải không còn là một thằng hèn nữa. Có điều phải vượt qua tuổi 70 Tô Hải mới công khai nhìn nhận điều đó. Còn Việt Khang và những

bạn trẻ tôi đề cập đến trên đây không chờ đến khi mất mờ chân chậm mới bày tỏ khát vọng tự do, dân chủ, mới đấu thân đấu tranh cho công lý, mới tìm cách thể hiện lòng yêu nước và chấp nhận trả giá.

Hôm nay, chúng ta họp nhau để cầu nguyện cho công lý và hoà bình, để tôn vinh Thiên Chúa là Đấng làm Chủ lịch sử. Qua những diễn biến ở Bắc Phi và Trung Đông, điều hiển nhiên là khát vọng dân chủ tự do

đang đẩy lùi các chế độ độc tài toàn trị, mời gọi chúng ta xác tín rằng không có gì mà Thiên Chúa không làm được. Có điều Thiên Chúa cần chúng ta tiếp tay với Ngài. Ước gì chúng ta đừng để cho Thiên Chúa thất vọng.

Sài Gòn,

ngày 26 tháng 02 năm 2012

Pascal Nguyễn Ngọc Tinh ofm
pascaltinh@gmail.com ■

Viết từ Canada

(Tiếp theo trang 14)

dụng thỉnh nguyện thư cho mục đích riêng sẽ hiện ra dưới ánh sáng mặt trời. Không nên vội hô đại thắng. Cần rút kinh nghiệm và tránh ước vọng thái quá cho những lần tranh đấu sau. Hãy coi đây là chiến thắng của một trận nhỏ. Nhiều chiến thắng nhỏ sẽ đưa đến chiến thắng lớn.

BỎ ĐOÀN CHIẾN CHO SÓI LANG CẢN XÉ

Vụ Cồn Dầu, Đà Nẵng, tạm yên một thời gian nhưng không có nghĩa là đã giải quyết xong. Sau khi đã có giáo dân bị công an đánh chết, nhiều người bị đưa ra tòa, một số người phải chạy trốn sang Thái Lan, nhà nước tạm nghỉ tay trước phản ứng của dân và dư luận ở ngoại quốc. Nhà nước đã bán đất Cồn Dầu cho tập đoàn tư nhân Sun Group để xây dựng khu đô thị sinh thái. Nói cho đúng là xây khu nghỉ ngơi, ăn chơi với những căn nhà cao cấp, đất giá để phục vụ những người nhiều tiền. Nạn nhân là giáo dân Cồn Dầu. Họ bị bắt buộc phải di dời đi nơi khác, tiền bồi thường quá thấp so với trị giá nhà đất họ phải bỏ đi. Đau nhất là họ phải dời nghĩa trang nơi ông bà, cha mẹ, thân nhân, bạn bè họ yên nghỉ, và phải đi sống xa ngôi nhà thờ

do ông cha họ xây dựng và chính tay họ tiếp tục bồi đắp từ trên 100 năm nay. Ngoài sự thiệt hại về vật chất, thêm nỗi đau tinh thần và tình cảm không gì có thể đắp bù.

Hiện nay còn chừng 200 gia đình chưa chịu nhận tiền bồi thường để di dời. Một số tương tự đã chấp thuận đi đến chỗ tái định cư. Nghĩa trang còn 400 ngôi mộ chưa được bốc đi trên tổng số 1,700 ngôi mộ. Công an đến dụ dỗ, hăm dọa đủ cách, báo hiệu họ sắp có những hành động thẳng tay để trục hết những gia đình còn lại.

Trước cảnh giáo dân bị xử ép như thế, giáo quyền đã làm gì để bênh vực họ? Đầu tiên, Giám Mục Đà Nẵng Châu Ngọc Tri đã khuyên giáo dân làm theo ý nhà nước vì lợi ích công cộng (dù là lợi ích ăn chơi của những người giàu). Giám Mục Nguyễn Thái Hợp, khi mới nhận chức Chủ tịch Ủy Ban Công Lý và Hòa Bình, cũng gửi một văn thư cho nhà cầm quyền chỉ trích việc đuổi dân một cách thô bạo và đòi tôn trọng quyền lợi của giáo dân Cồn Dầu. Nhà nước không trả lời và tiếp tục đuổi dân để sớm giao đất cho tập đoàn Sun Group. GM Nguyễn Thái Hợp không có phản ứng.

Mới đây, có lẽ đoán trước những màn đàn áp thô bạo có thể sắp diễn lại, GM Châu Ngọc Tri đã rửa tay trách nhiệm bằng cách trao toàn

quyền giải quyết vấn đề cho linh mục chánh xứ Cồn Dầu Nguyễn Tấn Lục. Trong thánh lễ Chúa Nhật 11-3-2012, LM Nguyễn Tấn Lục cho giáo dân biết cha đã phải làm việc với nhà cầm quyền quận Cẩm Lệ và họ đã yêu cầu cha phải ký giấy nhận di dời nghĩa trang, việc cụ thể phải làm ngay là dẹp bàn thờ, Thánh Giá và tường rào tại đó. Cha Lục nói thêm cha sắp phải ký giấy như yêu cầu của nhà cầm quyền, nếu giáo dân không thuận thì ai muốn đứng ra nhận việc đó, cha sẽ giao cho người ấy (theo Gia Minh, đài Á Châu Tự Do, phổ biến 15-3-2012). Thế là giám mục trút trách nhiệm cho linh mục, linh mục trút trách nhiệm cho giáo dân nạn nhân. Nạn nhân phải tự cứu mình là chuyện tự nhiên, nhưng chủ chăn lớn và chủ chăn nhỏ không thể trốn trách nhiệm bênh vực đàn chiên, đặc biệt việc bốc nghĩa địa và phải dời đi sống xa nhà thờ là những vấn đề liên quan đến tôn giáo. Trong khi đó linh mục chánh xứ lấy quyền gì để ký thư chấp thuận với nhà cầm quyền liên quan đến đất đai? Đất đai của dân, đâu phải của giáo xứ. Việc phải làm thì không làm. Việc không thuộc quyền của mình thì nhẩy vó. Các vị mục tử của giáo phận Đà Nẵng làm cái gì kỳ vậy?

Chúng tôi cũng nhận được những nguồn tin cho biết giáo dân địa phận Vinh càng ngày càng buồn

phiền về sự thờ ơ đối với những giáo dân bị oan ức của GM Nguyễn Thái Hợp. Cụ thể là việc không can thiệp cho 17 thanh niên sinh viên của giáo phận Vinh bị bắt trái phép từ nhiều tháng nay, thêm vụ hai giáo dân Vinh bị kết án tù ngày 6-3-2012, trong đó có bà Vũ Thị Thu Thủy, nguyên Phó Chủ Tịch Hội Đồng Giáo Xứ Tam Tòa. Bà Thủy nổi tiếng là một giáo dân đã có nhiều hy sinh cho cộng đồng và Giáo Hội. Vậy mà khi bà bị án tù một cách oan ức (với tội rải truyền đơn cho LM

Nguyễn Văn Lý, trong khi Cha Lý đang ở trong tù, không thể có một hành động gì) Giám Mục địa phận kiêm Chủ Tịch Ủy Ban Công Lý và Hòa Bình không hề lên tiếng, cũng không viếng thăm con chiên bị nạn dù nhà tù giam bà Thủy chỉ cách tòa giám mục vài cây số. Giáo dân cũng than phiền những việc làm ngược lại quyền lợi của cộng đồng giáo dân khi GM Hợp đồng lõa giúp cho nhà cầm quyền Nghệ An thực hiện việc đánh phá giáo dân và linh mục xứ Ngọc Long. Khi có chi tiết, chúng tôi sẽ

biên luận thêm. Điều rõ ràng là giáo dân càng ngày càng thất vọng về vị tân giám mục học thức, khéo ăn nói, mà họ đã tưởng là người xứng đáng kế nhiệm Giám Mục Cao Đình Thuyên. Nay người ta càng tiếc cha già Cao Đình Thuyên, người đã tuyên bố sau vụ Tam Tòa: *“Không phải chỉ có một Cao Đình Thuyên mà có 500,000 Cao Đình Thuyên ở giáo phận Vinh”*.

Buồn thay có những chủ chăn đang bỏ mặc đoàn chiên cho sói lang cắn xé! ■

Chỉnh đàng - âm mưu...

(Tiếp theo trang 48)

nhận: *“Nguyên tắc tự phê và phê bình thực hiện rất kém, thiếu thẳng thắn, trung thực, xuề xòa, nể nang”*. Ngoài ra, vì tự đặt mình lên trên luật pháp, không chịu trách nhiệm trước nhân dân (bởi lẽ đâu có cần nhân dân bầu!), lấy độc tài làm phương thức trị dân trị nước, củng cố quyền lực và thâm tóm quyền lợi, nên đảng viên cần gì phải sống theo lẽ phải, theo điều thiện! Mà độc tài thì sinh

ra độc quyền. Độc quyền sinh ra đặc quyền đặc lợi. Đặc quyền đặc lợi sinh ra tha hóa. Tha hóa sinh ra cảnh toàn dân ta thán, trăm họ oán hờn. Rồi từ đó mới nảy ra chỉnh đốn đảng liên tục, một hành động hoàn toàn khô cứng, kiểu «đánh trống bỏ dùi», «giơ cao đánh khẽ», nhằm xoa dịu sự phẫn nộ của dư luận hơn là làm chuyển biến thật sự tình hình, nghĩa là vô hiệu quả, càng thất bại như thực tế hiện thời chứng minh cho thấy.

Để loại trừ hủn âm mưu (gây tác hại lên bộ máy công quyền lẫn sinh mệnh dân tộc) và chấm dứt hủn trò hề (gây lợi dụng cho đảng viên và ngao ngán cho nhân dân), chỉ có một cách là toàn dân đứng lên làm một cuộc cách mạng dân chủ, nhằm giải thể chế độ độc tài và bất đảng Cộng sản (nhất là các đảng viên chủ yếu thủ phạm) phải trả lời trước công lý.

BAN BIÊN TẬP ■

Tưởng Năng Tiến...

(Tiếp theo trang 66)

Nam) chúng tôi xin được phép đề dành cho những trang sổ tay kế tiếp, cũng trên diễn đàn này,

Tưởng Năng Tiến

(*) *Nhân Văn Giai Phẩm & Văn Đề Nguyễn Ái Quốc*, biên khảo của Thụy Khuê, sách dày 976 trang, bìa cứng, Tiếng Quê Hương xuất bản

năm 2012, giá bán 40 M.K, có thể đặt mua theo địa chỉ sau:

- Tủ Sách Tiếng Quê Hương

P.O.Box 4653

Fall Church, VA 22044

- Email: info@tiengquehuong.com

(**) Theo chỗ hiểu biết của chúng tôi, trong công trình biên khảo này, chị Thụy Khê đã không nhắc đến một số tên tuổi quen thuộc khác,

cũng có liên quan ít nhiều đến phong trào Nhân Văn như Bùi Quang Đoài, Thanh Châu, Hoàng Huế, Hoàng Yến, Hữu Loan, Tạ Hữu Thiện ... Tuy nhiên, nếu nói theo Lê Đạt (“... ở đất nước Việt Nam, những người đau khổ vì Nhân Văn chắc rất nhiều, không thể đếm xuể được”) thì sự sai sót – dù vô tình hay hữu ý – là chuyện rất khó tránh khỏi. ■

Sống đạo giữa đời

(Tiếp theo trang 71)

tuyên bố Franz Jägerstätter là anh hùng tử đạo. Ngày 26/10/2007, lễ tuyên phong Chân Phúc cho Franz Jägerstätter được cử hành trọng thể tại nhà thờ chính tòa Linz (nước Áo)

do Đức Hồng Y José Saraiva Martins chủ tế.

Đây là ngày trọng đại chẳng những cho vợ con, gia đình của vị Chân Phúc mà còn là niềm vinh dự cho cả quốc gia Áo cũng như cho Giáo Hội Công Giáo Hoàn Vũ.

Việc Giáo Hội công khai nhìn

nhận nhân đức anh hùng bảo vệ đức tin của một người giáo dân nông thôn bình thường dạy nhiều điều cho giáo dân Công Giáo khắp hoàn cầu.

Chúng ta hãy cùng học hỏi, noi gương và cầu cùng Chân Phúc Franz Jägerstätter để có được ít ra một phần nhỏ nhân đức anh hùng của ngài. ■

Hồi ký...

(Tiếp theo trang 72)

hoặc là mọi thứ thật là tốt đẹp ở đây. Dân Bắc Triều Tiên như chúng tôi, về bản chất, không phải là ngu dốt gì, nhưng chúng tôi không có thông tin, chúng tôi sống trong một xã hội hoàn toàn khép kín. Thậm chí chúng tôi không nhận thấy rằng, chế độ này đã biến chúng tôi thành những con người ngu dốt.”

Trong cuốn hồi ký vừa xuất bản, theo lời kể của Eunsun Kim, người đọc có thể thấy « sự tầy nã » hay nói cách khác, nền giáo dục tuyên truyền nhồi sọ của chế độ hiện hành ở Bắc Triều Tiên hết sức có hiệu quả.

Khi đặt chân tới Trung Quốc, cô đã nhiều lần tự hỏi : « *Tại sao người ta lại nói xấu đất nước của cô đến thế ?* ». Người thiếu nữ Triều Tiên đã phải mất rất nhiều thời gian để có thể nhận ra được bản chất thực của chế độ đã dày vò cô. Ngay cho đến bây giờ, theo nhận xét của những người đã tiếp xúc với Eunsun Kim, cô vẫn cảm thấy khó khăn khi nói về hai lãnh đạo Bắc Triều Tiên Kim Nhật Thành và Kim Jong-Il, hai triều đại mà cô đã từng biết đến.

Dường như để giải thích về việc tại sao cô không căm thù họ một cách mãnh liệt, Eunsun kể lại là, trước khi biết đến nạn đói, gia đình cô cũng không đến nỗi nào, cô đã

từng được ăn kem, mẹ cô đã rất tự hào về cô khi đến xem con hát ở trường.

Điều ám ảnh nhất hiện nay đối với Eunsun Kim là làm một điều gì đó cho các đồng bào mình, một khi đất nước thống nhất. Cô tâm sự :

« *Tôi sẽ tiếp tục việc học tập, tôi muốn trở thành một nhà tâm lý cho trẻ em. Tôi ngày tái Thống nhất hai miền Triều Tiên, tôi muốn làm công việc giám nhẹ đi nỗi đau khổ của những em nhỏ miền Bắc Triều Tiên. Tất nhiên đây chỉ là một việc làm nhỏ để đóng góp vào việc tái Thống nhất, để giúp cho những người ở miền Bắc bớt đau khổ.* » ■

Công an...

(Tiếp theo trang 75)

phục Công an, khi đánh người thì lộ nguyên hình côn đồ...

Lời kết

Tác giả xin phép trích một đoạn nhận định từ trang NVCL: Ngày 5/1/2011, nguyên Tùy viên Chính trị Đại sứ quán Hoa Kỳ Christian Marchant tới Nhà chung của Tổng giáo phận Huế thăm linh mục Nguyễn Văn Lý đã bị một nhóm côn đồ hành hung, bắt đưa lên xe, khiến dân biểu liên bang Ed Royce đã phải thốt lên: “*Trong quá khứ, chính phủ Việt Nam đã sử dụng các thủ thuật côn đồ nhắm vào các nhà ly khai*

đấu tranh ôn hòa... Giờ đây, rõ ràng là không ai có thể tránh khỏi những hành động lạm dụng này”.

Tiếp theo một nhận định, chẳng khác chi một sự lên án từ Blog Mai Thanh Dũng: “*Gây xúc động trái chiều trong đêm qua (7/3 trước đồn công an) là hình ảnh gương mặt của*

một nhóm công an huyện Thanh trì đứng trong sân trụ sở mặt đầy hung khí nhìn dân như kẻ thù và một số công an viên khác cúi gầm mặt có lẽ vì xấu hổ khi đang phải khoác bộ cánh phục công an nhân dân... Công an Việt Nam hiện nay thì hành xử thế nào thì ai cũng rõ, dễ hiểu vì sao bây giờ dân thay vì gọi công an là chú, là anh nay toàn gọi là “thằng”.”

Như vậy mỗi người chúng ta khi đứng trước mỗi người Công An, đều mong muốn sẽ nhìn ra tổ tướng trong bộ sắc phục của họ là vị “*sứ thần*” tốt lành hoặc đang là hiện thân của tên “*ác thần*” hung dữ?

Hà Long ■



Tại Toà án, công an vẫn làm chủ bằng thủ đoạn bịt miệng

**KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH DIỄN
ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK)
MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG**

**CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ
WWW.DIENDANGIAODAN.US**

PHỞ 14

VIETNAMESE RESTAURANT

1436 Park Road NW, Washington, DC 20010
202-986-2326



CHÚC MỪNG

Chúc Mừng Nhà Hàng Phở 14
(Nhà Hàng VN Duy Nhất trong vùng)
Vừa được xếp Hạng Nhất trong số
các nhà hàng mới vùng Hoa Thịnh Đốn
qua cuộc bình bầu của Thực Khách do
báo EXPRESS vùng HTĐ tổ chức.

VÙNG THỦ ĐÔ
HOA THỊNH ĐỐN
WASHINGTON DC



GIỜ MỞ CỬA:

SUN-WED: 11:00AM - 9:30PM
THUR-SAT: 11:00AM - 10:00PM



- | | |
|----------------|---------------|
| - PHỞ | - GIẢI KHÁT |
| - CƠM PHẪN | - SINH TỐ |
| - ĐỒ XÀO | - KHAI VỊ |
| - BÚN, BÁNH MÌ | - TRÁNG MIỆNG |



A DONG SUPERMARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:

- 👍 **Giá hạ nhất,**
- 👍 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👍 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👍 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👍 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

TRUNG CỘNG TRIỆT ĐỂ HÁN HÓA VIỆT CỘNG TIÊU DIỆT VĂN HÓA DÂN TỘC VIỆT NAM

■ Lý Đại Nguyên

Chủ trương Hán hóa, nhằm đồng hóa Dân Tộc Việt Nam vào với Dân Tộc Trung Hoa của người Tàu, khởi đầu từ năm 111 trước Tây lịch, khi nhà Hán xâm lăng Việt Nam, kéo dài qua nhiều triều đại, trên 2,000 năm, đều đã bất thành. Bất thành vì tinh thần độc lập, tự chủ, bất khuất của Dân Tộc Tịch Việt Nam, thêm vào đó, được sự trợ duyên đúng thời, hợp thể của nguồn tư tưởng tự do, tự chủ, sáng tạo, từ bi, bao dung, vô ngã của Đạo Phật qua từng triều đại xưa, nhằm Dung Hóa trọn vẹn các nguồn tư tưởng Vô Vi của Đạo Lão, Hữu Vi của Đạo Khổng, Thực Tại của Đạo Phật đã tạo ra được nền văn hóa độc lập đặc thù Việt Nam, khác biệt với nền văn hóa Trung Hoa. Nhờ đó tránh được nạn bị đồng hóa. Tạo thành những cuộc quật khởi liên tục trong lịch sử. Sau này kết tinh thành Nền Văn Hiến Dung Hóa: Đa Nguyên, Phân Nhiệm, Điều Hợp, chủ đạo cho hai triều Lý, Trần độc lập về Văn Hóa, tự chủ về Chính Trị, hùng cường về Quân Sự, phát triển về Kinh Tế... gần 400 năm. Đến nay Trung cộng lại vẫn nuôi tham vọng Hán hóa Việt Nam, theo truyền

thống Đế Quốc Trung Hoa xưa, nhưng tinh vi hơn, chúng dùng chiêu bài chủ nghĩa cộng sản và với danh nghĩa đảng cộng sản đàn anh để bao bọc cho đảng cộng sản đàn em, với 16 chữ vàng, 4 tốt, để từng bước Hán Hóa Đảng Cộng Sản Việt Nam trước, rồi buộc Việt cộng phải ngoan ngoãn dâng đất, hiến biển cho chúng, và làm công cụ Hán hóa Việt Nam, dẫn đến mục đích tối hậu là Đồng hóa nước Việt vào với nước Tàu.

Cơ hội để cho Trung cộng thực hiện cuộc Tân Hán Hóa này, khởi đi từ việc Liên xô sụp đổ năm 1990-1991, Việt cộng quay lại thần phục Trung cộng. Vì thực tế Trung cộng ngay từ thời Mao Trạch Đông cũng chỉ coi chủ nghĩa cộng sản là phương tiện để phục hồi tinh thần và vị thế Đế Quốc Đại Hán của Tàu, còn Việt cộng với Hồ Chí Minh thì lại lấy chủ nghĩa cộng sản làm cứu cánh, mà tinh thần dân tộc chỉ là phương tiện để hy sinh cho chủ nghĩa cộng sản không tưởng. Nên khi quốc tế cộng sản tan rã, Việt cộng phải dựa Trung cộng để tồn tại, lúc đó Trung cộng mới hiện nguyên hình là một Đế Quốc Bành Trướng hung bạo. Nhất là khi Hoaký thực hiện

chính sách “nhập nội” Việt Nam. Từ năm 1995, bình thường hóa quan hệ ngoại giao. Năm 1997, Mỹ cử vị đại sứ đầu tiên. Năm 1999, thỏa hiệp nguyên tắc thương ước Mỹ-Việt, mở ra cơ hội giao thương giữa hai nước, mặc nhiên Việt cộng bị Đòla hóa. Đây lại là một cơ duyên để Việt Nam có một phương tiện hữu hiệu chống lại chủ trương Hán hóa của Trung cộng ngay trong lòng mỗi lãnh tụ và đảng viên Việt cộng tham nhũng. Vì dù sao đồng Đòla vẫn hấp dẫn với Việt cộng hơn là chủ trương Hán hóa. Nên Bắc Kinh đã dùng mọi thủ đoạn ngăn không cho Lê Khả Phiêu để Phan Văn Khải ký Thương Ước với Mỹ năm 1999. Buộc Việt cộng phải chấp thuận dâng đất trên bộ ngày 30/12/1999, nhường biển ở Vịnh Bắc Bộ ngày 25/12/2000. Cuối cùng loại Lê Khả Phiêu khỏi chức Tổng Bí Thư để đặt Nông Đức Mạnh, người Việt gốc Choang lên thay thế, nhằm thực hiện kế hoạch 10 năm Hán hoá Việt cộng và Việt Nam.

Đảng Việt cộng luôn coi Hồ Chí Minh là thần tượng của mình, nên Nông Đức Mạnh đã mập mờ nhận mình là con của Hồ Chí Minh. Đồng thời Trung cộng cũng nhân cơ hội đó, Hán hóa luôn ông Hồ. Vì ông Hồ vốn là đảng viên của đảng Cộng Sản Trung Hoa, nói tiếng Hoa sõi ngang tiếng Việt. Viết chữ Hán thạo hơn chữ Việt. Tiểu sử ông Hồ vốn đầy bí ẩn, theo sở tình báo Pháp thì ông Nguyễn Ái Quốc, tức Hồ Chí Minh đã chết vì bệnh phổi vào năm 1932 ở bên Tàu. Chính vì thế mà khi Hồ Tuấn Hùng chuyên gia sử học của Đài loan viết một cuốn sách, với đầy đủ bằng chứng xác quyết Hồ Chí Minh là người Tàu gốc Hẹ, thuộc dòng tộc của tác giả, thì mọi người đã bán tín bán nghi về nguồn cội của ông Hồ. Có lẽ Trung cộng nhân đó Hán hóa luôn ông Hồ, nên đã không

cho phép Việt cộng tìm cách chứng minh ngược lại, bằng việc thử DNA để giữ thể giá Việt nam cho ông Hồ. Việc ông Hồ đích thực là người Tàu, hay bị Trung cộng tìm cách Hán hóa thần tượng của Việt cộng, để Việt cộng tôn thờ ông Hồ là tôn thờ người Tàu, tôn thờ nước Tàu, ngoan ngoãn thực hiện công cuộc Hán hóa Việt nam theo kế hoạch của Bắc kinh, vốn không ảnh hưởng tới quốc dân Việt nam có truyền thống chống giặc Tàu xâm lược. Vì nếu là người Việt thì ông Hồ cũng đã là kẻ phản bội Tổ quốc, chống lại Quốc dân, cố tình tiêu hủy nền tảng Văn hóa truyền thống của Dân tộc, kéo Nga-Tàu vào cuộc chiến tranh tàn sát đồng bào hai miền Việt nam.

Nhưng với việc Thần Tượng của đảng Việt cộng đã bị Hán hóa, lãnh tụ đảng Việt cộng không phải là người gốc Việt, thì khó thể có truyền thống độc lập, tự chủ, tự cường của Dân Tộc để đề kháng lại âm mưu đen tối của người Tàu, nên việc Hán hóa đảng Việt cộng để làm công cụ thôn tính và Hán hóa Việt nam đã dễ dàng. Suốt 10 năm cầm quyền của Nông Đức Mạnh, công việc Hán hóa Việt cộng đương nhiên là thuận buồm xuôi gió, mặc dù Việt cộng cũng đã bị Đô la hóa, nhưng Mỹ đang trong giai đoạn cần vốn béo cho Việt cộng, nên chưa thể mạnh miệng,

manh tay với những vi phạm cam kết của Việt cộng về vấn đề Nhân Quyền, khiến cho Việt cộng tha hồ đàn áp Tôn Giáo và những nhà đối lập chính trị, nhất là những người có khuynh hướng chống Tàu xâm lược. Chính vì vậy Bắc kinh được thể buộc Việt cộng phải biến dịp lễ kỷ niệm Một Ngàn Năm Thăng Long, vốn để nói lên tinh thần độc lập và những chiến công chống giặc Tàu xâm lăng, thành ra mừng Quốc Khánh 01/10 của Trung cộng. Vì năm 2010 là năm cuối nhiệm kỳ tổng bí thư của Nông Đức Mạnh, nên Trung cộng đã gấp rút ra lệnh cho chính phủ Việt cộng phải ký Nghị Định 82 CP ngày 15/07/2010, áp dụng chương trình dạy tiếng Tàu ngay từ lớp Tiểu Học và cấp Trung Học Cơ Sở, nhằm mục đích: *“Thông qua tiếng Hoa có hiểu biết ban đầu về con người, cuộc sống văn hóa của người Hoa ở Việt nam, xây dựng thái độ ham mê học tập tiếng Hoa, tăng cường nhận biết về vai trò tiếng Hoa trong đời sống cộng đồng người Hoa”*. Từ việc ham mê học tập tiếng Hoa, đến việc con nít quên đi tiếng Việt, qua việc Hán hoá Việt nam chỉ còn trong gang tấc.

Nhưng Bắc kinh quá lộ liễu đến độ hung hãn, nhận chủ quyền trên khắp Biển Đông, dùng hải quân dương oai diệu võ đe dọa an ninh

toàn khu vực Đông Nam Á . Hoakỳ nhập cuộc. Năm 2011 Việt cộng bầu ban lãnh đạo đảng mới với chủ trương hợp tác đa phương với các nước dân chủ trên thế giới, nhằm cân bằng thế lực giữa Tàu và Mỹ. Lãnh tụ đảng, Nguyễn Phú Trọng không vội sang triều kiến Bắc kinh, đợi cho các cuộc dân chúng Việt nam xuống đường biểu tình chống Tàu cộng xâm lược, chống Việt cộng bán nước bị dẹp bỏ, mới sang Tàu ‘cầu phong’. Còn Trương Tấn Sang chủ tịch nước, Nguyễn Tấn Dũng thủ tướng chính phủ, vẫn chưa chịu sang Tàu để nhận chỉ thị. Phải chăng Đô la hóa đang lấn lướt Hán hóa? Nên Việt cộng đã mạnh miệng hơn để chống việc Trung cộng thể hiện chủ quyền ở Hoàng sa, Trường sa? Việc chính phủ Mỹ đòi Việt cộng tôn trọng Nhân Quyền trước khi nâng cao quan hệ với Việt nam lên tầm cao hơn. Vì tất cả đều biết, chỉ khi Việt nam Dân Chủ Hóa để tôn trọng Nhân Quyền thì toàn dân mới có cơ hội vô hiệu hóa được chủ trương Hán hoá của Trung cộng mà thôi. Thế Nước, Lòng Dân đang gặp nhau.

LÝ ĐẠI NGUYÊN

– Little Saigon

ngày 20/03/2012. ■

Cuốn DVD...

(Tiếp theo trang 61)

nhiều bạn trẻ , qua cuốn DVD này có thể nhìn ra thực tế lịch sử để góp sức vào việc giải oan và vinh danh một vị tổng thống mà ông cảm phục và kính mến.

Có lúc tác giả tâm sự qua điện thoại: Em thường ray rứt bởi một câu hỏi: “Tại sao đối phương có một thần tượng và không ngừng tô vẽ thần tượng đó. Mà phía người quốc gia lại đầy rẫy những cây bút chỉ biết

bới lông tìm vết để vu khống nói xấu một lãnh tụ tài đức và xứng đáng như Tổng Thống Diệm. Phải chăng vì vậy mà cho đến nay chúng ta vẫn chưa sao giải thể được cái chế độ đang gây thảm họa cho Tổ Quốc?”

Đúng vậy. Lịch sử có một triết lý. Truyền thống, vận mạng của một Dân Tộc cũng được an bài theo một quy tắc đạo lý ngàn đời.

Minh Võ

San Diego 10-11-2011

Tái Bút: Được biết Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân ở Nam Cali sẽ tổ chức một buổi Sinh Hoạt Văn Học Nghệ Thuật tại hội trường tòa Thị Chính Westminster số 8200 đại lộ Westminster Blvd để giới thiệu DVD này vào lúc 1:30 ngày chủ nhật, 11 tháng 12 năm 2011. Xin mời cư dân Quận Cam và vùng lân cận bớt chút thì giờ tới xem bộ DVD đầu tiên về Tổng Thống Ngô Đình Diệm, tác phẩm đầu tay của một Phật tử tòng tật, công dân Mỹ gốc Việt. ■

Cái Giá Phải Trả CHO ĐỨC TIN

Khoảng năm 1985, ông Cừ A Ký, khi đó đang làm bí thư xã, chứng kiến cảnh người H'Mông cực khổ với tục lệ thờ ma, vốn có lòng thương yêu bản làng, ông đã đi tìm – như ông nói “cái đạo” nào có thể giúp dân làng bỏ tục thờ ma mà không sợ con ma báo thù. Hằng đêm, với chiếc đài radio cũ kỹ, ông chăm chú lắng nghe đài Chân lý Á châu nói về Thiên Chúa. Dần dà, đức tin lớn lên trong ông. Năm 1991, ông một mình cuộc bộ một tuần vượt rừng qua Trạm Tầu, rồi xuống Yên Bái học đạo. Sau khoảng một tháng tầm đạo, ông được rửa tội và trở về bản với một số tranh, ảnh tượng và những kinh sách công giáo bằng tiếng H'Mông. Như một giáo lý viên thực thụ, ông truyền lại kiến thức đạo cho gia đình trước hết và cho người dân Chiềng Ân sau đó.



Một nhóm giáo dân Chiềng Ân

Cứ vậy, cứ vậy, chẳng bao lâu cộng đoàn Công giáo Chiềng Ân hình thành: từ một gia đình, hai gia đình, rồi con số lớn dần lên tới ngày nay khoảng 600 nhân danh.

Theo “cái đạo Chúa” – như ông Cừ A Ký vẫn thường nói với những



Đón Đức giám mục giáo phận sáng 11/3/2012

người dưới xuôi lên thăm bản làng, vừa là niềm vui, niềm hạnh phúc vì bỏ được tục thờ ma tốn kém, nhưng cũng là một cuộc hành trình đầy khổ hạnh với những thử thách lớn lao. Cái thách đó ấy ông và dân làng đã phải gánh chịu suốt gần 20 năm trời. Số là từ ngày trở lại đạo, niềm vui bỏ được nỗi sợ con ma không được bao lâu, thì một nỗi sợ hãi khác nhãn tiền hơn, luôn rình rập, đó là những áp bức của nhà cầm quyền.



Già làng Cừ A Ký

Suốt nhiều năm trời, người công giáo Chiềng Ân bị chính quyền bức hiếp hành hạ. Họ bị đối xử bất công vì bị cho là theo “tà đạo” và đã tự truyền đạo cho nhau “một cách trái phép.”

Những buổi cầu nguyện tại tư gia thường xuyên bị theo dõi. Nhiều lần ông Cừ A Ký và những người công giáo Chiềng Ân bị triệu tập lên ủy ban nhân dân xã hạch hỏi và nhiều lần đã bị những hình phạt hà khắc như phạt tiền, quỳ gối giang tay từ sáng tới chiều giữa sân ủy ban để – như cán bộ huyện, xã nói: “Phạt tiền chúng mày và nhất là cho chúng mày giang tay làm Chúa Giêsu xem Chúa của chúng mày có đến cứu chúng mày không?”

Những đòn thù như vậy thật khủng khiếp, nhưng những đòn thù về kinh tế cũng khủng khiếp không kém. Từ ngày trở lại đạo, họ bị cắt tất cả những chính sách kinh tế cho người dân vùng ba Tây Bắc. Họ không được cấp tiền làm nhà, không được kéo điện tới tư gia, không được tham gia các sinh hoạt xã hội



Thành quả của hơn 20 năm theo đạo

tại thôn làng. Mỗi tới năm 2007, họ mới được mua điện của hợp tác xã và được cấp tấm lợp làm nhà.

Vào thời điểm khó khăn đó, người công giáo Chiềng Ân đã tìm mọi cách để có thể giữ được đạo. Một số người vì không thể chịu được những hình phạt đã bỏ làng ra đi, với duy nhất một ý nghĩ trong đầu, tới đâu có thể giữ được “cái đạo”. Nhiều gia đình dặt dứ nhau qua nước bạn Lào vì nghĩ rằng Cộng sản Lào không bắt đạo, nhưng họ đã lầm. Một số người đã phải bỏ xác lại vĩnh viễn ngay biên giới khi vừa bước chân vào nước bạn không được bao xa. Số khác, trong đó có người con cả của ông Cừ A Ký, cùng gia đình xuôi về huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa và đã tạo lập tại đó một cộng đoàn hiện nay số nhân danh khoảng 400 người.

Và “hãy nhận lấy Chúa Thánh Thần...”

Suốt hơn 20 năm trời âm thầm theo đạo, âm thầm chịu những bất bớ vô cớ, người công giáo Chiềng Ân cho tới hôm nay vẫn không thể hiểu được tại sao theo đạo lại bị chính quyền qui cho là “có tội” và họ vẫn luôn tin rằng Chúa yêu người H'Mông. Ngài không bỏ rơi họ.

Đầu năm 2005, sau gần hai mươi năm theo đạo, lần đầu tiên người H'Mông Chiềng Ân được gặp linh mục. Cuộc gặp gỡ diễn ra chóng

vánh trong một căn nhà tồi tàn, biệt lập ở cuối bản. Hàng trăm người H'Mông háo hức từng nhóm nhỏ một tới xem “cái đứa cha nó khác người H'Mông mình thế nào”, rồi cũng lại âm thầm trở về trong niềm vui sướng vì biết rằng người H'Mông không đơn độc trong đời sống đức tin.

Kể từ đó, hàng tháng, hàng quý, những người công giáo dưới xuôi, lại đôi lần âm thầm, “lén lút” lên bản để thăm gặp động viên và chia sẻ đời sống vật chất cũng như tinh thần với những người công giáo nơi đây. Trong số những người giáo dân nhiệt thành tới các bản làng H'Mông công giáo vùng



ba Tây bắc phải kể đến ông Giuse Nguyễn Xuân Chính, người xã Nà Sản, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Suốt hàng chục năm qua, ông đã lặn lội khắp mọi bản làng dù cho trong bản chỉ có một gia đình công giáo. Ông tới mang đến cho họ những quà tặng của người dưới xuôi và nhất là mang cho họ một niềm tin vào sự quan phòng yêu thương của Chúa.

Thế rồi, nhờ sự kiên trì, sự hy sinh vì đạo, những khó khăn thử thách cũng dần qua. Ngày 19/5/2009, Phái đoàn Tự do Tôn giáo Hoa Kỳ tới Sơn La. Sau cuộc gặp gỡ với chính quyền Sơn La, các cộng đoàn giáo dân Sơn La, trong đó có giáo điểm

Chiềng Ân không còn phải bí mật, “lén lút” giữ đạo nữa. Họ có thể tập trung cầu nguyện tại gia hằng đêm mà không gặp sự cản trở nào. Noel, lễ tết, họ được mừng lễ với nhau một cách đơn sơ, điều mà họ không thể làm được trong những năm khó khăn trước đó.

Và hôm nay, lần đầu tiên, sau hơn 20 năm tự mình tìm đến đạo, chịu bất bớ, họ được Đức giám mục giáo phận tới viếng thăm và ban bí tích thêm sức.

Có lẽ, đây là một kỷ lục của Giáo hội Việt Nam thời hiện đại. Chiềng Ân tự mình tìm đạo, nghe đài theo đạo, chịu bất bớ, để rồi 20 năm sau cả làng cùng được lãnh Bí tích thêm sức trong niềm vui hân hoan của mọi người.

“Hãy nhận lấy Chúa Thánh Thần!” Lời khấn cầu và việc đặt tay chúc phúc của Mẹ Giáo hội, qua tác vụ Giám mục giáo phận, trong thời tiết se lạnh của núi rừng Tây Bắc, như xua đi những khó khăn, làm quên đi những đau thương khốn khó và làm sống dậy niềm hy vọng vào một tương lai tốt đẹp hơn cho cộng đồng giáo dân Chiềng Ân.

Tương lai vẫn còn dài, nhưng có một niềm tin chắc rằng Thiên Chúa luôn hiện diện và không bỏ rơi dân Ngài, ngay cả khi Ngài như thể vắng mặt.



“Hãy nhận lấy Chúa Thánh Thần”

11/3/2012

Giải Đáp GIÁO LÝ CĂN BẢN

CÁC BÍ TÍCH: PHƯƠNG TIỆN CẦN THIẾT ĐỂ LÃNH ON CỨU CHUỘC CỦA CHÚA

■ Lm. Ngô Tôn Huấn

Chúa Cứu Thế Giêsu đã hoàn tất công trình cứu chuộc nhân loại qua khổ hình thập giá, chết, sống lại và lên Trời cách nay đã trên 2000 năm. Nhưng công nghiệp cứu chuộc này vẫn được tiếp tục ban phát cho con người qua sứ mạng của Giáo Hội, là Thân Thể Mầu nhiệm của Chúa trong trần gian này cho đến ngày cánh chung tức là ngày mãn thời gian.

Tuy nhiên, sau hơn 2000 năm Tin Mừng Cứu Độ được rao giảng, cho đến nay mới chỉ có 1/6 nhân loại được biết Chúa Kitô và gia nhập Giáo hội của Chúa qua Phép Rửa và Thêm sức.

Như thế còn đa số người chưa được nghe Tin Mừng của Chúa và tin yêu Người là Đấng đã đến trần gian làm Con Người để “hiển mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người.” (Mt 20: 28)

Với những người chưa biết Chúa Kitô và nghe Phúc Âm của Người, Giáo Hội tiếp tục cầu nguyện và hăng hái thi hành sứ mạng Chúa đã trao phó trước khi Người về Trời: Đó

là “anh em hay đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em” (Mt 28: 19-20).

Đây là sứ mạng phúc âm hóa thế giới và giảng dạy chân lý mà Giáo hội đã và đang thi hành để mang Chúa Kitô và công nghiệp cứu chuộc của Người đến với những người chưa biết Chúa cũng như chưa được nghe Tin Mừng cứu độ của Người. Thật vô cùng cần thiết cho hết mọi người, mọi dân tộc trên khắp thế giới được nghe và sống Tin Mừng đó hầu được cứu rỗi vì Thiên Chúa “Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý.” (1 Tm 2:4)

Sứ mạng phúc âm hóa thế giới không chỉ được giao phó riêng cho hàng Giáo Phẩm, giáo sĩ, tu sĩ mà còn là trách nhiệm chung của mọi người tín hữu đã nhận lãnh Phép Rửa và gia nhập Giáo Hội của Chúa. Nói rõ hơn, tất cả mọi thành viên trong Giáo Hội gồm giáo sĩ, tu sĩ và giáo dân – tuy khác nhau

về địa vị và trách nhiệm – nhưng đều có chung sứ mạng loan báo Tin Mừng Cứu Độ của Chúa Kitô cho những ai chưa biết Chúa và nghe Phúc Âm của Người. Hàng giáo sĩ, tu sĩ thi hành sứ mạng này bằng việc rao giảng Phúc Âm của Chúa trong phạm vi thánh đường (các linh mục Dòng nay đang phải coi sóc nhiều giáo xứ vì thiếu linh mục Triều hay giáo phận) và bằng đời sống chứng tá phản ánh trung thực những giá trị của Phúc Âm trước mặt người đời. Người giáo dân, ngược lại, rao giảng Tin Mừng của Chúa bằng chính đời sống của mình trong khi làm việc hay sống chung với những người khác ở nhiều môi trường khác nhau.

Chính đời sống Kitô hữu phản ánh trung thực những chân lý và giá trị của Phúc Âm như công bình, bác ái, yêu thương, thánh thiện, tôn trọng sự sống, đề cao sự thật, nhất là xa tránh mọi thói hư tật xấu của thế gian đang chìm sâu trong văn hóa của sự chết, sẽ có sức thuyết phục người khác nhận biết Chúa Kitô đang hiện diện nơi người chứng tá để mời gọi họ tin yêu Chúa như mình để cùng được hưởng nhờ ơn cứu độ của Chúa.

Và để đạt mục đích đó, tất cả mọi thành viên của Giáo Hội đều được mong đợi phúc âm hóa bản thân và môi trường sống bằng chính đời sống chứng tá của mình để mời gọi người khác tin và yêu mến Chúa để được hưởng ơn cứu độ của Người.

Chúa Kitô không những rao giảng, dạy dỗ chân lý, mà còn thiết lập các bí tích làm phương tiện cứu rỗi cần thiết cho những ai muốn lãnh ơn cứu chuộc của Chúa.

Thật vậy, trước hết, Chúa đã nói đến tầm quan trọng của bí tích Thánh Tẩy hay Rửa tội trong Tin Mừng Marcô và Gioan như sau:

“Ai tin và chịu Phép Rửa sẽ

được cứu độ; còn ai không tin sẽ bị luận phạt.” (Mk 16: 16)

Hoặc:

“Không ai có thể được vào Nước Thiên Chúa nếu không sinh ra bởi nước và Thần Khí.” (Ga 3: 5)

Trước khi về Trời, Chúa đã ân cần căn dặn các Tông Đồ như sau:

“Anh em hãy đi và làm cho muôn dân thành môn đệ, rửa tội cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần...” (Mt 28 : 19)

Như thế, đủ chứng minh rằng Bí Tích Rửa Tội là điều kiện tiên quyết để được cứu độ, vì tội nguyên tổ đã cắt đứt tình thân giữa Thiên Chúa và loài người. và đã “mang sự chết vào trần gian, vì một người đã phạm tội” như Thánh Phaolô đã dạy. (Rm 5: 12)

Nhưng vì Thiên Chúa là Cha rất nhân từ và đầy lòng xót thương, cho nên dù:

“Người nổi giận, giận trong giây lát,

Nhưng yêu thương, thương suốt cả đời. (Tv 30 : 6)

Chính vì yêu thương và muốn tha thứ nên Thiên Chúa đã sai Con Một là Chúa Kitô xuống trần gian làm Con Người để “cứu cái gì đã hư mất.” (Mt 18:11)

Công nghiệp cứu chuộc của Chúa Cứu Thế Giêsu thực vô giá và đủ cho những ai muốn hưởng nhờ. Nhưng điều kiện trước tiên để được cứu rỗi là phải được tái sinh qua Phép Rửa như đã nói ở trên.

Vì tầm quan trọng của bí tích này nên, trước khi rửa tội cho ai (người lớn) thì phải dạy cho họ biết mục đích và công dụng của bí tích này. Nghĩa là không thể đổ nước lên đầu là xong việc. Ngược lại, phải dạy cho người muốn lãnh bí tích này hiểu rõ vì sao cần được rửa tội để thay đổi con người cũ và trở thành tạo vật mới, “mặc lấy Chúa Kitô”

để bắt đầu một hành trình mới đưa đến ơn cứu độ. Nói rõ hơn, không phải rửa tội xong là đủ, không cần phải làm gì nữa. Trái lại, rửa tội mới là bước khởi đầu cần thiết cho một tiến trình đổi mới hay hoán cải (conversion process) để đoạn tuyệt với con người cũ sinh ra trong tội và bắt đầu một đời sống mới theo Thần Khí hầu trở nên hoàn thiện như mục đích của Phép Rửa.

Tiến trình đó đòi hỏi người đã được rửa tội phải quyết tâm yêu mến Chúa và xa tránh mọi tội lỗi vì phép rửa không tiêu diệt hết mọi mầm mống của tội cũng như không thay đổi hoàn toàn nhân tính để con người trở nên giống các Thiên Thần ngay trên trần thế này.

Ngược lại, vì hậu quả của tội nguyên tổ, con người vẫn hoàn toàn yếu đuối trong nhân tính, dễ nghiêng chiều về đường xấu và khó đứng vững trước mọi cảm dỗ của ma quỷ ví như “sư tử gầm thét rào quanh tìm mỗi cắn xé” (1 Pr 5: 8), cùng với gương xấu và dịp tội đầy rẫy trong trần gian dễ lôi kéo con người vào con đường hư mất đời đời.

Do đó, nếu con người không cộng tác với ơn Chúa để cương quyết sống theo đường lối của Người và xa tránh tội lỗi thì ơn phép rửa, ơn tái sinh sẽ trở nên vô ích. Và Chúa cũng không thể cứu ai không có thiện chí bước đi theo Người và cương quyết xa tránh mọi quyến rũ của ma quỷ, thế gian và xác thịt là nhưng cản trở và hiểm nguy lớn lao cho con người muốn hưởng công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô.

Cũng vì biết con người còn yếu đuối, khó đứng vững trước mọi thách đố và dịp tội, nên Chúa Kitô đã dự liệu sẵn những phương thế hữu hiệu là các bí tích để giúp con người chống đỡ và lấy lại tình thân với Chúa sau khi đã lỗi phạm tội nào vì yếu đuối của nhân tính và vì mưu chước thâm

độc của ma quỷ cộng với gương xấu, dịp tội của thế gian hoàn toàn chối bỏ Thiên Chúa để tôn thờ vật chất và nếp sống yêu chuộng mọi lạc thú vô luân vô đạo, như thực trạng con người ngày nay ở khắp mọi nơi. Người ta đang chối bỏ Thiên Chúa, khinh chê mọi giá trị tinh thần, luân lý và đạo đức là những căn bản để phân biệt con người có lương tri với loài vật chỉ có bản năng sinh tồn.

Những bí tích mà Chúa ban cho Giáo Hội là những phương tiện cứu độ rất hữu hiệu và cần thiết cho những ai muốn được vào Nước Trời, sau khi chấm dứt hành trình đức tin một cách trung thực và can đảm trên trần thế này.

Thật vậy, với bí tích Thánh Tẩy, chúng ta được rửa sạch một lần hậu quả của tội nguyên tổ và mọi tội cá nhân. Bí tích Thêm sức cho ta tri hiểu, sức mạnh và ơn khôn ngoan của Chúa Thánh Thần để sống nhân chứng cho Chúa Kitô trong trần thế cũng như có sức để chống lại mọi nguy cơ cảm dỗ của xác thịt, ma quỷ và thế gian. Bí Tích Thánh Thể không những cho ta của ăn thiêng liêng cần thiết trên đường tiến về quê trời với bao khó khăn và thách đố, mà quan trọng hơn nữa, bí tích Thánh thể còn làm sống lại cách bí nhiệm hy tế thập giá của Chúa Kitô xưa kia, vì “mỗi lần hy tế thập giá được cử hành trên bàn thờ, nhờ đó “Chúa Kitô, Chiên vượt qua của chúng ta chịu hiến tế” (1 Cor 5, 7) thì công trình cứu chuộc chúng ta được thực hiện.” (x. Lumen Gentium số 3).

Nghĩa là Thánh Lễ Tạ Ơn ngày nay diễn lại cách mẫu nhiệm Hy Tế thập giá mà Chúa Kitô đã một lần dâng lên Chúa Cha trên núi Sọ năm xưa để đền tội thay cho nhân loại nhờ Chúa hiến mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người, như Giáo Hội tuyên xưng mỗi khi cử hành Bí

Tích Thánh Thể tức Thánh Lễ Tạ Ơn (Eucharist) để xin ơn cứu độ cho chúng ta ngày nay cùng thể thức mà ơn này được ban cho nhân loại lần đầu nhờ Hy tế Chúa Kitô hiến dâng một lần xưa kia trên thập giá.

Như thế, có thể nói Bí Tích Thánh Thể là Bí tích cứu độ mà Chúa Kitô đã thiết lập để tiếp tục ban ơn cứu chuộc của Người cho đến ngày mãn thời gian. Do đó, chúng ta được khuyến khích siêng năng tham dự Thánh lễ và rước Mình Máu Chúa Kitô là của ăn nuôi linh hồn ta và cho ta được sống đời đời vì “ai ăn thịt Ta và uống Máu ta thì được sống muôn đời và Ta sẽ cho người ấy sống lại ngày sau hết.” như lời Chúa hứa ban (Ga 6 :54).

Tóm lại các bí tích Thánh Tẩy, Thêm Sức, Thánh Thể và Hòa giải là những bí tích tối cần cho ta được cứu

ruổi và bảo đảm ơn cứu rỗi đó bao lâu còn lữ hành trên trần thế này. Các bí tích khác như xức dầu, Truyền Chức Thánh và Hôn phối là những bí tích giúp con người cộng tác với Chúa trong chương trình sáng tạo, (bí tích hôn phối) tức là làm tăng số con cái Chúa trên trần gian này, cũng như chuẩn bị cho ta lìa đời trong ơn nghĩa Chúa (bí tích xức dầu). Sau hết, bí tích Truyền Chức Thánh dành cho một thiểu số người được ơn gọi đi rao giảng Lời Chúa và phục vụ cho những lợi ích thiêng liêng của dân Chúa ví như đàn chiên được trao phó cho các mục tử chăn nuôi và dẫn đưa về “Chuồng chiên mà Chúa Kitô là cửa vào duy nhất và cần thiết.” (cf LG, no.6)

Mặt khác, bí tích truyền chức thánh cũng được lập ra để phục vụ cách riêng cho bí tích Thánh Thể,

là bí tích làm sống lại Hy Tế thập giá của Chúa Kitô xưa trên bàn thờ ngày nay mỗi khi Thánh lễ tạ ơn được cử hành như đã nói ở trên. Ngoài ra, Bí tích truyền chức thánh cũng được lập ra để phục vụ cho các bí tích thêm sức, hòa giải và xức dầu, vì các bí tích này đòi hỏi thừa tác viên phải có chức linh mục, là một trong ba chức thánh của Bí Tích Truyền Chức Thánh. Hai chức thánh kia là chức Phó Tế và Giám mục.

Chúng ta cảm tạ Chúa đã ban các bí tích như phương tiện hữu hiệu để giúp ta sống trong ơn nghĩa Chúa để nhiên hậu được cứu độ như lòng Chúa mong muốn cho mọi con cái loài người.

*LM Phanxicô Xaviê
Ngô Tôn Huân ■*

PHÂN ƯU

Linh Mục Gioan Kim TRẦN QUÝ THIỆN

**Nguyên Thiếu Tá Tuyên Ủy Công Giáo,
Nha Tuyên Ủy Công Giáo,
Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH
13 năm tù dưới chế độ CS**

**Đã yên nghỉ đời đời trong Chúa ngày 14 tháng 3 năm 2012
Tại Santa Ana, California, Hoa Kỳ**

Hưởng thọ 84 tuổi

**Nguyện xin Thiên Chúa là Cha rất nhân từ nhận Thầy Cả Gioan Kim,
tôi tớ Chúa vào bàn tiệc Thánh trên Nước Trời
Thành thật chia sẻ mất mát lớn lao cùng Tang Quuyến**

Thành Kính Phân Ưu

**NS. Diễn Đàn Giáo Dân, Hội Ái Hữu Giáo Phận Hà Nội
Phong Trào Giáo Dân VN Hải Ngoại, Diễn Đàn Kitô Hữu
Hội Những Người Con Cha Trương Bửu Diệp
Các bạn tù trại Hà Tây, Nam Hà, Thanh Phong, Thanh Cẩm**

TGM Nguyễn Văn Thuận

nguyên nhân 13 năm lưu đầy khổ nhục

■ Nguyễn Văn Lục

Đi tìm lại nguyên nhân, cội nguồn 13 năm lưu đầy khổ nhục và can trường của một Tổng giám mục

Lời nói đầu - Sau 30/04/1975, cái cảm nghiệm day dứt nhất đến với tôi là: Thôi, thế là hết. Hết tất cả. Về mặt tôn giáo, tôi có cảm giác là: Chúa đã khước từ! Cơ hội của Chúa không còn nữa!

Nhưng phải đến 21 năm sau, linh mục Chân Tín - người có tên trong danh sách những linh mục đòi thay thế Khâm Sứ Henri Lemaitre và “truất phế” TGM Nguyễn Văn Thuận mới kịp hồi hận gián tiếp về những việc đã làm:

Ngày 28/01/1996, Chân Tín viết lại một cách chua cay: “Chúng tôi ngồi yên nhìn cái ngu dốt và một cái sa lầy của một chế độ đang trên đà tan rã.” Và một Nguyễn Văn Trung cay đắng cũng không kém: “Tham gia Cách Mạng là tham gia vào một quá trình tự tiêu diệt sau này.”

Người ta đã nhìn thấy khuôn mặt chế độ ngay từ đầu trong việc bắt những thành phần “phản động” và chính sách bách hại tôn giáo xảy ra ngay những ngày đầu “Giải phóng”.

Thật vậy, từ đầu tháng 5/1975 đã nổ ra vụ trục xuất Khâm sứ, trục

xuất TGM Phó Nguyễn Văn Thuận. Nhưng trở trêu là chính nhờ những cuộc bách hại như thế mà miền Nam mới có những anh hùng và những thánh nhân!

Anh hùng như các sĩ quan quân đội VNCH đã tuân tiết, đã nhiều năm tù cải tạo. Anh hùng như các vị hiện nay đang tranh đấu cho nhân quyền và đang ngồi tù trong các trại giam. Về mặt tôn giáo thì người ta gọi những con người tù đó là những bậc thánh nhân như trường hợp Hồng y Nguyễn Văn Thuận, Tổng Giám mục Nguyễn Kim Điền, Hồng y Trịnh Như Khuê, thầy Marcel Văn, Lm Nguyễn Văn Vinh, Giám mục Phao lô Lê Đức Trọng và biết bao nhiêu người có thể chết rũ tù mà không được biết đến.

Trong hơn 10 cuốn sách của TGM Nguyễn Văn Thuận thì tất đều được viết ra sau 13 năm tù. Không có 13 năm tù ấy - mà ông “mất hết, cô đơn,” “tim con tan nát vì phải xa cách giáo dân của con” đau khổ và tủi nhục, vì “họ đã liệt con vào những người gian ác.” (trích Phúc âm Luca, 22,37) đã làm nên cái cao

cả của một Nguyễn Văn Thuận. Ông viết, “In the obscurity of faith, in service and in humiliation, the light of hope that changed my vision.”(1)

Xin đọc tiếp đoạn đường thương khó của người tù Nguyễn Văn Thuận:

“Ở trại Phú Khánh, tôi bị giam trong một phòng không có cửa sổ, phải đi qua 3 lớp cửa trong một hành lang mới đến khí trời. Vào đó nóng cực kỳ, tôi ngột ngạt và cảm thấy trí óc mất sáng suốt dần dần, cuối cùng là mê man. Có lúc người ta để đèn sáng như ban ngày, lúc khác lại nằm trong bóng tối. Buồng vừa nóng vừa ẩm, đến nỗi tôi xuống nằm dưới nền, còn nắm thì mọc lên trắng cả chiếc chiếu của tôi. Lúc nằm trong tối tăm, tôi thấy có một lỗ dưới vách, ánh sáng lọt vào, tôi lết đến, kê mũi vào đó để thở. Lúc nào trời mưa, nước ở ngoài ngập, những con trùng ở ngoài bò vào, có cả giun và có lần có cả con rết dài. Dù thấy vậy, nhưng tôi yếu mệt quá không làm gì được, tôi cứ để cho chúng bò quanh, ngày nào nước xuống, thì chúng lại bò ra. Sau này hai linh mục bị giam cách tôi 2 lớp cửa, đã thuật lại cho tôi biết: “Một hôm cô Thanh, cấp dưỡng, đã mở cửa cho chúng con ra đứng nhìn Đức Cha nằm dưới đất và bảo: cho hai anh nhìn thấy ông Thuận, ông sắp chết!” Nhưng trong cơn cơ cực này, Chúa đã cứu tôi! Tôi phải chọn Chúa chứ không phải việc của Chúa: Chính Chúa muốn cho tôi ở đây, chứ không phải nơi khác”(2).

Bài viết này sẽ khơi lại đầy đủ những nguyên nhân và hậu quả 13 năm tù của Hồng y Nguyễn Văn Thuận.

Bài viết được căn cứ vào những tài liệu thuộc loại đầu nguồn và khả tín do giáo sư Nguyễn Văn Trung còn giữ lại. Những tài liệu hiếm có này do linh mục Thanh Lăng trao

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 534-4133

- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người Già

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)

SÁCH MỚI

Ban tu thư của Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân trân trọng thông báo cùng quý độc giả:

Chúng tôi vừa gửi qua Đài Loan để in hai tác phẩm quý sau đây:

1.- **TÂM SỰ NƯỚC NON II** (Ngô Đình Diệm, Hồ Chí Minh và cuộc Chiến Quốc Cộng), tác phẩm mới nhất của nhà biên khảo Minh Võ
Sách dày 440 trang, bìa cứng in offset 4 màu, ấn phí 25 Mỹ kim

2.- **MỘT THỜI ĐỂ NHỚ** (Những Sự Thật về Cố TT Ngô Đình Diệm và Nền Đệ Nhất Cộng Hòa Việt Nam) tác phẩm đặc ý nhất của nhà văn Nguyễn Văn Lục, tác giả Hai Mươi Năm Miền Nam 1954-1975 do tù sách Tiếng Quê Hương ấn hành năm 2010.

Sách dày 500 trang, bìa cứng in offset 4 màu, ấn phí 25 Mỹ Kim

Cả hai tác phẩm này sẽ đồng thời được giới thiệu với độc giả nhân Lễ Giỗ thứ 48 của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, người đã có công khai sáng nền Cộng Hòa Việt Nam:

Tại nam CA, buổi sinh hoạt giới thiệu sách sẽ diễn ra tại Westminster Civic Center, 8200 đường Westminster lúc 1 giờ 30 chiều Chúa Nhật 13-11-2011.

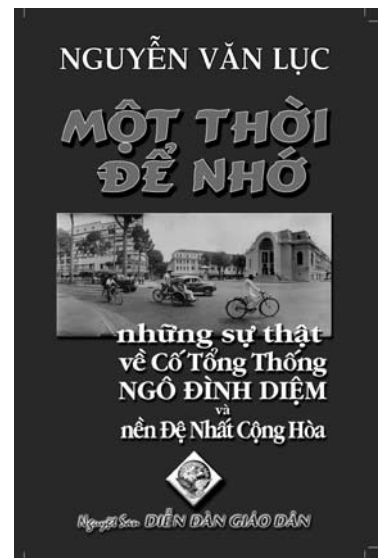
Tại Bắc CA, buổi giới thiệu sách sẽ khai diễn lúc 10 giờ sáng Thứ Bảy 19-11-2011 tại TTCGVN Giáo Phận San Jose, số 2849 South White Road, San Jose, CA 95148

Độc giả muốn đặt sách trước, xin liên lạc với Tòa soạn Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân ở địa chỉ, số 14916 Dillow Westminster, CA 92683.

* Mua một cuốn xin viết chi phiếu 30 MK (bao gồm cước phí ưu tiên) trả cho Diễn Đàn Giáo Dân, cho biết tên, địa chỉ người nhận và gửi về địa chỉ tòa soạn trên đây.

* Mua hai cuốn xin viết chi phiếu 55 MK (bao gồm cước phí ưu tiên) trả cho Diễn Đàn Giáo Dân, cho biết tên, địa chỉ người nhận và gửi về địa chỉ tòa soạn trên đây. Như vậy nếu mua một lần hai cuốn quý vị sẽ tiết kiệm được 5 MK.

Trên đây là giá biểu dành cho những độc giả cư ngụ trên lãnh thổ Hoa Kỳ. Độc giả Canada xin trả thêm 5 MK và độc giả các Châu lục khác thêm 10 MK cho order một hoặc hai cuốn. Khi sách về, chúng tôi sẽ gửi ngay và quý vị sẽ nhận được trong vòng 3 ngày cho những vị ở Mỹ, 5 ngày ở Canada và 10 ngày tại các Châu khác.



cho Nguyễn Văn Trung trước khi linh mục Thanh Lăng qua đời.

Thanh Lăng là một nhân chứng quan trọng hàng đầu trong việc trục xuất Hồng y Nguyễn Văn Thuận ra khỏi Sài Gòn và đưa đến hệ lụy 13 năm tù lưu đầy.

Bài viết cũng còn dựa trên chứng từ của chính quyền cộng sản như quan điểm của ông Nguyễn Hộ, Ủy ban Quân quản thời bấy giờ cũng như quan điểm của ông Nguyễn Văn Hanh, Mặt trận tổ quốc và chủ tịch Trương Tấn Sang, chủ tịch UBNDTPHCM.

Và cuối cùng là tài liệu sách của Hồng Y Nguyễn Văn Thuận đã viết và được in dịch ra nhiều thứ tiếng. Đồng thời tài liệu đủ loại của người Thiên Chúa giáo phần lớn ở hải ngoại.

Chúng tôi từ đó đi lại những bước đường dẫn đưa đến 13 năm lưu đầy của người con cao quý nhất của giáo hội công giáo VN.

Bài viết sau đây sẽ chỉ tập trung vào diễn biến, những nguyên nhân dẫn đưa đến 13 năm lưu đầy của Hồng y Nguyễn Văn Thuận và những hệ quả của 13 năm tù đầy.

13 năm ấy đứng về mặt con người và trần thế thì đúng là một bi kịch, một bất hạnh. Nhưng đứng về mặt tinh thần và giá trị siêu nhiên, TGM Nguyễn Văn Thuận đã biến những đau khổ ấy thành một “của lễ dâng hiến”, đưa con người ông vượt thắng được chính mình, biến những đau khổ thành sức mạnh về niềm tin và hy vọng. Và từ đó, trong bóng tối của lao tù, nơi tưởng rằng chỉ có tuyệt vọng với tiếng khóc than và lời nguyện rửa oán hận, lóc lên sự tha thứ và tình yêu tha nhân, đồng loại.

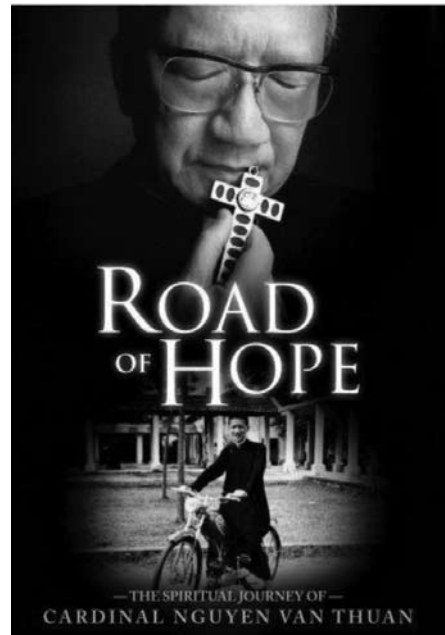
Chúng tôi xin tự giới hạn và tập trung vào 4 cuốn chính đã được dịch sang tiếng Anh và những bản tiếng Việt. Đó là: *Five loaves and two*

fish. Prayers of hope. Testimony of hope và Road of Hope.(3)

Những ai muốn tra cứu đầy đủ về những sách của TGM. Nguyễn Văn Thuận, xin vào trong Web Dunglac.com

Nguyên nhân, cội rễ

Sự đóng góp của một gia đình bình thường đến vô danh và của một em bé tên Quang đã khởi đầu làm nên những trang ký này. Quang có bốn phận về xin bố mẹ những



Hồng Y Nguyễn Văn Thuận
Nguồn ảnh: USCCB Publishing

tám giấy lịch xé rời và Quang kín đáo đưa vào trong tù cho người tù Nguyễn Văn Thuận và đến lấy mỗi ngày. Công việc xem ra là thường, nhưng thật ra đã là một hiểm nguy cho gia đình nếu Quang bị bắt quả tang. Nhờ một đứa trẻ, hôm nay chúng ta có dịp đọc được những suy nghiệm của Giám mục Nguyễn Văn Thuận. Và từng ngày, “những giây phút hiện tại” là quý báu, người tù kiệt xuất ấy chiêm nghiệm, “tinh tâm” viết để lại cho đời những trang ký về chiêm nghiệm thần học công giáo, về lý tưởng phục vụ, về con người trong những mối tương quan

đắm đắm tình người yêu thương và tha thứ đồng thời những sứ điệp về niềm tin và niềm hy vọng ông gửi đến trong một tình thế bị biệt giam. Đó là hoàn cảnh tuyệt vọng mở ra ngưỡng cửa của hy vọng.

Những trang ký ấy sau này được đánh máy lại hoàn chỉnh và phổ biến rồi được in thành sách tại hải ngoại. Chỉ rất tiếc, tôi không có được trong tay một bản viết trên tám giấy lịch xé rời. Tôi cũng không thấy các sách in ở Hải ngoại làm công việc này. Phần tôi, sẽ thử tìm xem sao.

Theo linh mục Phan Văn Lợi, người đã gửi tài liệu cho tôi thì những tác phẩm của TGM Thuận đã được chính Lm Phan Văn Lợi ngồi đánh máy lại và phổ biến. Lm Phan Văn Lợi, người con tinh thần, nghĩa tử của cố TGM - cũng là một trong hơn 40 linh mục được TGM Nguyễn Văn Thuận truyền chức chui ngay lúc còn bị quản chế với sự tiếp tay của giám mục Phạm Đình Tụng.

Việc truyền chức linh mục chui này ngay lúc còn bị quản chế nghĩ lại thật kỳ diệu. Giáo hội hàm trú là biểu tượng tinh thần và ý chí của Giáo Hội Thiên Chúa giáo VN. TGM Nguyễn Văn Thuận- một con người - một cuộc đời- một đời tu sĩ- một mảnh đời đi tù - một mảnh đời truyền giáo - một gương mẫu điển hình tại Giáo triều Vatican - đã làm nên lịch sử đời mình đã để lại một tấm gương sáng và làm vang vọng cho giáo Hội Việt Nam.

Mới đây, tôi lại được nhìn thấy chân dung của ông do một họa sĩ người Úc tên là Paul Newton vẽ theo lời yêu cầu của Hồng y Pell tại Úc. Bức họa mô tả cảnh người tù kiệt xuất này đang quỳ, hai tay giang ra dâng thánh lễ trong nhà giam. Ai đã nhìn bức hình đó thì không khỏi bồi hồi xúc động. Nó như thật, nó sống động, nó mô tả từng chi tiết nhỏ nơi giam cầm. Nó hình như không nói

gì, nhưng gián tiếp tố cáo một chế độ tàn bạo, bất nhân, tha hóa con người.

Ngược lại bức hình đó cũng làm nên cái cao quý của con người - trong tuyệt vọng vẫn còn hy vọng - trong tối tăm tù đầy vẫn còn ánh sáng của niềm tin tôn giáo. Nó toát ra sự can trường, nhẫn nhục, sự khó nghèo, sự khổ cực đồng thời sự cao cả tâm hồn của người tù nhân.

Nói tóm gọn, tấm hình có giá trị bằng hàng ngàn lời nói như lời chú thích của hai ông Lê Thiên và Lê Tinh Thông khi cho đăng bức họa này trên báo Diễn Đàn Giáo Dân, số 122. Hiện nay, bức họa được treo trong nguyện đường Domus Australia của Giáo Hội Úc mới được khánh thành tại Rome tháng 10-2011.

Cảm nhận từ bức hình đó, tôi sẽ viết về ông trong tâm tình chia sẻ và cảm mến. Một người mà từ khi được tấn phong hồng y tại Vatican với chức danh là chủ tịch Hội đồng tòa Thánh “Công Lý và Hòa Bình” đã được tiên đoán là một trong 14 vị Hồng y có hy vọng thay thế giáo hoàng Jean-Paul II.(4) Và khi ông qua đời ngày 16/09/2002 thì đúng năm năm sau, ngày 17/09/2007, giáo hội Thiên Chúa giáo Rôma bắt đầu làm những thủ tục phong chân phước cho ông. Trong cả bốn cuốn sách của ông, tôi nhận ra một điều quan trọng sau đây: ông không hề có một lời oán hận đến những người đã đẩy dọa ông. Ông đã hoán cải cả những người cộng sản vốn là cai tù của ông.

Tôi đánh giá rất cao về việc này. Vì thế xin ghi lại đây chứng từ của một người đáng lẽ phải được coi là kẻ thù của ông - người cộng sản - đã trở thành một người bạn.

Ông đã đảo lộn tất cả vị thế của hai người và sau 6 năm bị biệt giam, ông nhận được thư của người cai tù

như sau:

*“Anh Thuận thân mến,
Tôi đã hứa với anh sẽ cầu nguyện Đức Mẹ La vang cho anh. Mỗi chủ nhật, nếu Trời không mưa lúc nghe chuông La vang, tôi lấy xe đạp vào trước đền thờ Đức Mẹ vì chiến tranh bom đạn đã đánh xập nhà thờ rồi. Tôi cầu nguyện như thế này: Thưa Đức Mẹ, tôi không có đạo, tôi không thuộc kinh nào cả. Nhưng tôi đã hứa cầu nguyện cho anh Thuận nên tôi đến đây xin Đức Mẹ biết anh Thuận cần gì thì cho anh ấy”(5).*

Chẳng những thế, ông không có đến một chữ nói về những người đồng đạo của ông trong đó có giám mục, linh mục, trí thức đủ loại và cả các tu sĩ, ngay cả chủng sinh còn ngồi trên ghế nhà trường đã nhất quyết tẩy chay sự có mặt của ông trong vai trò Tổng Giám Mục phó Sài Gòn có quyền kế vị.

Chỉ mãi đến sau này một trong những linh mục nằm trong danh sách những người xua đuổi ông ra khỏi thành phố Sài Gòn là linh mục Thanh Lăng - chủ tịch Văn Bút, giáo sư đại học Văn khoa Sài Gòn - trước khi chết đã để lại một tập Bút Ký 39 trang ghi lại đầy đủ sự việc đã xảy ra như thế nào, trách nhiệm thuộc về ai, v.v.. và một chúc thư dài 13 trang mà nội dung nhằm xám hối và xin tha thứ.

Và phần quan trọng nhất của chúc thư này là Thanh Lăng cúi mình xám hối, nhận phần lỗi và trách nhiệm đồng thời xin Tổng giám mục Nguyễn Văn Thuận rộng lòng tha thứ.

Có thể một phần vì lá chúc thư này mà TGM Nguyễn Văn Thuận đã hoàn toàn giữ im lặng về việc trục xuất ông dẫn đến cảnh lưu đầy 13 năm - với 9 năm biệt giam - Im lặng trong chỗ riêng tư cũng như trong sách của mình.

Phải chăng sự giữ im lặng đó

cũng làm nên cái cao cả của con người ông, của một tâm hồn cao thượng để đến lúc ông lia khỏi cõi đời, Giám mục Giampaolo Crepaldi, Tổng thư ký Hội Đồng tòa thánh Công Lý và Hòa Bình đã tuyên bố với báo chí: *Một vị thánh vừa mới ra đi.* Chữ thánh tôi hiểu một nghĩa mang tính nhân bản mà không mặc tính siêu nhiên của đạo giáo.

TT. Nguyễn Văn Thiệu vận động với Vatican nhằm đề cử giám mục Nguyễn Văn Thuận làm Tổng Giám Mục Sài Gòn vào năm 1974. Một số linh mục, trí thức, tu sĩ đã chống đối việc bổ nhiệm TGM Nguyễn Văn Thuận về làm TGM phó với quyền kế vị sau 30/4/1975. Họ đã hiểu lầm việc bổ nhiệm này và nghĩ rằng đây là một “âm mưu chính trị” của khâm sứ hay của Vatican nhằm đưa một Tổng giám mục thuộc một gia đình vốn dĩ nổi tiếng chống cộng sản nhằm đương đầu với “chính quyền cách mạng”.

Nhưng sự thật họ đã để cái lòng nhiệt huyết ấy sai chỗ.

Bởi vì ngay từ năm 1974, TT. Nguyễn Văn Thiệu trong một tình thế hầu như tuyệt vọng về quân sự và chính trị đã có vận động Vatican để bổ nhiệm Giám mục Nguyễn Văn Thuận về Sài Gòn trong những toan tính chính trị của ông.(6). Vào lúc bấy giờ, cao trào chống tham nhũng của linh mục Trần Hữu Thanh cho thấy tình thế nền đệ nhị cộng hòa đã nguy ngập. Và theo linh mục Thanh, chống tham nhũng là để trong sạch hóa guồng máy chính quyền cũng như nhằm thay thế TT. Nguyễn Văn Thiệu bằng một chính phủ mạnh mẽ để đương đầu với cộng sản.(7)

Tiếp theo ngay sau đó là Ngày Ký giả đi ăn mày vào ngày 10-10-1974. Và cuối cùng là Ngày báo chí và công lý thọ nạn, 31-10-1974, với tờ Sóng Thần của chủ bút Uyên

(Xem tiếp trang 117)

BÀ Bùi Thị Minh Hằng

■ Nguyễn Mai

Một phụ nữ lớn tuổi, bà Bùi thị Minh Hằng, người rất tích cực tham gia mọi cuộc biểu tình tại thủ đô Hà nội, chống lại hành động của Trung cộng (TC) : khủng bố, gây hấn, trong ý đồ xâm lăng để mở rộng lãnh thổ , nhằm bành trướng bá quyền thực dân mới.

Hôm 16 tháng 10 năm 1010, tại bờ hồ Hoàn kiếm, Hà nội, bà Hằng đang cùng mấy người khác đi loanh quanh bên hồ thì “ một vụ bắt người như khủng bố “ xảy ra. Bà Hằng, bị một đám người trẻ vây quanh, rồi một thanh niên lạ mặt, mặc thường phục, giật chiếc nón bà đang đội trên đầu, bà Hằng giật lại và cuộc giằng co tiếp diễn trong tiếng hô hoán phản đối chửi rủa của đám quần chúng vây quanh . Có lẽ sợ đám đông tấn công thì sẽ bị cướp lại “ con mồi “, kẻ lạ mặt liền ôm ngang người bà Hằng, mặc cho bà vùng vẫy kêu la, chống cự, kẻ gian vẫn xềnh xệch lời bà lên một xe hơi chờ sẵn chạy đi mất hút. Điều rất lạ là chiếc xe chở bà Hằng lại là xe công an ! Lúc bị bắt, bà Hằng đeo quanh người một giải băng vải màu đỏ, kẻ dòng chữ vàng “ Giặc đến nhà bà già cũng đánh”, và trên nón bà đội có viết mấy chữ “ Hoàng sa , Trường sa là

của Việt nam”.

DỪNG CÔN ĐỒ ĐỂ BẮT NGƯỜI

Vụ bắt bà Hằng như vậy rõ ràng là một vụ khủng bố của phường côn đồ gian manh, được công an Việt cộng “ giàn trận “ .Nếu vụ bắt người như thế này là của công quyền thì người thi hành lệnh bắt giữ phải mặc đồng phục , như cảnh sát chẳng hạn, và nhất là lệnh bắt phải là mệnh lệnh của tòa án, rồi người thi hành phải xuất trình lệnh bắt cho người bị bắt xem để phải được biết lý do của việc bị bắt v.v...Nhưng thủ tục nói trên chỉ là thủ tục tại các nước văn minh, còn đây là thủ tục của Việt cộng, của loài cộng sản man rợ mà Hồ chí Minh là kẻ đã học từ quan thầy Cộng sản Nga Tàu mà lập nên, cho nên côn đồ hay công quyền cũng chỉ là một .Chót hết, lúc bà Hằng bị bắt là lúc bà đang đứng với khoảng hai hay ba chục người, nếu cho rằng đây là cuộc biểu tình, thì sao lại chỉ bắt bà Hằng mà không bắt tất cả những người khác?

Chờ đợi không thấy mẹ về, người con trai bà Hằng suy đoán “ vì mẹ hay dự những cuộc biểu tình mới đây, và đã bị bắt hai lần, nên lần này chắc cũng ...lại thế” cho nên

cậu đến thẳng trụ sở công an hỏi tin, thì được nơi đây trả lời “không biết. Chờ mai trở lại sẽ cho biết”. Hôm sau tới công an hỏi thăm thì được biết bà Hằng đã bị giải thẳng lên Phú thọ, một tỉnh thuộc miền Bắc VN ,và giam trong hai năm tại trại Thanh hà, một trại gọi là “Phục hồi nhân phẩm”.Công an cũng cho biết “án lệnh“ này là của Hội đồng nhân dân thành phố Hà nội. Thế là lại thêm một điều kỳ lạ trong vụ bắt người như côn đồ khủng bố, ấy là lệnh bắt lệnh giam là do Hội đồng thành phố Hà nội, Thật rõ là lạ lùng !!! Hội đồng thành phố cũng là tòa án.Và hội đồng cũng là hội đồng nhân dân, cũng như quân đội nhân dân, cũng như công an nhân dân, phòng vệ nhân dân, tuốt luốt đều là nhân dân. Cho nên trong một lần đến thăm trường huấn luyện công an nhân dân Hồ nói rằng “*Là một bộ phận của cả bộ máy nhà nước nhân dân chủ chuyên chính tiến lên xã hội chủ nghĩa, công an phải bảo vệ dân chủ của nhân dân và thực hiện chuyên chính với những kẻ chống lại dân chủ của nhân dân...Học sinh công an thì 95% là đảng viên, chỉ còn 5% là ngoài Đảng. Ngoài Đảng nhưng Đảng rất tin cậy, vì các cán bộ đó đã được chọn lọc, rất trung thành với Đảng (HCM tập 8 tr 31)* Một lần khác , nói chuyện với công an, Hồ nói “*công an dù có năm bảy vạn đi nữa , thì lực lượng ấy vẫn còn ít lắm bên cạnh lực lượng nhân dân (tức dân thật, dân đen)*. Bởi vì 5 vạn công an chỉ có 5 vạn cặp mắt, 5 vạn cặp tai, cho nên phải làm sao có hằng chục triệu đôi tai, hằng chục triệu cặp mắt, nói tóm lại công an phải dựa vào dân” (HCM tập 6 trang 122) Hồ không dám nói toạc ra rằng công an phải có “xây dựng” trong dân chúng cho có được hằng triệu “ăng ten” tức kẻ chỉ điểm, để từng phút, từng ngày dòm ngó, theo dõi

mọi hành vi, mọi cử chỉ, mọi lời nói, mọi giao tiếp, mọi tình ý của dân để báo cáo lại cho công an để công an kịp thời đối phó”. Đó “màn lưới công an” bao la và rộng khắp như thể cho nên đã tạo ra trong dân chúng một nỗi sợ hãi đến nỗi cha mẹ cũng đã không dám nói thật với con cái về ý nghĩ thật của mình là ghê tởm giặc Hồ, mà ngược lại còn dạy, hay bắt con phải nói dối. Chẳng hạn cha mẹ rất ghét cáo già Hồ, nhưng phải dạy con bài hát “con yêu bác Hồ”, để che mắt chỉ điểm và công an. và trong khi nhà kiếm được chút thịt, nướng thịt thì có mùi thơm, muốn cán bộ không biết nhà mình ăn thịt rồi lại điều tra lấy đầu ra thịt hay làm tay sai cho CIA mà có tiền mua, vậy phải dạy con “nếu có ai hỏi ăn gì mà thơm phải nói mẹ phi hành để rang mỡ”. Đó bệnh nói dối từ đó đến nay trở thành một “quán tính” một thói quen không thể nào gột rửa được. Bởi thế cho nên trên một blog trong nước . blog “Quê choa” đã có bài viết “Bệnh nói dối ở VN không có cách nào có thể chữa khỏi” – không phải chỉ dân chúng từ già đến trẻ phải nói dối cho được yên thân mà Đảng và Nhà nước mọi cấp đều nói dối. Cho nên trong trường hợp bà Hằng bị bắt bị tù rõ ràng đã cho thấy chế độ hiện đang cai trị ở VN chỉ là một thứ chế độ côn đồ. Không phải chỉ những người Việt nam chân chính gọi chế độ đang đàn áp, đang bóc lột dân chúng Việt nam là chế độ côn đồ. Mà toàn thể nhân loại, qua khung truyền hình, sau khi chứng kiến “cảnh bắt bà Hằng, bị lũ đầu trâu mặt ngựa thực nhiệm như thế nào”, thì dư luận thế giới cũng sẽ, không thể dùng từ nào khác hơn là “côn đồ” để gọi cái chế độ đã và đang nuôi dưỡng và sử dụng lũ đầu trâu mặt ngựa mà Mác trong tuyên ngôn của đảng CS đầu tiên trên thế giới đã viết “*Tầng lớp vô sản lưu*

manh, cái sản phẩm tiêu cực ấy của sự thoái nát của những tầng lớp thấp nhất trong xã hội cũ, thì đây đó có thể được cách mạng vô sản lôi cuốn vào phong trào.” (Mác tr 554)

Đó, vô sản lưu manh đã được Mác nhắc nhở giai cấp vô sản lôi cuốn, bởi chỉ có phường lũ đó mới trung thành với Đảng vì được Đảng dùng vào những việc mà người dân thường, còn có lương tri và nhân tính không thể làm được như giết người vô tội, Rồi một khi tay đã nhúng máu đồng bào thì chỉ còn một lối để sống là bám lấy Đảng, để tiếp tục phạm tội ác mà chỉ có Đảng mới nuôi dưỡng, bao che cho nên lại hết lòng trung thành với Đảng. Còn tại các xứ văn minh thì vì chính quyền là do dân chúng tự do bầu lên, và dân chúng có quyền dùng nhiều cách để chính quyền không thể làm bậy. Còn đối với Việt cộng thì đó là mẫu mực thông thường của chế độ độc tài mà Cộng sản gọi là chuyên chính vô sản, tức chỉ giai cấp vô sản mới có quyền, muốn làm gì thì làm, tùy thích, dân chúng không có quyền ngăn cản hay chỉ trích. Tại VN cách nay chưa lâu, Nguyễn tấn Dũng, kẻ VC gọi là Thủ tướng, trong vụ đề TC khai thác bô-xít khắp Cao nguyên VN, rồi bị dư luận trong nước phản đối, và dư luận ngoại quốc chê bai, tên Dũng liền đưa ra một quyết định, đặt tên là quyết định 97, định rằng dân chúng không được công khai phê bình chính quyền. Dân có điều gì muốn đạo đạt lên nhà cầm quyền thì từng người một, viết ra rồi ký tên mà gửi lên. Cấm không được một tờ đơn mà nhiều người cùng ký. Mọi hình thức bày tỏ ý kiến khác có thể bị coi là chống Đảng, mưu gây rối, có thể bị xử tù, v.v...

ĐÂY LÀ NHÂN PHẨM CỦA VIỆT CỘNG

Được tin mẹ đã bị tù, con trai

bà Hằng liền tìm đến thăm mẹ. Sau đó người con bà Hằng cho biết mẹ cậu bị giam trong một khu giam giữ những cô gái nhiễm và trong đó có nhiều người mắc bệnh aids, một thứ bệnh truyền nhiễm nặng. Cậu con cũng cho biết sức khỏe của mẹ cậu không tốt và bà đã nhiều lần xin với người coi trại để được đổi nơi giam nhưng không được chấp thuận. Thì ra không những bà Hằng bị bắt một cách bất hợp pháp, mà trong cách giam giữ người bị bắt rõ ràng là một cách vô cùng bạo ngược, chà đạp lên nhân phẩm một người phụ nữ lớn tuổi mà tội trạng chỉ là tội “yêu nước – chống xâm lược”. Thế mà Việt cộng lại đang muốn ứng cử vào “Hội bảo vệ nhân quyền “ của Liên hiệp quốc” để nếu thắng cử thì sẽ có thể nhân danh “Hội bảo vệ nhân quyền LHQ “ để chà đạp nhân phẩm mạnh hơn chẳng !

Nói với VC về luật pháp, hay đạo lý, hay nhân phẩm, thì chẳng thà vạch đầu gối của mình lên mà nói, hay hơn thế chỉ nên quay mặt đi mà nhả một bãi nước bọt cho đỡ tởm lợm. Bởi vì chúng là cộng sản, mà cộng sản thì từ Mác, Lênin, Staline, Mao, Hồ... chúng nó là thế cả! Chính vì vậy mà nơi giam bà Hằng được đặt tên là “phục hồi nhân phẩm“. Nhân phẩm của loài công sản là thế đó. Cho nên người ta phải ngờ rằng trong bọn cầm đầu đảng VC có lẽ không có một tên nào đã từng được sinh ra từ một gia đình đảng hoàng, có mẹ, có cha được xóm giềng giao tiếp, để con cái được học làm người, mà điều học đầu tiên là phải “cư xử cho đúng là con người”, và tôn trọng nhân phẩm của con người, bất cứ người đó là ai.

Ông Bộ trưởng Tư pháp người Anh, đã có chuyến đến thăm VN (vì VC nhờ Anh dạy cho chúng về luật pháp để chúng biết cách làm ra bộ chúng là chế độ trọng pháp) đã

nói chuyện với sinh viên trường luật Hà nội rằng “một vĩ nhân của Tây phương , ông Socrate, đã nói “con người cũng chỉ là một động vật, như những động vật khác mà thôi, nhưng con người vì biết tự mình đặt ra luật pháp để rồi tự mình lại tôn trọng luật pháp đã được đặt ra cho nên con người là hơn mọi loài động vật. Nếu con người không có luật pháp thì con người đó chỉ là loài vật mà thôi”. Ông Bộ trưởng Tư pháp Anh cũng nói “Áchâu cũng có một vĩ nhân, vĩ nhân đó là đức Khổng tử. Có người hỏi Khổng tử rằng ở đời có điều gì mà trong mọi trường hợp đều có thể dùng? thì ngài nói “đó là chữ ‘thứ’ – thứ nghĩa là chấp nhận sự khác biệt. Nói theo ngôn ngữ thời nay thì là chấp nhận phản biện, chấp nhận việc người khác có quyền có ý kiến khác mình. Còn về việc trị dân Khổng tử cũng nói “phú chi, thứ chi” nghĩa là làm cho dân giàu, và lắng nghe lời phản bác của dân. Đối với CS thì ngược lại “chỉ có đảng CS là hoàn toàn đúng, không bao giờ sai “, như vậy nghĩa là bất cứ việc gì CS làm cũng là đúng, dân chúng không tuân theo thì là dân sai, mà dân sai thì vào tù. Bởi vậy ở Việt nam thủ tướng VC ra quyết định 97 trừng phạt mọi hành vi hay tư tưởng trái ngược với quyết định của VC. Như vậy Bộ trưởng Anh đã nói CS chỉ là súc vật.

BÀY ĐẶT LÀM RA LUẬT, SAO KHÔNG DÙNG LUẬT?

Việt cộng bắt và làm nhục bà Hằng là để trừng phạt về tội giám đưng đến quan thầy của chúng là TC, nhưng sao chúng không dùng luật chúng đã bày đặt là có luật. VC có một “ bộ” luật, gọi là “ bộ luật hình sự “.Gọi là bộ cho nó oai, giống như mọi nước văn minh gọi luật của họ là bộ, bởi sự thật luật của người ta nhiều vô kể, về hình cũng như về hộ,

cực kỳ chi tiết, để có được sự công bằng và minh bạch cho đến chỗ con người soạn luật có thể nghĩ ra, tìm ra...cho nên chia ra làm nhiều bộ, mỗi bộ cả mấy ngàn trang. Đảng này “bộ luật hình sự” của VC gồm 73 tờ, tức 146 trang, kể cả 4 trang bìa trước sau, và trang giới thiệu, cùng trang mục lục.

Trong bộ luật nói trên, ở chương I mục A, về “các tội đặc biệt nguy hiểm xâm phạm an ninh quốc gia” gồm 15 điều, trong đó có điều mang số 86 là điều vô cùng đặc biệt, mà vì tôi không biết gì về luật, cho nên không dám nói quyết là ngoài VC ra không biết có nơi nào trên thế giới có một điều luật như thế hay không. Đây là nguyên văn điều 86.

Điều 86. Các tội chống Nhà nước xã hội chủ nghĩa anh em.

Người nào có những hành vi quy định ở các điều từ 72 đến 85, nhằm chống một Nhà nước xã hội chủ nghĩa anh em thì bị xử phạt theo các điều tương ứng.

Xin tóm tắt dưới đây các điều luật từ điều 72 đến điều 85 :

Điều 72, Tội phản bội Tổ quốc phạt tù từ 7 năm đến 15 năm.

Điều 73, Tội nhằm lật đổ chính quyền nhân dân phạt tù từ 12 năm đến tử hình.

Điều 74. Tội gián điệp. nhiều loại phạt từ 12 năm tù đến tử hình.

Điều 75. Tội xâm phạm an ninh lãnh thổ phạt tù 12 năm đến tử hình.

Điều 76. Tội bạo loạn phạt tù 12 năm đến tử hình.

Điều 77. Tội hoạt động phi phạt từ 12 năm đến tử hình

Điều 78. Tội khủng bố phạt tù 12 năm đến tử hình.

Điều 79. Tội phá hoại cơ sở vật chất , kỹ thuật phạt từ 12 năm đến tử hình

Điều 80. Tội phá hoại việc thực hiện chính sách kinh tế xã hội phạt 12 năm tù đến tử hình.

Điều 81. Tội phá hoại chính sách đoàn kết phạt tù từ 5 năm đến 15 năm.

Điều 82. Tội tuyên truyền chống chế độ xhcn phạt tù từ 3 năm đến 12 năm.

Điều 83. Tội phá rối an ninh phạt từ 5 năm đến 15 năm.

Điều 84. Tội chống phá trại giam phạt từ 10 năm đến tử hình.

Điều 85. Tội trốn đi nước ngoài nhằm chống chính quyền nhân dân phạt tù từ 3 năm đến 12 năm.

Thật là buồn cười, ngay sau khi đọc điều 72. Thì ra VC, tuy cũng lập đảng, cũng làm luật, rồi ghi trong điều lệ đảng, hiến pháp của đảng là theo chủ nghĩa Mác Lênin, nhưng lại quên rằng “Quốc tế thứ 3” mà Nguyễn tất Thành, sau này lấy tên giả là Hồ chí Minh, sau khi đọc một luận cương của Lênin, in trên báo, tờ Humanite của CS Pháp, và “thấy nhiều chữ không hiểu” vì bài báo nói về một vấn đề chính trị quá rộng lớn, thế mà Hồ nói “tôi mừng đến phát khóc”, rồi tuyên bố “tôi theo Quốc tế thứ 3” tức là theo tổ chức quốc tế mà mục đích trước tiên của tổ chức này là tiêu diệt dân tộc và quốc gia, cho nên trong điều lệ của đảng cộng sản đầu tiên trên thế giới do Mác và Ăngghen lập ra, không cho người có tinh thần dân tộc gia nhập đảng của hai ông. Rồi trước 1930 khi Thành tức Hồ xin phép nước Nga để lập đảng Cộng sản ở VN thì Thành chấp nhận điều kiện mà Nga tức LX, tức Quốc tế III đã đặt ra là “phải chống quốc gia và dân tộc” và do đó mà VN có đảng CS ,gồm những người theo chủ nghĩa cộng sản. Như vậy mà điều 72 lại nói đến tội phản quốc. Đã là nước theo cộng sản thì làm gì còn quốc (tức quốc gia) đâu để mà phản! Vậy, luật VC chỉ là chuyện bịa đặt tùy tiện cho nên xin được miễn nói về chuyện luật của VC.

(Xem tiếp trang 115)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



Gia Chánh

Bà Hương Bình

Cách đo lường:

1C = 8 oz = 1 bát(chén cơm) = 1 tách trà.

1 tsp = 1 muỗng cà phê.

1Tsp = 3 tsp = 3 muỗng cà phê.

RƯỢU NẾP THAN

Nguyên liệu:

2 pound 2 (1 kg) gạo nếp than.

8 viên men (bằng đầu ngón tay út tán nhuyễn).

1 tsp đường hòa tan với 4 Tsp nước lạnh.

½ tsp muối

* 1 lá chuối rửa sạch, lau khô.

* 1 cái tô to bằng sành (không dùng bát nhựa).

* 1 cái rổ.



Cách làm:

Gạo nếp than vo vạch ngâm nước lạnh qua đêm. Hôm sau cho gạo vào nồi cơm điện trộn đều với muối, nấu như nấu cơm, nhưng ít nước ngập gạo độ ½ đốt ngón tay út..

Khi nếp đã chín đổ ra khay lớn, rải cơm đều ra khay cho thật nguội. Rắc đều men lên cơm nếp. Sau đó lấy đường đã hòa tan trong nước rưới đều lên cơm nếp. Hoặc cho vào một cái chai xịt (spray) đều lên trên thì tuyệt!

Để cái rổ lên tô lớn. Lót một lớp lá chuối chung quanh rổ. Đổ cơm nếp vào rổ từng lớp một. Để một lớp lá chuối lên trên cùng.

Lấy bao nylon chụp lên trên rổ cơm nếp xuống tới ngoài đáy tô. Nhớ để vào chỗ có độ ẩm ở trong nhà. Sau 3 ngày sẽ thành rượu nếp dùng rất ngon.. Khi vừa ăn nên để rượu nếp vào tủ lạnh.

Thời tiết se lạnh bên ngoài, dùng một chút rượu nếp cảm thấy rất ấm lòng đỡ nhớ mùi vị quê hương. Quý vị nào không uống được rượu chát cho máu lưu thông nên dùng ½ C mỗi ngày■

**KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH DIỄN
ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK)
MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG**

**CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ
WWW.DIENDANGIAODAN.US**

Giới Thiệu Sách Mới:

“Việt Nam trong viễn tượng Dân chủ Toàn cầu”

của tác giả Nguyễn Cao Quyền

Tủ sách Tiếng Quê Hương ấn hành tại Mỹ cuối năm 2011

Người giới thiệu:

■ Đoàn Thanh Liêm

Đây là cuốn biên khảo thứ hai của tác giả Nguyễn Cao Quyền được xuất bản vào cuối năm 2011. Cuốn thứ nhất có nhan đề “Việt Nam trong Chiến tranh Tư hữu” cũng do Tủ sách Tiếng Quê Hương ấn hành tại Mỹ.

Với bút pháp thật sáng sủa gãy gọn mạch lạc, nhà biên khảo Nguyễn Cao Quyền một lần nữa lại cống hiến cho công chúng bạn đọc một tác phẩm đặc sắc, gọi ra một hướng đi thật tươi sáng lạc quan mới mẻ cho dân tộc Việt nam chúng ta theo trào lưu của cuộc cách mạng dân chủ toàn cầu trong thế kỷ XXI hiện nay.

Sách dày 400 trang, khổ chữ 12 in trên giấy trắng phốt vàng được đóng gáy khá chắc chắn với bìa cứng. Trong vòng một tháng nay, tác giả đã có dịp trình bày những nét chính yếu về cuốn sách qua nhiều cuộc phỏng vấn trên các đài phát thanh và truyền hình tại vùng thủ đô Washington DC. Và sắp tới đây, vào ngày Thứ Bảy 17 tháng Ba năm

2012, đích thân tác giả sẽ có cuộc tiếp xúc với độc giả trong Buổi Ra Mắt Sách được các thân hữu tại địa phương vùng thủ đô cùng đứng ra tổ chức.

I – Vài nét về thân thế tác giả Nguyễn Cao Quyền.

Ở vào tuổi 80, tuy sức khỏe thể chất suy kém, nhưng tinh thần vẫn còn minh mẫn, tác giả Nguyễn Cao Quyền đã dành tất cả thời gian và năng lực cho việc nghiên cứu sưu khảo các tài liệu sách báo và nhất là thông tin trên mạng Internet để có thể hoàn thành được tác phẩm có tầm vóc lớn lao như hai cuốn sách này. Từ trên hai chục năm nay, ông Quyền là một nhân vật quen thuộc của cộng đồng người Việt tỵ nạn tại vùng thủ đô Washington qua các chức vụ Chủ tịch Ban Chấp Hành Cộng Đồng và Chủ tịch Khu Hội Cựu Tù nhân Chính trị tại địa phương.

Ông tốt nghiệp các văn bằng Cử nhân Luật và Cao học Kinh tế tại Đại học Luật khoa Saigon. Và

đã phục vụ nhiều năm trong ngành Quân pháp với chức vụ cao nhất là Chánh thẩm Tòa án Quân sự Đặc biệt. Sau khi giải ngũ ông gia nhập ngành Ngoại giao và đã giữ nhiệm vụ Cố vấn Ngoại giao tại Nhiệm sở Paris. Sau năm 1975, ông phải đi ở tù “cải tạo” 10 năm và từ năm 1990 ông cùng gia đình đã tới định cư tại tiểu bang Maryland sát với thủ đô Washington.

Với tính tình ôn hòa nhã nhặn, ông Nguyễn Cao Quyền được nhiều bà con bạn hữu quý mến và trong nhiều năm nay, ông được một số bằng hữu khích lệ và hỗ trợ cho công việc nghiên cứu sưu tầm rất để có thể trước tác biên soạn được những tác phẩm rất có giá trị, cụ thể như cuốn sách “Việt nam trong viễn tượng Dân chủ Toàn cầu” mà chúng tôi có hân hạnh được giới thiệu với quý bạn đọc trong bài viết này.

II – Những nét chính yếu của tác phẩm.

Trước khi đi vào các chi tiết về nội dung tác phẩm, tôi xin bắt đầu bằng cách ghi tóm lược mấy nét chính yếu của cuốn sách thật quý báu này như sau :

1/ Tầm nhìn xuyên suốt về bối cảnh toàn cầu vào thế kỷ XXI.

Với sở học uyên bác vững vàng sẵn có, tác giả lại còn dày công tham khảo cân nhắc trong nhiều năm tháng để có thể trình bày cho chúng ta một bối cảnh toàn cầu của trào lưu dân chủ và nhân quyền đang diễn ra sôi nổi trong thế giới hiện đại. Trong 4 Phần của cuốn sách, tác giả đã dành ra 2 Phần gồm tổng cộng 11 chương dài đến trên 150 trang với tiêu đề lần lượt là : “Nội dung của Dân chủ” (Phần I) và “Tự do và Nhân quyền” (Phần II).

Trong 2 Phần này, đáng chú ý nhất là các Chương 8 trình bày về “Chủ nghĩa Tự do Hiến định”

(Constitutional Liberalism) và Chương 11 trình bày về “Trào lưu Dân chủ Xã hội” (Social Democracy).

Tác giả cảnh giác về tình trạng thiếu tự do tại một số quốc gia như Peru, Pakistan, Belarus, Slovakia... mà theo ngôn từ của Fareed Zakaria nhà báo nổi danh gốc Ấn Độ, thì đó là những chế độ “Dân chủ phi Tự do” (Illiberal Democracies) (trang 147 – 150).

Mặt khác, các quốc gia ở Bắc Âu như Thụy Điển, Na Uy... đã xây dựng được một nền nếp Dân chủ Xã hội khá bền vững và hài hòa, trong đó mọi người dân đều được thụ hưởng một chế độ phúc lợi xã hội rất tiên bộ (trang 185 – 189).

2/ Phần bác luận điều của Trung quốc về tính chất của “Những Giá trị Á châu” thì khác biệt với tiêu chuẩn phổ quát về Nhân quyền của thế giới”.

Tác giả đã dành riêng trong Phần III gồm 5 Chương dài 80 trang với tiêu đề “Những Giá trị Á châu” để trình bày chi tiết về những chuyển biến trong hệ thống chính trị xã hội của Trung quốc. Đáng chú ý nhất là :

* Chương 12 bàn về khía cạnh Nhân quyền tại vùng Đông Á châu, điển hình là lập trường ngoan cố và phi lý của Trung quốc (trang 197 – 209).

* Chương 15 trình bày khái quát về “Linh Bát Hiến Chương” (Charter 08) do các thức giả tiên bộ và can đảm tại Trung quốc (như Lưu Hiểu Ba người đoạt giải Hòa bình Nobel năm 2010) cho công bố vào năm 2008, nhân dịp kỷ niệm năm thứ 60 của Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền (1948 – 2008) (trang 241 – 255).

3/ Phần IV là chủ đề chính của tác phẩm nhan đề “Việt Nam trong Viễn tượng Dân chủ Toàn cầu”.

Phần IV và cũng là Phần chốt này gồm 7 chương trải dài trong gần 130 trang, trong đó có mấy chương đáng chú ý như :

* Chương 18 với tiêu đề “Việt Nam: bài học của Đặng Tiểu Bình và bước quy phục Thành Đô” phơi bày rõ ràng sự quy lụy của lãnh đạo cộng sản Việt nam trước giới chức cộng sản Trung quốc trong cuộc gặp gỡ tại thủ phủ của tỉnh Tứ xuyên vào năm 1990 sau khi hệ thống cộng sản sụp đổ ở Đông Âu (trang 299 – 307).

* Và trong Chương 22 với tiêu đề “ Cộng sản Việt nam và vấn đề Đồng hành với Dân tộc “, tác giả đã xác quyết rằng ngay từ đầu thập niên 1920, lãnh tụ Hồ Chí Minh đã lựa chọn con đường Xã hội Chủ nghĩa theo mẫu hình Stalinít đầy những sắt máu bạo lực, thay vì con đường độc lập, dân chủ pháp trị và tự do hiến định của dân tộc. Rõ ràng là giới lãnh đạo cộng sản Việt nam đã trung thành với tổ chức Đệ tam Quốc Tế Comintern, chứ không hề phục vụ dân tộc Việt nam. Và ông kêu gọi những người cộng sản nào mà còn có lương tâm trong sáng, thì phải dứt khoát tìm cách trở về lại với Dân tộc nhằm góp phần vào công cuộc cứu nguy Tổ quốc Việt Nam trước nạn xâm lăng cực kỳ nham hiểm của Trung quốc hiện nay (trang 351 – 364).

III – Những mục đáng ghi nhớ nhất trong tác phẩm.

Nói chung cuốn sách chứa đựng rất nhiều số liệu thông tin chính xác, mới mẻ nhất để minh họa cho các lập luận vững chắc của tác giả. Tài liệu này quả thật rất bổ ích cho những ai muốn tìm hiểu về hướng đi lên của Phong trào Dân chủ và Nhân quyền trong nhiều quốc gia tiên bộ trên thế giới ngày nay. Và rồi từ đó rút kinh nghiệm ứng dụng vào công cuộc xây

dựng quê hương đất nước Việt nam chúng ta trong thế kỷ XXI.

1 – Về tài liệu tham khảo.

Với sự thận trọng của một luật gia và nhà ngoại giao kỳ cựu, tác giả đã tham khảo rất nhiều tài liệu sách báo mới mẻ và có giá trị khả tín của các tác giả Việt nam, cũng như tác giả ngoại quốc - như được liệt kê vào những trang cuối của tác phẩm. Điển hình như : Cuốn “Chủ quyền Lãnh thổ và Bành trướng Trung cộng “ của Ủy Ban Bảo Vệ Sự Vẹn Toàn Lãnh Thổ, ấn hành năm 2011 - Cuốn “Human Rights and Chinese Values” của Michael C. Davies, xuất bản năm 1995 – Cuốn “Realizing Human Rights” của Samantha Power & Graham Allison, xb 2000 - Cuốn “Soft Power” của Joseph S. Nye JR, xb 2004 ...

Một ưu điểm khác nữa trong cuốn sách là tác giả đã ghi chú thêm bằng chữ đậm phía cuối một số trang về các nhân vật và sự kiện nổi bật để minh họa rõ ràng hơn cho từng vấn đề được nêu ra.

2 – Vấn đề “Tách rời Nhà nước khỏi Xã hội Dân sự”.

Tác giả chủ trương cần phải “tách rời Nhà nước khỏi Xã hội Dân sự, để Nhà nước không bao trùm và bóp nghẹt toàn bộ đời sống xã hội” (trang 225). Tiếp theo, ông còn ghi rõ : “Nhà nước phải công khai nhìn nhận Nhân quyền để bảo vệ sự độc lập của Xã hội Dân sự và Tự do của Cá nhân. Giáo sư Tang Tsou, một học giả nổi tiếng gốc Trung quốc đã đưa ra ý niệm “*tái lập Xã hội dân sự – re-establishing Civil Society*” và coi đó là bước đi căn bản để các chế độ độc tài có thể giải quyết những vấn đề kém phát triển và thiếu Dân chủ...” (trang 226).

3 – Kinh nghiệm thành công của Chủ nghĩa Dân chủ Xã hội ở Âu châu.

Trong mục “Trào lưu Dân chủ

Xã hội”, tác giả đã trình bày chi tiết về sự thành công của chủ nghĩa này ở Âu châu từ thời kỳ sau đệ nhị thế chiến. Xin trích một vài đoạn tiêu biểu: “Bắc Âu từ lâu là thành trì của chủ nghĩa Dân chủ Xã hội và Thụy Điển là mẫu hình Dân chủ Xã hội cho thế giới nghiên cứu và noi theo” (trang 187)

“Cuối thế kỷ XX, phần lớn các chính đảng Dân chủ Xã hội tại Âu châu đã cầm quyền qua tranh cử”. (trang 187)

“Những người Dân chủ Xã hội Âu châu cho thấy con đường họ triển khai dựa trên bốn kinh nghiệm quý báu của nhân loại, đó là : nền chính trị Dân chủ Nghị viện – nền kinh tế theo chế độ Sở hữu Hỗn hợp – cơ chế Thị trường Xã hội – định chế Phúc lợi Toàn dân. Và họ đã thực hiện thành công sự hòa nhập giữa Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa, tạo dựng nên các xã hội hài hòa của chủ nghĩa Dân chủ Xã hội ở Tây Âu và Bắc Âu” (trang 188).

IV – Để tóm lược lại.

Cuốn sách biên khảo này đưa ra rất nhiều luận điểm cũng như kinh nghiệm thực tiễn của nhiều quốc gia tiên bộ trong sứ mệnh kiến tạo cho dân tộc mình một xã hội công bằng tiên bộ và thịnh vượng – trong đó nhân phẩm và nhân quyền của mọi công dân đều được bảo vệ và tôn trọng đúng mức. Lý luận và kinh nghiệm thực tế như thế đó rõ ràng là có sức thuyết phục và khích lệ rất cao đối với những người đang dấn thân vào công cuộc xây dựng, phát triển và bảo vệ quốc gia dân tộc Việt nam chúng ta trong thế kỷ XXI hiện nay trước sự đe dọa xâm lăng cực kỳ nguy hiểm của Trung quốc.

Các đề tài do tác giả Nguyễn Cao Quyền trình bày khá chi tiết mạch lạc trong cuốn sách giá trị này thiết tưởng có thể được sử dụng như là một tài liệu nghiên cứu tham khảo cho các khóa huấn luyện đào tạo dành riêng cho lớp người lãnh đạo tương lai của đất nước chúng ta trong các thập niên tới. Cuốn sách này còn

có thể dùng làm tài liệu tham khảo gợi ý cho những cuộc trao đổi thảo luận qua các seminar, các buổi hội thảo của các đoàn thể hiệp hội nhằm nâng cao trình độ kiến thức và lý luận cho các thành viên

Người viết xin trân trọng giới thiệu với quý bạn đọc tác phẩm thứ hai thật đặc sắc này của nhà biên khảo Nguyễn Cao Quyền.

Nhân tiện, tôi cũng xin được bày tỏ nơi đây lòng biết ơn chân thành đối với tác giả và ban Chủ trương của Tủ sách Tiếng Quê Hương về sự cống hiến thật quý báu này.

California,
Đầu tháng Ba năm 2012
Đoàn Thanh Liêm

Ghi chú: Bạn đọc nào muốn có sách này, hoặc những tác phẩm giá trị khác do tủ sách Tiếng Quê Hương ấn hành, có thể gửi thư về:

Tủ sách Tiếng Quê Hương
P.O Box 4653
Falls Church – VA 22044) ■



ROOFING & SOLAR Power

Lic.#: 870435

Chuyên trị mái nhà, gắn năng lượng mặt trời

Vince Lê (714) 531-4249

ROOFING & SOLAR Power

Lic.#: 870435 Bond and Insured!!!



Quality from the top...

Định giá miễn phí.
Free Estimate!



- For Residential, Commercial.
- Hãy tận dụng 30% off Federal Tax Rebate for Solar Power để giảm bớt tiền điện hàng tháng.
- Chúng tôi chuyên về mái nhà, lắp ráp năng lượng mặt trời.
- Có thợ trên 15 năm kinh nghiệm.
- Dùng vật liệu tốt. Công việc bảo đảm tận tâm.

Please call Vince Lê (714) 531-4249



Một Phiên Tòa Hi Hài ở Nam Dương

Trong phòng xử... án, chủ tọa trầm ngâm suy nghĩ trước những cáo buộc của các công tố viên đối với một cụ bà vì tội ăn cắp tài sản. Bà bị buộc phải bồi thường 1 triệu Rupiah. Lời bào chữa của bà lý do ăn cắp vì gia đình bà rất nghèo, đứa con trai bị bệnh, đứa cháu thì suy dinh dưỡng vì đói. Nhưng ông chủ quản lý khu vườn trồng sắn nói bà ta cần phải bị xử tội nghiêm minh như những người khác.

Thẩm phán thở dài và nói :” Xin lỗi, thưa bà...” Ông ngưng giây lát, nhìn ngắm bà cụ đói khổ “Nhưng pháp luật là pháp luật, tôi là người đại diện của Pháp luật nên phải xử nghiêm minh. Nay tôi tuyên phạt bà

bồi thường 1 triệu Rupiah cho chủ vườn sắn. Nếu bà không có tiền bồi thường, bà buộc phải ngồi tù 2 năm rưỡi.”

Bà cụ run run, rướm nước mắt, bà đi tù rồi thì con cháu ở nhà ai chăm lo. Thế rồi ông thẩm phán lại nói tiếp

“Nhưng tôi cũng là người đại diện của công lý. Tôi tuyên bố phạt tất cả những công dân nào có mặt trong phiên toàn này 50.000 Rupiah vì sống trong một thành phố văn minh, giàu có này mà lại để cho một cụ bà ăn cắp vì cháu mình bị đói và bệnh tật.” Nói xong , ông cười mũ của mình ra và đưa cho cô thư ký “Cô hãy đưa mũ này truyền đi khắp phòng và tiền thu được hãy đưa cho

bị cáo”

Cuối cùng, bà cụ đã nhận được 3,5 triệu Rupiah tiền quyên góp, trong đó có cả 50.000 Rupiah từ các công tố viên buộc tội bà, một số nhà hảo tâm khác còn trả giúp 1 triệu Rupiah tiền bồi thường, bà lão run run vì vui sướng. Thẩm phán gõ búa kết thúc phiên toà trong hạnh phúc của tất cả mọi người.

Đây là một phiên tòa xử nghiêm minh và cảm động nhất mà tôi được biết, vì tất cả chúng ta đều phải chịu trách nhiệm với cuộc sống xung quanh chúng ta, vị thẩm phán đã không chỉ dùng luật pháp mà còn dùng cả trái tim để phán xét ■

Tin mừng...

(Tiếp theo trang 79)

còn cả tay và đầu. Ông muốn cho chắc ăn! Để chắc chắn được dự phần cùng Chúa. Đây là gương sáng của vị thủ lãnh các tông đồ mà chúng ta cần phải noi theo: Tôn xưng Chúa Giêsu là Thầy và là Chúa, là Đấng Cứu Chuộc, là ưu tiên trên hết và là trung tâm điểm cuộc đời ta.

Câu nói sau cùng của Chúa

Giêsu: không phải hết thầy chúng con đều sạch cả đâu. Thánh Gioan hiểu câu này là Chúa ám chỉ về Giuđa, thủ quỹ của tông đồ đoàn, người đang âm mưu nộp Chúa. Chúa cũng rửa chân cho cả Giuđa nữa, kẻ sẽ nộp Ngài. Ta làm sao hiểu được bao nhiêu tâm sự đầy vui của Chúa Giêsu khi rửa chân cho Giuđa. Ngay giữa âm mưu phản bội của Giuđa, môn đệ và là bạn của Ngài, Chúa Giêsu đã bắt đầu cho diễn biến cuộc

thương khó và tử nạn của Ngài qua cử chỉ yêu thương và khiêm tốn tuyệt vời: rửa chân cho các môn đệ. Qua việc rửa chân cho môn đệ, Chúa mời gọi chúng ta, những môn đệ Chúa hôm nay cũng theo gương Ngài đi vào trong cuộc đời để yêu thương và phục vụ. Đem an bình, niềm vui và hi vọng của sứ điệp Phúc Âm đến với những người ta gặp gỡ trên đường đời. ■

Kính Mời Độc Giả Vào Thăm Trang Nhà Diễn Đàn Giáo Dân:

<http://www.diendangiaodan.us>
<http://www.diendangiaodan.net>

<http://www.diendangiaodan.com>
<http://www.diendangiaodan.org>

Từ Tiên Lãng...

(Tiếp theo trang 17)

họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Thiên Chúa” (Lc 4,16-19; Mt 13, 53-58; Mc 6, 1-6). Rồi thì Chúa Giêsu đã thực hiện lý tưởng đó trong suốt cuộc hành trình rao giảng Tin Mừng của Người.

Một lời dạy danh thép khác của Đức TGM Daniel, chúng tôi cũng mạn phép nhắc lại ở đây: “Không phải mọi Kitô hữu đều cùng một ý nghĩ như nhau trước cùng một sự việc xảy ra, nhưng **không ai được bảo rằng theo đuổi Công lý trên thế gian này không phải là việc của mình.**” Đức Cha Daniel cũng nhắc nhở: “Nếu một thành phần dân chúng bị phân biệt đối xử, dĩ nhiên chúng ta có thể cầu xin Đấng bầu chữa kẻ áp bức đoái thương những người xấu số ấy, nhưng bên cạnh đó chính chúng ta cũng phải **dấn thân để bảo vệ họ...**”

Bởi vì, theo ngài, Thiên Chúa muốn con người phải cộng tác vào công trình sáng thế của Chúa, phải thể hiện tinh thần trách nhiệm của chính mình với người anh em đồng loại. Ngài nêu rõ: “**Nếu ở đâu có bất công, nếu ở đâu các thứ quyền của con người bị xâm phạm, thì những người khác, do trách nhiệm bẩm sinh của mình, hãy ra tay.**”

Đấy, **đấu tranh cho Công lý là trách nhiệm bẩm sinh** chứ không phải là một hành vi bất chợt phát sinh từ một hoàn cảnh chính trị hay từ hận thù cá nhân! Trách nhiệm đó sôi sục trong huyết quản con người, là tiếng nói của lương tâm thôi thúc con người hành động cho Công lý.

Đáng khâm phục thay hành động dũng cảm của anh Đoàn Văn Vươn mà chúng tôi cho là hành động vì Công lý hơn là vì tư lợi! Anh Vươn đã chẳng “liều chết cho xã hội được

hồi sinh” sao?

Yêu thương có tách rời Công lý?

Người Công giáo chúng ta đã làm gì chưa để thể hiện tình yêu đối với anh em nhà họ Đoàn và vợ con hai anh? Đã làm gì chưa để “hiệp thông”, “đồng hành”, đồng cảm và cùng liên đới trách nhiệm với anh Vươn, hỗ trợ anh nhân rộng cao trào phát huy và bảo vệ Công bằng xã hội trên quê hương mình?

Yêu người, yêu nước! Cụ thể hóa tình yêu ấy như anh Vươn, như các thanh niên Công giáo Vinh, Thanh Hóa... đó chẳng phải là phương hướng và mục đích của con đường sống đạo sáng ngời mà mọi người Công giáo chúng ta cần theo đuổi sao? Huống hồ là những đẳng bậc đang mang trong mình thiên chức và sứ mạng phúc âm hóa, muối cho đời!

Chúng ta không muốn ai “đặt điều vu khống”, “bôi nhọ” chúng ta, gán tội chúng ta vì lợi ích riêng tư mà “thỏa hiệp”, toa rập với cường quyền thủ tiêu những quyền chính đáng của con người, dập tắt Công bằng xã hội và làm lệch hướng ý nghĩa Tình Yêu Kitô giáo!

Tuy nhiên, trong một số trường hợp, vô tình hay hữu ý, có những đẳng bậc lại coi im lặng là vàng để không lên tiếng những điều cần lên tiếng.

Bên cạnh đó cũng có đẳng giảng giải cao siêu các ý niệm về Tình Yêu và Công bằng khiến thành phần giáo dân chưa trưởng thành chẳng hiểu gì cả hoặc hiểu một cách mù mờ thậm chí hiểu lệch lạc ý nghĩa lời giảng dạy thâm sâu của các đẳng thì làm sao thực hành cho đúng?

Chẳng hạn, khi thuyết giảng về “triết lý” Cánh Chung Luận, một vị chủ chăn đã nhận định rằng triết gia Kant không tìm ra đâu cái lẽ công bằng trên cõi đời này khiến chính

bản thân Kant bất lực mà cầu cứu tới “Công Bằng Tuyệt Đối”. Vị chủ chăn cũng cho rằng cái triết lý Nghiệp-Quả của Nhà Phật đã không giúp tìm ra được lẽ công bằng khiến Phật Giáo phải nại tới “Công Bằng Tuyệt Đối”. Vị chủ chăn “khéo léo” tránh đưa ra lời “bình” về Kant hay Nghiệp Quả nhà Phật, nhưng lại quả quyết vào ngày Cánh Chung, Chúa Giêsu không phán xử theo “tiêu chuẩn đó” (tiêu chuẩn Công bằng) mà **chỉ** dựa trên Tình Yêu!

Lời luận bàn của vị chủ chăn có thể dễ hiểu đối với mấy “sinh viên học Mác xít dưới mái trường xhen” đang ngồi lắng tai nghe ngài. Nhưng cái loại giáo dân i-tờ như người viết đây vốn đã u mê lại càng mù tịt về điều ngài giảng dạy!

Người Công giáo, kể cả CGVN có lẽ không ai không biết đạo Đức Chúa Trời có 10 Điều răn, mà Điều Răn Thứ Bảy và Thứ Mười là giới răn dạy về đức Công Bằng! Với người Công Giáo, Yêu Thương không trốn chạy Công Bằng. Cũng như Công Bằng bao gồm cả Yêu Thương.

Trong cuốn The Ten Commandments – Mười Điều Răn (do NXB Liguori, Missouri, HK năm 2000) nơi mục **Respect for the Rights of All – Tôn trọng quyền của mọi người**), nhà thần học Công giáo Mitch Finley bàn về Điều Răn Thứ Bảy như sau:

“Theo Giáo lý Hội Thánh Công giáo, điều răn này [Điều răn Thứ Bảy] dạy chúng ta phải giữ **‘công bằng và bác ái’** trong việc quản lý những của cải trần thế và thành quả lao động của con người – According to the Catechism of the Catholic Church this commandment directs us to **‘justice and charity’** in the care of all goods of this earth and the fruits of human labor.” Finley nói chính Giáo lý Hội Thánh Công

giáo dạy như vậy (GLCG # 2401).

Trong quyển **“Generous Justice”** do NXB Dutton, Penguin Group, Anh quốc, phát hành hồi tháng 10/2010, tác giả Timothy Keller viết: “Vào ngày Chung Thầm, xin đừng ai thua với Chúa rằng, ‘chúng con nào thấy Chúa đói khát, trần truồng, tù tội bao giờ đâu’. Câu trả lời là: ‘Hãy nhìn lên Thánh giá mà xem’. Ở đó chúng ta thấy Chúa tự nguyện hòa mình như thể nào vào thân phận của những kẻ bị áp bức trên thế gian này. Người chịu mọi sự khốn khó vì chúng ta, cho chúng ta. Người đâu đáng phải chết, trái lại đáng được tự do. Vậy mà Người chấp nhận chịu xử cái bản án lẽ ra là dành cho chúng ta vì tội lỗi chúng ta đã phạm, nhưng chúng ta lại được tha thứ (Galat 3, 10-14 và 2Cor 5, 21)”.

Keller kết luận: “Một cuộc sống thể hiện trọn vẹn Công bằng đối với kẻ khốn cùng sẽ là dấu chỉ đương nhiên của một đức tin chân thật và đích thực vậy”.

Tự cái nhan đề **“Generous Justice - Công bằng Rộng lượng”** đủ nói lên mối kết hợp khăng khít giữa Tình yêu và Công bằng giống như cặp song sanh, mỗi người một tánh, nhưng luôn sát cánh nâng đỡ hỗ trợ nhau.

Câu Giáo lý đơn sơ thời xa xưa vẫn còn giá trị và đáng cho chúng ta suy ngẫm: “Khi thấy ai chới với dưới sông mà chẳng ra tay cứu vớt, một đem của ăn cho nó mà thôi thì lẽ ấy

làm sao?” Tình yêu là vậy! Nó hàm chứa trong lẽ Công bằng! Với anh Vươn và gia đình, người Công giáo chẳng những chỉ đem của ăn mà còn phải chung tay cứu vớt anh và những người can dự vào hành động chống trả đề tự vệ của anh, một hành động tự vệ hoàn toàn chính đáng, **chống lại kẻ cướp nhân danh công vụ chứ không chống người làm công vụ bảo vệ dân!**

Cho nên, đối với vị chủ chăn đã phát ra lời nói vào ngày 10/10/2010 để trả lời ký giả Gia Minh của đài Á châu Tự do (RFA), rằng “Bây giờ trong bối cảnh Việt Nam có một số biến động, phần nào mang màu sắc chính trị, nên người ta hiểu Công lý là phải đấu tranh cho quyền lợi của người Công giáo, chẳng hạn **vấn đề đất đai**”, thì vụ **đất Tiên Lãng** và hiện tượng Đoàn Văn Vươn phải hiểu thế nào và giải quyết làm sao nếu gạt đi bài toán Công lý? Giải thích làm sao ý nghĩa và sự vận dụng Công bằng xã hội và Tình yêu vào trường hợp này?

Đất đai tự nó không là vấn đề Công lý. Nhưng khi đất đai trở thành tài sản của một cá nhân hay của một chủ thể có tư cách pháp nhân (tôn giáo), thì **quyền sở hữu chủ** phải được tôn trọng. Xâm phạm tới **quyền tư hữu** là lỗi phép công bằng vì xâm phạm quyền của con người. Kẻ sử dụng quyền lực hay bạo lực dưới bất kỳ chiêu bài nào nhằm chiếm đoạt tài sản hợp pháp của cá nhân hay của một chủ thể

có tư cách pháp nhân phải chịu sự trừng phạt của Công lý. Giáo Hội chẳng có trách nhiệm lên tiếng thay cho những người không có tiếng nói để thể hiện Tình yêu và bảo vệ Công lý sao?

Điều trở trêu đến bàng hoàng là ý tưởng của vị chủ chăn nói trên lại được lặp lại mạnh mẽ và xác quyết hơn vào ngày 25/02/2012 đúng thời điểm cả nước sôi sục vì những bất công và bất cập trong cách thức mà đảng và nhà nước CSVN sử dụng để “cưỡng chế đất đai” khiến anh Vươn buộc phải đối đầu. Lời phát biểu của vị chủ chăn sau đây không hề là một điều bịa đặt, mà do chính các trang web của các Gp Việt Nam chuyển tải lên internet cho mọi người cùng đọc: “Ngày hôm nay, do cô ý hay vô ý, do **chưa được chuẩn bị để tiếp cận với những vấn đề thiết thân và nhạy cảm trong đời sống xã hội**, do bối cảnh ra đời của UB nên **khi đề cập đến Công lý & Hòa bình là người ta nghĩ đến việc đòi đất, đó là một cách hiểu méo mó lệch lạc cần phải được thay đổi**”.

Ồi chào! Nghẹn ngào! Hết ý!

1. Sang – Trương Tấn Sang; Trọng – Nguyễn Phú Trọng; Hùng – Nguyễn Sinh Hùng; Dũng – Nguyễn Tấn Dũng.

2. (Bringing Forth Justice – Basics for Just Christians. Saint Anthony Messenger Press. Cincinnati, Ohio, USA. 1999).

Ghi nhận những ngày học hỏi về GHXHCG của Giáo tỉnh Hà Nội tổ chức tại TGM Thanh Hóa ■

Nhân quyền cho VN

(Tiếp theo trang 46)

tướng Do Thái đang có mặt tại Mỹ, đang hội đàm cùng Tổng Thống Obama và các viên chức hành pháp/lập pháp Hoa Kỳ.

Người Do Thái cần có những vận động hành lang cho sự sống còn đất nước quê hương của họ. Họ ăn

mặc trịnh trọng đúng phong cách nghi lễ. Có cả những vị mang đầy huy chương huân chương Mỹ trên ngực hoặc có người uy nghi trong bộ quân phục đại lễ của Quân đội Hoa Kỳ. Họ định cư ở Mỹ trải qua nhiều thế hệ. Họ là công dân Mỹ gốc Do Thái. Sự đóng góp của họ cho nước Mỹ không nhỏ cả về nhân lực

lẫn vật lực và tài lực trên mọi lãnh vực.

Trong Tòa nhà Quốc Hội, chúng tôi quan sát thấy người Do Thái chứng tỏ tinh thần kỷ luật cao, nghiêm túc. Các vị dân cử xem ra “nể trọng” họ. Các nhà phân tích thời cuộc quốc tế dường như đều đồng ý với nhau rằng, chính là phiếu

của của người Mỹ gốc Do Thái có giá trị định đoạt cho sự sống còn của đất nước Israel, quê hương họ. Bên cạnh đó, các cuộc “*vận động hành lang*” của họ với các vị dân cử Mỹ cũng góp phần không nhỏ vào những thành quả họ đạt được từ Quốc Hội Mỹ. Và lại, nước Israel đang ở thế đối đầu với thế lực tôn giáo quá khích vùng Trung Đông nơi có nguy cơ nổ ra cuộc chiến nguyên tử thảm khốc bất cứ lúc nào nếu Mỹ không can thiệp hay can thiệp không phù hợp để bảo đảm sự cân bằng lực lượng giữa Do Thái với các quốc gia Hồi giáo cực đoan.

Người Việt chúng ta dĩ nhiên chưa đủ khả năng bắt kịp người Do Thái vốn có gốc rễ lâu đời trên đất nước Hoa Kỳ, nhưng không vì thế mà chúng ta không vươn lên tận dụng những khả năng mình có thể có, nhất là sức mạnh của lá phiếu cho các mục tiêu chính đáng của mình, mà mục tiêu quan trọng nhất hiện nay là bênh vực quyền làm người và quyền sống tự do trên quê hương Việt Nam cũng như quyền biểu thị lòng yêu nước chống quân Tàu xâm lược.

Dù sao, trước mắt đã có một sự trùng hợp ngoạn mục: *Chỉ một ngày sau cuộc tiến quân của người Việt vào Tòa nhà Quốc Hội Hoa Kỳ, Ủy ban Đối ngoại của Hạ Viện Mỹ đã thảo luận và thông qua dự thảo Đạo luật Nhân Quyền Cho Việt Nam*

Hiện tượng Trúc Hồ

Trúc Hồ chỉ là một nhạc sĩ. Anh đã từng sáng tác những bản hùng ca yêu nước bất hủ, như bài “*Đáp Lời Sông Núi*” được cả người dân trong nước hâm mộ và hát vang trong các cuộc biểu tình chống giặc Tàu cộng xâm lăng. Nhưng anh đã biết dừng lại trên lãnh vực chuyên môn và năng khiếu của mình.

Cho đến khi hai bài hát “Anh Là

Ai?” và “Việt Nam Tôi Đâu?” của Việt Khang từ trong nước xuất hiện ở hải ngoại đánh động anh, Trúc Hồ tự mình xướng lên bài ca “Anh Là Ai” hòa chung tiếng hát với vài ca sĩ SBTN. Có lẽ từ đó, Trúc Hồ cảm nhận một động lực thiêng liêng thổi thúc anh làm một cái gì mà anh chẳng hề nghĩ tới ngoài cái “kiếp cầm ca” của mình. Bất chợt anh hát bài hát yêu nước của Việt Khang. Bất chợt anh lên tiếng và rồi bất chợt anh dẫn thân. Có lẽ giống như mọi người Việt ở hải ngoại, chúng tôi không suy diễn rằng Trúc Hồ có “hậu ý”, mưu toan lợi lộc cá nhân. Vì vậy chúng tôi hăm hở ghi danh ký tên thỉnh nguyện thư, rồi cùng “xuống đường” với nhiều người.

Thỉnh nguyện thư chắc chắn không phải là sáng kiến của Trúc Hồ. Nhưng cách thức vận động chữ ký và giúp mọi người sử dụng kỹ thuật điện tử tối tân để cho thỉnh nguyện thư đi thẳng vào Tòa Bạch Ốc với thời gian nhanh nhất cùng với số người tham gia ký tên kỷ lục, ai cũng nhìn nhận đó là nhờ tâm huyết của Trúc Hồ và những người ủng hộ anh, cộng tác với anh cho việc chung.

Nếu thỉnh nguyện thư không đạt số chữ ký quy định chỉ trong vòng mấy tuần lễ, nếu không có những người thiện tâm cộng tác với Trúc Hồ, thì dễ gì có hàng ngàn người Việt hiện diện trong khuôn viên Tòa Bạch Ốc ngày 05/3/2012, dễ gì có tới gần 200 người được mời vào bên trong Tòa Bạch Ốc, rồi dễ gì ngày 06/3/2012 có trên 500 người Việt bao gồm cả “chính khách”, trí thức lẫn dân dã xuất hiện khắp các ngõ hẻm bên trong Tòa nhà Quốc hội Hoa Kỳ, để gặp gỡ đối thoại với các vị dân cử Liên bang và trao Thỉnh nguyện thư cho họ?

Dám quả quyết từ trước tới nay, chưa một chính trị gia người Việt

nào dẫn dắt đông đảo dân mình tiếp cận các cơ quan Hành pháp và Lập pháp Mỹ một cách ồ ạt như vậy.

Ở Mỹ gần đây xảy ra những cuộc biểu tình “Chiếm cứ” (Occupy). Người ta “chiếm cứ” Wall Street ở New York, người ta “chiếm cứ” Washington, DC, nhưng chỉ “tạm chiếm” những nơi thờ phượng của tôn giáo (London, Anh quốc) hay các công viên xa các cơ quan Hành pháp và Lập pháp Hoa Kỳ! Còn người Việt hải ngoại rõ ràng đã ***thật sự “chiếm cứ” Tòa nhà Quốc Hội*** trọn ngày 06/3/2012, ngày lịch sử của người Việt tị nạn tại Hoa Kỳ!

Công lao này, theo tôi, thuộc về Trúc Hồ là người khởi xướng và thuộc về những tấm lòng vì nước xung quanh anh, vượt qua mọi tổ chức chính trị người Việt trước đây!

Thiết nghĩ, các chính trị gia người Việt Nam nên thán phục Trúc Hồ hơn là vạch lá tìm sâu, dù vẫn còn ai đó chưa hài lòng với Trúc Hồ. Có lẽ đã đến lúc các chính khách nên nhường chỗ cho “hậu sanh” những kẻ “hậu sanh” vừa “khả úy” vừa đáng khâm phục.

Chính ngày 06/3/2012 đã cho chúng tôi cơ hội học hỏi sự khiêm tốn cao thượng của một số thức giả hải ngoại, như giáo sư Nguyễn Ngọc Bích, giáo sư Đỗ Thông Minh, cựu dân biểu Cao Quang Ảnh... Có vị chỉ đóng vai trưởng nhóm 10 tới 15 người, nhưng phần đông chấp nhận làm toán viên dưới sự dẫn dắt của mấy cô cậu tuổi còn non.

Trong khi đó có mấy “chính khách” không tham gia “xuống đường” với nhiều người mà lại ngồi nhà nặng lời chỉ trích bất công. Đó là chưa kể một số bài trên net mạt sát cá nhân... giọng điệu ganh tị hơn là nhằm mục đích chung!

Bản chất bộc trực

Tôi có nghe mấy lời thách thức

của Việt Dzũng cũng như của Trúc Hồ đối với Tổng thống Obama.

Nhân cuộc gặp mặt 700 người Việt tại Nhà hàng Thần Tài, Virginia, ca sĩ Việt Dzũng cảnh báo Obama sẽ có thể mất phiếu từ những công dân Mỹ gốc Việt trong số 130 ngàn người ký tên trong Thỉnh nguyện thư **nếu** ông Obama xem nhẹ nguyện vọng chính đáng của họ.

Còn Trúc Hồ, trong một dịp khác, lại “mạnh miệng” nhắc nhở rằng những người ký tên trong Thỉnh nguyện thư sẽ đứng về phía Obama, đi với Obama, bỏ phiếu cho Obama **nếu** ông Ông Obama biết tranh thủ lòng tin của họ, đáp ứng nguyện vọng của họ.

Chúng tôi tin rằng cả hai anh Việt Dzũng lẫn Trúc Hồ đều không có ý đóng vai lãnh tụ. Hai anh chỉ bộc trực nói lên điều hai anh cảm nhận: *Người Việt nào ký tên cũng mong muốn “thỉnh nguyện” của mình được đáp ứng.* Việt Dzũng có lẽ ăn nói khéo léo hơn. Còn Trúc Hồ thì nghĩ sao nói vậy. Ruột ngựa! Nhiều nghệ sĩ tính hơn là lời “lập ngôn” của một chính khách.

Có lẽ còn lâu Trúc Hồ mới là chính trị gia. Nhưng giả sử dân chúng tin tưởng anh, giao cho anh trách nhiệm lãnh đạo họ, thì ai có thể ngăn cản? Lịch sử Việt Nam với những Đinh Bộ Lĩnh, Lê Lợi, Quang Trung... chứng minh điều đó. Mong đừng ai nặng lời với con người nghệ sĩ Trúc Hồ mà gán cho anh cái nhãn “lãnh tụ” – gọi anh là “*Lãnh tụ ‘không người lái’ hải ngoại*”.

Chúng tôi đã đọc bài viết có nhan đề “*Trúc Hồ - lãnh tụ ‘không người lái’ hải ngoại*” của TMH. Giọng điệu và lối hành văn của bài báo này nghe na ná (nếu tránh nói là y hệt) mấy bài báo trên An Ninh Thủ Đô, Hà Nội Mới, CAND, CATP trong nước... chuyên quy kết, chụp mũ, bịa chuyện để thỏa mại người bất

đồng chính kiến, thậm chí lôi ra cả cái quá khứ “nhà quê” bần cùng của “đối tượng” ra để chế giễu cười cợt trong khi chính những tác giả của mấy bài báo đó lại cố tình phóng đại cái lý lịch “bần cố nông” của mình ra để chạy chọt chia chác đặc quyền đặc lợi!

Trở lại chuyện Trúc Hồ, chúng tôi còn nhớ, tại Nhà hàng Thần Tài đêm 05/3/2012, Việt Dzũng chưa kịp dứt lời cảnh báo rằng số người Việt ký thỉnh nguyện thư sẽ **không bỏ phiếu** cho Obama **nếu** Obama... tức thì tiếng vỗ tay của 700 người có mặt rào rào vang lên ủng hộ ý kiến anh! Trúc Hồ cũng phát biểu một ý như Việt Dzũng. Chỉ khác là Việt Dzũng nói **nếu Obama không...** thì..., còn Trúc Hồ nói **nếu Obama đáp ứng**, thì... . Giá mà Trúc Hồ nói lên cái ý mình trước đám đông như Việt Dzũng, chắc anh cũng được đám đông vỗ tay tán thưởng giống như họ đã bày tỏ đồng tình với Việt Dzũng.

Trúc Hồ lên ngôi “lãnh tụ”? Chưa có dấu hiệu nào cho thấy như vậy! Ngược lại, phải nhìn nhận rằng vẫn còn đó nóng bỏng lòng yêu nước và ý chí bất khuất của Việt Khang. Vẫn còn đó nóng bỏng tinh thần xả thân và bầu nhiệt huyết của Trúc Hồ!

Trong nước, bên cạnh Việt Khang, biết bao người nam cũng như nữ thuộc mọi tôn giáo, mọi tầng lớp xã hội, mọi lứa tuổi dám liều thân cho đại nghĩa dân tộc, lẽ nào người trẻ ở hải ngoại lại hững hờ? Ở hải ngoại, dần thân như Trúc Hồ là một tấm gương, sao lại đàm tiếu chê bai, đó chẳng phải là âm mưu làm nhụt chí nhiều người thiện tâm sao?!

Gương can trường của những người trẻ trong nước sáng chói, đang có mãnh lực tạo thành một cuộc hợp đồng đấu tranh quyết liệt

trong thành phần trẻ quốc nội và hải ngoại. Chính thành phần trẻ sẽ làm nên những trang sử vẻ vang cho dân tộc và Tổ quốc Việt Nam! Cộng sản VN sẽ ngậm đắng nuốt cay dưới sức mạnh đấu tranh kiên cường của tuổi trẻ Việt Nam anh hùng giàu lòng yêu nước! Chúng ta có thể phê phán những gì chưa được và chỉ ra những phương thức khả thi hơn là choitru phá thói vô trách nhiệm!

Đôi lời kết

Việt Khang làm nên chiến thắng, chúng tôi công kênh Việt Khang! Trúc Hồ làm nên chiến thắng, chúng tôi hoan nghênh Trúc Hồ! Bất cứ ai, già, trẻ, lớn, bé, nam hay nữ dám liều thân vì dân, vì nước, nhắm vào bạo quyền Cộng sản bán nước, hầu bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, mang lại tự do, dân chủ cho Việt Nam, chúng tôi đều kính phục và tôn vinh!

Cộng sản Tàu-Việt hoàng hốt trước hai bài ca của Việt Khang “*Anh là ai*” và “*Việt Nam tôi đâu*”. Chúng càng điên cuồng trước con số gần 150 ngàn người Việt hải ngoại ký tên vào thỉnh nguyện thư Nhân quyền cho Việt Nam. Trong nước, chúng gia tăng sách nhiễu tù đầy. Ở hải ngoại chúng tăng cường len lỏi xâm nhập đánh phá làm nhụt khí giới trẻ!

Chúng ta phải hết sức cảnh giác!

Lê Thiên

Union, New Jersey,
ngày 10/3/2012 ■

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

PHÂN ƯU

Vừa nhận được tin

Cụ Bà Maria

TRẦN THỊ ANH MINH

Hiền thê của cố Thi Sĩ Hà Thượng Nhân

Đã mãn phần tại San Jose, California, USA

Hưởng thọ 87 tuổi

Trong niềm tin vào ơn Phục Sinh của Chúa Kitô
các Cô Chú và gia đình xin Hiệp Đồng lời khẩn cầu
Thiên Chúa, qua sự chuyển cầu của Đức Trinh Nữ Maria,
sớm đưa Linh Hồn Cụ Bà Maria về hưởng Nhan Thánh Người

Các Cô Chú và gia đình xin chia sẻ sự mất mát,
chia lìa lớn lao này Cùng các cháu và Tang Quyền

Thành Kính Phân Ưu

Nguyễn Thị Kim Dung cùng các con, cháu (VN)
Nguyễn Ngọc Cường & Hoàng Lan cùng các con, cháu (NY)

Đức Giêsu phục sinh

(Tiếp theo trang 51)

nát. Chúa chỉ cho con đường đi tới sự sống...” (Cv 2,26tt)...

Theo nội dung này thì kẻ cầu khẩn (Đavít) tin chắc, rằng Thiên Chúa cũng sẽ bảo vệ mình trong cơn hoạn nạn đang gặp phải và sẽ cứu mình khỏi chết; rằng mình sẽ được sống trong chắc chắn: Mình sẽ không phải nhìn thấy sự rữa nát thân xác...

’Không nhìn thấy sự rữa nát thân xác’ – đó chính là định nghĩa của sự sống lại. Thời đó, sự rữa nát được coi là dấu hiệu chết thật sự....

Với cái nhìn đó, Giáo hội cổ thời tin rằng, xác đức Giêsu đã không rữa. Và vì thế, Người không ở lại trong cõi chết, Người đã thực sự chiến thắng sự chết.

Quan điểm của Giáo hội cổ thời dựa theo Thánh Vịnh 16 trên đây cũng là quan điểm trong suốt thời của các Thánh phụ. Quan điểm đó tin rằng, xác đức Giêsu đã không rữa nát. Trong ý nghĩa đó, mộ trống là một sự kiện „đúng theo Kinh Thánh“ quan trọng trong xác tín phục sinh. Nhiều nhà thần học tân thời cho rằng, rữa nát thân xác và sống lại là hai yếu tố có thể đi đôi với nhau. Cái nhìn này hoàn toàn đi ngược lại cái nhìn của Kinh Thánh. Giáo hội thời đó chắc chắn đã không thể loan truyền sự phục sinh của đức Giêsu, nếu như xác Người vẫn còn nằm trong mộ.

Ngày thứ ba

Kinh Tin Kính tiếp: ’Ngày thứ ba Người được thức dậy như lời Kinh Thánh“ (1 Cr 15,4). ’Như lời Kinh Thánh“ có giá trị cho toàn câu văn, chứ không có giá trị riêng cho „ngày thứ ba“. Điểm cơ bản ở đây: chính việc sống lại đã xảy ra đúng như lời kinh sách – phục sinh trở thành toàn bộ lời hứa đã được thể

hiện từ Lời tới hiện thực nơi đức Giêsu. Như vậy, ở đây ta được phép nghĩ tới Thánh Vịnh 16 và cả tới bản văn liên hệ của Isaia 53. Riêng „ngày thứ ba“ thì không có chứng cứ trực tiếp nào từ Kinh Thánh...

Ngày thứ ba không phải là một ngày mang ý nghĩa thần học. Đó là ngày của một biến cố đã làm thay đổi tận căn thái độ của các môn đệ, vốn hoảng loạn sau khi thấy Thầy mình bị đóng đinh thập giá. Josef Blank đã viết về ngày đó như sau: *’Ngày thứ ba là một thời điểm trùng hợp với điều lưu truyền của kitô hữu thời nguyên thủy trong các Tin Mừng và nó muốn nói tới việc khám phá ra mộ trống‘.*

Tôi muốn thêm vào câu của Blank điểm này: Và nó muốn nói tới cuộc gặp gỡ đầu tiên với Đấng phục sinh. Ngày thứ nhất trong tuần – tức ngày thứ ba sau ngày thứ Sáu – đã được Tân Ước rất sớm nói tới như là ngày hội họp và dâng lễ của cộng đoàn kitô giáo nguyên thủy. Như ta đã biết, Inhaxiô ở Antiôkia (Cuối thế kỉ thứ 1, đầu thế kỉ thứ 2) coi ngày chủ nhật là một thứ thời điểm cá biệt của kitô hữu đối lại ngày sabát của tín hữu do-thái giáo....

Sabát là một ngày rất quan trọng của Cựu Ước, như trong trình thuật tạo dựng và trong mười giới răn cho thấy. Bỏ nó để thay vào một ngày khác quả là một biến cố cách mạng, có thể mang lại những hệ quả không lường. Như vậy, phải có một biến cố phi thường nào đó mới tạo ra được sự thay đổi văn hoá tín ngưỡng về những ngày trong tuần này. Ở đây, những phỏng đoán thần học không đủ. Với tôi, việc mừng ngày chủ nhật của cộng đoàn kitô hữu tiên khởi là một trong những chứng cứ mạnh nhất cho thấy, là đã có một cái gì phi thường xảy ra – đó là biến cố khám phá ra mộ trống và gặp gỡ Đấng phục sinh.

Các nhân chứng

Câu 4 của thư thứ nhất gửi Côrintô nói về sự kiện phục sinh. Bắt đầu từ câu 5 nói về các nhân chứng: ’Người hiện ra với ông Kêpha, rồi với nhóm Mười Hai‘. Nếu chúng ta được phép coi câu này như là câu cuối của công thức Giêrusalem cũ, thì việc nêu tên những người được hiện ra mang ý nghĩa thần học rất quan trọng: Nó nói lên chính nền tảng đức tin của Giáo hội.

Quả thật, nhóm „Mười Hai“ trước sau vẫn là viên đá tảng, mà Giáo hội hằng luôn nhắc tới. Thứ đến là sứ mạng đặc biệt của Phêrô. Sứ mạng này Phêrô nhận được lần đầu tiên ở Xêdarêa Philipi, được xác định trong bữa ăn chia tay (Lc 22,32) và nó đồng thời đưa Phêrô vào cấu trúc thánh thể của Giáo hội. Giờ đây, sau khi sống lại, đức Giêsu lại hiện ra trước hết với Phêrô rồi tới nhóm Mười Hai. Như vậy là Chúa muốn một lần nữa nhắc nhở Phêrô về sứ mạng đặc biệt của ông...

TRUYỀN THỐNG KỂ

Sau khi đi qua phần quan trọng nhất của truyền thống Tin, giờ ta đi vào truyền thống Kể. Trong lúc truyền thống Tin là những công thức đức tin ngắn gọn, chắc nịch và mang tính trói buộc có khi phải theo từng chữ cho toàn thể mọi kitô hữu, thì truyện kể (truyền thống Kể) về những cuộc hiện ra của Đấng phục sinh thay đổi tùy theo truyền thống địa phương của Giêrusalem và Galilê. Chúng không mang tính trói buộc phải tin trong từng chi tiết như nơi truyền thống Tin, dù rằng chúng đã được đưa vào Tin Mừng và được coi như là chúng cứ có giá trị, giúp cho đức tin có được đáng đáp và nội dung. Các điều khoản tín lí nơi truyền thống Tin xuất phát và hình thành nên từ các truyện kể. Các điều khoản này là phần hạt nhân cô đọng của các truyện kể và đồng thời

lại dẫn chúng ta tới các truyện kể.

Khi đọc bốn Tin Mừng, ai cũng nhận ra ngay có sự khác biệt trong các trình thuật phục sinh. Matthêu tường thuật lần hiện ra với các phụ nữ bên mồ trống và lần với mười một tông đồ ở Galilê. Luca chỉ biết có lần hiện ra ở Giêrusalem mà thôi. Gioan ghi lại những lần hiện ra cả ở Giêrusalem lẫn ở Galilê. Không tác giả Tin Mừng nào tường thuật về chính việc sống lại của đức Giêsu. Theo các ngài, đó là một diễn tiến trong mầu nhiệm thiên chúa giữa đức Giêsu với Cha Người; Chúa Cha là Đấng ta không mừng rỡ tượng cụ thể được, thiên tính của Người vượt mọi kinh nghiệm của người trần...

Truyền thống kể tường thuật những cuộc gặp gỡ với Đấng phục sinh và về những gì Người đã nói ra trong các lần gặp đó; truyền thống tin chỉ giữ lại những sự kiện quan trọng nhất cho niềm tin mà thôi: Như vậy, một lần nữa, ta có thể nói lại cách khác về sự khác biệt cơ bản giữa hai loại truyền thống. Và đây là những cái khác biệt cụ thể:

Cái khác thứ nhất: Truyền thống tin chỉ nhắc đến các nhân chứng đàn ông và tên của họ, trong khi truyền thống kể đặt phụ nữ vào một vai trò quyết định, phải nói là ưu tiên hơn đàn ông. Sở dĩ như vậy là vì luật pháp do-thái chỉ cho phép đàn ông làm chứng trước tòa mà thôi, còn chứng đàn bà bị coi là không đáng cậy. Và như vậy, các truyền tụng „chính thức“ – những truyền tụng có giá trị trước tòa do-thái và tòa thế giới – phải tuân thủ luật lệ này, nếu muốn câu chuyện về đức Giêsu được nhiều người chấp nhận.

Các truyện kể, trái lại, không bị trói buộc trong cơ cấu luật lệ trên đây, chúng cho thấy tầm rộng của kinh nghiệm phục sinh. Cũng như trên đời Canvê chỉ toàn là phụ nữ - trừ Gioan, thì ở đây cũng chỉ

có các phụ nữ là người được gặp Đấng phục sinh trước nhất. Về cấu trúc giáo luật, Giáo hội đặt nền trên Phêrô và mười một tông đồ, nhưng về mặt thực tế cuộc sống Giáo hội, phụ nữ luôn có mặt; họ là những người mở cửa cho Chúa, cùng đi với Người đến thập giá, và vì thế cũng được gặp Đấng phục sinh.

Cái khác thứ hai: Truyền thống kể không những thông tin, mà còn kể ra chi tiết cụ thể của câu truyện. Nó là một bổ túc cho truyền thống tin. Sau khi phục sinh, đức Giêsu không trở lại với thân xác người phàm, nhưng đã bước vào một hình thái làm người mới. Như vậy thì ta có thể tưởng tượng ra được những lần hiện ra sẽ phải như thế nào không?

Trước hết, có một khác biệt dễ thấy giữa câu chuyện hiện ra với Phaolô được ghi lại trong *Công Vụ Tông Đồ* và những câu truyện hiện ra với các tông đồ và phụ nữ trong bốn Tin Mừng.

Theo cả ba tường thuật của *Công Vụ Tông Đồ* về cuộc trở lại của Phaolô, lần hiện ra với Phaolô có hai yếu tố: một nguồn sáng „sáng hơn mặt trời“ xuất hiện (26,13) và kèm theo đó là một giọng nói „bằng tiếng Do-thái“ nói với Saulô (câu 14). Trong tường thuật thứ nhất, những người đi theo nghe được tiếng nói, nhưng „chẳng thấy ai cả“ (9,7). Tường thuật thứ hai trái lại: Họ „thấy ánh sáng, nhưng không nghe được giọng nói của người đang nói với tôi“ (22,9). Tường thuật thứ ba chỉ nói rằng, tất cả mọi người đều té xuống đất giống như Saulô...

Những cuộc hiện ra được trình thuật trong bốn Tin Mừng thì lại mang dạng hình hoàn toàn khác. Một mặt, Chúa hiện ra dưới dạng một phàm nhân: Người cùng đi với hai môn đệ trên đường Êmaus; Người để cho Tôma sờ vào vết thương. Luca còn cho hay, Người đã nhận ăn

một miếng cá, để minh chứng thân xác thật của mình cho các môn đệ. Nhưng dù vậy, theo các trình thuật đó, Người vẫn không phải là một người phàm như trước đây....

Cái biện chứng vốn là bản chất của Đấng phục sinh đó được kể lại trong các câu truyện một cách vụng về, và vì thế nó mới thật. Giả như người ta đã phải sáng chế ra biến cố phục sinh, thì người ta tất phải nhấn mạnh đến thân xác cụ thể là yếu tố có thể khả giác, và người ta có lẽ cũng còn kể thêm sức mạnh đặc biệt như là dấu chỉ quyền năng của Đấng sống lại. Nhưng trong tất cả các trình thuật đều toả ra sự mâu thuẫn của điều được kinh nghiệm; qua hỗn hợp bí ẩn giữa cái riêng nhất và khác biệt ta nhận ra một lối gặp gỡ mới khó hiểu và vô lí, nhưng nhờ vậy mới có được nét thật trong câu truyện...

TÓM LẠI:

Như vậy, với những tin tức Kinh Thánh cho, ta có thể thật sự nói gì về tính chất cá biệt của việc sống lại của đức Kitô?

Đó là một biến cố trong lịch sử, nhưng nó phá tung không gian của lịch sử và vượt lên trên không gian đó. Có lẽ ta dám dùng ở đây một lối nói tương đương, dù vẫn còn nhiều hạn chế, để giúp dễ hiểu: Ta có thể coi Phục sinh như một thứ „cú nhảy đột biến“ triệt để, qua đó một chiều kích sự sống mới, một chiều kích làm người mới xuất hiện.

Đúng, chính vật chất đã vỡ ra để đi vào một hình thái thực tại mới. Con người đức Giêsu cùng với thân xác Người giờ đây hoàn toàn thuộc vào thế giới thần linh và vĩnh cửu. Nói như sử gia Tertullian, „tinh thần và máu“ từ nay đã có được một chỗ nơi Thiên Chúa. Và nếu như con người, tự bản chất, được tạo dựng để hướng tới bất tử, thì chỗ đó chính là “không

gian”, là “thân xác” cho linh hồn bất tử; đó là chỗ bất tử có được ý nghĩa, bởi vì con người giờ đây được ở bên Thiên Chúa và ở cùng toàn thể nhân loại hoà giải bên nhau. Các lá thư của thánh Phaolô viết sau khi ra tù gởi cho tín hữu Côlôxê (xem 1,12-23) và tín hữu Êphêsô (xem 1,3-23) nói về một ‘thân thể vũ trụ’ của đức Kitô. Ở đây, ngài muốn nói rằng, thân thể biến hoá của đức Kitô đồng thời cũng là chỗ để con người bước vào cộng đoàn với Thiên Chúa, và nhờ đó, con người có được cuộc sống bất tử trọn đầy. Vì chính chúng ta chưa có kinh nghiệm về tính cách đột biến đó của vật chất và sự sống, nên điều trên đây vẫn là một lĩnh vực đang vượt ngoài khả năng suy tưởng của ta.

Song điều cơ bản: Đức Giêsu phục sinh không có nghĩa Người là một kẻ chết nào đó đã được hồi sinh trong một lúc nào đó. Phục sinh của Người có nghĩa là đã có một bước đột biến về mặt bản thể xảy ra, đột biến này mở ra một chiều kích có

liên quan tới tất cả chúng ta, nó tạo ra cho tất cả chúng ta một không gian sự sống mới, một không gian sống bên Thiên Chúa mới.

Như vậy, tính cách lịch sử của biến cố phục sinh cũng cần được đặt ra. Một mặt, ta phải nói rằng, Phục sinh là cái gì đó làm vỡ tung lịch sử và mở ra một chiều kích mới, mà chúng ta gọi là chiều kích cánh chung. Phục sinh mở ra không gian mới, không gian này giúp lịch sử vượt lên trên chính nó và tạo ra cái sau hết. Trong ý nghĩa này, Phục sinh không phải là một biến cố lịch sử như biến cố giáng sinh hay biến cố đóng đinh đức Giêsu. Nó là cái gì mới, một loại biến cố mới.

Nhưng đồng thời cũng cần phải xác định: Phục sinh không đơn giản là một điều gì đó nằm ở ngoài và bên trên lịch sử. Vì là cánh cửa mở ra từ lịch sử và vượt lên trên lịch sử, nên chính Phục sinh ngay từ đầu cũng nằm trong lịch sử và thuộc một phần vào lịch sử. Điểm này ta có thể diễn tả như sau: Phục sinh của đức Giêsu

vượt lên trên lịch sử, nhưng nó để lại dấu chân trong lịch sử. Vì thế, nó có thể được xác nhận bởi các nhân chứng như là một biến cố với một phẩm chất hoàn toàn mới.

Quả thật, nếu không có sự đụng chạm của một cái gì hoàn toàn mới và bất ngờ từ bên ngoài – cái đó là những lần hiện ra và trò chuyện của đức Kitô phục sinh -, thì các tông đồ đã không thể có được những lời giảng say mê và trầm tĩnh như đã có. Chỉ có một biến cố thực sự mới lạ và triệt để mới khiến cho các tông đồ giảng được như thế. Điều này không thể cắt nghĩa được bằng những tính toán đầu cơ hay kinh nghiệm thần bí. Nó xuất phát từ chấn động mạnh mẽ của một biến cố vốn không thể nghĩ ra bởi con người và phá vỡ mọi dự tưởng của con người.

Trích Joseph Ratzinger / *Biến cố XVI: Đức Giêsu Ở Nadarét. Phần II.* Tóm tắt chương 9.

■

Bùi T M Hằng

(Tiếp theo trang 102)

Dù vậy bà Bùi thị minh Hằng cứ bị tù. Bởi vì theo tinh thần của Thánh tổ Mác-Ăngghen thì bà Hằng đáng bị tù thật, bởi bà yêu nước, tức yêu Tổ quốc, yêu Dân tộc, phản lại tinh thần Mác-Lênin và như vậy là chủ trương giết bỏ VC, tiêu diệt tà giáo Mác Lê và tư tưởng Hồ. Nói tư tưởng Hồ là nói theo ngôn ngữ VC, chứ Hồ làm gì có tư tưởng, nếu có thì chỉ là có qui thuật học từ Lênin là “treo đầu dê, bán thịt chó” để lừa gạt dân ngu lại cả tin ở thuộc địa, rồi để đạt được giấc mộng “say diên quyền lực”, bằng cách nhờ Tàu, tức Trung cộng giúp đánh Tây từ đây cho đến bây giờ, tức ngày bà Bùi thị minh Hằng, vì chống TC mà bị Việt cộng bắt.

Tại sao bà Hằng chống TC xâm lược, như cả ngàn người đã từng đi biểu tình chung với bà Hằng trong suốt 11 cuộc biểu tình ở Hà nội, ấy là chưa kể hằng chục triệu người dân Việt yêu nước, rất đồng tình với bà Hằng, nhưng không dám xuất hiện vì như trên vừa trính bày “màng lưới” công an nhân dân của Hồ dày đặc và tàn bạo quá làm cho dân chúng VN sợ hãi đến tê liệt thần kinh. Thế mà chỉ mình bà Hằng bị bắt, bị tù, bị chà đạp lên nhân phẩm, đúng lúc toàn thế giới kỷ niệm “ngày phụ nữ 8-3” để nhắc nhở quyền của nữ giới thế giới – trừ nữ giới VN! Lý do là ở chỗ này: trong tư duy chống TC, bà Hằng còn nhằm “chống ngôi sao thứ 6” trong lá cờ của TC.

CHỐNG NGÔI SAO THỨ SÁU

Theo một cuốn sách nhỏ (86 trang), của Phạm văn Đồng, người làm thủ tướng VC và tuân lệnh Hồ làm mọi việc, như gửi công hàm cho TC thừa nhận bản đồ TC mới vẽ, bao gồm cả Hoàng sa, Trường sa. Trong sách nói trên Đồng viết rằng “Hồ chí Minh là một người cộng sản mẫu mực” (trang 75) Theo tôi được biết thì một người cộng sản mẫu mực phải có đủ 3 “đặc tính: tính giai cấp, tính đảng, tính quốc tế”. Phạm văn Đồng cũng viết “Hồ là chiến sĩ CS giàu tinh thần quốc tế vô sản (tr 28). Bởi là người cs mẫu mực, lại giàu tinh thần quốc tế, cho nên, đầu tiên ở Pháp, Hồ là đảng viên CS Pháp, qua Nga là đảng viên CS Nga (tức Liên xô cũ) về Tàu là CS Tàu, đến khi được phép lập đảng CS ở VN thì LX bắt phải đổi thành đảng

CS Đông dương, tức gồm cả Miên Lào, tức xoá thực thể quốc gia dân tộc của cả ba nước. Rồi Hồ vì là cán bộ quốc tế CS, nên đứng ngoài và đứng trên, còn ban chấp hành trung ương của đảng mới lập gồm 9 người thì có 5 người Việt, 2 người CS Tàu, còn 2 người thì để trống chắc là để dành cho Miên Lào.

Theo như trên thì vì bà Hằng tha thiết yêu nước, liên tiếp dự những cuộc biểu tình chống Trung cộng (TC) gây hấn ở biển Đông, mưu toan thực hiện xâm lăng để bành trướng lãnh thổ, thì bà Hằng không những chống lại hành vi phản quốc của Hồ khi gia nhập cộng sản của ba đảng CS Pháp, Nga và Tàu, mà gia nhập như thế tức phủ nhận thực tế VN là một quốc gia, là tổ quốc của những người Việt không theo CS. Vì Hồ coi trọng tinh thần quốc tế của chủ nghĩa CS cho nên chính Hồ đã công khai kể lại sự việc mà Hồ coi như một vinh dự được là đảng viên đảng TC năm 1924 khi được Nga cho đi theo phái đoàn Borodine qua Trung quốc làm cố vấn cho chính quyền

Tướng giới Thạch, và trong khi ở Quảng châu thì Hồ được TC giao công tác để làm. Sau đó, năm 1938, sau khi được huấn luyện tại LX, Hồ được trở về Diên an, bản doanh của Mao trạch Đông, và được làm binh nhì trong Bát lộ quân, một binh đoàn trong quân đội TC. Tại đây Hồ được học cách chống Phong kiến và chống Thực dân, đồng thời nhờ TC giúp liên lạc với nhóm Việt cộng ở trong nước (Hồ tuyển tập tr. 241)

Việc Hồ phản quốc rất cụ thể ở đây là chính Hồ đã phủ nhận lịch sử đấu tranh sinh tử gian khổ của Tổ tiên ta chống họa Hán hóa, để thoát cảnh đô hộ tàn bạo trong cả ngàn năm của giặc Tàu. Nhân dịp quân Mao chiếm trọn được lục địa và lập chính quyền đầu tiên, Hồ đã viết bài ca ngợi,

“...Việt nam và Trung quốc là hai nước láng giềng quan hệ mật thiết với nhau đã bao thế kỷ. Lẽ tất nhiên quan hệ giữa cách mạng Trung quốc và cách mạng Việt nam cũng đặc biệt gắn bó”. Rồi để kết luận ho bài xưng tụng Hồ viết “Trăm on

nghìn nghĩa vạn tình, Tinh thần hữu nghị quang vinh muôn đời” Liên lạc giữa các nước xã hội chủ nghĩa tốt đẹp được như thế là do như Phạm văn Đồng đã viết về tinh thần quốc tế của Hồ như sau “Tôi có thể nói rằng Hồ chí Minh là một người trong số những chiến sĩ cộng sản giàu tinh thần quốc tế vô sản”. Cho nên trong cái tinh thần tôn trọng chủ nghĩa quốc tế Hồ chỉ thị cho đảng VC “Từ nay về sau đảng ta ra sức giáo dục cho nhân dân thấm nhuần tinh thần quốc tế xã hội chủ nghĩa “. (HCM tuyển tập tr 221). Cũng bởi tin tưởng vào tinh thần quốc tế xã hội chủ nghĩa như thế cho nên, sau khi nắm được quyền hành ở Việt nam, rồi bị Đế quốc Pháp đem quân trở lại, Hồ quay qua nhờ sức ngoại bang, nhờ LX không được liên nhờ TC. Vì nhờ TC từ hột gạo, viên đạn, khẩu súng, lớn nhỏ và cả quân lính Tàu và cố vấn quân sự Tàu nên ngày nay không ai lạ, tập đoàn giặc Hồ ở Hà Nội đã cúi mặt chống lại cả những người yêu nước, quyết tâm chống giặc Tàu như bà Hằng. ■

Thời sự...

(Tiếp theo trang 63)

Đây là một phiên tòa đối trá, bất công mà nhà cầm quyền Nghệ An áp đặt lên hai giáo dân này. Cáo trạng nói cha Nguyễn Văn Lý đã cung cấp cho chị Thủy nhiều tài liệu và tiền bạc để in ấn và phát tán những tài liệu bị coi là “có nội dung chống phá Đảng và Nhà nước”. Vậy tại sao cha Lý không bị đưa ra tòa về vụ này, vì theo cáo trạng ngài mới là đầu mối?

Theo tin từ trang Nữ Vương Công Lý, chị Võ Thị Thu Thủy nguyên phó Chủ tịch Hội đồng Giáo xứ Tam Tòa, một thành viên tích cực của Cộng đoàn Giáo xứ Tam tòa đã hi sinh nhiều cho Giáo xứ trong những ngày xảy ra biến cố nhà cầm

quyền Quảng Bình phá hoại Nhà nguyện, đánh đập giáo dân, linh mục và khủng bố tại Đồng Hới, Quảng Bình.



Trong tư cách phó Chủ tịch Hội đồng Giáo xứ Tam Tòa, chị Thủy được Đức Giám mục Phaolô Cao Đình Thuyên tin tưởng khi gặp những khó khăn về việc thờ phượng và những biến cố xảy ra ở Tam Tòa.

Sau đó chị đã bị nhà cầm quyền Quảng Bình tìm nhiều cách trả thù rất hèn hạ. Ngôi nhà của bà bị nhà cầm quyền đập phá và khủng bố. Những ngày sau đó chị phải lánh nạn ở Tòa Giám mục Xã Đoài và nhiều nơi khác.

Đột nhiên, Công an Nghệ An vào tận Quảng Bình bắt chị về giam tại Nghi Kim, Nghi Lộc Nghệ An. Nữ Vương Công Lý đã trực tiếp trao đổi với Linh mục Nguyễn Văn Lý những ngày ngài chưa bị bắt trở lại vào trại giam, khi đang ở Tòa TGM Huế. Ngài cho biết: chị Thủy không hề có khả năng in ấn, làm truyền đơn để tán phát, việc Công an Nghệ An bắt chị Thủy với lý do đó là vô lý.

Cha Lê Thanh Hồng, chánh xứ

Tam Tòa, nhận xét về chị Võ Thị Thu Thủy như sau: *Cô Thủy là một người rất nhiệt tình và nhiệt thành năng nổ trong công việc phục vụ giáo xứ...* Chắc chắn chị Thủy bị bắt vì những hoạt động bảo vệ tài sản Giáo Hội và lên án nhà cầm quyền trong vụ việc ở nhà thờ Tam Tòa.



Theo cáo trạng trong phiên tòa sơ thẩm, ban đầu em Nguyễn Văn Thanh bị Công an huyện Nghi Lộc bắt ngày 5/2/2011 và bị khởi tố vì “liên quan đến một vụ cố ý gây thương tích”. Sau đó, công an mới khám xét nhà anh Thanh và phát hiện những tài liệu “chống Đảng, chống Nhà nước”, nên chuyển vụ án lên cơ quan an ninh điều tra công an Nghệ An! Rõ ràng đây là một trò đối trá mà công an Nghệ An bày ra để bắt em Thanh, giống như trường hợp của Tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ bị bắt vì “2 bao cao su”.

Từ khi bị bắt đến nay, hai nạn nhân này hầu như bị lãng quên, không mấy ai biết tin tức về họ. Khác với trường hợp của 8 giáo dân Thái Hà trong vụ việc ở giáo xứ Thái Hà năm 2008 và gần 20 thanh niên Công giáo và Tin Lành mới bị bắt từ cuối tháng 7/2011 được truyền

thông quan tâm và được mọi người trong và ngoài nước lên tiếng giúp đỡ.

“Tuyên truyền chống nhà nước” là một tội danh được diễn giải mơ hồ nhằm bỏ tù những người bất đồng bày tỏ chính kiến một cách ôn hòa và những người đòi tự do tôn giáo. Một phong trào đòi hủy bỏ 2 điều 79 và 88 trong Bộ luật Hình sự VN.

Vụ việc của 2 giáo dân này chắc chắn là oan sai. Xin Ủy ban Công lý và Hòa bình can thiệp để giải oan cho họ. Xin các tổ chức truyền thông và bác ái vào cuộc để đưa tin và giúp đỡ gia đình các nạn nhân.

Hiếu Minh, VRNs tổng hợp

Tòa án Bắc Giang kết án tù 11 dân khiếu kiện

Thanh Phương

Sau hai ngày xét xử, hôm qua, Tòa án Quân sự khu vực 2, Quân khu 1 đã kết án tù 11 người dân khiếu kiện về tội « gây rối trật tự công cộng ». Họ bị tuyên án từ 12 đến 54 tháng tù. Những người bị xử án là người dân thuộc hai xã Phong Vân và Kim Sơn, huyện Lục Ngạn. Các bị cáo này nằm trong số những người đã bị bắt từ tháng 8 năm ngoái sau các vụ đụng độ giữa dân địa phương với công an và bộ đội tại Trường bắn TB1, mà nguyên nhân là tranh chấp đất đai giữa người dân với chính quyền.

Cụ thể là sau nhiều năm khiếu

kiện về việc đền bù không thỏa đáng, trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 8/2011, hàng trăm người dân thuộc các xã trước đó nằm trong khu vực trường bắn TB1 đã quay trở lại vùng đất cũ, đuổi bộ đội đi để lấy đất canh tác.

Đến ngày 11/8, họ bị cưỡng chế ra khỏi khu vực này. Khoảng 1.000 cảnh sát cơ động, dân phòng và bộ đội đã được huy động để thực hiện lệnh cưỡng chế, nhưng người dân đã dùng chai lọ, đá, gạch gộc và dao để chống lại.

Trong hai phiên xử hai ngày qua, các bị cáo đều không có luật sư bào chữa và theo tường trình của báo Bắc Giang Online, họ đã thừa nhận « hành vi phạm tội » của mình.

Cũng trong vụ này, vào tháng 1/2012, Tòa án Nhân dân huyện Lục



Biểu tình của các nông dân tại Hà Nội ngày 21/02/12. REUTERS/Stringer

Ngạn đã xử sơ thẩm 11 bị cáo với tội danh « chống người thi hành công vụ », vì những người này đã kéo đến Ủy ban Nhân dân xã Kim Sơn để đòi thả những người bị bắt trước đó và họ đã đụng độ với cảnh sát. ■

TGM Nguyễn V. Thuận

(Tiếp theo trang 99)

Thao phải ra tòa.

Tất cả tình hình chính trị rồi như canh hẹ cho thấy chỉ còn hơn nửa năm nữa, miền Nam sẽ rơi vào tay cộng sản.

Ông Thiệu coi như bị thất thế về

thế đứng chính trị nên muốn tìm một sự ủng hộ nơi giới công giáo. Phần Tổng giám mục Nguyễn Văn Bình vốn “xa lánh” dinh Độc Lập nên ông Thiệu mới có cuộc vận động đưa Giám Mục Nguyễn Văn Thuận về làm Tổng Giám Mục Sài Gòn.

Cũng theo Giám mục Phạm

Ngọc Chi thì đã có dự định đưa Giám mục Nguyễn Văn Thuận về Sài Gòn ngay từ năm 1974. Nhận xét của Giám mục Chi được củng cố thêm vì sau 1975, người ta tìm thấy một tài liệu mang số NT 1/4-LM10/12 ở bộ Tư Lệnh Cảnh Sát Quốc Gia với đề mục: Giám Mục Trần Thanh

Khâm tiết lộ việc tòa thánh Vatican không chấp nhận cuộc vận động của TT. VNCH đề cử Giám Mục Nguyễn Văn Thuận làm Tổng Giám Mục Sài Gòn ngày 10-1-1974.(8).

Hồ sơ cũng cho biết thêm là ông Nguyễn Văn Hiếu, anh của TT Thiệu, đại sứ VNCH tại Ý đã không thành công trong cuộc vận động này vì bị Vatican từ chối. Theo người viết bài này, có ba lý do cắt nghĩa tại sao Vatican từ chối không cứu xét lời đề cử kể trên.

- Thứ nhất Cuộc vận động đề cử mang tính chính trị đi ra ngoài khuôn khổ, thủ tục rất nghiêm ngặt trong việc tấn phong một giám mục mới của Giáo Hội Thiên Chúa giáo. Việc đề cử và chọn lựa do một giám mục do chính thẩm quyền giáo hội như Khâm sứ hay Hội đồng giám mục đề cử và đệ trình lên Tòa Thánh với điều kiện tuyệt mật.

- Thứ hai là đường lối của Vatican thông qua Giáo Hoàng Phaolô Đệ lục là kêu gọi hòa bình, chấm dứt chiến tranh, gián tiếp chống lại quan điểm của người Mỹ và chính quyền VNCH. Năm 1968, Giáo Hoàng Phaolô Đệ lục đã lập ra ngày Quốc tế Hòa Bình. Ngài còn kêu gọi Hòa Bình bằng thương thuyết tại Việt Nam và trung Đông.

Cụ thể hơn, Ngay từ 2/5/1967 khi chiến tranh leo thang đến đỉnh điểm của nó, GH Phaolô VI đã đưa ra đề nghị và giải pháp: *“Phải chấm dứt các cuộc oanh tạc trên lãnh thổ Bắc Việt và đồng thời cũng phải chấm dứt những cuộc xâm nhập vũ khí và vật liệu chiến tranh vào miền Nam.”*(9)

Trong Hội nghị thường niên của các giám mục Việt Nam, nhân dịp này, Giáo Hoàng Phaolô Đệ lục đã gửi một tâm thư đề ngày 13-2-1965 mà Ngài bày tỏ như sau đã được đăng trên tờ Xây Dựng: *“Tuy xa cách ngàn dặm mà lòng vẫn gần gũi*

và theo sát những biến cố dồn dập ngày nay đang rung chuyển và gây nên cảnh thịnh suy máu đổ trên mảnh đất Việt Nam.”

Và Ngài hứa tìm cách đưa lại Hòa bình cho Việt Nam.

Ngài viết tiếp, *“Ta đã cố gắng dùng đường lối kín đáo để tiếp xúc với nhiều nhân vật đại diện trong các chính phủ, mục đích là thành khẩn xin các vị đó tìm lấy một giải pháp danh dự, nhưng hòa bình cho các vấn đề khó khăn quốc tế đang làm ta lo nghĩ”*.(10)

Tóm lại, lập trường của Vatican rất rõ ràng: Cỗ võ Hòa bình, chấm dứt chiến tranh, quan hệ tốt với chính quyền miền Bắc và Chính phủ lâm thời miền Nam. Sau 30 tháng tư, yêu cầu các Giám Mục ở lại, hợp tác với chính quyền mới theo chính sách Hòa giải Dân tộc. Trong tinh thần đó, rất nhiều bài báo, truyện ngắn trong các tờ tạp san Đất Nước, Hành Trình, Trình Bày cỗ võ cho Hòa Bình, chống chiến tranh và Hòa Hợp Hòa Giải. Lý Chánh Trung, một trong những thành phần trí thức cực đoan viết rằng: *Tôi cỗ võ cho Hòa Bình vì tôi là người Việt Nam và hơn thế nữa, tôi là một người công giáo.* (11)

- Lý do thứ ba là sau khi Hiệp Định Paris được ký kết ngày 27/2/1973, miền Bắc đã nghĩ ngay đến việc thiết lập một tòa đại sứ của họ tại Ý Đại Lợi tại số 156, đường Bravetta. Tòa đại sứ này chắc hẳn không nhằm lợi thế chính trị đem lại từ nước Ý cho bằng nhận được sự ủng hộ của Vatican.

Và trên thực tế, Giáo Hoàng Phaolô Đệ lục đã tiếp kiến phái đoàn của MTGPMN Việt Nam.

Sự thất bại của đại sứ Nguyễn Văn Hiếu trong cuộc vận động này là điều không tránh khỏi. Theo linh mục Cao Văn Luận cho biết Hồng y Casaloli, phụ trách ngoại giao của

Tòa thánh nhờ linh mục Luận về nước nhắn nhủ lại: yêu cầu các giám mục Việt Nam không di tản, chuẩn bị sống chung và tìm cách hợp tác với chính quyền mới một khi tình thế đã thay đổi.

Và việc bổ nhiệm Giám mục Nguyễn Văn Thuận sau này thật ra nằm trong tinh thần sống chung và hợp tác với chính quyền mới. Bằng chứng là ở Nhatrang, Giám mục Thuận đã khôn ngoan giao hảo với chính quyền mới và đã được họ cho phép mở lại chủng viện để sinh hoạt bình thường.

Việc mất Phước Long, một lần nữa liên quan đến việc chọn Giám Mục Nguyễn Văn Thuận về làm phó TGM với quyền kế vị

Phước Long là một địa điểm chiến lược như cửa ngõ vào Sài Gòn. Cộng sản đã chiếm được Phước Long vào đầu tháng 1/1975. Việc mất Phước Long mở đường cho cộng sản xâm chiếm Sài Gòn. Trước tình hình quân sự như vậy, vị khâm sứ tòa thánh đã trao đổi với TGM Nguyễn Văn Bình phải tìm một giám mục phụ tá với một vài tiêu chuẩn sau đây:

- Vị đó không quá già. 5 giám mục sau đây đều đã luống tuổi như các giám mục Ngũ, Quang, Chi, Thiện (Mỹ Tho) và Thiện (Phước Cường).

- Các vị khác còn lại thì quá trẻ.
- Chỉ còn lại giám mục Nguyễn Văn Thuận không già mà cũng không trẻ.

Theo linh mục thư ký tòa Khâm sứ, Lm Trần Ngọc Thụ cho biết rằng việc chọn lựa giám mục Thuận, khâm sứ chỉ bàn với Tổng Giám mục Nguyễn Văn Bình và một vài vị khác và hoàn toàn được giữ kín như thông lệ. Ngay cả người được bổ nhiệm là giám mục Thuận cũng không được biết.

(Còn tiếp một kỳ)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân chủ Quảng cáo dưới đây

Á Đông Super Market	87	Nha Sĩ Khấu Tuyết Lan	120
Ana Pharmacy	96	Nha Sĩ Lê ngọc Bích	Bìa 3
BS Trần Thị Thành Hoài	77	Nhà Hàng \$ 1.99	34
BS David Phạm Nam Huân	68	Paracel Seafood Restaurant	Bìa 4
BS Dương Khổng Tước	96	Phở Tàu Bay	45
BS Joseph H. Nguyễn & Associates.....	68	Phở 14 Washington DC	86
BS Nguyễn Mạnh Hùng	52	Roofing & Solar Power	106
Bolsa Ward Medical Clinic Inc.....	Bìa 4	Sách mới: Tâm Sự Nước Non II	97
Bún Bò Huế Gia Hội	Bìa 4	Sách mới: Một Thời Để Nhớ	97
Cali Home Finance	53	Saigon City Market Place	44
Crystal Vision, phòng nhãn khoa	77	Seafood World	76
Đồng Nai Pharmacy	35	Sunrise Window Tinting	52
East West Bank	69	Tổ Hợp Luật Sư George S. Henderson	120
Manna Pharmacy	96	Tổ hợp Luật Sư Tăng Kiệt & Quyền Kiệt	Bìa 3
Mile Square Dentistry	35	Tobia Casket	53
Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics	Bìa 3		

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên : _____ Điện Thoại : _____

Địa Chỉ : _____ ☐ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ ☐ Độc Giả Mới

_____ Email : _____

Nhận làm : ☐ Cổ Ván ☐ Chủ Trương ☐ Cổ Động Viên ☐ Bảo Trợ ☐ Điều hành ☐ Đại Diện Vùng

Độc Giả Ân Nhân : ☐ \$50 ☐ \$100 ☐ \$200 ☐ \$.....US

Độc Giả Thường : \$45 (Canada \$50; Châu Âu \$70; Á và Châu Úc \$80 US)

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số :

Muốn có các số cũ (nếu còn):

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn Diễn Đàn Giáo Dân: 14916 Dillow St., Westminster, CA 92683 USA

Hoặc gọi điện thoại: (714) 894-5826 Email: toabaoddgd@yahoo.com

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN, INC. và gửi về địa chỉ trên.

QUẢNG CÁO

Quý vị đăng quảng cáo, hi tin, ai tin trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân bố trên khắp Hoa Kỳ và thế giới.



Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
KHẨU TUYẾT LAN
 14574 Brookhurst St., Westminster, CA
 (Cạnh nhà hàng Pagolac & chợ Stater Bros)
(714) 775-0836



NHA KHOA TỔNG QUÁT

- Bệnh nướu răng: Nướu sưng đỏ, chảy máu khi đánh răng.
- Lấy gân máu (Root Canal Treatment).
- Nhổ răng.
- Bọc Răng-Làm răng giả các loại.
- Khám răng định kỳ cho người lớn và trẻ em.

NHA KHOA THẨM MỸ

- Cosmetic Bonding: Vá răng sút mẻ.
- Làm khít răng thưa.
- Tẩy trắng màu răng.

NHA KHOA NHI ĐỒNG

- Chăm sóc cho trẻ mới mọc răng.
- Phòng ngừa sâu răng và ngừa răng mọc lệch trong thời kỳ thay răng

Nhận: Bảo Hiểm và Medical

Giờ làm việc:
 Thứ Hai đến thứ Bảy: 10AM - 7PM
 Thứ Tư Nghỉ

KINH NGHIỆM - NHỆ NHÀNG - TẬN TÂM



Tổ Hợp Luật Sư

GEORGE S. HENDERSON & ASSOCIATES

Với sự cộng tác của nhiều Luật Sư Hoa Kỳ có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn
NHIỀU NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN



Attorney At Law

14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(Trong khu mái ngói xanh, trên lầu chợ Thanh Phát,
 góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

Đã đòi được bồi thường trên hai triệu (\$2,000,000) cho một thân chủ



Xin liên lạc Phụ Tá Pháp Lý **DŨNG PHẠM**

Tốt nghiệp Đại học tiểu bang California

Bus (714) 636-1228 - Beeper (714) 285-5991

sau giờ làm việc xin gọi: (714) 962-6348

- * **TAI NẠN: XE CỘ, SỞ LÀM, NHÀ RIÊNG, SIÊU THỊ, TỘI PHẠM, BẤT CẦN Y TẾ v.v...**
- Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý cị có thể tham khảo trực tiếp.
 - Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.
 - Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.